

DANH SÁCH NHÀ GIÁO (KHÔNG GIỮ CHỨC VỤ QUẢN LÝ CƠ SỞ GIÁO DỤC) ĐƯỢC PHÊ DUYỆT  
TRÚNG TUYỂN THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP TỪ HẠNG III LÊN HẠNG II  
TRONG KỲ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP TỪ HẠNG III LÊN HẠNG II, HẠNG II LÊN HẠNG I  
ĐỐI VỚI VIÊN CHỨC LÀ NHÀ GIÁO TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC CÔNG LẬP THUỘC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM 2026  
(Kèm theo Quyết định số 2358/QĐ-SGDĐT ngày 28/9/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình)

| STT | STT | Họ và tên                              | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc    | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                             |                            |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|----------------------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                                        | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                     | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>học sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
|     |     | 1. Trường THPT chuyên<br>Lê Hồng Phong |                                     |            |                                 |                                     |                                 |                                               |                                                                                                          |                            |                                                                                               |                                               |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |                                                                                                                           |         |
| 1   | 1   | Phạm Hồng Thanh                        | 09/02/1975                          |            | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT chuyên Lê<br>Hồng Phong | 15/09/1996                      | 15.113                                        | ĐHSP Vật lí                                                                                              | Vật lí                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 9%                                                           | 01/06/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2   | 2   | Lê Thị Trung Thu                       |                                     | 03/01/1970 | Giáo viên                       | Trường THPT chuyên Lê<br>Hồng Phong | 05/09/1993                      | 15.113                                        | ĐHSP Hóa học                                                                                             | Hoá học                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 10%                                                          | 01/12/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 3   | 3   | Phạm Bắc Phú                           | 08/09/1984                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT chuyên Lê<br>Hồng Phong | 01/9/2006                       | 15.113                                        | ĐHSP Toán                                                                                                | Toán                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 4   | 4   | Trần Thị Minh Thanh                    |                                     | 20/01/1975 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT chuyên Lê<br>Hồng Phong | 01/09/1996                      | 15.113                                        | ĐHSP Ngữ văn;<br>Thạc sĩ Ngữ văn                                                                         | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 7%                                                           | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 5   | 5   | Nguyễn Trung Sỹ                        | 10/11/1982                          |            | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT chuyên Lê<br>Hồng Phong | 05/9/2005                       | 15.113                                        | ĐHSP Toán; Thạc<br>sĩ Toán học                                                                           | Toán học                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/06/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 6   | 6   | Trần Hải Tú                            |                                     | 15/09/1988 | Giáo viên                       | Trường THPT chuyên Lê<br>Hồng Phong | 01/09/2011                      | 15.113                                        | Đại học;<br>Thạc sĩ Ngữ văn                                                                              | SP Ngữ văn                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/06/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 7   | 7   | Bùi Thị Nhung                          |                                     | 27/09/1985 | Giáo viên                       | Trường THPT chuyên Lê<br>Hồng Phong | 01/09/2007                      | 15.113                                        | Cử nhân SP Lịch<br>sử; Thạc sỹ LLPP<br>Dạy học Lịch sử                                                   | Sư phạm Lịch<br>sử         |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT            | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 8   | 8   | Đặng Trung Kiên                        | 23/10/1990                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT chuyên Lê<br>Hồng Phong | 11/09/2012                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                  | Sư phạm Tin<br>học         |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 11/06/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 9   | 9   | Ngô Thị Diễm Hồng                      |                                     | 22/11/1976 | Giáo viên                       | Trường THPT chuyên Lê<br>Hồng Phong | 20/12/1998                      | 15.113                                        | ĐHSP Ngữ Văn;<br>Thạc sĩ Ngữ văn                                                                         | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 5%                                                           | 01/06/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 10  | 10  | Phạm Trọng Thịnh                       | 07/03/1987                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT chuyên Lê<br>Hồng Phong | 01/09/2009                      | 15.113                                        | ĐHSP Hóa học;<br>Thạc sĩ Hóa học                                                                         | Hóa học                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/06/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 11  | 11  | Phạm Kim Anh                           |                                     | 01/12/1977 | Giáo viên                       | Trường THPT chuyên Lê<br>Hồng Phong | 01/11/2000                      | 15.113                                        | Đại chuyên ngành<br>Sư phạm Tiếng<br>Anh;<br>Thạc sỹ chuyên<br>ngành Sư phạm<br>Tiếng Anh                | Tiếng Anh                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/8/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 12  | 12  | Nguyễn Hải Dương                       | 01/04/1991                          |            | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT chuyên Lê<br>Hồng Phong | 06/10/2015                      | 15.113                                        | ĐHSP Vật lý;<br>Thạc sĩ Vật lý                                                                           | Vật lý                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 4   | 3,33           |                                                              | 06/07/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 13  | 13  | Lê Thị Loan                            |                                     | 28/11/1990 | Giáo viên                       | Trường THPT chuyên Lê<br>Hồng Phong | 11/09/2012                      | 15.113                                        | ĐHSP Địa lí                                                                                              | Địa lí                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 11/06/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT | STT | Họ và tên              | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc    | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                      |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|----------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                        | Nam                                 | Nữ         |                        |                                  | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sỹ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sỹ) | Chuyên ngành đào tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 14  | 14  | Nguyễn Trung Kiên      | 07/11/1977                          |            | Giáo viên              | Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong | 01/09/1999                | 15.113                                  | ĐHSP Toán                                                                                  | Sư phạm Toán         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 5%                                      | 01/12/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 15  | 15  | Trần Công Hưng         | 10/11/1980                          |            | Giáo viên              | Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong | 03/09/2008                | 15.113                                  | ĐHSP GDCT cử nhân SPGDCT                                                                   | SPGDCT               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 16  | 16  | Trần Văn Huy           | 15/03/1973                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong | 25/12/1997                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | GDTC; GDQPAN         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 6%                                      | 01/12/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 17  | 17  | Trần Mạnh Sang         | 16/11/1987                          |            | Giáo viên              | Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong | 01/09/2009                | 15.113                                  | ĐH SP Toán; Thạc sỹ Toán                                                                   | Toán                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/06/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 18  | 18  | Mai Thị Tuyết Hạnh     |                                     | 20/08/1985 | Giáo viên              | Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong | 05/09/2007                | 15.113                                  | Cử nhân SP Địa lý; Thạc sỹ Địa lý học                                                      | Sư phạm Địa lý       |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 19  | 19  | Nguyễn Thị Bích Đào    |                                     | 08/10/1992 | Giáo viên              | Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong | 01/10/2014                | 15.113                                  | Đại học sư phạm Tin học; Thạc sĩ Khoa học máy tính                                         | Sư phạm Tin học      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/7/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 20  | 20  | Hà Diệu Hương          |                                     | 01/06/1990 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong | 11/09/2012                | 15.113                                  | ĐHSP Địa lý                                                                                | Địa lý               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 11/06/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 21  | 21  | Trần Thị Hồng          |                                     | 21/10/1991 | Giáo viên              | Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong | 01/9/2013                 | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | SP tiếng Anh         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/3/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 22  | 22  | Trần Thị Kim Thoa      |                                     | 05/09/1989 | Giáo viên              | Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong | 01/9/2011                 | 15.113                                  | ĐHSP Sinh học                                                                              | Sinh học             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN                 | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/6/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 23  | 23  | Lại Năng Duy           | 11/03/1988                          |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong | 01/10/2011                | 15.113                                  | ĐH Hoá học; Thạc sỹ Hoá học; Tiến sĩ Hoá học                                               | Hoá học              | CC Nghiệp vụ sư phạm                                                              | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/04/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 24  | 24  | Nguyễn Thành Trung     | 06/10/1993                          |            | Giáo viên              | Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong | 06/10/2015                | 15.113                                  | ĐHSP Địa lý.                                                                               | Địa lý               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 4   | 3,33        |                                         | 06/07/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 25  | 25  | Nguyễn Thị Huyền Trang |                                     | 15/09/1988 | Giáo viên              | Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong | 01/09/2013                | 15.113                                  | Đại học SP Lịch sử; Thạc sỹ Lịch sử                                                        | SP Lịch sử           |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 26  | 26  | Phạm Thị Như Hoa       |                                     | 24/11/1990 | Giáo viên              | Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong | 01/10/2014                | 15.113                                  | Thạc sỹ Ngữ văn, ĐHSP Ngữ văn                                                              | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/07/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 27  | 27  | Phạm Thị Hằng          |                                     | 20/11/1978 | Giáo viên              | Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong | 01/11/2000                | 15.113                                  | Đại học (cử nhân sư phạm Lịch sử) Thạc sĩ LL và PPDH Lịch sử                               | Lịch sử              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/02/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 28  | 28  | Đinh Thị Hồng Tươi     |                                     | 24/03/1991 | Giáo viên              | Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong | 01/09/2013                | 15.113                                  | ĐH SP Vật lý; Thạc sỹ Vật lý                                                               | Vật lý               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 29  | 29  | Phạm Thị Phương Thảo   |                                     | 14/05/1989 | Giáo viên              | Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong | 01/09/2011                | 15.113                                  | ĐH SP Vật Lý, Thạc sỹ Khoa học giáo dục                                                    | Vật lý               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/06/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 30  | 30  | Phạm Thị Ngọc          |                                     | 13/01/1989 | Giáo viên              | Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong | 01/09/2011                | 15.113                                  | ĐHSPHN Cử nhân Sư phạm Tin học                                                             | Sư phạm Tin học      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT | STT | Họ và tên                              | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc    | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                            |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|----------------------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                                        | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                     | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 31  | 31  | Ngô Khoa Học                           | 15/01/1989                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT chuyên Lê<br>Hồng Phong | 01/09/2011                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Sư Phạm<br>TDTT            |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 32  | 32  | Vũ Lan Phương                          |                                     | 18/04/1976 | Giáo viên                       | Trường THPT chuyên Lê<br>Hồng Phong | 20/12/1998                      | 15.113                                        | ĐHSP Văn; Thạc<br>sĩ Giáo dục học                                                                         | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 5%                                                           | 01/12/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 33  | 33  | Vũ Thu Trang                           |                                     | 03/12/1981 | Giáo viên                       | Trường THPT chuyên Lê<br>Hồng Phong | 01/10/2003                      | 15.113                                        | ĐHSP Sinh học;<br>Thạc sỹ Sinh học                                                                        | Sinh học                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/04/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 34  | 34  | Bùi Văn Toàn                           | 15/06/1985                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT chuyên Lê<br>Hồng Phong | 01/09/2007                      | 15.113                                        | ĐHSP Toán; Thạc<br>sĩ Toán học                                                                            | Toán                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN                    | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
|     |     | 2. Trường THPT chuyên<br>Lương Văn Tuy |                                     |            |                                 |                                     |                                 |                                               |                                                                                                           |                            |                                                                                               |                                               |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |                                                                                                                           |         |
| 35  | 1   | Nguyễn Thị Loan                        |                                     | 03/07/1980 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT chuyên<br>Lương Văn Tuy | 01/09/2002                      | 15.113                                        | ĐHSP,<br>Thạc sĩ<br>Địa lí học                                                                            | Địa lí                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/06/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 36  | 2   | Nguyễn Thị Thanh Nhân                  |                                     | 29/05/1974 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT chuyên<br>Lương Văn Tuy | 01/11/1996                      | 15.113                                        | ĐHSP, Thạc sỹ<br>Sinh học                                                                                 | Sinh-KTNN                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 6%                                                           | 01/08/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 37  | 3   | Trương Thị Hồng Chiến                  |                                     | 08/07/1970 | Giáo viên                       | Trường THPT chuyên<br>Lương Văn Tuy | 01/07/1994                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Hoá Học                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 9%                                                           | 01/04/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 38  | 4   | Đinh Thị Hoa                           |                                     | 20/10/1979 | Giáo viên                       | Trường THPT chuyên<br>Lương Văn Tuy | 01/09/2001                      | 15.113                                        | ĐHSP,<br>Thạc sĩ Quản lí<br>giáo dục                                                                      | Sinh-Hóa                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/12/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 39  | 5   | Lê Thị Phương Lan                      |                                     | 26/07/1980 | Giáo viên                       | THPT chuyên Lương<br>Văn Tuy        | 01/9/2002                       | 15.113                                        | ĐHSP,<br>Thạc sĩ<br>Ngữ văn                                                                               | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/06/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 40  | 6   | Phạm Thị Lanh                          |                                     | 15/04/1985 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT chuyên<br>Lương Văn Tuy | 01/10/2007                      | 15.113                                        | ĐH                                                                                                        | Sư phạm kỹ<br>thuật điện   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/07/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 41  | 7   | Lê Thuý Dương                          |                                     | 31/12/1985 | Giáo viên                       | Trường THPT chuyên<br>Lương Văn Tuy | 05/09/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sư phạm Kỹ<br>thuật        |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 42  | 8   | Đinh Thị Loan                          |                                     | 02/03/1985 | Giáo viên                       | Trường THPT chuyên<br>Lương Văn Tuy | 01/10/2007                      | 15.113                                        | ĐH                                                                                                        | SP Tiếng Anh               |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/01/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 43  | 9   | Nguyễn Thị Thu Hương                   |                                     | 29/09/1986 | Giáo viên                       | Trường THPT chuyên<br>Lương Văn Tuy | 01/10/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Tin học                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/07/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 44  | 10  | Nguyễn Trường Sơn                      | 01/08/1983                          |            | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT chuyên<br>Lương Văn Tuy | 12/09/2006                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/12/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 45  | 11  | Vũ Thị Yến                             |                                     | 03/07/1984 | Giáo viên                       | Trường THPT chuyên<br>Lương Văn Tuy | 10/10/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP, Thạc sỹ<br>Ngữ văn                                                                                  | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/10/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 46  | 12  | Đinh Thị Thanh Dung                    |                                     | 21/10/1981 | Giáo viên                       | Trường THPT chuyên<br>Lương Văn Tuy | 15/01/2009                      | 15.113                                        | ĐHSP,<br>Thạc sĩ Lịch sử                                                                                  | Lịch sử                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/10/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT | STT | Họ và tên             | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc    | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                                                  |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|-----------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                       | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                     | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sĩ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sĩ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo                       | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 47  | 13  | Vũ Thị Luận           |                                     | 01/02/1973 | Giáo viên                       | Trường THPT chuyên<br>Lương Văn Tụy | 01/08/1995                      | 15.113                                        | DHSP                                                                                                      | Sinh - KTNN                                      |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 8%                                                           | 01/12/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 48  | 14  | Trần Thị Hoà          |                                     | 05/11/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT chuyên<br>Lương Văn Tụy | 01/10/2010                      | 15.113                                        | DHSP,<br>Thạc sĩ<br>Lịch sử                                                                               | SP Lịch sử                                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/07/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 49  | 15  | Đinh Thị Bích Ngọc    |                                     | 01/12/1984 | Giáo viên                       | Trường THPT chuyên<br>Lương Văn Tụy | 01/09/2006                      | 15.113                                        | DHSP,<br>Thạc sĩ Địa lí                                                                                   | Địa lí                                           |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/06/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 50  | 16  | Đinh Thị Phương Liên  |                                     | 31/03/1980 | Giáo viên                       | Trường THPT chuyên<br>Lương Văn Tụy | 01/09/2002                      | 15.113                                        | ĐH                                                                                                        | Tiếng Pháp -<br>Sư phạm,<br>Tiếng Anh sư<br>phạm |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 51  | 17  | Phạm Thu Hoài         |                                     | 27/3/1986  | Giáo viên                       | Trường THPT chuyên<br>Lương Văn Tụy | 10/10/2008                      | 15.113                                        | DHSP,<br>Thạc sĩ SP Vật lí                                                                                | Vật lí                                           |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/01/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 52  | 18  | Vũ Thị Lý             |                                     | 13/03/1986 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT chuyên<br>Lương Văn Tụy | 15/09/2011                      | 15.113                                        | DHSP,<br>Thạc sĩ Sinh học                                                                                 | Sinh học                                         |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/12/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 53  | 19  | Phạm Tuyết Minh       |                                     | 02/12/1981 | Giáo viên                       | Trường THPT chuyên<br>Lương Văn Tụy | 01/9/2003                       | 15.113                                        | ĐH,<br>Thạc sĩ Tiếng Anh                                                                                  | Tiếng Pháp<br>SP,<br>Tiếng Anh                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/09/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 54  | 20  | Tạ Hoàng Tâm          |                                     | 22/03/1981 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | THPT chuyên Lương Văn<br>Tụy        | 01/09/2003                      | 15.113                                        | ĐH,<br>Thạc sĩ Ngữ văn                                                                                    | Ngữ văn                                          | CN NVSP                                                                                       | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/06/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 55  | 21  | Nguyễn Thị Tuyền Tĩnh |                                     | 20/06/1985 | Giáo viên                       | Trường THPT chuyên<br>Lương Văn Tụy | 01/10/2007                      | 15.113                                        | DHSP,<br>Thạc sĩ<br>Địa lí học                                                                            | Địa lí,                                          |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/10/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 56  | 22  | Phạm Thị Thuý         |                                     | 14/10/1983 | Giáo viên                       | Trường THPT chuyên<br>Lương Văn Tụy | 01/08/2005                      | 15.113                                        | DHSP,<br>Thạc sĩ Địa lí                                                                                   | Địa lí,                                          |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/02/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 57  | 23  | Nguyễn Thị Thu Thương |                                     | 20/07/1978 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT chuyên<br>Lương Văn Tụy | 15/01/2003                      | 15.113                                        | ĐH,<br>Thạc sĩ Ngôn ngữ<br>Anh                                                                            | Tiếng Anh,                                       | CC NVSP                                                                                       | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/05/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 58  | 24  | Bùi Thị Văn Anh       |                                     | 01/09/1987 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT chuyên<br>Lương Văn Tụy | 15/04/2012                      | 15.113                                        | ĐH,<br>Thạc sĩ Tiếng Anh                                                                                  | Tiếng Anh<br>Sư phạm                             |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/02/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 59  | 25  | Đặng Thị Mai Hoa      |                                     | 09/08/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT chuyên<br>Lương Văn Tụy | 15/8/2009                       | 15.113                                        | DHSP,<br>Thạc sĩ<br>Ngữ văn                                                                               | Ngữ văn                                          |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/06/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 60  | 26  | Nguyễn Thủy Hương     |                                     | 04/07/1980 | Giáo viên                       | Trường THPT chuyên<br>Lương Văn Tụy | 01/09/2003                      | 15.113                                        | DHSP,<br>Thạc sĩ Lịch sử                                                                                  | Lịch sử                                          |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 61  | 27  | Đinh Xuân Quang       | 27/11/1982                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT chuyên<br>Lương Văn Tụy | 15/8/2004                       | 15.113                                        | DHSP, Thạc sĩ<br>Hóa học                                                                                  | Hóa học                                          |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/08/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 62  | 28  | Nguyễn Việt Dũng      | 23/10/1983                          |            | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT chuyên<br>Lương Văn Tụy | 01/10/2005                      | 15.113                                        | DHSP, Thạc sĩ<br>Vật lí                                                                                   | Vật lí                                           |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/04/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 63  | 29  | Vũ Thu Hương          |                                     | 07/7/1987  | Giáo viên                       | Trường THPT chuyên<br>Lương Văn Tụy | 01/04/2012                      | 15.113                                        | DHSP,<br>Thạc sĩ Lịch sử                                                                                  | Lịch sử                                          |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/01/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT | STT | Họ và tên                      | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc    | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                      |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|--------------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|----------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                                | Nam                                 | Nữ         |                        |                                  | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sỹ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sỹ) | Chuyên ngành đào tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 64  | 30  | Bùi Văn Hậu                    | 22/08/1985                          |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy | 01/12/2020                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Tin học              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 4   | 3,33        |                                         | 01/11/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 65  | 31  | Bùi Thị Thanh Vân              |                                     | 10/10/1982 | Giáo viên              | Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy | 01/10/2004                | 15.113                                  | ĐH, Thạc sĩ Lịch sử                                                                        | SP Lịch sử           |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/4/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 66  | 32  | Hoàng Thị Lâm                  |                                     | 25/07/1980 | Giáo viên              | Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy | 01/09/2003                | 15.113                                  | ĐHSP, Thạc sỹ Ngữ văn                                                                      | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/12/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 67  | 33  | Trần Xuân Đức                  | 17/04/1971                          |            | Giáo viên              | Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy | 01/11/1994                | 15.113                                  | CDSP, ĐH                                                                                   | Thể dục Thể thao     |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 8%                                      | 01/01/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 68  | 34  | Phạm Đức Tùng                  | 25/06/1983                          |            | Giáo viên              | Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy | 01/10/2005                | 15.113                                  | ĐHSP, Thạc sỹ Toán học                                                                     | Toán                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/07/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 69  | 35  | Nguyễn Thị Thu Hà              |                                     | 26/09/1984 | Giáo viên              | Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy | 01/10/2007                | 15.113                                  | ĐHSP, Thạc sỹ Công nghệ thông tin                                                          | Công nghệ thông tin  | CC NVSP                                                                           | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/10/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 70  | 36  | Nguyễn Thị Loan                |                                     | 12/03/1981 | Giáo viên              | Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy | 01/09/2002                | 15.113                                  | ĐH, Thạc sỹ Ngôn ngữ Anh                                                                   | Tiếng Anh            | CC NVSP                                                                           | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/06/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 71  | 37  | Nguyễn Thị Thu Thủy            |                                     | 24/06/1985 | Giáo viên              | Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy | 01/10/2008                | 15.113                                  | ĐH, Thạc sĩ SP Hóa                                                                         | SP Hoá học           |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/10/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 72  | 38  | Phạm Khắc Vũ                   | 02/09/1981                          |            | Giáo viên              | Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy | 01/09/2003                | 15.113                                  | ĐHSP, Thạc sĩ Vật lí, Tiến sĩ Vật lí                                                       | Vật lí               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
|     |     | 3. Trường THPT chuyên Biên Hòa |                                     |            |                        |                                  |                           |                                         |                                                                                            |                      |                                                                                   |                                         |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |                                                                                                               |         |
| 73  | 1   | Phạm Thành Công                | 27/6/1982                           |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT chuyên Biên Hòa      | 05/9/2006                 | 15.113                                  | Đại học Sư phạm Vật lí, Thạc sĩ sư phạm vật lí                                             | Sư phạm vật lí       |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/6/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 74  | 2   | Ngô Thị Thu Đình               |                                     | 17/5/1986  | Giáo viên              | Trường THPT chuyên Biên Hòa      | 01/9/2011                 | 15.113                                  | Đại học Sư phạm Vật Lí, Thạc sĩ Vật lí lí thuyết và Vật lí toán                            | Vật lí               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/6/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 75  | 3   | Vũ Thị Hoa                     |                                     | 09/8/1981  | Giáo viên              | Trường THPT chuyên Biên Hòa      | 29/8/2003                 | 15.113                                  | Đại học sư phạm Ngữ văn                                                                    | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT         | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/3/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 76  | 4   | Nguyễn Thị Cúc                 |                                     | 23/01/1987 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT chuyên Biên Hòa      | 01/9/2011                 | 15.113                                  | Cử nhân SP Sinh học - Chất lượng cao; Thạc sỹ Sinh học                                     | Sinh học             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT         | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/9/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 77  | 5   | Nguyễn Thị Hương               |                                     | 08/8/1981  | Giáo viên              | Trường THPT chuyên Biên Hòa      | 29/8/2003                 | 15.113                                  | ĐHSP Ngữ văn; Thạc sĩ Ngữ Văn                                                              | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/9/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 78  | 6   | Đinh Thị Xoan                  |                                     | 15/3/1986  | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT chuyên Biên Hòa      | 01/9/2008                 | 15.113                                  | Đại học Sư phạm Hóa học; Thạc sĩ Hóa học                                                   | Hóa học              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/12/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 79  | 7   | Trần Thu Hương                 |                                     | 18/3/1982  | Giáo viên              | Trường THPT chuyên Biên Hòa      | 01/9/2004                 | 15.113                                  | ĐHSP Toán; Thạc sỹ Toán                                                                    | Toán học             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/12/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT | STT | Họ và tên            | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>đanh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                                                         |                            |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|----------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                      | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đổi với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ)                           | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 80  | 8   | Nguyễn Thị Lan Dung  |                                     | 08/5/1981  | Giáo viên                       | Trường THPT chuyên Biên Hòa      | 29/8/2003                       | 15.113                                        | Đại học sư phạm<br>Ngữ văn, Thạc sỹ<br>Ngữ văn                                                                                      | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/6/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 81  | 9   | Trương Thị Quyên     |                                     | 12/01/1982 | Giáo viên                       | Trường THPT chuyên Biên Hòa      | 01/9/2004                       | 15.113                                        | Đại học sư phạm<br>Lịch sử, Thạc sĩ<br>LL và PPDH bộ<br>môn Lịch sử                                                                 | Lịch sử                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/9/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 82  | 10  | Lại Thanh Tinh       |                                     | 06/8/1988  | Giáo viên                       | Trường THPT chuyên Biên Hòa      | 01/9/2011                       | 15.113                                        | Đại học - Tiếng<br>Anh sư phạm,<br>Thạc sỹ - Tiếng<br>Anh                                                                           | Tiếng Anh                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT            | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/3/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 83  | 11  | Nguyễn Thủy Dương    |                                     | 23/8/1986  | Giáo viên                       | Trường THPT chuyên Biên Hòa      | 01/9/2008                       | 15.113                                        | Cử nhân Sư phạm<br>Sinh học; Thạc sĩ<br>Sinh học                                                                                    | Sinh học                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/6/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 84  | 12  | Phạm Thanh Xuân      |                                     | 07/11/1990 | Giáo viên                       | Trường THPT chuyên Biên Hòa      | 01/11/2016                      | V.07.05.15                                    | Cử nhân Sư phạm<br>Sinh học; Thạc sĩ<br>Khoa học giáo dục                                                                           | Sinh học                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT            | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/5/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 85  | 13  | Nguyễn Thị Thu Hoài  |                                     | 15/6/1994  | Giáo viên                       | Trường THPT chuyên Biên Hòa      | 01/11/2016                      | V.07.05.15                                    | Cử nhân sư phạm<br>Sinh học, Thạc sỹ<br>LL và PP dạy học<br>Sinh học                                                                | Sinh học                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT            | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 4   | 3,33           |                                                              | 01/11/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 86  | 14  | Trịnh Văn Thành      | 23/8/1989                           |            | Giáo viên                       | Trường THPT chuyên Biên Hòa      | 01/11/2016                      | V.07.05.15                                    | Cử nhân Sư phạm<br>Sinh học; Thạc sĩ<br>Sư phạm Sinh học                                                                            | Sư phạm Sinh<br>học        |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/02/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 87  | 15  | Vũ Quốc Anh          | 22/9/1995                           |            | Giáo viên                       | Trường THPT chuyên Biên Hòa      | 01/4/2020                       | V.07.05.15                                    | Đại học Sư phạm<br>Toán<br>Thạc sĩ Toán giải<br>tích                                                                                | Sư phạm Toán               |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT            | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 3   | 3,00           |                                                              | 01/11/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 88  | 16  | Nguyễn Quốc Hưng     | 23/7/1984                           |            | Giáo viên                       | Trường THPT chuyên Biên Hòa      | 01/9/2006                       | 15.113                                        | Đại Học: Sư phạm<br>Hóa học; Thạc sĩ:<br>Hóa học Hữu cơ                                                                             | Hóa học                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/9/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 89  | 17  | Cao Thị Thoa         |                                     | 09/01/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT chuyên Biên Hòa      | 01/11/2016                      | V.07.05.15                                    | Cử nhân Sư phạm<br>Lịch sử; Thạc sĩ<br>Lịch sử Việt Nam                                                                             | Lịch sử                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT            | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/5/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 90  | 18  | Hoàng Thị Thanh Thúy |                                     | 28/7/1986  | Giáo viên                       | Trường THPT chuyên Biên Hòa      | 01/11/2016                      | V.07.05.15                                    | Cử nhân tiếng Nga                                                                                                                   | Tiếng Nga                  | CC NVSP                                                                                       | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT            | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/6/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 91  | 19  | Phạm Thị Trang Nhung |                                     | 13/7/1987  | Giáo viên                       | Trường THPT chuyên Biên Hòa      | 01/9/2011                       | 15.113                                        | Cử nhân Sư phạm<br>Lý Chất lượng cao;<br>Thạc sĩ khoa học<br>giáo dục (Lý luận<br>và phương pháp<br>giáo dục, kỹ thuật<br>giáo dục) | Vật lí                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT            | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/3/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 92  | 20  | Ngô Thị Hương        |                                     | 24/8/1984  | Giáo viên                       | Trường THPT chuyên Biên Hòa      | 01/9/2006                       | 15.113                                        | ĐHSP Ngữ Văn;<br>Thạc sĩ Ngữ văn                                                                                                    | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/3/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 93  | 21  | Phạm Thị Nguyệt Thu  |                                     | 04/10/1978 | Giáo viên                       | Trường THPT chuyên Biên Hòa      | 01/9/2001                       | 15.113                                        | Cử nhân Sư phạm<br>Tiếng Anh                                                                                                        | Sư phạm<br>Tiếng Anh       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT            | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 5%                                                           | 01/6/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 94  | 22  | Dương Thị Lan        |                                     | 11/4/1982  | Giáo viên                       | Trường THPT chuyên Biên Hòa      | 01/9/2004                       | 15.113                                        | Đại học sư phạm<br>Địa lí; Thạc sĩ LL<br>và PPDH bộ môn<br>Địa lí                                                                   | Địa lí                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/9/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 95  | 23  | Nguyễn Thị Hòa       |                                     | 9/8/1985   | Giáo viên                       | Trường THPT chuyên Biên Hòa      | 01/11/2016                      | V.07.05.15                                    | Thạc sĩ tiếng Nga,<br>cử nhân sư phạm<br>tiếng Nga                                                                                  | Tiếng Nga                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT            | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/5/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 96  | 24  | Hoàng Xuân Bình      | 26/10/1986                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT chuyên Biên Hòa      | 01/9/2008                       | 15.113                                        | ĐHSP Toán; Thạc<br>sỹ Toán học                                                                                                      | Sư phạm Toán               |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT            | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/3/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT | STT | Họ và tên                      | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                       |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|--------------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                                | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đổi với trường hợp có trình độ thạc sĩ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sĩ) | Chuyên ngành đào tạo  | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 97  | 25  | Đoàn Hồng Anh                  |                                     | 01/8/1983  | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT chuyên Biên Hòa   | 01/9/2006                 | 15.113                                  | ĐHSP Tiếng Anh, Thạc sĩ Tiếng Anh                                                          | Sư phạm Tiếng Anh     |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT         | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/12/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 98  | 26  | Nguyễn Thị Hà                  |                                     | 18/4/1987  | Giáo viên              | Trường THPT chuyên Biên Hòa   | 01/09/2011                | 15.113                                  | Đại học: Cử nhân Sư phạm Địa lí, Thạc sĩ Địa lí                                            | Sư phạm Địa lí        |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT         | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/3/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 99  | 27  | Trần Trung Hiếu                | 09/5/1990                           |            | Giáo viên              | Trường THPT chuyên Biên Hòa   | 01/11/2016                | V.07.05.15                              | Cử nhân Sư phạm Vật lí; Thạc sĩ Vật lí                                                     | Vật lí                |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/5/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 100 | 28  | Nguyễn Thị Thanh Nhàn          |                                     | 26/02/1984 | Giáo viên              | Trường THPT chuyên Biên Hòa   | 01/9/2006                 | 15.113                                  | ĐHSP Ngữ Văn - Thạc sĩ lý luận văn học                                                     | Ngữ văn               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT         | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/12/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 101 | 29  | Nguyễn Thị Hồng Nhỏ            |                                     | 07/11/1989 | Giáo viên              | Trường THPT chuyên Biên Hòa   | 01/09/2011                | 15.113                                  | ĐHSP Tin học - Thạc sĩ Khoa học máy tính                                                   | Tin học               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/3/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 102 | 30  | Là Thị Thu                     |                                     | 01/12/1988 | Giáo viên              | Trường THPT chuyên Biên Hòa   | 01/9/2011                 | 15.113                                  | Cử nhân Sư phạm Hóa học CLC; thạc sĩ Hóa lý thuyết và hóa lý                               | SP Hóa học            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/12/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 103 | 31  | Trương Thị Phương Thanh        |                                     | 02/3/1984  | Giáo viên              | Trường THPT chuyên Biên Hòa   | 01/9/2006                 | 15.113                                  | Cử nhân Tiếng Anh sư phạm; Thạc sĩ Tiếng Anh                                               | Tiếng Anh             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT         | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/12/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 104 | 32  | Nguyễn Thị Hiền                |                                     | 27/12/1985 | Giáo viên              | Trường THPT chuyên Biên Hòa   | 01/9/2008                 | 15.113                                  | ĐHSP Toán; Thạc sĩ Toán                                                                    | Toán                  |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/3/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 105 | 33  | Nguyễn Khắc Kiều               | 18/02/1990                          |            | Giáo viên              | Trường THPT chuyên Biên Hòa   | 01/11/2016                | V.07.05.15                              | Đại học: Sư phạm Vật Lí. Thạc sĩ: Vật lí phương pháp dạy học Vật lí                        | Sư phạm Vật lí        |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT         | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/5/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 106 | 34  | Trần Thị Phương Lan            |                                     | 10/10/1991 | Giáo viên              | Trường THPT chuyên Biên Hòa   | 14/01/2020                | V.07.05.15                              | Cử nhân Sư phạm Lịch sử; Thạc sĩ Lịch sử Việt Nam                                          | Lịch sử               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT         | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/02/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 107 | 35  | Trương Thị Thuý Lan            |                                     | 07/09/1986 | Giáo viên              | Trường THPT chuyên Biên Hòa   | 01/9/2008                 | 15.113                                  | ĐHSP Tin học - Thạc sĩ Khoa học máy tính                                                   | Tin học               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
|     |     | 4. Trường THPT A Trần Hưng Đạo |                                     |            |                        |                               |                           |                                         |                                                                                            |                       |                                                                                   |                                         |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |                                                                                                               |         |
| 108 | 1   | Trần Thị Bích Hoa              |                                     | 17/5/1984  | Giáo viên              | Trường THPT A Trần Hưng Đạo   | 01/9/2007                 | 15.113                                  | ĐHNgoại Ngữ- ĐHQGHN- Khoa SPTA                                                             | Sư phạm Tiếng Anh     |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/6/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 109 | 2   | Trịnh Minh Nghĩa               | 31/10/1974                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT A Trần Hưng Đạo   | 01/9/1996                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sinh-KTNN             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 9%                                      | 01/9/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 110 | 3   | Phan Việt Hiến                 | 06/3/1977                           |            | Giáo viên              | Trường THPT A Trần Hưng Đạo   | 01/9/1999                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sinh-KTNN             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 7%                                      | 01/6/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 111 | 4   | Đào Thị Ngọc Phương            |                                     | 28/10/1987 | Giáo viên              | Trường THPT A Trần Hưng Đạo   | 01/9/2009                 | 15.113                                  | ĐHSP HN; Thạc sĩ                                                                           | Sư phạm Ngữ văn; KHGD |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/6/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 112 | 5   | Phạm Thanh Xuân Mừng           |                                     | 09/01/1983 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT A Trần Hưng Đạo   | 01/9/2005                 | 15.113                                  | ĐHSP; Thạc sĩ                                                                              | Tiếng Anh             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/9/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT | STT | Họ và tên         | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                                                                                 |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|-------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                   | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo                                                      | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 113 | 6   | Vũ Thị Thu        |                                     | 19/10/1987 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT A Trần Hưng<br>Đạo   | 01/9/2009                       | 15.113                                        | ĐHSP HN;<br>Thạc sỹ                                                                                       | Sư phạm Địa<br>lý;<br>Địa lý tự nhiên                                           |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/6/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 114 | 7   | Lê Thị Minh Tiến  |                                     | 15/6/1976  | Giáo viên                       | Trường THPT A Trần Hưng<br>Đạo   | 20/12/1998                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Lịch sử                                                                         |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 6%                                                           | 01/3/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 115 | 8   | Lê Huy Thương     | 25/8/1983                           |            | Giáo viên                       | Trường THPT A Trần Hưng<br>Đạo   | 01/9/2008                       | 15.113                                        | Cử nhân sư phạm;<br>Thạc sỹ                                                                               | SPKT                                                                            |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/6/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 116 | 9   | Đỗ Duy Hải        | 14/6/1984                           |            | Giáo viên                       | Trường THPT A Trần Hưng<br>Đạo   | 01/9/2010                       | 15.113                                        | ĐHSP<br>Thạc sỹ                                                                                           | Sư phạm Vật<br>lý                                                               |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/3/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 117 | 10  | Lê Thị Mừng       |                                     | 01/12/1980 | Giáo viên                       | Trường THPT A Trần Hưng<br>Đạo   | 01/10/2003                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán                                                                            |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/4/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 118 | 11  | Phạm Thị Khánh    |                                     | 05/8/1979  | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT A Trần Hưng<br>Đạo   | 01/10/2003                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Tin học                                                                         |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/10/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 119 | 12  | Trần Gia Khánh    | 02/01/1982                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT A Trần Hưng<br>Đạo   | 01/9/2007                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán - Tin                                                                      |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/6/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 120 | 13  | Nguyễn Hồng Hà    | 27/3/1985                           |            | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT A Trần Hưng<br>Đạo   | 01/9/2010                       | 15.113                                        | Cử nhân Sư phạm<br>thể dục thể thao                                                                       | Giáo dục thể<br>chất                                                            |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/12/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 121 | 14  | Phạm Phương Anh   |                                     | 30/5/1976  | Giáo viên                       | Trường THPT A Trần Hưng<br>Đạo   | 01/9/1999                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán                                                                            |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 5%                                                           | 01/6/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 122 | 15  | Nguyễn Thị Hà     |                                     | 14/01/1972 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT A Trần Hưng<br>Đạo   | 01/9/1994                       | 15.113                                        | Đại Học Sư Phạm                                                                                           | Toán                                                                            |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 9%                                                           | 01/3/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 123 | 16  | Vũ Thị Thuý       |                                     | 23/6/1976  | Giáo viên                       | Trường THPT A Trần Hưng<br>Đạo   | 01/9/1999                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sinh-KTNN                                                                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 5%                                                           | 01/9/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 124 | 17  | Nguyễn Thu Hiền   |                                     | 19/12/1983 | Giáo viên                       | Trường THPT A Trần Hưng<br>Đạo   | 01/9/2005                       | 15.113                                        | Đại học sư phạm<br>Sinh học, Thạc sỹ<br>Sư phạm Sinh học                                                  | Sư phạm Sinh<br>học; Lý luận<br>và phương<br>pháp dạy học<br>bộ môn Sinh<br>học |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/12/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 125 | 18  | Bùi Vũ Ngọc Nương |                                     | 11/8/1986  | Giáo viên                       | Trường THPT A Trần Hưng<br>Đạo   | 01/9/2008                       | 15.113                                        | ĐH SP -<br>Thạc sỹ                                                                                        | ĐH SP Toán -<br>Thạc sỹ Toán-<br>Chuyên ngành<br>Toán giải tích                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/3/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 126 | 19  | Mai Thị Lý        |                                     | 16/9/1982  | Giáo viên                       | Trường THPT A Trần Hưng<br>Đạo   | 01/10/2004                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Hóa học                                                                         |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/10/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 127 | 20  | Đỗ Thị Thuý       |                                     | 27/10/1983 | Giáo viên                       | Trường THPT A Trần Hưng<br>Đạo   | 01/9/2006                       | 15.113                                        | Cử nhân                                                                                                   | Sư phạm<br>Tiếng Anh                                                            |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/3/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 128 | 21  | Nguyễn Thị Tâm    |                                     | 05/6/1978  | Giáo viên                       | Trường THPT A Trần Hưng<br>Đạo   | 01/10/2002                      | 15.113                                        | ĐH Sư phạm                                                                                                | Sư Phạm Lịch<br>sử                                                              |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/4/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 129 | 22  | Bùi Hương Giang   |                                     | 01/02/1979 | Giáo viên                       | Trường THPT A Trần Hưng<br>Đạo   | 01/10/2002                      | 15.113                                        | ĐHNN                                                                                                      | Tiếng Anh                                                                       | CCNVSP                                                                                        | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/10/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT | STT | Họ và tên                      | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                               |                                                                  |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|--------------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                                | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sĩ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sĩ) | Chuyên ngành đào tạo                                             | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 130 | 23  | Đặng Thị Hồng Quyên            |                                     | 18/3/1978  | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT A Trần Hưng Đạo   | 01/11/2000                | 15.113                                  | ĐHSP Hà Nội 1                                                                              | SPKT                                                             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/5/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 131 | 24  | Đào Thị Kim Dung               |                                     | 05/6/1978  | Giáo viên              | Trường THPT A Trần Hưng Đạo   | 01/11/2000                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | GD chính trị                                                     |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/11/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 132 | 25  | Tổng Thị Phương Loan           |                                     | 27/5/1976  | Giáo viên              | Trường THPT A Trần Hưng Đạo   | 01/9/1999                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Hóa học                                                          |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/3/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 133 | 26  | Nguyễn Thị Phương Mai          |                                     | 07/01/1981 | Giáo viên              | Trường THPT A Trần Hưng Đạo   | 01/10/2003                | 15.113                                  | Đại học ngoại ngữ - ĐHQG Hà Nội                                                            | Cử nhân Tiếng Anh                                                | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm chuyên ngành Tiếng Anh                                | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/10/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 134 | 27  | Dương Mai Hương                |                                     | 22/12/1983 | Giáo viên              | Trường THPT A Trần Hưng Đạo   | 01/9/2005                 | 15.113                                  | ĐHSP; Thạc sĩ                                                                              | Sư phạm Toán học; Li luận và phương pháp dạy học bộ môn Toán học |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/9/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 135 | 28  | Nguyễn Thị Hà                  |                                     | 18/4/1985  | Giáo viên              | Trường THPT A Trần Hưng Đạo   | 01/9/2008                 | 15.113                                  | Đại học sư phạm Vật lý                                                                     | Sư phạm Vật lý                                                   |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 136 | 29  | Phan Thị Tin                   |                                     | 18/8/1992  | Giáo viên              | Trường THPT A Trần Hưng Đạo   | 01/10/2014                | 15.113                                  | ĐH Sư phạm                                                                                 | Sư phạm Ngữ văn                                                  |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 4   | 3,33        |                                         | 01/10/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 137 | 30  | Mai Thị Liễu                   |                                     | 09/01/1979 | Giáo viên              | Trường THPT A Trần Hưng Đạo   | 01/11/2000                | 15.113                                  | ĐHSP Hà Nội 1                                                                              | Ngữ văn                                                          |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/11/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 138 | 31  | Vũ Thị Hương Giang             |                                     | 23/3/1977  | Giáo viên              | Trường THPT A Trần Hưng Đạo   | 01/11/2000                | 15.113                                  | ĐHSP Hà Nội 2                                                                              | Sư phạm Sinh học-KTNN                                            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/11/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 139 | 32  | Trần Thị Tươi                  |                                     | 15/05/1984 | Giáo viên              | Trường THPT A Trần Hưng Đạo   | 01/9/2010                 | 15.113                                  | ĐH: KHTN, Thạc sĩ; Hóa học                                                                 | Hóa học                                                          |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/9/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 140 | 33  | Ngô Thị Ngọc Hà                |                                     | 04/3/1979  | Giáo viên              | Trường THPT A Trần Hưng Đạo   | 25/9/2001                 | 15.113                                  | ĐHSP TSNV                                                                                  | Văn                                                              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/10/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 141 | 34  | Lê Việt Phương                 | 23/8/1982                           |            | Giáo viên              | Trường THPT A Trần Hưng Đạo   | 01/10/2004                | 15.113                                  | ĐH Toán - Tin; Thạc sĩ Toán                                                                | Toán                                                             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/10/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
|     |     | 5. Trường THPT B Nguyễn Khuyến |                                     |            |                        |                               |                           |                                         |                                                                                            |                                                                  |                                                                                   |                                         |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |                                                                                                               |         |
| 142 | 1   | Trần Thị Thúy                  |                                     | 15/05/1980 | Giáo viên              | Trường THPT B Nguyễn Khuyến   | 01/08/2002                | 15.113                                  | - Đại học ngành Tin học<br>- Thạc sĩ chuyên ngành Khoa học máy tính                        | - Tin học<br>- Khoa học máy tính                                 | CC NVSP                                                                           | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/11/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 143 | 2   | Phạm Thị Dung                  |                                     | 24/10/1983 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT B Nguyễn Khuyến   | 13/10/2005                | 15.113                                  | ĐHSPHN                                                                                     | Hóa                                                              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/3/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 144 | 3   | Cáp Thị Yến                    |                                     | 10/4/1983  | Giáo viên              | Trường THPT B Nguyễn Khuyến   | 01/01/2006                | 15.113                                  | ĐH NN-ĐHQG HN                                                                              | Tiếng Anh                                                        | CC NVSP                                                                           | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/01/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 145 | 4   | Nguyễn Thị Mai Nhiên           |                                     | 25/07/1983 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT B Nguyễn Khuyến   | 01/9/2008                 | 15.113                                  | Đại học, thạc sĩ                                                                           | Vật lí                                                           |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/12/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT | STT | Họ và tên            | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                      |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|----------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                      | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sỹ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sỹ) | Chuyên ngành đào tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 146 | 5   | Nguyễn Tài Tuệ       | 22/9/1984                           |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT B Nguyễn Khuyến   | 01/9/2007                 | 15.113                                  | Đại học Sư phạm, thạc sĩ                                                                   | Toán                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/6/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 147 | 6   | Lục Trường Giang     | 08/7/1977                           |            | Giáo viên              | Trường THPT B Nguyễn Khuyến   | 01/11/2000                | 15.113                                  | Đại học SP Toán; Thạc sỹ: PP Toán sơ cấp                                                   | Toán                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/5/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 148 | 7   | Phạm Ánh Dương       | 08/08/1980                          |            | Giáo viên              | Trường THPT B Nguyễn Khuyến   | 01/10/2003                | 15.113                                  | ĐH TDĐT                                                                                    | SP GDTC              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/01/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 149 | 8   | Trần Thị Quỳnh       |                                     | 23/01/1993 | Giáo viên              | Trường THPT B Nguyễn Khuyến   | 06/10/2015                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Lịch sử              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 4   | 3,33        |                                         | 01/4/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 150 | 9   | Trần Thị Ngoan       |                                     | 13/03/1985 | Giáo viên              | Trường THPT B Nguyễn Khuyến   | 01/9/2007                 | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Địa lí               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/12/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 151 | 10  | Nguyễn Thị Hoài      |                                     | 28/10/1985 | Giáo viên              | Trường THPT B Nguyễn Khuyến   | 01/9/2007                 | 15.113                                  | Đại học Sư Phạm Hà Nội                                                                     | Sinh - KTNN          |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/9/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 152 | 11  | Đình Thanh Yên       | 28/10/1980                          |            | Giáo viên              | Trường THPT B Nguyễn Khuyến   | 01/10/2004                | 15.113                                  | ĐH TDĐT                                                                                    | SP GDTC              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/7/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 153 | 12  | Trần Thị Minh Hạnh   |                                     | 10/01/1979 | Giáo viên              | Trường THPT B Nguyễn Khuyến   | 15/9/2001                 | 15.113                                  | Đại học Sư phạm                                                                            | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/7/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 154 | 13  | Nguyễn Thị Hồng Diễm |                                     | 19/03/1990 | Giáo viên              | Trường THPT B Nguyễn Khuyến   | 10/9/2015                 | V.07.05.15                              | Đại học Công nghệ thông tin                                                                | CNTT                 | CC NVSP                                                                           | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 4   | 3,33        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 155 | 14  | Đỗ Thị Hồng Tươi     |                                     | 28/02/1981 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT B Nguyễn Khuyến   | 01/10/2003                | 15.113                                  | Đại học Toán                                                                               | Toán                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/4/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 156 | 15  | Hoàng Thị Phương     |                                     | 05/10/1978 | Giáo viên              | Trường THPT B Nguyễn Khuyến   | 01/11/2000                | 15.113                                  | Đại học Sư phạm                                                                            | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/5/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 157 | 16  | Vũ Thị Hương         |                                     | 17/04/1976 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT B Nguyễn Khuyến   | 20/12/1998                | 15.113                                  | Đại học Sư phạm                                                                            | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 6%                                      | 01/6/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 158 | 17  | Trần Mai Nga         |                                     | 26/3/1982  | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT B Nguyễn Khuyến   | 01/10/2004                | 15.113                                  | ĐH NN-DHQG HN                                                                              | Sư phạm Tiếng Anh    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/10/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 159 | 18  | Trần Minh Kiên       | 12/10/1975                          |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT B Nguyễn Khuyến   | 20/12/1998                | 15.113                                  | Đại học TDĐT                                                                               | Chuyên ngành TDĐT    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 6%                                      | 01/3/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 160 | 19  | Trần Thị Anh         |                                     | 22/12/1979 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT B Nguyễn Khuyến   | 01/10/2004                | 15.113                                  | Đại học Sư Phạm Hà Nội                                                                     | SP Lịch sử           |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/10/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 161 | 20  | Phạm Văn Nghiêm      | 06/4/1983                           |            | Giáo viên              | Trường THPT B Nguyễn Khuyến   | 01/9/2006                 | 15.113                                  | ĐHTDITI                                                                                    | SP GDTC              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/9/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 162 | 21  | Tạ Thị Thu Huyền     |                                     | 07/04/1977 | Giáo viên              | Trường THPT B Nguyễn Khuyến   | 03/9/1999                 | 15.113                                  | Đại học TDĐT                                                                               | Chuyên ngành TDĐT    | CC NVSP                                                                           | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 5%                                      | 01/9/2023;<br>01/9/2026                      | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT | STT | Họ và tên                   | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                            |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|-----------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                             | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 163 | 22  | Vũ Thị Nga                  |                                     | 02/01/1979 | Giáo viên                       | Trường THPT B Nguyễn<br>Khuyến   | 01/10/2003                      | 15.113                                        | ĐHSPTHN                                                                                                   | SP Lịch sử                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/10/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 164 | 23  | Dương Thị Yến               |                                     | 18/7/1984  | Giáo viên                       | Trường THPT B Nguyễn<br>Khuyến   | 01/9/2007                       | 15.113                                        | ĐHNN-ĐHGHN                                                                                                | Tiếng Anh                  | CC NVSP                                                                                       | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/3/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 165 | 24  | Nguyễn Thị Thu Hiền         |                                     | 22/02/1977 | Giáo viên                       | Trường THPT B Nguyễn<br>Khuyến   | 03/9/1999                       | 15.113                                        | Đại học, thạc sỹ                                                                                          | Hóa học                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 5%                                                           | 01/9/2023;<br>01/9/2026                               | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 166 | 25  | Đinh Thị Mai Hương          |                                     | 08/10/1977 | Giáo viên                       | Trường THPT B Nguyễn<br>Khuyến   | 01/11/2000                      | 15.113                                        | ĐHNN-ĐHQGHN                                                                                               | Sư phạm<br>Tiếng Anh       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/5/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 167 | 26  | Đỗ Thị Ngọc Cúc             |                                     | 26/10/1974 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT B Nguyễn<br>Khuyến   | 01/9/1997                       | 15.113                                        | Đại học Sư Phạm<br>Hà Nội                                                                                 | Sinh - KTN                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 6%                                                           | 01/12/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 168 | 27  | Bùi Thị Thu Hằng            |                                     | 03/10/1977 | Giáo viên                       | Trường THPT B Nguyễn<br>Khuyến   | 03/9/1999                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Hoá                        |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 5%                                                           | 01/9/2023;<br>01/9/2026                               | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 169 | 28  | Trần Sỹ Minh                | 14/7/1980                           |            | Giáo viên                       | Trường THPT B Nguyễn<br>Khuyến   | 01/10/2004                      | 15.113                                        | Cử nhân Sư phạm                                                                                           | Vật lý - Tin<br>học        |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/4/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 170 | 29  | Cao Thanh Hùng              | 16/12/1977                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT B Nguyễn<br>Khuyến   | 01/11/2000                      | 15.113                                        | Đại học Vật lý                                                                                            | Vật lý                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/5/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 171 | 30  | Phạm Thị Minh Chiến         |                                     | 22/06/1977 | Giáo viên                       | Trường THPT B Nguyễn<br>Khuyến   | 01/11/2000                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Địa lí                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/11/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 172 | 31  | Phạm Thị Nga                |                                     | 12/08/1982 | Giáo viên                       | Trường THPT B Nguyễn<br>Khuyến   | 01/10/2004                      | 15.113                                        | Đại học Sư phạm                                                                                           | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/10/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 173 | 32  | Vũ Thị Hải Châu             |                                     | 18/02/1977 | Giáo viên                       | Trường THPT B Nguyễn<br>Khuyến   | 01/03/2000                      | 15.113                                        | Đại học sư phạm<br>Toán                                                                                   | Toán                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/9/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 174 | 33  | Lê Mạnh Hùng                | 14/11/1982                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT B Nguyễn<br>Khuyến   | 01/09/2005                      | 15.113                                        | Đại học Sư phạm                                                                                           | Toán-Tin                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/9/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 175 | 34  | Nguyễn Trọng Phú            | 03/02/1984                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT B Nguyễn<br>Khuyến   | 05/9/2007                       | 15.113                                        | ĐH CNTT                                                                                                   | Công nghệ<br>thông tin     | CC NVSP                                                                                       | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/9/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
|     |     | 6. Trường THPT Ngô<br>Quyền |                                     |            |                                 |                                  |                                 |                                               |                                                                                                           |                            |                                                                                               |                                               |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |                                                                                                                           |         |
| 176 | 1   | Đoàn Thị Hòa                |                                     | 19/10/1981 | Giáo viên                       | Trường THPT Ngô Quyền            | 01/10/2003                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Địa Lí                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/7/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 177 | 2   | Vũ Thị Tinh                 |                                     | 01/5/1979  | Giáo viên                       | Trường THPT Ngô Quyền            | 01/10/2002                      | 15.113                                        | ĐHNN                                                                                                      | Tiếng Anh                  | CCNVSP                                                                                        | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/01/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 178 | 3   | Phạm Thị Thanh Phương       |                                     | 03/12/1989 | Giáo viên                       | Trường THPT Ngô Quyền            | 01/09/2011                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Sư phạm<br>GDTC            |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/6/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT | STT | Họ và tên             | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                      |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|-----------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                       | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sĩ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sĩ) | Chuyên ngành đào tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 179 | 4   | Vũ Duy Luân           | 07/12/1979                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Ngô Quyền         | 24/10/2003                | 15.113                                  | ĐHSP Toán                                                                                  | Toán                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/07/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 180 | 5   | Trịnh Minh Phương     |                                     | 06/11/1985 | Giáo viên              | Trường THPT Ngô Quyền         | 01/9/2007                 | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Ngữ Văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/6/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 181 | 6   | Nguyễn Thị Thuý       |                                     | 02/10/1980 | Giáo viên              | Trường THPT Ngô Quyền         | 01/10/2002                | 15.113                                  | Đại học TDTT                                                                               | Sư phạm GDTC         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/7/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 182 | 7   | Vũ Thị Như Hằng       |                                     | 23/10/1976 | Giáo viên              | Trường THPT Ngô Quyền         | 20/12/1998                | 15.113                                  | Đại học TDTT                                                                               | Chuyên ngành TDTT    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 6%                                      | 01/06/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 183 | 8   | Phạm Hùng Mạnh        | 13/01/1979                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Ngô Quyền         | 01/10/2002                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Toán                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/01/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 184 | 9   | Phạm Thị Hằng         |                                     | 07/07/1985 | Giáo viên              | Trường THPT Ngô Quyền         | 01/10/2009                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | SP Tiếng Anh         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/04/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 185 | 10  | Phạm Ngọc Cường       | 16/06/1977                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Ngô Quyền         | 25/9/2001                 | 15.113                                  | Đại học sư phạm; Thạc sĩ QLGD                                                              | Hóa học              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/4/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 186 | 11  | Nguyễn Thị Thuý       |                                     | 03/03/1981 | Giáo viên              | Trường THPT Ngô Quyền         | 01/10/2003                | 15.113                                  | ĐHSP Sinh - KTNN                                                                           | Sư phạm Sinh - KTNN  |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/10/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 187 | 12  | Vũ Thị Thanh Tân      |                                     | 02/12/1976 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Ngô Quyền         | 20/12/1998                | 15.113                                  | ĐHNN-DHQG                                                                                  | Tiếng Anh            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 5%                                      | 01/12/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 188 | 13  | Vũ Đình Bài           | 15/6/1974                           |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Ngô Quyền         | 15/9/1996                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Vật li               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 7%                                      | 01/9/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 189 | 14  | Nguyễn Văn Bình       | 18/6/1979                           |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Ngô Quyền         | 25/9/2001                 | 15.113                                  | ĐHSP1 HÀ NỘI                                                                               | Sinh-KTNN            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/10/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 190 | 15  | Đoàn Thị Phương Thanh |                                     | 04/5/1983  | Giáo viên              | Trường THPT Ngô Quyền         | 05/9/2005                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Địa Li               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/3/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 191 | 16  | Nguyễn Thị Tiến       |                                     | 02/5/1983  | Giáo viên              | Trường THPT Ngô Quyền         | 01/9/2005                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Vật li               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/3/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 192 | 17  | Nguyễn Thị Ngoan      |                                     | 10/8/1983  | Giáo viên              | Trường THPT Ngô Quyền         | 01/9/2007                 | 15.113                                  | ĐHSP, Thạc sĩ                                                                              | Lịch sử              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/3/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 193 | 18  | Vũ Thị Phương         |                                     | 05/10/1987 | Giáo viên              | Trường THPT Ngô Quyền         | 01/9/2009                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | GDCD                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/9/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 194 | 19  | Cao Thị Minh Đào      |                                     | 12/01/1980 | Giáo viên              | Trường THPT Ngô Quyền         | 24/10/2003                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Toán                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/10/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 195 | 20  | Trần Ngọc Tú          | 30/8/1982                           |            | Giáo viên              | Trường THPT Ngô Quyền         | 01/9/2005                 | 15.113                                  | Đại học TDTT I                                                                             | Sư phạm GDTC         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/3/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT | STT | Họ và tên                      | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                            |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|--------------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                                | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sĩ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sĩ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 196 | 21  | Vũ Thị Hương Sen               |                                     | 16/12/1980 | Giáo viên                       | Trường THPT Ngô Quyền            | 01/10/2002                      | 15.113                                        | Đại học sư phạm                                                                                           | Hóa học                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/4/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 197 | 22  | Nguyễn Thị Thúy                |                                     | 10/6/1984  | Giáo viên                       | Trường THPT Ngô Quyền            | 11/9/2012                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Lịch sử                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/7/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 198 | 23  | Trần Thị Lệ Vân                |                                     | 31/5/1988  | Giáo viên                       | Trường THPT Ngô Quyền            | 01/9/2010                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sư phạm Toán               |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/3/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 199 | 24  | Trần Thị Duyên                 |                                     | 05/5/1985  | Giáo viên                       | Trường THPT Ngô Quyền            | 01/9/2008                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | GDCD                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/3/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 200 | 25  | Bùi Thị Thúy                   |                                     | 25/7/1974  | Giáo viên                       | Trường THPT Ngô Quyền            | 01/9/1997                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Vật li                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 6%                                                           | 01/9/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 201 | 26  | Trần Thị Lan Phương            |                                     | 02/11/1983 | Giáo viên                       | Trường THPT Ngô Quyền            | 01/9/2005                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Lịch sử                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/9/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
|     |     | 7. Trường THPT B<br>Nguyễn Huệ |                                     |            |                                 |                                  |                                 |                                               |                                                                                                           |                            |                                                                                               |                                               |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |                                                                                                                           |         |
| 202 | 1   | Phạm Văn Đình                  | 20/04/1986                          |            | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT B Nguyễn Huệ         | 01/09/2009                      | 15.113                                        | ĐH Vật lý; Thạc<br>sĩ LL&PPDH Vật<br>lý                                                                   | Vật lý                     | CCNVSP                                                                                        | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 203 | 2   | Cao Thị Thu                    |                                     | 25/04/1979 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT B Nguyễn Huệ         | 15/09/2001                      | 15.113                                        | ĐHSP Ngữ văn                                                                                              | Cử nhân SP<br>Ngữ văn      |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/01/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 204 | 3   | Lưu Minh Tuấn                  | 02/12/1984                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT B Nguyễn Huệ         | 01/09/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP GDTC<br>ĐHSP GDQPAN                                                                                  | GDTC<br>GDQP-AN            |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/12/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 205 | 4   | Đoàn Mạnh Toàn                 | 13/09/1989                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT B Nguyễn Huệ         | 01/10/2014                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | GDTC;<br>GDQPAN            |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 4   | 3,33           |                                                              | 01/04/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 206 | 5   | Lê Thanh Bình                  | 30/07/1981                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT B Nguyễn Huệ         | 10/10/2003                      | 15.113                                        | ĐHSP<br>Toán Tin<br>Thạc sĩ<br>ngành<br>Giải tích                                                         | Toán                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/04/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 207 | 6   | Trần Thị Minh Phương           |                                     | 23/06/1976 | Giáo viên                       | Trường THPT B Nguyễn Huệ         | 01/09/1999                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 5%                                                           | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 208 | 7   | Trần Thị Thanh Thúy            |                                     | 05/06/1977 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT B Nguyễn Huệ         | 15/9/2001                       | 15.113                                        | ĐHNN-ĐHQGHN                                                                                               | Tiếng Anh                  | CCNVSP                                                                                        | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/10/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 209 | 8   | Lý Hải Nhân                    |                                     | 14/07/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT B Nguyễn Huệ         | 01/09/2010                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Tiếng Anh                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 210 | 9   | Trần Thị Hồng Ngân             |                                     | 14/05/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT B Nguyễn Huệ         | 01/09/2009                      | 15.113                                        | ĐHSP - GDTC                                                                                               | GDTC                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 211 | 10  | Trần Thị Kim Oanh              |                                     | 08/5/1972  | Giáo viên                       | Trường THPT B Nguyễn Huệ         | 05/10/1993                      | 15.113                                        | ĐHSP Ngữ văn                                                                                              | Cử nhân sư<br>phạm Ngữ văn |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 9%                                                           | 01/4/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT | STT | Họ và tên             | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                            |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|-----------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                       | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 212 | 11  | Trần Thị Ngọc Vân     |                                     | 18/10/1975 | Giáo viên                       | Trường THPT B Nguyễn Huệ         | 01/01/2003                      | 15.113                                        | DHNN-<br>ĐHQGHN                                                                                           | Tiếng Anh                  | CCNVSP                                                                                        | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 6%                                                           | 01/04/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 213 | 12  | Phùng Thị Hà          |                                     | 23/05/1983 | Giáo viên                       | Trường THPT B Nguyễn Huệ         | 01/09/2006                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Vật Lý                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 214 | 13  | Vũ Thị Thu            |                                     | 05/01/1984 | Giáo viên                       | Trường THPT B Nguyễn Huệ         | 01/09/2009                      | 15.113                                        | ĐH Nha Trang                                                                                              | Công nghệ<br>thông tin     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 215 | 14  | Trần Xuân Thuý        | 02/8/1980                           |            | Giáo viên                       | Trường THPT B Nguyễn Huệ         | 01/10/2002                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/10/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 216 | 15  | Trần Hữu Trường       | 25/09/1985                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT B Nguyễn Huệ         | 01/09/2009                      | 15.113                                        | ĐHSP - GDTC                                                                                               | Giáo dục thể<br>chất       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 217 | 16  | Đoàn Văn Dân          | 10/10/1982                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT B Nguyễn Huệ         | 01/09/2009                      | 15.113                                        | ĐHSP Lịch sử                                                                                              | Cử nhân SP<br>lịch sử      |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 218 | 17  | Phạm Thị Thuý Hằng    |                                     | 02/01/1981 | Giáo viên                       | Trường THPT B Nguyễn Huệ         | 01/10/2003                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Vật Lý                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/04/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 219 | 18  | Nguyễn Đức Đắc        |                                     | 11/01/1984 | Giáo viên                       | Trường THPT B Nguyễn Huệ         | 1/9/2007                        | 15.113                                        | ĐHSP Toán                                                                                                 | Toán                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
|     |     | 8. Trường THPT Mỹ Lộc |                                     |            |                                 |                                  |                                 |                                               |                                                                                                           |                            |                                                                                               |                                               |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |                                                                                                                           |         |
| 220 | 1   | Nguyễn Bội Hoàn       |                                     | 16/3/1981  | Giáo viên                       | Trường THPT Mỹ Lộc               | 01/10/2003                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Cử nhân Sư<br>phạm Lịch sử |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/01/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 221 | 2   | Đặng Văn Hải          | 02/04/1985                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Mỹ Lộc               | 01/9/2007                       | 15.113                                        | ĐH SP                                                                                                     | Giáo dục thể<br>chất       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 222 | 3   | Nguyễn Thị Hằng       |                                     | 01/5/1975  | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Mỹ Lộc               | 15/9/2001                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Giáo dục<br>chính trị      |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/01/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 223 | 4   | Lê Thị Thu            |                                     | 21/9/1991  | Giáo viên                       | Trường THPT Mỹ Lộc               | 01/10/2014                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Giáo dục Thể<br>chất       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 4   | 3,33           |                                                              | 01/01/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 224 | 5   | Nguyễn Đình Thuận     | 10/11/1977                          |            | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Mỹ Lộc               | 01/9/2000                       | 15.113                                        | Cử nhân DH,<br>Thạc Sỹ                                                                                    | Tiếng Anh                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/6/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 225 | 6   | Lê Thị Thương         |                                     | 07/11/1988 | Giáo viên                       | Trường THPT Mỹ Lộc               | 01/09/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Tin học                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/12/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 226 | 7   | Phạm Thị Thu Quế      |                                     | 05/7/1979  | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Mỹ Lộc               | 15/9/2001                       | 15.113                                        | ĐHSPHN                                                                                                    | Địa lí                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/01/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 227 | 8   | Trần Thị Hương        |                                     | 12/11/1985 | Giáo viên                       | Trường THPT Mỹ Lộc               | 01/9/2008                       | 15.113                                        | ĐH Hóa học,<br>Thạc sĩ Hóa học                                                                            | Hóa học                    | CCNVSP                                                                                        | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/6/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT | STT | Họ và tên              | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                      |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                        | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sỹ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sỹ) | Chuyên ngành đào tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 228 | 9   | Phạm Thị Sáng          |                                     | 23/9/1977  | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Mỹ Lộc            | 01/9/1999                 | 15.113                                  | Cử nhân ĐH                                                                                 | Toán                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 5%                                      | 01/3/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 229 | 10  | Lê Thị Thanh Hương     |                                     | 04/5/1979  | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Mỹ Lộc            | 01/10/2003                | 15.113                                  | Cử nhân ĐH                                                                                 | Sinh - KTNN          |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/10/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 230 | 11  | Nguyễn Thị Thanh Huyền |                                     | 08/3/1987  | Giáo viên              | Trường THPT Mỹ Lộc            | 01/9/2009                 | 15.113                                  | Thạc sỹ Vật lý<br>Cử nhân Vật lý                                                           | Sư phạm Vật lý       |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/12/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 231 | 12  | Tạ Thị Hằng            |                                     | 04/8/1986  | Giáo viên              | Trường THPT Mỹ Lộc            | 01/9/2008                 | 15.113                                  | Cử nhân                                                                                    | SP Toán              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/3/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 232 | 13  | Lâm Thị Ngân           |                                     | 17/7/1977  | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Mỹ Lộc            | 01/10/2002                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Ngữ văn      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/01/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 233 | 14  | Ngô Thị Thu Nhân       |                                     | 09/8/1978  | Giáo viên              | Trường THPT Mỹ Lộc            | 01/10/2002                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Tiếng Anh            | CCNVSP                                                                            | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/01/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 234 | 15  | Đặng Hữu Tuấn          | 28/4/1986                           |            | Giáo viên              | Trường THPT Mỹ Lộc            | 11/9/2008                 | 15a.201                                 | Đại học                                                                                    | Giáo dục thể chất    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/6/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 235 | 16  | Trần Thị Tươi          |                                     | 07/8/1976  | Giáo viên              | Trường THPT Mỹ Lộc            | 21/9/1998                 | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Ngữ văn              | CCNVSP                                                                            | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 6%                                      | 01/6/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 236 | 17  | Vũ Đình Giáp           | 22/12/1987                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Mỹ Lộc            | 01/9/2010                 | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Vật lý       |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/6/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 237 | 18  | Trần Thị Hạnh Thuý     |                                     | 23/2/1978  | Giáo viên              | Trường THPT Mỹ Lộc            | 01/11/2000                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Tiếng Anh            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/11/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 238 | 19  | Vũ Thị Nga             |                                     | 03/6/1979  | Giáo viên              | Trường THPT Mỹ Lộc            | 01/10/2002                | 15.113                                  | ĐHSPHN2                                                                                    | SINH - HOÁ           |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/4/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 239 | 20  | Lê Hồng Văn            |                                     | 19/10/1987 | Giáo viên              | Trường THPT Mỹ Lộc            | 01/9/2010                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Tin học              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/3/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 240 | 21  | Trần Thị Hồng Đơn      |                                     | 24/12/1980 | Giáo viên              | Trường THPT Mỹ Lộc            | 01/10/2002                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sinh-Hóa             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/4/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 241 | 22  | Trần Thị Hà            |                                     | 12/8/1985  | Giáo viên              | Trường THPT Mỹ Lộc            | 01/9/2008                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Giáo dục thể chất    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/3/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 242 | 23  | Trần Thị Yến           |                                     | 04/01/1991 | Giáo viên              | Trường THPT Mỹ Lộc            | 01/10/2014                | 15.113                                  | ĐHNN                                                                                       | SP Tiếng Anh         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 4   | 3,33        |                                         | 01/4/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 243 | 24  | Bùi Thị Quỳnh Nga      |                                     | 15/12/1984 | Giáo viên              | Trường THPT Mỹ Lộc            | 01/9/2006                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/9/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 244 | 25  | Trần Thị Kim Liên      |                                     | 15/01/1984 | Giáo viên              | Trường THPT Mỹ Lộc            | 01/9/2007                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/3/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT | STT | Họ và tên                   | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                         |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|-----------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                             | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sỹ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sỹ) | Chuyên ngành đào tạo    | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 245 | 26  | Nguyễn Trường Giang         | 03/8/1985                           |            | Giáo viên              | Trường THPT Mỹ Lộc            | 01/9/2007                 | 15.113                                  | Cử nhân                                                                                    | Sư Phạm Toán            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/3/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 246 | 27  | Nguyễn Cẩm Linh             |                                     | 18/12/1979 | Giáo viên              | Trường THPT Mỹ Lộc            | 01/10/2004                | 15.113                                  | Thạc sỹ                                                                                    | Sư phạm Ngữ văn         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/10/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 247 | 28  | Nguyễn Thị Kim Dung         |                                     | 04/11/1983 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Mỹ Lộc            | 01/9/2005                 | 15.113                                  | Đại học sư phạm                                                                            | Vật lý-KTCN             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/3/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 248 | 29  | Ngô Thị Kim Dung            |                                     | 27/10/1980 | Giáo viên              | Trường THPT Mỹ Lộc            | 01/10/2003                | 15.113                                  | Cử nhân sư phạm                                                                            | Toán                    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/4/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 249 | 30  | Vũ Thị Liễu                 |                                     | 04/10/1980 | Giáo viên              | Trường THPT Mỹ Lộc            | 01/10/2003                | 15.113                                  | Cử nhân sư phạm                                                                            | Giáo dục thể chất       |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/4/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 250 | 31  | Hoàng Thị Đức Hồng          |                                     | 23/6/1980  | Giáo viên              | Trường THPT Mỹ Lộc            | 01/10/2002                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Vật lý                  |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/10/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 251 | 32  | Đinh Thị Phương Lan         |                                     | 05/3/1982  | Giáo viên              | Trường THPT Mỹ Lộc            | 01/10/2004                | 15.113                                  | Cử nhân                                                                                    | Địa li                  | CCNVSP                                                                            | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/4/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 252 | 33  | Nguyễn Thị Hằng             |                                     | 26/10/1978 | Giáo viên              | Trường THPT Mỹ Lộc            | 01/11/2000                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Cử nhân Sư phạm Ngữ Văn |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/5/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 253 | 34  | Đỗ Thị Ngọc Anh             |                                     | 04/07/1985 | Giáo viên              | Trường THPT Mỹ Lộc            | 05/9/2007                 | 15.113                                  | Đại học sư phạm                                                                            | Lịch sử                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/9/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 254 | 35  | Bùi Thị Ngát                |                                     | 08/6/1987  | Giáo viên              | Trường THPT Mỹ Lộc            | 01/9/2009                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Hoá học                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/3/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 255 | 36  | Vũ Thị Hào                  |                                     | 26/7/1989  | Giáo viên              | Trường THPT Mỹ Lộc            | 11/9/2012                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Địa li                  |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
|     |     | 9. Trường THPT Trần Văn Lan |                                     |            |                        |                               |                           |                                         |                                                                                            |                         |                                                                                   |                                         |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |                                                                                                               |         |
| 256 | 1   | Nguyễn Ngọc Minh            | 09/03/1986                          |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Trần Văn Lan      | 01/09/2009                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | GDTC GDQP,AN            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 257 | 2   | Trần Thị Nguyệt Nga         |                                     | 16/06/1988 | Giáo viên              | Trường THPT Trần Văn Lan      | 01/09/2010                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ văn                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 258 | 3   | Trần Thị Luyến              |                                     | 11/9/1985  | Giáo viên              | Trường THPT Trần Văn Lan      | 01/09/2007                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ văn                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 259 | 4   | Bùi Thị Quyên               |                                     | 27/07/1984 | Giáo viên              | Trường THPT Trần Văn Lan      | 01/09/2008                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | GDTC                    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/12/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 260 | 5   | Nguyễn Thị Văn Anh          |                                     | 28/05/1979 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Trần Văn Lan      | 15/09/2001                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Tiếng Anh               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/10/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT | STT | Họ và tên           | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                       |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|---------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                     | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sỹ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sỹ) | Chuyên ngành đào tạo  | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 261 | 6   | Nguyễn Thị Len      |                                     | 11/11/1978 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Trần Văn Lan      | 15/09/2001                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ văn               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/01/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 262 | 7   | Vũ Văn Ban          | 03/12/1982                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Trần Văn Lan      | 01/09/2006                | 15a.201                                 | ĐHSP; Thạc sỹ PPDH Hoá học                                                                 | Hoá học               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/06/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 263 | 8   | Trần Cẩm Chi        |                                     | 21/05/1983 | Giáo viên              | Trường THPT Trần Văn Lan      | 01/09/2005                | 15.113                                  | ĐH                                                                                         | Tiếng Anh             | CC NVSP                                                                           | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/12/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 264 | 9   | Hà Thị Hằng         |                                     | 06/06/1992 | Giáo viên              | Trường THPT Trần Văn Lan      | 01/10/2014                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sinh học              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 4   | 3,33        |                                         | 01/04/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 265 | 10  | Mai Thị Hương       |                                     | 10/01/1989 | Giáo viên              | Trường THPT Trần Văn Lan      | 01/09/2013                | 15.113                                  | ĐH SP                                                                                      | Ngữ văn               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 266 | 11  | Bùi Thị Định        |                                     | 27/07/1979 | Giáo viên              | Trường THPT Trần Văn Lan      | 01/10/2003                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Tiếng Anh             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/10/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 267 | 12  | Nguyễn Văn Cừ       | 16/01/1976                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Trần Văn Lan      | 01/09/1999                | 15.113                                  | ĐH                                                                                         | Huấn luyện thể thao   |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 5%                                      | 01/09/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 268 | 13  | Phạm Ngọc Thao      | 21/08/1976                          |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Trần Văn Lan      | 01/09/1999                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Lịch sử               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 5%                                      | 01/09/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 269 | 14  | Hoàng Thị An        |                                     | 25/11/1983 | Giáo viên              | Trường THPT Trần Văn Lan      | 01/09/2006                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Lịch sử               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 270 | 15  | Đỗ Thị Tám          |                                     | 30/09/1980 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Trần Văn Lan      | 01/10/2003                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Địa lý                |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/10/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 271 | 16  | Mai Thị Tuyết Nhung |                                     | 02/11/1992 | Giáo viên              | Trường THPT Trần Văn Lan      | 01/10/2014                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Địa lý                |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 4   | 3,33        |                                         | 01/10/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 272 | 17  | Bùi Thị Thanh Huệ   |                                     | 11/05/1985 | Giáo viên              | Trường THPT Trần Văn Lan      | 01/09/2008                | 15.113                                  | ĐH                                                                                         | Hóa học               | CCNVSP                                                                            | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 273 | 18  | Nguyễn Thị Liên     |                                     | 04/09/1982 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Trần Văn Lan      | 01/09/2008                | 15.113                                  | ĐH                                                                                         | T toán - Tin ứng dụng | CCNVSP                                                                            | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 274 | 19  | Đỗ Thị Hồng         |                                     | 24/04/1987 | Giáo viên              | Trường THPT Trần Văn Lan      | 01/09/2009                | 15.113                                  | ĐHSP; Thạc sỹ LL và PPDH                                                                   | Hóa học               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 275 | 20  | Nguyễn Thuý Hà      |                                     | 20/05/1983 | Giáo viên              | Trường THPT Trần Văn Lan      | 01/09/2005                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Vật lý - Tin học      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 276 | 21  | Vũ Thị Thúy         |                                     | 18/01/1983 | Giáo viên              | Trường THPT Trần Văn Lan      | 01/09/2008                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ văn               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 277 | 22  | Phạm Thị Hồng Huân  |                                     | 20/10/1978 | Giáo viên              | Trường THPT Trần Văn Lan      | 01/11/2000                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | GDCT                  |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/05/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT | STT | Họ và tên                        | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>đanh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                            |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|----------------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                                  | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sĩ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sĩ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp đối<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 278 | 23  | Trần Thị Huệ                     |                                     | 09/02/1983 | Giáo viên                       | Trường THPT Trần Văn Lan         | 04/09/2007                      | 15a.203                                       | ĐH                                                                                                        | Tiếng Anh                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 279 | 24  | Phạm<br>Thị Huyền                |                                     | 14/10/1985 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Trần Văn Lan         | 01/09/2007                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sinh học                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
|     |     | 10. Trường THPT Hoàng<br>Văn Thụ |                                     |            |                                 |                                  |                                 |                                               |                                                                                                           |                            |                                                                                               |                                               |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |                                                                                                                           |         |
| 280 | 1   | Ngô Mạnh Hùng                    | 11/3/1987                           |            | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Hoàng Văn<br>Thụ     | 1/9/2009                        | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sư phạm Hóa<br>học         |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/6/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 281 | 2   | Tổng Thị Thuý                    |                                     | 03/7/1985  | Giáo viên                       | Trường THPT Hoàng Văn<br>Thụ     | 01/9/2007                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sư Phạm Toán               |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/9/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 282 | 3   | Nguyễn Tiến Lai                  | 20/10/1984                          |            | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Hoàng Văn<br>Thụ     | 01/09/2007                      | 15.113                                        | Đại Học                                                                                                   | Công nghệ<br>thông tin     | Chứng chỉ NVSP của<br>Đại Học Vinh                                                            | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/06/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 283 | 4   | Phạm Ngọc Hà                     |                                     | 12/01/1989 | Giáo viên                       | Trường THPT Hoàng Văn<br>Thụ     | 01/10/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sư phạm<br>GD&CD           |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/7/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 284 | 5   | Trần Thị<br>Bích Ngọc            |                                     | 16/10/1985 | Giáo viên                       | Trường THPT Hoàng Văn<br>Thụ     | 01/9/2009                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sư phạm Lịch<br>sử         |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/6/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 285 | 6   | Lê Thị<br>Thanh Tú               |                                     | 05/3/1982  | Giáo viên                       | Trường THPT Hoàng Văn<br>Thụ     | 01/9/2005                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sư phạm Địa lí             |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/3/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 286 | 7   | Vũ Thị Trang                     |                                     | 22/12/1983 | Giáo viên                       | Trường THPT Hoàng Văn<br>Thụ     | 01/9/2006                       | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Sư phạm Ngữ<br>văn         |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/3/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 287 | 8   | Vũ Thị<br>Thanh Nhân             |                                     | 19/4/1986  | Giáo viên                       | Trường THPT Hoàng Văn<br>Thụ     | 01/9/2008                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sư Phạm Toán               |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/12/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 288 | 9   | Nguyễn Thị<br>Khuy               |                                     | 17/12/1984 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Hoàng Văn<br>Thụ     | 01/9/2006                       | 15.113                                        | Đại học sư phạm                                                                                           | Tiếng Anh                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/6/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 289 | 10  | Đào Thị Thuý                     |                                     | 15/8/1982  | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Hoàng Văn<br>Thụ     | 01/9/2006                       | 15.113                                        | Đại học sư phạm                                                                                           | Sư phạm Địa lí             |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/12/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 290 | 11  | Nguyễn Thị<br>Thuý               |                                     | 08/03/1985 | Giáo viên                       | Trường THPT Hoàng Văn<br>Thụ     | 01/09/2007                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sư phạm Ngữ<br>văn         |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/12/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 291 | 12  | Ngô Thị Linh<br>Nhâm             |                                     | 04/02/1988 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Hoàng Văn<br>Thụ     | 01/9/2011                       | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Sư phạm<br>Tiếng Anh       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/01/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 292 | 13  | Phạm Thị Hôi                     |                                     | 28/11/1976 | Giáo viên                       | Trường THPT Hoàng Văn<br>Thụ     | 01/9/1999                       | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Sư phạm Hoá<br>học         |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 5%                                                           | 01/3/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 293 | 14  | Phạm Thị<br>Thanh Nga            |                                     | 23/12/1986 | Giáo viên                       | Trường THPT Hoàng Văn<br>Thụ     | 01/9/2008                       | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Sư Phạm Toán               |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/9/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT | STT | Họ và tên                      | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                                                |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|--------------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                                | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sĩ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sĩ) | Chuyên ngành đào tạo                           | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 294 | 15  | Trần Thị Mai Dung              |                                     | 13/8/1989  | Giáo viên              | Trường THPT Hoàng Văn Thụ     | 01/9/2011                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sư phạm Hóa                                    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/9/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 295 | 16  | Bùi Thị Nga                    |                                     | 12/10/1984 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Hoàng Văn Thụ     | 01/9/2006                 | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Toán                                   |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/9/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 296 | 17  | Mai Thanh Loan                 |                                     | 11/11/1987 | Giáo viên              | Trường THPT Hoàng Văn Thụ     | 01/9/2011                 | 15.113                                  | Đại học, Thạc sĩ                                                                           | Thạc sĩ Khoa học giáo dục                      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/9/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 297 | 18  | Bùi Ngọc Cường                 | 30/3/1985                           |            | Giáo viên              | Trường THPT Hoàng Văn Thụ     | 01/9/2009                 | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | CNTT                                           | CCNVSP                                                                            | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/3/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 298 | 19  | Vũ Thị Thuý                    |                                     | 14/11/1983 | Giáo viên              | Trường THPT Hoàng Văn Thụ     | 01/9/2006                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sư phạm Tiếng Anh                              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/3/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 299 | 20  | Ngô Thuý Ninh                  |                                     | 30/5/1979  | Giáo viên              | Trường THPT Hoàng Văn Thụ     | 15/9/2001                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sư phạm Tiếng Anh                              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/10/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 300 | 21  | Nguyễn Thị Huyền               |                                     | 20/11/1981 | Giáo viên              | Trường THPT Hoàng Văn Thụ     | 01/10/2004                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Cử nhân Sinh học                               | NVSP                                                                              | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/4/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 301 | 22  | Mai Thanh Dung                 |                                     | 15/11/1990 | Giáo viên              | Trường THPT Hoàng Văn Thụ     | 01/9/2012                 | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Ngữ Văn                                |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/3/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 302 | 23  | Lê Văn Khiêm                   | 27/12/1979                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Hoàng Văn Thụ     | 21/9/2004                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sư phạm GDCT                                   |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/7/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
|     |     | 11. Trường THPT Lương Thế Vinh |                                     |            |                        |                               |                           |                                         |                                                                                            |                                                |                                                                                   |                                         |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |                                                                                                               |         |
| 303 | 1   | Ngô Thu Hằng                   |                                     | 28/10/1985 | Giáo viên              | Trường THPT Lương Thế Vinh    | 01/9/2008                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | GDCT                                           |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/3/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 304 | 2   | Phạm Thị Nhung                 |                                     | 01/6/1979  | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Lương Thế Vinh    | 01/9/2007                 | 15.113                                  | ĐHSP; Thạc sĩ Ngôn ngữ, văn học và văn hóa Việt Nam                                        | Ngữ văn; Ngôn ngữ, văn học và văn hóa Việt Nam |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 305 | 3   | Hoàng Thị Thu Hiền             |                                     | 25/04/1986 | Giáo viên              | Trường THPT Lương Thế Vinh    | 01/9/2009                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Địa lí                                         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/6/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 306 | 4   | Ngô Thị Hiền                   |                                     | 31/5/1971  | Giáo viên              | Trường THPT Lương Thế Vinh    | 01/9/1994                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sư phạm Hóa Học                                |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 10%                                     | 01/04/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 307 | 5   | Vũ Hải Triều                   | 15/07/1985                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Lương Thế Vinh    | 01/09/2009                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Tin                                            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/06/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 308 | 6   | Khuong Thị Tâm                 |                                     | 09/12/1974 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Lương Thế Vinh    | 01/9/1995                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Hóa                                            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 8%                                      | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 309 | 7   | Trần Văn Chương                | 28/08/1992                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Lương Thế Vinh    | 01/10/2014                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sư phạm Ngữ văn                                |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 4   | 3,33        |                                         | 01/4/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT | STT | Họ và tên         | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                                                                        |                                                                                                    |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|-------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                   | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo                                             | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghề nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN             | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 310 | 8   | Nguyễn Thị Lưu    |                                     | 08/12/1984 | Giáo viên                       | Trường THPT Lương Thế Vinh       | 01/9/2007                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Địa lí                                                                 |                                                                                                    | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/9/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 311 | 9   | Trần Thị Thảo     |                                     | 07/02/1978 | Tổ trưởng chuyên môn            | Trường THPT Lương Thế Vinh       | 01/10/2002                      | 15.113                                        | ĐH                                                                                                        | Lịch sử                                                                | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm                                                                        | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/7/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 312 | 10  | Trần Thị Hồng Vân |                                     | 26/03/1979 | Giáo viên                       | Trường THPT Lương Thế Vinh       | 15/09/2001                      | 15.113                                        | ĐH Toán- Tin ứng dụng                                                                                     | Toán-Tin                                                               | CCNVSP                                                                                             | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/4/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 313 | 11  | Tạ Thị Phương     |                                     | 21/12/1979 | Tổ trưởng chuyên môn            | Trường THPT Lương Thế Vinh       | 15/9/2001                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Vật lí                                                                 |                                                                                                    | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/4/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 314 | 12  | Nguyễn Thị Phương |                                     | 17/12/1982 | Giáo viên                       | Trường THPT Lương Thế Vinh       | 01/10/2004                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán                                                                   |                                                                                                    | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/4/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 315 | 13  | Vũ Thị Ngân       |                                     | 06/7/1991  | Giáo viên                       | Trường THPT Lương Thế Vinh       | 01/9/2013                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Tiếng Anh                                                              |                                                                                                    | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/9/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 316 | 14  | Nguyễn Thị Hà     |                                     | 05/06/1983 | Tổ phó chuyên môn               | Trường THPT Lương Thế Vinh       | 01/9/2005                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sinh- KTN                                                              |                                                                                                    | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 317 | 15  | Bùi Thị Lan Hương |                                     | 26/10/1984 | Giáo viên                       | Trường THPT Lương Thế Vinh       | 01/9/2007                       | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Lịch sử                                                                | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm                                                                        | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/9/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 318 | 16  | Vũ Thị Mai Quỳên  |                                     | 25/06/1984 | Giáo viên                       | Trường THPT Lương Thế Vinh       | 01/9/2006                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Vật lý- tin học                                                        |                                                                                                    | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/9/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 319 | 17  | Trần Thị Hồng Lan |                                     | 20/11/1986 | Tổ phó chuyên môn               | Trường THPT Lương Thế Vinh       | 03/9/2008                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Tiếng Anh                                                              |                                                                                                    | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 320 | 18  | Dương Thị Nhiên   |                                     | 12/11/1984 | Giáo viên                       | Trường THPT Lương Thế Vinh       | 01/9/2007                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Vật lí                                                                 |                                                                                                    | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/9/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 321 | 19  | Phạm Thị Len      |                                     | 01/01/1971 | Tổ phó chuyên môn               | Trường THPT Lương Thế Vinh       | 01/9/1995                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Giáo dục thể chất                                                      |                                                                                                    | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 8%                                                           | 01/3/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 322 | 20  | Nguyễn Thị Nhung  |                                     | 20/04/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT Lương Thế Vinh       | 01/09/2009                      | 15.113                                        | Đại học Sư phạm                                                                                           | Sư phạm Tiếng Anh                                                      |                                                                                                    | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 323 | 21  | Phạm Thị Phương   |                                     | 13/6/1986  | Giáo viên                       | Trường THPT Lương Thế Vinh       | 01/9/2008                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | SP TĐTT - GDQP                                                         |                                                                                                    | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/9/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 324 | 22  | Trần Thị Bích Lê  |                                     | 11/10/1980 | Giáo viên                       | Trường THPT Lương Thế Vinh       | 01/10/2002                      | 15.113                                        | ĐHSP, Thạc sỹ                                                                                             | Cử nhân Sư phạm Ngữ văn; Thạc sĩ Ngôn ngữ, văn học và Văn học Việt Nam |                                                                                                    | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/10/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 325 | 23  | Bùi Thị Nguyệt    |                                     | 01/3/1976  | Giáo viên                       | Trường THPT Lương Thế Vinh       | 20/12/1998                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Hóa                                                                    |                                                                                                    | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 5%                                                           | 01/12/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 326 | 24  | Vũ Xuân Nam       | 09/08/1978                          |            | Tổ trưởng chuyên môn            | Trường THPT Lương Thế Vinh       | 15/09/2001                      | 15.113                                        | ĐH Toán , Thạc Sỹ Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Toán học.                                         | Toán                                                                   | CCNVSP                                                                                             | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/4/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT | STT | Họ và tên                   | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                                              |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|-----------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                             | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sỹ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sỹ) | Chuyên ngành đào tạo                         | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 327 | 25  | Phạm Xuân Phú               | 19/05/1986                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Lương Thế Vinh    | 01/9/2009                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sư phạm Thể dục Thể thao Cử nhân GDQPAN      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/9/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 328 | 26  | Nguyễn Thị Loan             |                                     | 03/3/1989  | Giáo viên              | Trường THPT Lương Thế Vinh    | 01/9/2011                 | 15.113                                  | ĐH SP Lịch sử                                                                              | Lịch sử                                      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/9/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 329 | 27  | Trần Ngọc Khánh             | 10/09/1981                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Lương Thế Vinh    | 01/10/2004                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Tiếng Anh                                    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/04/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
|     |     | 12. Trường THPT Nguyễn Bình |                                     |            |                        |                               |                           |                                         |                                                                                            |                                              |                                                                                   |                                         |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |                                                                                                               |         |
| 330 | 1   | Trương Nhã Quyên            |                                     | 04/08/1981 | Giáo viên              | Trường THPT Nguyễn Bình       | 15/08/2005                | 15.113                                  | Đại học; Thạc sỹ                                                                           | Cử nhân SPGD chính trị; Thạc sỹ Lịch sử Đảng |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 331 | 2   | Nguyễn Thị Hạnh             |                                     | 12/09/1978 | Giáo viên              | Trường THPT Nguyễn Bình       | 01/10/2002                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Toán                                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/01/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 332 | 3   | Phạm Thị Nguyễn             |                                     | 19/03/1982 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Nguyễn Bình       | 01/09/2005                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Lịch sử                              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 333 | 4   | Triệu Thị Minh Nhâm         |                                     | 28/05/1982 | Giáo viên              | Trường THPT Nguyễn Bình       | 05/09/2005                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Địa Li                               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/09/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 334 | 5   | Vũ Thị Anh Đào              |                                     | 12/02/1982 | Giáo viên              | Trường THPT Nguyễn Bình       | 01/10/2004                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm GDTC                                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 11/9/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 335 | 6   | Phạm Ngọc Hoàng             | 01/03/1977                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Nguyễn Bình       | 15/9/2002                 | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | GDTC                                         | Giấy chứng nhận NVSP                                                              | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/04/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 336 | 7   | Nguyễn Đức Tuyền            | 01/10/1985                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Nguyễn Bình       | 03/09/2008                | 15.113                                  | Đại Học                                                                                    | Sư phạm Toán                                 | CC NVSP                                                                           | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 337 | 8   | Đặng Nguyễn Hiền Lương      |                                     | 26/05/1992 | Giáo viên              | Trường THPT Nguyễn Bình       | 01/10/2014                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Địa Li                               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 4   | 3,33        |                                         | 01/04/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 338 | 9   | Nguyễn Thị Cúc              |                                     | 16/02/1986 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Nguyễn Bình       | 11/09/2012                | 15.113                                  | Đại học SP, thạc sĩ                                                                        | Sư phạm ngữ văn                              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 11/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 339 | 10  | Nguyễn Thị Hương Quế        |                                     | 08/11/1976 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Nguyễn Bình       | 01/03/2000                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Tiếng Nga , Tiếng Anh                |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 340 | 11  | Nguyễn Thị Thắm             |                                     | 27/01/1985 | Giáo viên              | Trường THPT Nguyễn Bình       | 01/09/2008                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Cử nhân Tin học                              | CCNVSP                                                                            | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 341 | 12  | Nguyễn Thị Thảo             |                                     | 04/04/1987 | Giáo viên              | Trường THPT Nguyễn Bình       | 01/10/2014                | 15.113                                  | Đại học, Thạc sĩ                                                                           | Sư phạm Ngữ văn/ Văn học nước ngoài          |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/04/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 342 | 13  | Đỗ Thị Yến                  |                                     | 13/04/1984 | Giáo viên              | Trường THPT Nguyễn Bình       | 01/12/2007                | 15.113                                  | Đại học, Thạc sỹ                                                                           | Sư phạm Hoá học, Thạc sỹ ngành Hoá phân tích |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/12/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT | STT | Họ và tên                               | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                                                   |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|-----------------------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                                         | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sĩ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sĩ) | Chuyên ngành đào tạo                              | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp đối nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 343 | 14  | Trần Chính Hữu                          | 20/08/1985                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Nguyễn Bình       | 01/09/2008                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Vật li                                    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 344 | 15  | Bùi Hoàng Cường                         | 17/10/1987                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Nguyễn Bình       | 01/09/2010                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Cử nhân Toán                                      | CC NVSP                                                                           | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/3/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 345 | 16  | Phạm Thị Phương Thảo                    |                                     | 29/6/1983  | Giáo viên              | Trường THPT Nguyễn Bình       | 01/10/2006                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Vật li                                    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 346 | 17  | Bùi Thị Hải Anh                         |                                     | 18/04/1981 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Nguyễn Bình       | 01/10/2003                | 15.113                                  | Đại học Sư phạm                                                                            | Sư phạm Ngữ văn                                   |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/10/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 347 | 18  | Trần Thị Ngọc Lan                       |                                     | 07/06/1986 | Giáo viên              | Trường THPT Nguyễn Bình       | 01/09/2008                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Sinh -KTNN                                |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 348 | 19  | Trần Văn Nam                            | 27/05/1990                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Nguyễn Bình       | 11/09/2012                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm GDTC-GDQPAN                               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 11/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 349 | 20  | Triều Thị Phương Thủy                   |                                     | 01/09/1986 | Giáo viên              | Trường THPT Nguyễn Bình       | 01/09/2010                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Ngữ văn                                   |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 350 | 21  | Phạm Thị Lan Hương                      |                                     | 05/01/1987 | Giáo viên              | Trường THPT Nguyễn Bình       | 01/09/2009                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Tiếng Anh                                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 351 | 22  | Trần Thị Dương                          |                                     | 27/11/1987 | Giáo viên              | Trường THPT Nguyễn Bình       | 01/09/2009                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm ngữ văn                                   |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
|     |     | <b>13. Trường THPT Nguyễn Đức Thuận</b> |                                     |            |                        |                               |                           |                                         |                                                                                            |                                                   |                                                                                   |                                         |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |                                                                                                               |         |
| 352 | 1   | Vũ Đình Lý                              | 16/08/1985                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Nguyễn Đức Thuận  | 01/9/2008                 | 15.113                                  | ĐH SP Vật li                                                                               | Cử nhân SP Vật lý                                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/6/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 353 | 2   | Phạm Văn Sáng                           | 24/06/1966                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Nguyễn Đức Thuận  | 01/10/1987                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | TDTT                                              |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 15%                                     | 01/4/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 354 | 3   | Phùng Thị Mơ                            |                                     | 28/11/1990 | Giáo viên              | Trường THPT Nguyễn Đức Thuận  | 01/10/2014                | 15.113                                  | - Cử nhân Sư phạm Tiếng Anh - Thạc sĩ; ĐHNH ĐHQGHN                                         | Lí luận và phương pháp giảng dạy môn Tiếng Anh    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/7/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 355 | 4   | Nguyễn Thị Hiền                         |                                     | 16/4/1991  | Giáo viên              | Trường THPT Nguyễn Đức Thuận  | 01/10/2014                | 15.113                                  | Thạc sĩ; ĐHSP                                                                              | Ngữ văn; Lý luận và PPDH bộ môn Văn và tiếng Việt |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 4   | 3,33        |                                         | 01/10/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 356 | 5   | Vũ Ngọc Quyết                           | 21/12/1987                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Nguyễn Đức Thuận  | 01/10/2015                | 15.113                                  | ĐHSP Vật li; Thạc sĩ LLPPDH Vật li                                                         | Vật li                                            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/7/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 357 | 6   | Vũ Thị Thanh Thủy                       |                                     | 28/5/1980  | Giáo viên              | Trường THPT Nguyễn Đức Thuận  | 01/10/2002                | 15.113                                  | ĐHSP Toán                                                                                  | Toán                                              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/07/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 358 | 7   | Phạm Văn Trường                         | 15/3/1987                           |            | Giáo viên              | Trường THPT Nguyễn Đức Thuận  | 01/9/2010                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Thể dục thể thao                                  |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/6/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |



| STT | STT | Họ và tên        | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                              |                                                                  |                                                                                              |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                  | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo                                       | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 375 | 1   | Nguyễn Quốc Việt | 10/03/1982                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Tổng Văn<br>Trần     | 01/9/2006                       | 15.113                                        | ĐH TĐTT                                                                                                   | GDTC                                                             |                                                                                              | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/09/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 376 | 2   | Nguyễn Chí Hiên  | 15/09/1983                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Tổng Văn<br>Trần     | 01/9/2014                       | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Vật lí                                                           |                                                                                              | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/3/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 377 | 3   | Trương Thị Liên  |                                     | 25/05/1984 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Tổng Văn<br>Trần     | 01/9/2006                       | 15.113                                        | Đại học Sư phạm<br>Sinh học<br>Thạc sỹ Sinh học                                                           | Sinh học                                                         |                                                                                              | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/12/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 378 | 4   | Nguyễn Thị Lan   |                                     | 06/10/1981 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Tổng Văn<br>Trần     | 1/10/2004                       | 15.113                                        | Đại học sư phạm<br>Ngữ văn<br>Thạc sĩ Sư phạm<br>Ngữ văn                                                  | Ngữ văn                                                          |                                                                                              | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/01/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 379 | 5   | Bùi Thị Hương    |                                     | 16/3/1985  | Giáo viên                       | Trường THPT Tổng Văn<br>Trần     | 01/9/2007                       | 15.113                                        | Đại học SP Lịch<br>sử Thạc sĩ SP<br>Lịch sử                                                               | Lịch sử                                                          |                                                                                              | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/9/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 380 | 6   | Đoàn Thị Vân     |                                     | 25/08/1990 | Giáo viên                       | Trường THPT Tổng Văn<br>Trần     | 11/9/2012                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Địa lí                                                           |                                                                                              | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/06/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 381 | 7   | Nguyễn Thị Hiên  |                                     | 05/11/1989 | Giáo viên                       | Trường THPT Tổng Văn<br>Trần     | 01/09/2011                      | 15.113                                        | Đại học Sư phạm<br>Sinh học<br>Thạc sỹ Sư phạm<br>Sinh học                                                | Sinh học                                                         |                                                                                              | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/01/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 382 | 8   | Nguyễn Viết Tấn  | 06/01/1985                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Tổng Văn<br>Trần     | 03/09/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Hoá học                                                          |                                                                                              | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 383 | 9   | Trương Thị Thoa  |                                     | 03/12/1984 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Tổng Văn<br>Trần     | 01/9/2007                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Địa Lí                                                           |                                                                                              | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 384 | 10  | Nguyễn Thị Hân   |                                     | 15/03/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT Tổng Văn<br>Trần     | 01/9/2009                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sư phạm Lịch<br>sử                                               |                                                                                              | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/06/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 385 | 11  | Nguyễn Thị Lương |                                     | 22/12/1990 | Giáo viên                       | Trường THPT Tổng Văn<br>Trần     | 11/9/2012                       | 15.113                                        | Thạc sỹ<br>LL&PPDH Tin<br>học                                                                             | LL&PPDH<br>Tin học                                               |                                                                                              | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/06/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 386 | 12  | Nguyễn Mai Hiếu  |                                     | 09/01/1977 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Tổng Văn<br>Trần     | 01/09/1997                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Sư phạm<br>Tiếng Anh                                             |                                                                                              | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 6%                                                           | 01/12/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 387 | 13  | Vũ Đình Chuyển   | 24/09/1987                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Tổng Văn<br>Trần     | 01/10/2010                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Hoá học                                                          | CC nghiệp vụ sư<br>phạm của trường<br>ĐHSP Hà Nội II                                         | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/01/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 388 | 14  | Nguyễn Văn Phan  | 03/10/1990                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Tổng Văn<br>Trần     | 11/9/2012                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán học                                                         |                                                                                              | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/6/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 389 | 15  | Bùi Thị Hương    |                                     | 20/12/1977 | Giáo viên                       | Trường THPT Tổng Văn<br>Trần     | 01/9/1998                       | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Sư phạm<br>Tiếng Anh                                             | Bảng TN Cao đẳng sư<br>phạm                                                                  | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 6%                                                           | 01/06/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 390 | 16  | Ngô Thị Loan     |                                     | 02/11/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT Tổng Văn<br>Trần     | 01/9/2011                       | 15.113                                        | Cử nhân                                                                                                   | Cử Nhân Sư<br>Phạm Thể<br>Dục Thể<br>Thao, Cử<br>nhân GD<br>CDNN |                                                                                              | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 391 | 17  | Trần Công Toàn   | 18/05/1983                          |            | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Tổng Văn<br>Trần     | 01/09/2007                      | 15.113                                        | ĐH                                                                                                        | Cử Nhân Sư<br>Phạm Thể<br>Dục Thể Thao                           |                                                                                              | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/06/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT | STT | Họ và tên                 | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                                                                             |                                                                                              |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|---------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                           | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo                                                  | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 392 | 18  | Trần Tuấn Dũng            | 02/4/1986                           |            | Giáo viên                       | Trường THPT Tổng Văn<br>Trần     | 01/9/2009                       | 15.115                                        | ĐH                                                                                                        | Cử nhân sư<br>phạm Thể dục<br>thể thao - Giáo<br>dục quốc<br>phòng, an ninh |                                                                                              | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/12/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 393 | 19  | Ngô Tiến Biên             | 14/04/1986                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Tổng Văn<br>Trần     | 01/09/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | SPToán học                                                                  |                                                                                              | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/6/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 394 | 20  | Phạm Thị Bình<br>Phương   |                                     | 19/01/1980 | Giáo viên                       | Trường THPT Tổng Văn<br>Trần     | 01/10/2002                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Sư phạm<br>Tiếng Anh                                                        |                                                                                              | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/10/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 395 | 21  | Phạm Thị Thuý             |                                     | 28/01/1983 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Tổng Văn<br>Trần     | 01/09/2005                      | 15.113                                        | Đại học<br>Tiếng Anh                                                                                      | Cử nhân<br>Tiếng Anh                                                        | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm của Khoa sư<br>phạm- Đại học quốc<br>gia                      | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 396 | 22  | Tăng Thị Lý               |                                     | 21/04/1979 | Giáo viên                       | Trường THPT Tổng Văn<br>Trần     | 1/10/2003                       | 15.113                                        | Đại học sư phạm<br>Ngữ văn<br>Thạc sĩ Sư phạm<br>Ngữ văn                                                  | Sư phạm Ngữ<br>văn                                                          |                                                                                              | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/04/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 397 | 23  | Nguyễn Thị<br>Hương Giang |                                     | 16/9/1981  | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Tổng Văn<br>Trần     | 1/10/2003                       | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Sư phạm Hóa<br>học                                                          |                                                                                              | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/4/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 398 | 24  | Hà Thị<br>Thương Mến      |                                     | 05/07/1984 | Giáo viên                       | Trường THPT Tổng Văn<br>Trần     | 1/9/2006                        | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Sư phạm Vật<br>lý                                                           |                                                                                              | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 399 | 25  | Bùi Thị Hằng              |                                     | 16/03/1978 | Giáo viên                       | Trường THPT Tổng Văn<br>Trần     | 01/11/2000                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Hoá Học                                                                     |                                                                                              | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/05/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 400 | 26  | Vũ Thị Ngân               |                                     | 02/02/1981 | Giáo viên                       | Trường THPT Tổng Văn<br>Trần     | 1/10/2003                       | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Sư phạm<br>Tiếng Anh                                                        |                                                                                              | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/04/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 401 | 27  | Nguyễn Thị Thảo           |                                     | 12/04/1986 | Giáo viên                       | Trường THPT Tổng Văn<br>Trần     | 01/09/2009                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Cử nhân Sư<br>phạm Ngữ văn                                                  |                                                                                              | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/07/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 402 | 28  | Phạm Thị<br>Diệp Quyên    |                                     | 29/09/1988 | Giáo viên                       | Trường THPT Tổng Văn<br>Trần     | 01/9/2010                       | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Sư phạm Tin<br>học                                                          |                                                                                              | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 403 | 29  | Nguyễn Hồng Hải           | 22/6/1978                           |            | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Tổng Văn<br>Trần     | 1/11/2000                       | 15.113                                        | Đại Học                                                                                                   | Sư phạm<br>Toán-Tin học                                                     |                                                                                              | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/11/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 404 | 30  | Phạm Thị Hạnh             |                                     | 05/09/1986 | Giáo viên                       | Trường THPT Tổng Văn<br>Trần     | 01/09/2008                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Sư phạm Toán<br>học                                                         |                                                                                              | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 405 | 31  | Vũ Thị Hiền               |                                     | 25/09/1981 | Giáo viên                       | Trường THPT Tổng Văn<br>Trần     | 1/4/2004                        | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sư phạm Ngữ<br>Văn                                                          |                                                                                              | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/04/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 406 | 32  | Lê Thị Hà                 |                                     | 04/05/1985 | Giáo viên                       | Trường THPT Tổng Văn<br>Trần     | 11/9/2012                       | 15.113                                        | ĐHSP Toán;<br>Thạc sỹ Toán                                                                                | Toán                                                                        |                                                                                              | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 11/06/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 407 | 33  | Đinh Thị Nhuận            |                                     | 29/5/1980  | Giáo viên                       | Trường THPT Tổng Văn<br>Trần     | 1/10/2002                       | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Sinh Hóa                                                                    |                                                                                              | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/10/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 408 | 34  | Nguyễn Thị Lan            |                                     | 14/06/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT Tổng Văn<br>Trần     | 01/9/2010                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Vật lý                                                                      |                                                                                              | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/9/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT | STT | Họ và tên              | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                                                       |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                        | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sĩ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sĩ) | Chuyên ngành đào tạo                                  | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
|     |     | 15. Trường THPT Mỹ Tho |                                     |            |                        |                               |                           |                                         |                                                                                            |                                                       |                                                                                   |                                         |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |                                                                                                               |         |
| 409 | 1   | Hồ Tuấn Khiêm          | 14/02/1977                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Mỹ Tho            | 01/11/2000                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Vật lý - Tin học                              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/08/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 410 | 2   | Đỗ Thị Thuý            |                                     | 28/05/1980 | Giáo viên              | Trường THPT Mỹ Tho            | 01/10/2003                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Sinh học                                      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/07/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 411 | 3   | Vũ Xuân Hiếu           | 05/08/1985                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Mỹ Tho            | 01/09/2009                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | - DT: chuyên ngành : GDTC - DH: chuyên ngành GD-GR-AN | Giáo dục thể chất                                                                 | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 412 | 4   | Hoàng Hữu Đạt          | 22/10/1980                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Mỹ Tho            | 01/09/2005                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Toán -Tin                                     |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 413 | 5   | Bùi Thị Thanh Thuý     |                                     | 14/09/1980 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Mỹ Tho            | 01/10/2002                | 15.113                                  | Đại học Sư phạm chuyên ngành Sinh-Hoá                                                      | Sư phạm Sinh học                                      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/01/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 414 | 6   | Nguyễn Thị Nhung       |                                     | 08/10/1979 | Giáo viên              | Trường THPT Mỹ Tho            | 15/09/2001                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Ngữ văn                                       |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/01/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 415 | 7   | Nguyễn Thị Hiền        |                                     | 09/01/1987 | Giáo viên              | Trường THPT Mỹ Tho            | 01/09/2009                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Hóa học                                       |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/12/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 416 | 8   | Nguyễn Xuân Chung      | 26/12/1991                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Mỹ Tho            | 01/10/2014                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Giáo dục thể chất                                     |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 4   | 3,33        |                                         | 01/04/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 417 | 9   | Phạm Thanh Lưu         |                                     | 15/01/1981 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Mỹ Tho            | 29/08/2003                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Tiếng Anh                                     |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 418 | 10  | Nguyễn Thị Hồng Nga    |                                     | 18/02/1985 | Giáo viên              | Trường THPT Mỹ Tho            | 01/09/2008                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Địa lí kinh tế và phát triển vùng                     | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm                                                       | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 419 | 11  | Hoàng Thị Thuý         |                                     | 03/08/1983 | Giáo viên              | Trường THPT Mỹ Tho            | 01/09/2006                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Cử nhân Vật Lý                                        | CC NVSP                                                                           | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 420 | 12  | Bùi Thị Tú Anh         |                                     | 01/07/1985 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Mỹ Tho            | 01/09/2009                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Địa lý                                                | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm                                                       | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 421 | 13  | Ngô Thị Thuý Linh      |                                     | 17/09/1987 | Giáo viên              | Trường THPT Mỹ Tho            | 01/09/2009                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Hóa học                                       |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 422 | 14  | Nguyễn Thị Lệ          |                                     | 09/01/1986 | Giáo viên              | Trường THPT Mỹ Tho            | 03/09/2008                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Ngữ văn                                       |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 423 | 15  | Ngô Việt Văn           | 05/06/1981                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Mỹ Tho            | 01/09/2006                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Cử nhân Toán - Tin                                    | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm                                                       | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 424 | 16  | Nguyễn Thị Khánh Ly    |                                     | 18/07/1984 | Giáo viên              | Trường THPT Mỹ Tho            | 01/09/2007                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Toán học                                      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/3/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT | STT | Họ và tên                        | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                            |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|----------------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                                  | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 425 | 17  | Vũ Thị Hải Vân                   |                                     | 19/11/1989 | Giáo viên                       | Trường THPT Mỹ Tho               | 01/09/2011                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Sư phạm Vật<br>lý          |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/06/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 426 | 18  | Phan Viết Quyền                  | 19/08/1987                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Mỹ Tho               | 01/09/2009                      | 15.113                                        | Đại học, chuyên<br>ngành sư phạm<br>vật lí                                                                | Sư phạm Vật<br>lý          |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 427 | 19  | Nguyễn Thị Quế                   |                                     | 06/01/1983 | Giáo viên                       | Trường THPT Mỹ Tho               | 01/09/2007                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Giáo dục<br>Công dân       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 428 | 20  | Nguyễn Thị Bích Ngọc             |                                     | 11/04/1988 | Giáo viên                       | Trường THPT Mỹ Tho               | 01/09/2010                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Sư phạm Ngữ<br>văn         |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 429 | 21  | Ngô Thị Hằng                     |                                     | 20/10/1982 | Giáo viên                       | Trường THPT Mỹ Tho               | 06/09/2005                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Sư phạm Ngữ<br>văn         |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/09/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 430 | 22  | Đỗ Thị Đông                      |                                     | 12/02/1978 | Giáo viên                       | Trường THPT Mỹ Tho               | 01/11/2000                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Sư phạm Ngữ<br>văn         |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/05/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 431 | 23  | Nguyễn Viết Sơn                  | 21/02/1979                          |            | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Mỹ Tho               | 20/10/2003                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Giáo dục thể<br>chất       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/10/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 432 | 24  | Nguyễn Anh Thư                   | 28/12/1984                          |            | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Mỹ Tho               | 01/09/2008                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Sư phạm Tin<br>học         |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 433 | 25  | Là Thị Hồng                      |                                     | 19/02/1981 | Giáo viên                       | Trường THPT Mỹ Tho               | 01/10/2003                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Sư phạm Toán<br>- Tin      |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/10/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 434 | 26  | Nguyễn Thị Yên                   |                                     | 18/06/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT Mỹ Tho               | 01/09/2010                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Sư phạm Địa<br>lý          |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 435 | 27  | Hoàng Thị Bích Quyền             |                                     | 06/08/1986 | Giáo viên                       | Trường THPT Mỹ Tho               | 01/09/2009                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Sư phạm Địa<br>lý          |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
|     |     | 16. Trường THPT Phạm<br>Văn Nghị |                                     |            |                                 |                                  |                                 |                                               |                                                                                                           |                            |                                                                                               |                                               |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |                                                                                                                           |         |
| 436 | 1   | Nguyễn Quốc Tuấn                 | 23/10/1978                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Phạm Văn<br>Nghị     | 15/09/2001                      | 15.113                                        | ĐH Sư phạm                                                                                                | Toán                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/04/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 437 | 2   | Đỗ Thị Thêu                      |                                     | 04/02/1985 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Phạm Văn<br>Nghị     | 05/09/2007                      | 15.113                                        | ĐH                                                                                                        | Sinh học                   | CC NVSP                                                                                       | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 438 | 3   | Nguyễn Thị Hương                 |                                     | 25/12/1984 | Giáo viên                       | Trường THPT Phạm Văn<br>Nghị     | 01/09/2007                      | 15.113                                        | ĐH Sư phạm                                                                                                | Toán                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/3/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 439 | 4   | Trình Thị Tâm                    |                                     | 01/01/1980 | Giáo viên                       | Trường THPT Phạm Văn<br>Nghị     | 01/10/2002                      | 15.113                                        | ĐH Sư phạm                                                                                                | Toán - Tin                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/4/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 440 | 5   | Tổng Thị Kim Tươi                |                                     | 02/02/1984 | Giáo viên                       | Trường THPT Phạm Văn<br>Nghị     | 01/09/2006                      | 15.113                                        | ĐH Sư phạm                                                                                                | Tiếng Anh                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/3/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT | STT | Họ và tên          | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                            |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       |             | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|--------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|-------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                    | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |             |                                                                                                                           |         |
| 441 | 6   | Trương Quốc Quyền  | 29/04/1984                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Phạm Văn<br>Nghị     | 01/09/2007                      | 15.113                                        | ĐH                                                                                                        | Vật lí                     | CC NVSP                                                                                       | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/3/2025                                             | Trúng tuyển |                                                                                                                           |         |
| 442 | 7   | Bùi Thị Lệ Hằng    |                                     | 21/04/1976 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Phạm Văn<br>Nghị     | 01/9/1999                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 5%                                                           | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển |                                                                                                                           |         |
| 443 | 8   | Trương Thị Thu Hà  |                                     | 28/03/1986 | Giáo viên                       | Trường THPT Phạm Văn<br>Nghị     | 01/9/2008                       | 15.113                                        | ĐH Sư phạm                                                                                                | Hóa học                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển |                                                                                                                           |         |
| 444 | 9   | Đinh Thành Trung   | 23/4/1973                           |            | Giáo viên                       | Trường THPT Phạm Văn<br>Nghị     | 01/09/1996                      | 15.113                                        | Đại học ngoại ngữ<br>Hà Nội                                                                               | Tiếng Anh                  | CC NVSP Ngoại Ngữ                                                                             | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 7%                                                           | 01/3/2026                                             | Trúng tuyển |                                                                                                                           |         |
| 445 | 10  | Nguyễn Thị Chuyển  |                                     | 17/11/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT Phạm Văn<br>Nghị     | 01/09/2011                      | 15.113                                        | ĐH Sư phạm                                                                                                | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2026                                            | Trúng tuyển |                                                                                                                           |         |
| 446 | 11  | Nguyễn Văn Long    | 06/03/1980                          |            | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Phạm Văn<br>Nghị     | 01/09/2005                      | 15.113                                        | ĐH Sư phạm                                                                                                | Toán-tin                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/09/2026                                            | Trúng tuyển |                                                                                                                           |         |
| 447 | 12  | Đoàn Thị Mừng      |                                     | 20/01/1990 | Giáo viên                       | Trường THPT Phạm Văn<br>Nghị     | 06/11/2012                      | 15.113                                        | ĐH Sư phạm                                                                                                | Sư phạm Vật<br>lý          |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/5/2025                                             | Trúng tuyển |                                                                                                                           |         |
| 448 | 13  | Trần Thị Thanh Nga |                                     | 07/03/1982 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Phạm Văn<br>Nghị     | 09/01/2007                      | 15.113                                        | Đại học Ngoại<br>Ngữ                                                                                      | Tiếng Anh                  | CC NVSP Ngoại Ngữ                                                                             | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/9/2025                                             | Trúng tuyển |                                                                                                                           |         |
| 449 | 14  | Trịnh Thị Trang    |                                     | 08/06/1988 | Giáo viên                       | Trường THPT Phạm Văn<br>Nghị     | 01/10/2014                      | 15.113                                        | ĐH Sư phạm                                                                                                | Tiếng Anh                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 4   | 3,33           |                                                              | 01/4/2024                                             | Trúng tuyển |                                                                                                                           |         |
| 450 | 15  | Ngô Thị Thuý Hồng  |                                     | 05/04/1984 | Giáo viên                       | Trường THPT Phạm Văn<br>Nghị     | 01/09/2007                      | 15.113                                        | ĐH Sư phạm                                                                                                | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển |                                                                                                                           |         |
| 451 | 16  | Đinh Thị Đào       |                                     | 04/01/1984 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Phạm Văn<br>Nghị     | 01/09/2009                      | 15.113                                        | ĐH Sư phạm                                                                                                | Lịch sử                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/7/2024                                             | Trúng tuyển |                                                                                                                           |         |
| 452 | 17  | Ninh Thị Thắm      |                                     | 25/10/1980 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Phạm Văn<br>Nghị     | 01/10/2004                      | 15.113                                        | ĐH Sư phạm                                                                                                | Giáo dục<br>chính trị      |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/10/2025                                            | Trúng tuyển |                                                                                                                           |         |
| 453 | 18  | Nguyễn Thị Nhật    |                                     | 18/04/1976 | Giáo viên                       | Trường THPT Phạm Văn<br>Nghị     | 20/12/1998                      | 15.113                                        | ĐHSP Sinh -<br>KTNN; Thạc sĩ<br>Sinh học                                                                  | Sinh học                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/12/2024                                            | Trúng tuyển |                                                                                                                           |         |
| 454 | 19  | Vũ Thu Hằng        |                                     | 29/11/1982 | Giáo viên                       | Trường THPT Phạm Văn<br>Nghị     | 01/09/2007                      | 15.113                                        | ĐH Sư phạm                                                                                                | Cử nhân Sư<br>phạm Địa lí  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển |                                                                                                                           |         |
| 455 | 20  | Hoàng Thị Thuý     |                                     | 12/03/1986 | Giáo viên                       | Trường THPT Phạm Văn<br>Nghị     | 01/09/2010                      | 15.113                                        | ĐH Sư phạm                                                                                                | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/9/2025                                             | Trúng tuyển |                                                                                                                           |         |
| 456 | 21  | Nguyễn Thị Yên     |                                     | 10/04/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT Phạm Văn<br>Nghị     | 01/09/2010                      | 15.113                                        | ĐH Sư phạm                                                                                                | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/9/2025                                             | Trúng tuyển |                                                                                                                           |         |
| 457 | 22  | Trương Thị Thuý    |                                     | 04/1/1985  | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Phạm Văn<br>Nghị     | 01/09/2008                      | 15.113                                        | ĐH Sư phạm                                                                                                | Sư phạm Tin<br>học         |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/3/2024                                             | Trúng tuyển |                                                                                                                           |         |

| STT | STT | Họ và tên              | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                            |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                        | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 458 | 23  | Đinh Hồng Đức          | 17/07/1981                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Phạm Văn<br>Ngệ      | 01/10/2004                      | 15.113                                        | ĐH Sư phạm                                                                                                | Toán -Tin                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/04/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 459 | 24  | Vũ Thị Hiền            |                                     | 21/11/1981 | Giáo viên                       | Trường THPT Phạm Văn<br>Ngệ      | 01/10/2004                      | 15.113                                        | ĐH Sư phạm                                                                                                | Lịch sử                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/10/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 460 | 25  | Vũ Thị Phương Hoa      |                                     | 25/12/1982 | Giáo viên                       | Trường THPT Phạm Văn<br>Ngệ      | 01/09/2006                      | 15.113                                        | Đại học ngoại ngữ                                                                                         | Tiếng Anh                  | Chứng chỉ NVSP<br>ngoại ngữ                                                                   | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/9/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 461 | 26  | Đỗ Thị Huyền           |                                     | 11/05/1980 | Giáo viên                       | Trường THPT Phạm Văn<br>Ngệ      | 01/10/2002                      | 15.113                                        | ĐH Sư phạm                                                                                                | Ngữ văn                    |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/10/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 462 | 27  | Phùng Thị Thanh        |                                     | 02/07/1982 | Giáo viên                       | Trường THPT Phạm Văn<br>Ngệ      | 01/10/2004                      | 15.113                                        | ĐH Sư phạm                                                                                                | Toán-Tin                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/4/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 463 | 28  | Đinh Gia Long          | 18/03/1984                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Phạm Văn<br>Ngệ      | 01/09/2007                      | 15.113                                        | ĐH Sư phạm                                                                                                | Ngữ văn                    |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 464 | 29  | Đỗ Thị Liên            |                                     | 10/09/1989 | Giáo viên                       | Trường THPT Phạm Văn<br>Ngệ      | 01/09/2011                      | 15.113                                        | ĐH Sư phạm                                                                                                | Ngữ văn                    |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
|     |     | 17. Trường THPT Đại An |                                     |            |                                 |                                  |                                 |                                               |                                                                                                           |                            |                                                                                               |                                               |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |                                                                                                                           |         |
| 465 | 1   | Trần Thị Hà            |                                     | 29/07/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT Đại An               | 01/09/2009                      | 15.113                                        | ĐH Sư phạm Lịch<br>sử, Thạc sĩ Sư<br>phạm Lịch sử                                                         | Lịch sử                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/06/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 466 | 2   | Phan Thị Hiền          |                                     | 27/02/1991 | Giáo viên                       | Trường THPT Đại An               | 01/09/2013                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Địa lí                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 467 | 3   | Nguyễn Chí Cường       | 07/06/1982                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Đại An               | 01/09/2005                      | 15.113                                        | Đại học Sư phạm<br>Tiếng Anh; Thạc<br>sĩ Sư phạm Tiếng<br>Anh                                             | Tiếng Anh                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/12/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 468 | 4   | Đào Tiến Chiến         | 05/04/1993                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Đại An               | 06/10/2015                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Tin Học                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 4   | 3,33           |                                                              | 01/07/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 469 | 5   | Vũ Văn Tấn             | 13/8/1987                           |            | Giáo viên                       | Trường THPT Đại An               | 01/9/2010                       | 15.113                                        | Đại học sư phạm<br>Vật lí; Thạc sĩ sư<br>phạm Vật lí                                                      | Vật lí                     | CC NVSP                                                                                       | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/3/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 470 | 6   | Đặng Thị Thu Phương    |                                     | 03/12/1979 | Giáo viên                       | Trường THPT Đại An               | 01/10/2004                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/10/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 471 | 7   | Nguyễn Thị Lan         |                                     | 04/12/1985 | Giáo viên                       | Trường THPT Đại An               | 01/09/2007                      | 15.113                                        | Đại học Thể dục<br>thể thao I                                                                             | Giáo dục thể<br>chất       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 472 | 8   | Trần Gia Toán          | 23/04/1986                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Đại An               | 05/09/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 473 | 9   | Trịnh Thị Ngọc         |                                     | 11/10/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT Đại An               | 01/09/2009                      | 15.113                                        | Đại học Sư phạm<br>Ngữ văn<br>Thạc sĩ Sư phạm<br>Ngữ văn                                                  | Ngữ văn                    | CC NVSP                                                                                       | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT | STT | Họ và tên          | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                                         |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|--------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                    | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sỹ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sỹ) | Chuyên ngành đào tạo                    | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 474 | 10  | Phạm Thị Tuyết     |                                     | 30/10/1984 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Đại An            | 01/09/2007                | 15.113                                  | Đại học Sư phạm                                                                            | Tiếng Anh                               | CC NVSP                                                                           | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 475 | 11  | Đặng Thị Lan Anh   |                                     | 01/12/1987 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Đại An            | 01/09/2009                | 15.113                                  | Đại học Sư phạm                                                                            | Sư Phạm Hóa                             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 476 | 12  | Vũ Thế Toai        | 22/09/1979                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Đại An            | 01/10/2003                | 15.113                                  | Đại học Khoa học Tự nhiên                                                                  | Vật li                                  | CCNV SP                                                                           | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/10/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 477 | 13  | Lê Thị Chen        |                                     | 05/01/1988 | Giáo viên              | Trường THPT Đại An            | 01/9/2010                 | 15.113                                  | Đại học sư phạm                                                                            | Sư phạm Sinh học -KTNN                  |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/9/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 478 | 14  | Đặng Thị Nhân      |                                     | 22/02/1986 | Giáo viên              | Trường THPT Đại An            | 05/09/2008                | 15.113                                  | Đại học Sư phạm                                                                            | Toán                                    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 479 | 15  | Đinh Thị Tho       |                                     | 01/02/1982 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Đại An            | 01/09/2006                | 15.113                                  | Đại học Sư phạm                                                                            | Ngữ văn                                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 480 | 16  | Trần Thị Dịu       |                                     | 18/10/1993 | Giáo viên              | Trường THPT Đại An            | 06/10/2015                | 15.113                                  | Đại học Sư phạm                                                                            | Tiếng Anh                               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 4   | 3,33        |                                         | 01/04/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 481 | 17  | Nguyễn Thị Mỹ      |                                     | 13/02/1986 | Giáo viên              | Trường THPT Đại An            | 05/09/2008                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Hoá học                                 | CCNVSP                                                                            | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 482 | 18  | Nguyễn Thị Bình    |                                     | 28/01/1983 | Giáo viên              | Trường THPT Đại An            | 01/09/2006                | 15.113                                  | Đại học Sư phạm                                                                            | Toán học                                |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/06/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 483 | 19  | Ngô Thị Thi        |                                     | 22/06/1984 | Giáo viên              | Trường THPT Đại An            | 01/09/2007                | 15.113                                  | Đại học Sư phạm                                                                            | Vật li                                  |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 484 | 20  | Hoàng Thị Hồng Vân |                                     | 20/10/1979 | Giáo viên              | Trường THPT Đại An            | 15/09/2001                | 15.113                                  | Đại học Sư phạm                                                                            | Giáo dục chính trị                      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/10/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 485 | 21  | Vũ Tiến Trọng      | 18/04/1981                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Đại An            | 01/10/2003                | 15.113                                  | Đại học Sư phạm                                                                            | Toán- Tin                               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/10/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 486 | 22  | Lê Thị Thanh Nga   |                                     | 21/04/1977 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Đại An            | 01/09/1999                | 15.113                                  | Đại học Sư phạm                                                                            | Địa li                                  |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 5%                                      | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 487 | 23  | Nguyễn Thị Hoa     |                                     | 17/11/1984 | Giáo viên              | Trường THPT Đại An            | 01/09/2007                | 15.113                                  | Đại học Sư phạm                                                                            | Sư phạm Sinh                            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 488 | 24  | Phan Thị Nhi       |                                     | 05/11/1980 | Giáo viên              | Trường THPT Đại An            | 01/10/2003                | 15.113                                  | Đại học Sư phạm                                                                            | Vật Lý- Kỹ Thuật công nghiệp            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/04/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 489 | 25  | Trình Thị Loan     |                                     | 15/09/1987 | Giáo viên              | Trường THPT Đại An            | 01/09/2009                | 15.113                                  | Đại học Sư Phạm                                                                            | Sư phạm Ngữ Văn                         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 490 | 26  | Hoàng Đình Hùng    | 22/10/1982                          |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Đại An            | 01/9/2006                 | 15.113                                  | - Đại học TDTT TWI, - Đại học Sư phạm Hà nội                                               | SP GDTC; Giáo dục Quốc phòng và An ninh | Quản lý hành chính nhà nước và quản lý ngành Giáo dục - Đào tạo                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT | STT | Họ và tên                      | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                            |                                                                                                    |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|--------------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                                | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sĩ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sĩ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghệ nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 491 | 27  | Vũ Thị Ninh                    |                                     | 30/10/1979 | Giáo viên                       | Trường THPT Đại An               | 01/10/2002                      | 15.113                                        | Đại học Sư Phạm                                                                                           | Ngữ Văn                    | CC NVSP                                                                                            | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/10/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
|     |     | 18. Trường THPT Đỗ Huy<br>Liệu |                                     |            |                                 |                                  |                                 |                                               |                                                                                                           |                            |                                                                                                    |                                               |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |                                                                                                                           |         |
| 492 | 1   | Nguyễn Thị Thao                |                                     | 17/7/1984  | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Đỗ Huy Liệu          | 01/9/2008                       | 15a.201                                       | Cử nhân                                                                                                   | Lịch sử                    | Chứng chỉ NGVS<br>chuyên ngành Lịch sử                                                             | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/12/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 493 | 2   | Đoàn Thị Cúc                   |                                     | 24/08/1992 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Đỗ Huy Liệu          | 01/10/2014                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Lịch sử                    |                                                                                                    | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 4   | 3,33           |                                                              | 01/04/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 494 | 3   | Hoàng Thanh Hào                |                                     | 26/9/1981  | Giáo viên                       | Trường THPT Đỗ Huy Liệu          | 1/9/2005                        | 15a.201                                       | ĐHKHTN -<br>ĐHQGHN                                                                                        | Công nghệ hạt<br>nhân      | Chứng chỉ NGVS<br>chuyên ngành Vật lí                                                              | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/6/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 495 | 4   | Đoàn Đình Thành                | 08/2/1973                           |            | Giáo viên                       | Trường THPT Đỗ Huy Liệu          | 1/10/2003                       | 15.113                                        | ĐHSPHN                                                                                                    | Toán                       |                                                                                                    | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/7/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 496 | 5   | Nguyễn Thái Học                | 27/4/1989                           |            | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Đỗ Huy Liệu          | 01/9/2011                       | 15.113                                        | ĐHSPHN                                                                                                    | Sinh học                   |                                                                                                    | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/6/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 497 | 6   | Ngô Văn Ngũ                    | 03/2/1989                           |            | Giáo viên                       | Trường THPT Đỗ Huy Liệu          | 30/8/2013                       | 15.113                                        | ĐHSP, Thạc sĩ                                                                                             | Ngữ văn                    |                                                                                                    | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/9/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 498 | 7   | Đinh Thị Dung                  |                                     | 13/02/1988 | Giáo viên                       | Trường THPT Đỗ Huy Liệu          | 01/9/2010                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ Văn                    |                                                                                                    | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/9/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 499 | 8   | Vũ Đình Văn                    | 20/11/1985                          |            | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Đỗ Huy Liệu          | 01/09/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán                       | CC NVSP                                                                                            | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 500 | 9   | Đinh Thị Hoà                   |                                     | 06/2/1980  | Giáo viên                       | Trường THPT Đỗ Huy Liệu          | 1/10/2003                       | 15.113                                        | ĐHKHTN -<br>ĐHQGHN                                                                                        | Địa lí                     | Chứng chỉ NVSP                                                                                     | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/4/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 501 | 10  | Nguyễn Thị Thanh               |                                     | 16/11/1988 | Giáo viên                       | Trường THPT Đỗ Huy Liệu          | 30/8/2013                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                    |                                                                                                    | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/9/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 502 | 11  | Lê Thị Thuý Hoàn               |                                     | 21/3/1980  | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Đỗ Huy Liệu          | 29/8/2003                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                    |                                                                                                    | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/02/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 503 | 12  | Đoàn Xuân Trính                | 18/11/1987                          |            | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Đỗ Huy Liệu          | 01/9/2009                       | 15.113                                        | ĐHSP, thạc sĩ                                                                                             | Vật lí                     |                                                                                                    | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/12/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 504 | 13  | Nguyễn Thị Lâm                 |                                     | 10/8/1991  | Giáo viên                       | Trường THPT Đỗ Huy Liệu          | 01/10/2014                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sinh học                   |                                                                                                    | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 4   | 3,33           |                                                              | 01/8/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 505 | 14  | Trần Văn Bắc                   | 10/08/1989                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Đỗ Huy Liệu          | 30/8/2013                       | 15.113                                        | ĐHTDTT                                                                                                    | Sư phạm Thể<br>dục         |                                                                                                    | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 506 | 15  | Dương Thị Hồng Nhung           |                                     | 28/8/1992  | Giáo viên                       | Trường THPT Đỗ Huy Liệu          | 01/10/2014                      | 15.113                                        | ĐHSPHN                                                                                                    | Địa lí                     |                                                                                                    | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 4   | 3,33           |                                                              | 01/4/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT | STT | Họ và tên                    | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                      |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|------------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                              | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sĩ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sĩ) | Chuyên ngành đào tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 507 | 16  | Nguyễn Thị Tú                |                                     | 25/11/1992 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Đỗ Huy Liêu       | 06/10/2015                | 15.113                                  | ĐHSP, Thạc sĩ Toán                                                                         | Toán                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 4   | 3,33        |                                         | 06/04/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 508 | 17  | Trịnh Thị Hà                 |                                     | 08/6/1992  | Giáo viên              | Trường THPT Đỗ Huy Liêu       | 06/10/2015                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Vật lí               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 4   | 3,33        |                                         | 01/10/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 509 | 18  | Cao Thị Thảo                 |                                     | 22/2/1993  | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Đỗ Huy Liêu       | 06/10/2015                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Tiếng anh            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 4   | 3,33        |                                         | 06/4/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 510 | 19  | Nguyễn Thị Thuý              |                                     | 10/7/1990  | Giáo viên              | Trường THPT Đỗ Huy Liêu       | 11/9/2012                 | 15.113                                  | ĐHSPHN                                                                                     | Tin học              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 11/9/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
|     |     | 19. Trường THPT Lý Nhân Tông |                                     |            |                        |                               |                           |                                         |                                                                                            |                      |                                                                                   |                                         |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |                                                                                                               |         |
| 511 | 1   | Phạm Thị Quỳnh               |                                     | 14/3/1983  | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Lý Nhân Tông      | 01/9/2005                 | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/9/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 512 | 2   | Phạm Đức Minh                | 10/01/1990                          |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Lý Nhân Tông      | 11/9/2012                 | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | TDĐT - GDQP          |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 11/6/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 513 | 3   | Nguyễn Thị Phương            |                                     | 20/4/1991  | Giáo viên              | Trường THPT Lý Nhân Tông      | 01/9/2013                 | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sinh học             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/12/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 514 | 4   | Đào Thị Diệu Linh            |                                     | 25/07/1989 | Giáo viên              | Trường THPT Lý Nhân Tông      | 01/09/2011                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/3/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 515 | 5   | Ngô Thị Oanh                 |                                     | 26/01/1987 | Giáo viên              | Trường THPT Lý Nhân Tông      | 01/09/2013                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Lịch sử              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/3/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 516 | 6   | Nguyễn Thị Thơ               |                                     | 01/04/1990 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Lý Nhân Tông      | 11/09/2012                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Hóa học              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 11/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 517 | 7   | Ngô Khắc Tâm                 | 23/04/1985                          |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Lý Nhân Tông      | 01/9/2009                 | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Vật lí               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/9/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 518 | 8   | Phạm Thị Hương               |                                     | 27/08/1980 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Lý Nhân Tông      | 01/10/2003                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Toán                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/04/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 519 | 9   | Bùi Thị Lan                  |                                     | 30/01/1987 | Giáo viên              | Trường THPT Lý Nhân Tông      | 01/9/2009                 | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Tiếng Anh            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/6/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 520 | 10  | Phạm Thị Chính               |                                     | 25/7/1985  | Giáo viên              | Trường THPT Lý Nhân Tông      | 05/9/2008                 | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Giáo dục chính trị   |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/3/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 521 | 11  | Trần Thị Nhân                |                                     | 09/4/1983  | Giáo viên              | Trường THPT Lý Nhân Tông      | 01/9/2006                 | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sinh học             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/3/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 522 | 12  | Đinh Thị Lan Anh             |                                     | 16/9/1987  | Giáo viên              | Trường THPT Lý Nhân Tông      | 01/9/2009                 | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Tiếng Anh            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/9/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT | STT | Họ và tên                       | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                                                |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|---------------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                                 | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sĩ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sĩ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo                     | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 523 | 13  | Phạm Thị Tuyết                  |                                     | 15/3/1987  | Giáo viên                       | Trường THPT Lý Nhân Tông         | 01/9/2009                       | 15.113                                        | Đại học,<br>Thạc sĩ khoa học<br>giáo dục                                                                  | Vật lí                                         |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/12/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 524 | 14  | Trần Thị Thanh Nhâm             |                                     | 01/3/1991  | Giáo viên                       | Trường THPT Lý Nhân Tông         | 01/9/2013                       | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Địa lí                                         |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/3/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 525 | 15  | Bùi Lê Quyên                    |                                     | 14/8/1985  | Giáo viên                       | Trường THPT Lý Nhân Tông         | 04/9/2007                       | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Toán học                                       | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>Sư phạm                                                                | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/3/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 526 | 16  | Nguyễn Thị Phương               |                                     | 01/04/1991 | Giáo viên                       | Trường THPT Lý Nhân Tông         | 01/09/2013                      | 15.113                                        | Đại học,<br>Thạc sĩ khoa học<br>giáo dục                                                                  | Hoá Học                                        |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 527 | 17  | Nguyễn Mạnh Linh                | 21/10/1991                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Lý Nhân Tông         | 01/9/2013                       | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Giáo dục Thể<br>Chất                           |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/3/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 528 | 18  | Hoàng Thị Minh                  |                                     | 17/10/1985 | Giáo viên                       | Trường THPT Lý Nhân Tông         | 01/9/2011                       | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Cử nhân sư<br>phạm TĐTT;<br>Cử nhân GD<br>QPAN |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/3/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 529 | 19  | Nguyễn Thị Hiền                 |                                     | 02/02/1989 | Giáo viên                       | Trường THPT Lý Nhân Tông         | 01/10/2014                      | 15.113                                        | Đại học,<br>Thạc sĩ khoa học<br>giáo dục                                                                  | Vật lí                                         |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/04/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 530 | 20  | Phan Thị Quỳnh Như              |                                     | 23/07/1989 | Giáo viên                       | Trường THPT Lý Nhân Tông         | 15/9/2011                       | 15.113                                        | Đại học,<br>Thạc sĩ khoa học<br>giáo dục                                                                  | Vật lí                                         | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>Sư phạm                                                                | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 15/9/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 531 | 21  | Nguyễn Thị Học                  |                                     | 26/02/1986 | Giáo viên                       | Trường THPT Lý Nhân Tông         | 01/12/2009                      | 15.113                                        | Đại học, Thạc sĩ<br>hoá học                                                                               | Hoá Học                                        |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/12/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
|     |     | 20. Trường THPT A<br>Nghĩa Hưng |                                     |            |                                 |                                  |                                 |                                               |                                                                                                           |                                                |                                                                                               |                                               |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |                                                                                                                           |         |
| 532 | 1   | Nguyễn Thị Quế                  |                                     | 04/11/1989 | Giáo viên                       | Trường THPT A Nghĩa Hưng         | 11/9/2013                       | 15.113                                        | DHSP                                                                                                      | Sư -GD quốc<br>phòng                           |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 533 | 2   | Đặng Thị Ngọc Hà                |                                     | 25/10/1975 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT A Nghĩa Hưng         | 01/09/1997                      | 15.113                                        | DHSP                                                                                                      | Địa lý                                         |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 6%                                                           | 01/12/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 534 | 3   | Đoàn Văn Vịnh                   | 06/07/1972                          |            | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT A Nghĩa Hưng         | 05/12/1993                      | 15.113                                        | DHSP                                                                                                      | Sư phạm Toán                                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 9%                                                           | 01/12/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 535 | 4   | Bùi Thị Hồng Nhung              |                                     | 10/10/1978 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT A Nghĩa Hưng         | 01/10/2002                      | 15.113                                        | DHSP                                                                                                      | Ngữ văn                                        |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/04/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 536 | 5   | Đinh Văn Hoạt                   | 20/10/1976                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT A Nghĩa Hưng         | 01/09/1999                      | 15.113                                        | DHSP                                                                                                      | Hoá học                                        |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 537 | 6   | Đinh Văn Định                   | 20/01/1978                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT A Nghĩa Hưng         | 01/10/2004                      | 15.113                                        | DHSP                                                                                                      | Sư phạm Toán                                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/10/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 538 | 7   | Nguyễn Văn Long                 | 29/04/1985                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT A Nghĩa Hưng         | 05/09/2008                      | 15.113                                        | DHSP                                                                                                      | Tin học                                        |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/06/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT | STT | Họ và tên         | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                               |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|-------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                   | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sĩ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sĩ) | Chuyên ngành đào tạo          | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 539 | 8   | Đặng Hợp Thanh    | 11/09/1985                          |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT A Nghĩa Hưng      | 01/09/2007                | 15.113                                  | ĐH                                                                                         | Cử nhân sư phạm TDTT          |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 540 | 9   | Ngô Bạch Đăng     | 26/11/1973                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT A Nghĩa Hưng      | 01/09/1996                | 15.113                                  | ĐHSPKT                                                                                     | Điện khí hóa và cung cấp điện |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 7%                                      | 01/09/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 541 | 10  | Vũ Minh Phương    | 31/10/1986                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT A Nghĩa Hưng      | 05/09/2008                | 15.113                                  | Đại học Sư phạm Thạc sĩ Vật lý                                                             | Vật Lý                        |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/06/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 542 | 11  | Phạm Thị Duyên    |                                     | 11/12/1985 | Giáo viên              | Trường THPT A Nghĩa Hưng      | 01/09/2007                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Vật Lý                        |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/12/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 543 | 12  | Lê Văn Ước        | 04/11/1984                          |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT A Nghĩa Hưng      | 01/09/2012                | 15.113                                  | ĐHSP; THs                                                                                  | Sinh học                      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 11/06/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 544 | 13  | Đào Thị Thu Trang |                                     | 20/10/1988 | Giáo viên              | Trường THPT A Nghĩa Hưng      | 01/09/2010                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Ngữ văn                       |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/9/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 545 | 14  | Đoàn Thị Đào      |                                     | 04/04/1988 | Giáo viên              | Trường THPT A Nghĩa Hưng      | 01/09/2010                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Vật li                        |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/12/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 546 | 15  | Hoàng Văn Dương   | 11/05/1977                          |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT A Nghĩa Hưng      | 1/9/1998                  | 15.113                                  | DHSP THs                                                                                   | Tiếng Anh                     |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 6%                                      | 01/12/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 547 | 16  | Lê Văn Huỳnh      | 10/10/1990                          |            | Giáo viên              | Trường THPT A Nghĩa Hưng      | 11/09/2012                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | GDTC- GDQP                    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 11/06/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 548 | 17  | Vũ Duy Khai       | 28/06/1991                          |            | Giáo viên              | Trường THPT A Nghĩa Hưng      | 01/10/2014                | 15.113                                  | ĐH                                                                                         | Cử Nhân sư phạm TDTT          |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 4   | 3,33        |                                         | 01/01/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 549 | 18  | Nguyễn Văn Lợi    | 05/06/1985                          |            | Giáo viên              | Trường THPT A Nghĩa Hưng      | 05/09/2008                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Sư phạm Toán                  |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 550 | 19  | Bùi Thị Huyền     |                                     | 07/07/1982 | Giáo viên              | Trường THPT A Nghĩa Hưng      | 01/09/2005                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Hoá học                       |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 551 | 20  | Mai Thị Thảo      |                                     | 02/04/1985 | Giáo viên              | Trường THPT A Nghĩa Hưng      | 05/09/2008                | 15.113                                  | ĐH                                                                                         | Tiếng Anh                     | CC sư phạm ngoại ngữ                                                              | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 552 | 21  | Đinh Thị Hằng     |                                     | 29/03/1982 | Giáo viên              | Trường THPT A Nghĩa Hưng      | 01/09/2006                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | SP Ngữ văn                    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 553 | 22  | Đồng Xuân Lương   | 24/05/1986                          |            | Giáo viên              | Trường THPT A Nghĩa Hưng      | 01/09/2009                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | GDTC                          |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 554 | 23  | Lê Thị Minh       |                                     | 04/11/1982 | Giáo viên              | Trường THPT A Nghĩa Hưng      | 01/10/2004                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Vật lý                        |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/10/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 555 | 24  | Phạm Thị Thủy     |                                     | 08/11/1984 | Giáo viên              | Trường THPT A Nghĩa Hưng      | 01/09/2006                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Lịch sử                       |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT | STT | Họ và tên            | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                      |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|----------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                      | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sỹ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sỹ) | Chuyên ngành đào tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 556 | 25  | Nguyễn Thị Hồng Hạnh |                                     | 05/07/1986 | Giáo viên              | Trường THPT A Nghĩa Hưng      | 01/9/2009                 | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/9/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 557 | 26  | Nguyễn Thị Thuý Nga  |                                     | 20/02/1990 | Giáo viên              | Trường THPT A Nghĩa Hưng      | 11/9/2012                 | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Hoá học              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 11/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 558 | 27  | Trịnh Văn Hoan       | 11/03/1984                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT A Nghĩa Hưng      | 01/09/2010                | 15.113                                  | DHSP; THs                                                                                  | Hoá học              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 559 | 28  | Mai Thị Hoài         |                                     | 14/09/1976 | Giáo viên              | Trường THPT A Nghĩa Hưng      | 01/09/1997                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Tiếng Anh            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 6%                                      | 01/06/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 560 | 29  | Nguyễn Thị Huyền     |                                     | 14/12/1976 | Giáo viên              | Trường THPT A Nghĩa Hưng      | 20/12/1998                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Hoá học              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 6%                                      | 01/01/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 561 | 30  | Đỗ Văn Dũng          | 14/08/1977                          |            | Giáo viên              | Trường THPT A Nghĩa Hưng      | 01/09/1999                | 15.113                                  | DHSP; THs                                                                                  | Sư phạm Toán         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 5%                                      | 01/09/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 562 | 31  | Đào Văn Tiến         | 08/01/1983                          |            | Giáo viên              | Trường THPT A Nghĩa Hưng      | 01/09/2007                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Sư phạm Toán         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 563 | 32  | Phạm Thị Vui         |                                     | 16/5/1977  | Giáo viên              | Trường THPT A Nghĩa Hưng      | 01/11/2000                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Hoá học              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/5/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 564 | 33  | Vũ Thị Vui           |                                     | 30/07/1984 | Giáo viên              | Trường THPT A Nghĩa Hưng      | 01/09/2008                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Tiếng Anh            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 565 | 34  | Trần Văn Huân        | 05/06/1982                          |            | Giáo viên              | Trường THPT A Nghĩa Hưng      | 01/09/2005                | 15.113                                  | DHSP THs                                                                                   | Toán                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 566 | 35  | Đoàn Thị Thu Huyền   |                                     | 15/06/1978 | Giáo viên              | Trường THPT A Nghĩa Hưng      | 01/10/2003                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Lịch sử              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/04/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 567 | 36  | Vũ Thị Trang         |                                     | 23/10/1985 | Giáo viên              | Trường THPT A Nghĩa Hưng      | 01/09/2007                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Sư phạm Toán         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 568 | 37  | Nguyễn Thị Hương     |                                     | 04/04/1977 | Giáo viên              | Trường THPT A Nghĩa Hưng      | 01/11/2000                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Toán học             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/11/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 569 | 38  | Trần Thị Tuyết       |                                     | 06/10/1977 | Giáo viên              | Trường THPT A Nghĩa Hưng      | 1/9/1999                  | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Sinh học - KTNN      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 5%                                      | 01/09/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 570 | 39  | Vũ Thị Thu Thủy      |                                     | 31/01/1990 | Giáo viên              | Trường THPT A Nghĩa Hưng      | 01/09/2013                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Sư phạm Toán         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 571 | 40  | Đổng Thị Chính       |                                     | 10/01/1985 | Giáo viên              | Trường THPT A Nghĩa Hưng      | 01/09/2007                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Sư Phạm Toán         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/06/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 572 | 41  | Nguyễn Văn Nhiên     | 01/05/1987                          |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT A Nghĩa Hưng      | 01/09/2009                | 15.113                                  | DH                                                                                         | Tin học              | CCSP                                                                              | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT | STT | Họ và tên                    | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                      |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|------------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                              | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sỹ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sỹ) | Chuyên ngành đào tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 573 | 42  | Vũ Thị Hà                    |                                     | 14/12/1977 | Giáo viên              | Trường THPT A Nghĩa Hưng      | 01/11/2000                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ Văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/05/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 574 | 43  | Phạm Văn Huyền               | 01/03/1982                          |            | Giáo viên              | Trường THPT A Nghĩa Hưng      | 01/09/2005                | 15.113                                  | DHNN I HN                                                                                  | Sư phạm KTN          |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/09/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 575 | 44  | Trương Thị Hằng              |                                     | 01/05/1977 | Giáo viên              | Trường THPT A Nghĩa Hưng      | 01/11/2000                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/5/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 576 | 45  | Triệu Thị Thủy Hà            |                                     | 28/11/1978 | Giáo viên              | Trường THPT A Nghĩa Hưng      | 01/11/2000                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | tiếng Anh            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/11/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 577 | 46  | Nguyễn Thị Thu Thủy          |                                     | 12/11/1990 | Giáo viên              | Trường THPT A Nghĩa Hưng      | 01/09/2013                | 15.113                                  | ĐH                                                                                         | Sư phạm tiếng Anh    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
|     |     | 21. Trường THPT B Nghĩa Hưng |                                     |            |                        |                               |                           |                                         |                                                                                            |                      |                                                                                   |                                         |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |                                                                                                               |         |
| 578 | 1   | Nguyễn Văn Luyện             | 20/12/1977                          |            | Giáo viên              | Trường THPT B Nghĩa Hưng      | 01/11/2000                | 15.113                                  | ĐH                                                                                         | Tiếng anh            | CC NVSP                                                                           | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 5%                                      | 01/08/2023; 01/8/2026                        | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 579 | 2   | Trần Thị Hoài                |                                     | 12/07/1991 | Giáo viên              | Trường THPT B Nghĩa Hưng      | 01/09/2013                | 15.113                                  | ĐH Tiếng anh                                                                               | Tiếng anh            | CC NVSP                                                                           | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/12/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 580 | 3   | Nguyễn Thị Hải               |                                     | 06/01/1978 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT B Nghĩa Hưng      | 01/11/2000                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Toán - Tin ứng dụng  | CC NVSP                                                                           | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/02/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 581 | 4   | Trần Văn Công                | 20/10/1984                          |            | Giáo viên              | Trường THPT B Nghĩa Hưng      | 15/10/2014                | 15.113                                  | ĐH Văn- Ngữ văn, Thạc sĩ Văn                                                               | Văn                  |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 15/8/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 582 | 5   | Phạm Thị Thu Hưng            |                                     | 27/06/1984 | Giáo viên              | Trường THPT B Nghĩa Hưng      | 11/09/2012                | 15.113                                  | ĐHSP Ngữ văn; Thạc sỹ Ngữ văn                                                              | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/9/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 583 | 6   | Nguyễn Thị Phương            |                                     | 16/04/1984 | Giáo viên              | Trường THPT B Nghĩa Hưng      | 01/9/2007                 | 15.113                                  | ĐH Ngoại Ngữ Hà Nội                                                                        | Tiếng Anh            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/6/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 584 | 7   | Trần Thị Thoa                |                                     | 20/09/1982 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT B Nghĩa Hưng      | 01/10/2004                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Địa Li               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/01/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 585 | 8   | Nguyễn Quốc An               | 15/11/1984                          |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT B Nghĩa Hưng      | 05/09/2008                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Tin học      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 586 | 9   | Trần Thị Dương               |                                     | 10/01/1976 | Giáo viên              | Trường THPT B Nghĩa Hưng      | 01/9/1999                 | 15.113                                  | ĐH Thể dục thể thao                                                                        | Thể dục thể thao     |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 5%                                      | 01/3/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 587 | 10  | Đỗ Thị Hương                 |                                     | 16/03/1981 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT B Nghĩa Hưng      | 01/9/2006                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Tiếng Anh            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/9/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 588 | 11  | Trần Văn Vinh                | 23/07/1981                          |            | Giáo viên              | Trường THPT B Nghĩa Hưng      | 01/09/2006                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | CNTT                 | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm                                                       | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |



| STT | STT | Họ và tên              | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                                                  |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                        | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo                       | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 605 | 1   | Trần Trọng Đôn         | 01/11/1986                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT C Nghĩa Hưng         | 11/09/2012                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Giáo dục thể<br>chất - Giáo<br>dục quốc<br>phòng |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 11/6/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 606 | 2   | Bùi Văn Quân           | 25/10/1978                          |            | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT C Nghĩa Hưng         | 01/10/2002                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Tiếng Anh                                        |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/04/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 607 | 3   | Nguyễn Thị Thu         |                                     | 27/03/1971 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT C Nghĩa Hưng         | 01/09/1994                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Vật Lý                                           |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 9%                                                           | 01/12/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 608 | 4   | Ngô Thị Tầm            |                                     | 09/11/1983 | Giáo viên                       | Trường THPT C Nghĩa Hưng         | 01/09/2006                      | 15.113                                        | ĐH Toán - Tin<br>ứng dụng.                                                                                | Toán                                             | CC NVSP                                                                                       | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/06/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 609 | 5   | Phạm Thị Thanh<br>Nhân |                                     | 24/11/1978 | Giáo viên                       | Trường THPT C Nghĩa Hưng         | 01/11/2000                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ Văn                                          |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 5%                                                           | 01/08/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 610 | 6   | Vũ Thị Thủy            |                                     | 15/10/1984 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT C Nghĩa Hưng         | 01/09/2007                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Hóa                                              |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/12/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 611 | 7   | Nguyễn Thanh Bình      | 20/8/1974                           |            | Giáo viên                       | Trường THPT C Nghĩa Hưng         | 01/09/1997                      | 15.113                                        | ĐH, chuyên<br>ngành: Cử nhân<br>Tiếng Anh                                                                 | Tiếng Anh                                        | Chứng chỉ NVSP đối<br>với giáo viên THPT                                                      | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 6%                                                           | 01/12/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 612 | 8   | Nguyễn Xuân Cảnh       | 08/08/1987                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT C Nghĩa Hưng         | 01/09/2010                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán                                             |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/12/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 613 | 9   | Nguyễn Văn Hiền        | 07/11/1989                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT C Nghĩa Hưng         | 01/09/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán                                             |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/12/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 614 | 10  | Nguyễn Thị Lý          |                                     | 12/03/1982 | Giáo viên                       | Trường THPT C Nghĩa Hưng         | 01/09/2005                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                                          |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/06/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 615 | 11  | Trần Thị Phương        |                                     | 23/11/1988 | Giáo viên                       | Trường THPT C Nghĩa Hưng         | 01/10/2014                      | 15.113                                        | ĐH chuyên<br>ngành: sư phạm<br>Hoá học; Thạc Sỹ<br>Hoá vô cơ                                              | SP Hoá Học                                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/10/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 616 | 12  | Nguyễn Thị Hòa         |                                     | 16/10/1992 | Giáo viên                       | Trường THPT C Nghĩa Hưng         | 06/10/2015                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sư phạm Hóa<br>học                               |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 4   | 3,33           |                                                              | 01/10/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 617 | 13  | Vũ Thị Nhung           |                                     | 14/04/1975 | Giáo viên                       | Trường THPT C Nghĩa Hưng         | 01/09/1997                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Lịch sử                                          |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 6%                                                           | 01/12/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 618 | 14  | Nguyễn Thị Mai Lan     |                                     | 20/10/1977 | Giáo viên                       | Trường THPT C Nghĩa Hưng         | 01/09/1998                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Tiếng Anh                                        |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 6%                                                           | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 619 | 15  | Phạm Thị Ngân          |                                     | 05/11/1984 | Giáo viên                       | Trường THPT C Nghĩa Hưng         | 01/09/2006                      | 15.113                                        | ĐHNN                                                                                                      | Tiếng Anh                                        |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 620 | 16  | Vân Thủy Hương         |                                     | 30/08/1976 | Giáo viên                       | Trường THPT C Nghĩa Hưng         | 01/09/1999                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sinh-Hóa                                         |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 5%                                                           | 01/09/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 621 | 17  | Trần Thị Pho           |                                     | 12/09/1982 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT C Nghĩa Hưng         | 01/10/2004                      | 15.113                                        | ĐH TDTT                                                                                                   | SP GDTC                                          |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT | STT | Họ và tên                  | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                      |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|----------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                            | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sỹ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sỹ) | Chuyên ngành đào tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 622 | 18  | Nguyễn Thị Quyết           |                                     | 06/07/1986 | Giáo viên              | Trường THPT C Nghĩa Hưng      | 01/09/2009                | 15.113                                  | ĐHSP Toán                                                                                  | Toán                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 623 | 19  | Nguyễn Văn Đình            | 08/01/1976                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT C Nghĩa Hưng      | 01/09/1999                | 15.113                                  | ĐH TDTT I                                                                                  | Giáo dục thể chất    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 624 | 20  | Nguyễn Anh Đình            | 22/03/1985                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT C Nghĩa Hưng      | 01/09/2007                | 15.113                                  | Đại học sư phạm Ngữ văn, Thạc sỹ Ngữ văn                                                   | Ngữ văn              |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 625 | 21  | Nguyễn Thị Nga             |                                     | 16/02/1984 | Giáo viên              | Trường THPT C Nghĩa Hưng      | 01/09/2007                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Lịch sử              | CC NVSP                                                                           | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 626 | 22  | Phạm Thị Thúy              |                                     | 25/06/1976 | Giáo viên              | Trường THPT C Nghĩa Hưng      | 01/09/1997                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Anh                  |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 6%                                      | 01/06/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 627 | 23  | Nguyễn Thị Thu Nguyệt      |                                     | 26/09/1977 | Giáo viên              | Trường THPT C Nghĩa Hưng      | 01/03/2000                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Địa lý               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 628 | 24  | Nguyễn Thị Út              |                                     | 03/10/1989 | Giáo viên              | Trường THPT C Nghĩa Hưng      | 01/09/2011                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Tin học      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
|     |     | 23. Trường THPT Nghĩa Minh |                                     |            |                        |                               |                           |                                         |                                                                                            |                      |                                                                                   |                                         |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |                                                                                                               |         |
| 629 | 1   | Hoàng Phương Thảo          |                                     | 11/12/1987 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Nghĩa Minh        | 01/09/2011                | 15.113                                  | ĐHSP, Thạc sỹ                                                                              | Vật lý               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/06/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 630 | 2   | Nguyễn Thị Lương           |                                     | 04/06/1988 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Nghĩa Minh        | 01/09/2013                | 15.113                                  | Đại học Sư phạm; Thạc sĩ                                                                   | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/06/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 631 | 3   | Nguyễn Văn Phúc            | 05/07/1985                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Nghĩa Minh        | 01/9/2008                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | TDTT                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 632 | 4   | Vũ Đình Chắt               | 12/04/1989                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Nghĩa Minh        | 01/01/2012                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Hóa học              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/10/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 633 | 5   | Trần Thị Phương            |                                     | 28/11/1988 | Giáo viên              | Trường THPT Nghĩa Minh        | 01/09/2013                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sư Phạm Tin học      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 634 | 6   | Đồng Quốc Tuấn             | 15/07/1981                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Nghĩa Minh        | 01/10/2003                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Hóa học              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/10/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 635 | 7   | Vũ Lan Hương               |                                     | 27/08/1987 | Giáo viên              | Trường THPT Nghĩa Minh        | 11/09/2012                | 15.113                                  | Đại học, Thạc sĩ                                                                           | Sư phạm tiếng Anh    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/06/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 636 | 8   | Bùi Thị Thanh Mai          |                                     | 02/10/1986 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Nghĩa Minh        | 01/09/2009                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Tiếng Anh    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 637 | 9   | Hoàng Hữu Nam              | 16/01/1980                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Nghĩa Minh        | 01/10/2004                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sư phạm Toán - Tin   |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/04/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT | STT | Họ và tên                      | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                      |                                                                                              |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|--------------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                                | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sỹ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sỹ) | Chuyên ngành đào tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp đủ cả trình độ nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 638 | 10  | Đỗ Thị Mĩ Lệ                   |                                     | 26/08/1989 | Giáo viên              | Trường THPT Nghĩa Minh        | 01/09/2011                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Địa lí       |                                                                                              | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 639 | 11  | Tổng Thị Thanh Lương           |                                     | 14/09/1982 | Giáo viên              | Trường THPT Nghĩa Minh        | 01/10/2004                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Giáo dục chính trị   |                                                                                              | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/10/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 640 | 12  | Phạm Văn Tuấn                  | 13/06/1981                          |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Nghĩa Minh        | 05/09/2007                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | SP Sinh              |                                                                                              | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 641 | 13  | Trần Văn Mạnh                  | 17/07/1979                          |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Nghĩa Minh        | 01/09/2003                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Giáo dục chính trị   |                                                                                              | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/04/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 642 | 14  | Bùi Thị Bích Phương            |                                     | 21/03/1990 | Giáo viên              | Trường THPT Nghĩa Minh        | 11/9/2012                 | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | SP GDTC-GDQP,GDQP-AN |                                                                                              | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 11/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 643 | 15  | Vũ Thị Hậu                     |                                     | 23/02/1983 | Giáo viên              | Trường THPT Nghĩa Minh        | 01/9/2007                 | 15.113                                  | ĐH                                                                                         | Lịch sử Đảng         | Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm                                                        | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 644 | 16  | Nguyễn Thị Yến                 |                                     | 03/07/1986 | Giáo viên              | Trường THPT Nghĩa Minh        | 01/09/2009                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sinh học             |                                                                                              | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/01/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 645 | 17  | Tổng Thị Nga                   |                                     | 20/05/1980 | Giáo viên              | Trường THPT Nghĩa Minh        | 01/10/2002                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sư phạm Kỹ thuật     |                                                                                              | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/04/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 646 | 18  | Ngô Tất Thắng                  | 04/08/1979                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Nghĩa Minh        | 01/09/2005                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Toán                 |                                                                                              | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
|     |     | 24. Trường THPT Trần Nhân Tông |                                     |            |                        |                               |                           |                                         |                                                                                            |                      |                                                                                              |                                         |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |                                                                                                               |         |
| 647 | 1   | Đỗ Thị Hoa Lý                  |                                     | 08/11/1979 | Giáo viên              | Trường THPT Trần Nhân Tông    | 15/9/2001                 | 15.113                                  | ĐH Sư phạm Thái Nguyên                                                                     | Ngữ văn              |                                                                                              | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/07/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 648 | 2   | Vũ Thị Thúy                    |                                     | 19/03/1986 | Giáo viên              | Trường THPT Trần Nhân Tông    | 05/9/2008                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Địa lí               |                                                                                              | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/12/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 649 | 3   | Vũ Đình Biển                   | 11/11/1983                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Trần Nhân Tông    | 01/9/2007                 | 15.113                                  | ĐH TĐTT Từ Sơn Bắc Ninh                                                                    | TĐTT                 |                                                                                              | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 650 | 4   | Khuong Văn Sơn                 | 02/08/1978                          |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Trần Nhân Tông    | 1/10/2004                 | 15.113                                  | ĐH TĐTT Từ Sơn Bắc Ninh                                                                    | TĐTT                 |                                                                                              | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/07/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 651 | 5   | Nguyễn Văn Nam                 | 11/01/1974                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Trần Nhân Tông    | 1/10/2002                 | 15.113                                  | ĐH Khoa học tự nhiên Thạc Sĩ sư phạm Vật Lí                                                | Vật Lí               | CCNVSP -THPT                                                                                 | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/04/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 652 | 6   | Trần Thị Ngoan                 |                                     | 08/4/1980  | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Trần Nhân Tông    | 1/9/2005                  | 15a.201                                 | ĐH Sư phạm                                                                                 | Giáo dục chính trị   |                                                                                              | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 653 | 7   | Phạm Thị Thảo                  |                                     | 16/06/1977 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Trần Nhân Tông    | 1/9/1998                  | 15.113                                  | ĐH                                                                                         | SP Tiếng Anh         |                                                                                              | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 6%                                      | 01/3/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT | STT | Họ và tên                      | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                            |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|--------------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                                | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sĩ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sĩ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 654 | 8   | Nguyễn Văn Phương              | 03/07/1981                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Trần Nhân<br>Tông    | 01/9/2008                       | 15.113                                        | Đại học kỹ thuật<br>công nghiệp Thái<br>Nguyên                                                            | Sư Phạm Kĩ<br>Thuật        |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 655 | 9   | Nguyễn Thị Thanh               |                                     | 02/11/1986 | Giáo viên                       | Trường THPT Trần Nhân<br>Tông    | 01/09/2009                      | 15.113                                        | ĐH sư phạm Huế                                                                                            | Tin Học                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 656 | 10  | Phạm Thị<br>Thanh Huyền        |                                     | 04/06/1988 | Giáo viên                       | Trường THPT Trần Nhân<br>Tông    | 01/9/2010                       | 15.113                                        | ĐH Sư phạm Hà<br>Nội 2                                                                                    | Hóa học                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 657 | 11  | Trần Thị Hoa                   |                                     | 28/01/1992 | Giáo viên                       | Trường THPT Trần Nhân<br>Tông    | 01/10/2014                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 4   | 3,33           |                                                              | 01/10/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 658 | 12  | Nguyễn Thị Dung                |                                     | 31/05/1984 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Trần Nhân<br>Tông    | 01/9/2007                       | 15.113                                        | ĐH Khoa học tự<br>nhiên<br>Thạc Sĩ sư phạm<br>Toán                                                        | Toán-Tin ứng<br>dụng       | CC NVSP                                                                                       | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 659 | 13  | Phạm Quang Diễn                | 02/05/1985                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Trần Nhân<br>Tông    | 01/9/2009                       | 15.113                                        | ĐH TDTT Từ<br>Sơn Bắc Ninh                                                                                | TDTT                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 660 | 14  | Nguyễn Thị Phin                |                                     | 30/12/1986 | Giáo viên                       | Trường THPT Trần Nhân<br>Tông    | 01/9/2009                       | 15.113                                        | ĐH Tây Nguyên                                                                                             | Tiếng Anh                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 661 | 15  | Lâm Văn Duẩn                   | 17/08/1985                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Trần Nhân<br>Tông    | 01/9/2009                       | 15.113                                        | ĐH TDTT Từ<br>Sơn Bắc Ninh                                                                                | TDTT                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
|     |     | 25. Trường THPT Lý Tự<br>Trọng |                                     |            |                                 |                                  |                                 |                                               |                                                                                                           |                            |                                                                                               |                                               |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |                                                                                                                           |         |
| 662 | 1   | Bùi Thị Hoa                    |                                     | 11/08/1984 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Lý Tự Trọng          | 31/08/2007                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Địa lí                     | CC NVSP                                                                                       | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/12/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 663 | 2   | Nguyễn Thị Tươi                |                                     | 12/08/1989 | Giáo viên                       | Trường THPT Lý Tự Trọng          | 01/09/2011                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | SP Địa lí                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/06/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 664 | 3   | Trần Thị Dung                  |                                     | 25/07/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT Lý Tự Trọng          | 01/09/2009                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Sư phạm Hoá<br>học         |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/06/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 665 | 4   | Ngô Thị Thu Trang              |                                     | 02/10/1986 | Giáo viên                       | Trường THPT Lý Tự Trọng          | 01/09/2008                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | SP Toán                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/9/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 666 | 5   | Vũ Ngọc Phương                 | 23/05/1983                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Lý Tự Trọng          | 01/09/2008                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | SP Vật lí                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 667 | 6   | Đoàn Văn Mạnh                  | 05/04/1985                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Lý Tự Trọng          | 31/08/2007                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Giáo dục thể<br>chất       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/12/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 668 | 7   | Nguyễn Xuân Kiên               | 16/10/1980                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Lý Tự Trọng          | 01/10/2004                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Sư phạm kĩ<br>thuật        |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/01/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 669 | 8   | Tô Thị Hương                   |                                     | 20/6/1985  | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Lý Tự Trọng          | 31/08/2007                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | SP Tiếng Anh               |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT | STT | Họ và tên             | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                      |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|-----------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                       | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sĩ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sĩ) | Chuyên ngành đào tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 670 | 9   | Vũ Thị Hằng           |                                     | 10/06/1975 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Lý Tự Trọng       | 15/09/1996                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | SP Toán              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 7%                                      | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 671 | 10  | Đỗ Thị Mậu            |                                     | 08/03/1978 | Giáo viên              | Trường THPT Lý Tự Trọng       | 01/11/2000                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | SP Hóa học           |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/11/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 672 | 11  | Dương Thị Minh        |                                     | 03/12/1987 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Lý Tự Trọng       | 01/09/2010                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Giáo dục thể chất    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 673 | 12  | Nguyễn Thị Duyên      |                                     | 14/06/1986 | Giáo viên              | Trường THPT Lý Tự Trọng       | 01/09/2010                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | SP Tiếng Anh         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 674 | 13  | Bùi Thị Tuyết         |                                     | 02/11/1986 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Lý Tự Trọng       | 01/09/2008                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | SP Tin học           |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/12/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 675 | 14  | Đỗ Thị Anh Thư        |                                     | 24/06/1980 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Lý Tự Trọng       | 01/10/2003                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | SP Lịch sử           |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/04/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 676 | 15  | Phan Thị Thu Trang    |                                     | 09/08/1989 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Lý Tự Trọng       | 01/09/2011                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | SP Ngữ văn           |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 677 | 16  | Trần Thị Mai          |                                     | 11/08/1987 | Giáo viên              | Trường THPT Lý Tự Trọng       | 01/09/2009                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | SP Vật lí            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/06/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 678 | 17  | Nguyễn Thị Hiền       |                                     | 05/05/1989 | Giáo viên              | Trường THPT Lý Tự Trọng       | 01/09/2011                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | SP Toán              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 679 | 18  | Trần Thị Hạnh         |                                     | 14/08/1989 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Lý Tự Trọng       | 01/09/2011                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | SP Sinh học          |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 680 | 19  | Đoàn Quốc Tú          | 30/08/1988                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Lý Tự Trọng       | 01/09/2010                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | SP Toán              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 681 | 20  | Nguyễn Xuân Công      | 19/10/1984                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Lý Tự Trọng       | 31/8/2007                 | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | SP Toán              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 682 | 21  | Trần Thị Phương Minh  |                                     | 18/01/1978 | Giáo viên              | Trường THPT Lý Tự Trọng       | 15/09/2001                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Hóa học              | CC NVSP                                                                           | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/10/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 683 | 22  | Nguyễn Thị Thu        |                                     | 20/05/1977 | Giáo viên              | Trường THPT Lý Tự Trọng       | 01/11/2000                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | SP Lịch sử           |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/08/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 684 | 23  | Trần Thị Thu Hương    |                                     | 14/09/1980 | Giáo viên              | Trường THPT Lý Tự Trọng       | 01/10/2002                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | SP Ngữ văn           |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/04/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 685 | 24  | Đặng Thị Phương Nhung |                                     | 02/08/1988 | Giáo viên              | Trường THPT Lý Tự Trọng       | 01/09/2011                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | SP Ngữ văn           |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 686 | 25  | Bùi Thị Lương         |                                     | 17/01/1988 | Giáo viên              | Trường THPT Lý Tự Trọng       | 01/09/2010                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | SP Tin học           |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT | STT | Họ và tên                       | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                           |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|---------------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                                 | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sĩ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sĩ) | Chuyên ngành đào tạo      | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 687 | 26  | Bùi Thị Hiền                    |                                     | 09/10/1985 | Giáo viên              | Trường THPT Lý Tự Trọng       | 01/09/2008                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | SP Địa lí                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/06/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 688 | 27  | Trần Thị Mai Liên               |                                     | 11/03/1982 | Giáo viên              | Trường THPT Lý Tự Trọng       | 01/10/2004                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | SP Toán                   |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/04/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 689 | 28  | Lưu Thị Thủy                    |                                     | 18/12/1977 | Giáo viên              | Trường THPT Lý Tự Trọng       | 01/09/1999                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | SP Sinh-KTNN              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 5%                                      | 01/09/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 690 | 29  | Vũ Thanh                        |                                     | 06/01/1991 | Giáo viên              | Trường THPT Lý Tự Trọng       | 01/09/2014                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | SP Tiếng Anh              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 4   | 3,33        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 691 | 30  | Hoàng Thị Hương                 |                                     | 25/01/1979 | Giáo viên              | Trường THPT Lý Tự Trọng       | 01/10/2003                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | SP kỹ thuật               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/10/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 692 | 31  | Lâm Thị Hoà                     |                                     | 12/10/1981 | Giáo viên              | Trường THPT Lý Tự Trọng       | 01/10/2004                | 15.113                                  | Đại học, Thạc sĩ Ngôn ngữ học                                                              | SP Ngữ văn                |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/10/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 693 | 32  | Hoàng Thị Dung                  |                                     | 10/8/1989  | Giáo viên              | Trường THPT Lý Tự Trọng       | 11/9/2012                 | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | SP kỹ thuật               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 11/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
|     |     | <b>26. Trường THPT Nam Trực</b> |                                     |            |                        |                               |                           |                                         |                                                                                            |                           |                                                                                   |                                         |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |                                                                                                               |         |
| 694 | 1   | Nguyễn Thị Thu Hương            |                                     | 28/03/1985 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Nam Trực          | 01/09/2007                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Lịch sử                   |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 695 | 2   | Hoàng Quốc Việt                 | 14/06/1985                          |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Nam Trực          | 01/09/2008                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Tin học                   | Chứng chỉ NVSP GV THPT hạng II                                                    | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/12/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 696 | 3   | Đoàn Văn Doanh                  | 12/06/1981                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Nam Trực          | 01/10/2004                | 15.113                                  | DHSP Hà Nội 2                                                                              | Vật lý-KTCN               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/01/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 697 | 4   | Đoàn Văn Hiện                   | 21/10/1987                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Nam Trực          | 01/09/2009                | 15.113                                  | DH                                                                                         | Sư phạm Giáo dục thể chất |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/06/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 698 | 5   | Lưu Thị Nga                     |                                     | 05/10/1985 | Giáo viên              | Trường THPT Nam Trực          | 05/09/2008                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Địa lí                    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 699 | 6   | Trần Thị Thanh Thúy             |                                     | 08/02/1991 | Giáo viên              | Trường THPT Nam Trực          | 01/09/2013                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Giáo dục Thể chất         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/06/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 700 | 7   | Đỗ Hải Thu                      |                                     | 07/11/1980 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Nam Trực          | 01/10/2003                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Toán                      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/04/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 701 | 8   | Lê Thị Xuân Thu                 |                                     | 20/02/1980 | Giáo viên              | Trường THPT Nam Trực          | 01/10/2003                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Lịch sử                   |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/04/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 702 | 9   | Trần Thị Tho                    |                                     | 07/05/1982 | Giáo viên              | Trường THPT Nam Trực          | 01/10/2004                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Sinh-KTNN                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/10/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT | STT | Họ và tên          | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                            |                                                                                                    |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|--------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                    | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghệ nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 703 | 10  | Vũ Thị Thủy        |                                     | 15/08/1983 | Giáo viên                       | Trường THPT Nam Trực             | 01/09/2006                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Tiếng Anh                  |                                                                                                    | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/9/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 704 | 11  | Nguyễn Thị Vân     |                                     | 03/05/1979 | Giáo viên                       | Trường THPT Nam Trực             | 01/10/2002                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                    |                                                                                                    | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/4/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 705 | 12  | Trần Công Đắc      | 01/04/1986                          |            | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Nam Trực             | 01/09/2010                      | 15.113                                        | Cử nhân Sư phạm<br>TĐTT                                                                                   | GDTC                       |                                                                                                    | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 706 | 13  | Trần Thị Hạnh      |                                     | 12/09/1978 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Nam Trực             | 15/09/2001                      | 15.113                                        | ĐH Ngoại ngữ -<br>ĐH QG Hà Nội-<br>Phân dịch Tiếng<br>Anh                                                 | Tiếng Anh                  | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm của trường<br>Đại học sư phạm Hà<br>Nội                             | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/10/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 707 | 14  | Trần Thị Nhung     |                                     | 26/10/1984 | Giáo viên                       | Trường THPT Nam Trực             | 01/09/2006                      | 15.113                                        | ĐHNN                                                                                                      | SP Tiếng Anh               |                                                                                                    | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 708 | 15  | Vũ Thị Minh Ngọc   |                                     | 21/12/1977 | Giáo viên                       | Trường THPT Nam Trực             | 01/09/1999                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Vật lý                     |                                                                                                    | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 5%                                                           | 01/09/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 709 | 16  | Nguyễn Lê Thủy     |                                     | 08/05/1989 | Giáo viên                       | Trường THPT Nam Trực             | 01/10/2011                      | 15.113                                        | ĐH                                                                                                        | Vật lý                     | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm                                                                     | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/10/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 710 | 17  | Nguyễn Như Quỳnh   |                                     | 01/03/1983 | Giáo viên                       | Trường THPT Nam Trực             | 01/09/2006                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sư phạm Sinh<br>học        |                                                                                                    | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/9/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 711 | 18  | Trần Thị Dung      |                                     | 05/04/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT Nam Trực             | 11/09/2012                      | 15.113                                        | Thạc sỹ, ĐHSP                                                                                             | Hóa                        |                                                                                                    | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 11/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 712 | 19  | Trần Thanh Mai     |                                     | 19/09/1981 | Giáo viên                       | Trường THPT Nam Trực             | 01/10/2004                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Tiếng Anh                  |                                                                                                    | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/10/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 713 | 20  | Trần Thị Minh Ngọc |                                     | 07/10/1985 | Giáo viên                       | Trường THPT Nam Trực             | 01/09/2007                      | 15.113                                        | ĐHSP,<br>Thạc sỹ                                                                                          | SP Toán,<br>Toán học       |                                                                                                    | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 714 | 21  | Trần Thị Hải Ly    |                                     | 04/03/1990 | Giáo viên                       | Trường THPT Nam Trực             | 11/09/2012                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Tiếng Anh                  |                                                                                                    | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 715 | 22  | Lê Thị Mây         |                                     | 18/01/1985 | Giáo viên                       | Trường THPT Nam Trực             | 01/09/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Lịch sử                    |                                                                                                    | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 716 | 23  | Đỗ Văn Ngợi        | 05/05/1979                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Nam Trực             | 01/10/2002                      | 15.113                                        | ĐH TĐTT I                                                                                                 | GDTC                       |                                                                                                    | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/10/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 717 | 24  | Phạm Thị Loan      |                                     | 15/08/1981 | Giáo viên                       | Trường THPT Nam Trực             | 01/09/2005                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Giáo dục công<br>dân       |                                                                                                    | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 718 | 25  | Đỗ Thị Yến         |                                     | 21/01/1977 | Giáo viên                       | Trường THPT Nam Trực             | 01/09/1999                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Lịch sử                    |                                                                                                    | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 5%                                                           | 01/09/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 719 | 26  | Vũ Thị Hiền        |                                     | 02/02/1992 | Giáo viên                       | Trường THPT Nam Trực             | 01/10/2014                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sư phạm Ngữ<br>văn         |                                                                                                    | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 4   | 3,33           |                                                              | 01/04/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

[illegible]

| STT | STT | Họ và tên             | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                            |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|-----------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                       | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 736 | 1   | Trần Thị Diệu Linh    |                                     | 14/08/1983 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Nguyễn Du            | 01/09/2005                      | 15a.201                                       | Đại học                                                                                                   | Ngữ văn                    | CCNVSP                                                                                        | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/12/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 737 | 2   | Nguyễn Hoàng Hiệu     | 24/08/1977                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Nguyễn Du            | 01/08/2001                      | 15.113                                        | ĐH SPHNI                                                                                                  | SP Lịch Sử                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/08/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 738 | 3   | Phùng Thị Thu Hiền    |                                     | 07/07/1979 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Nguyễn Du            | 01/10/2004                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | SPKT                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/10/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 739 | 4   | Lê Thị Hoài           |                                     | 03/06/1985 | Giáo viên                       | Trường THPT Nguyễn Du            | 01/09/2008                      | 15.113                                        | Đại học, Sư phạm<br>Sinh học                                                                              | Sinh học                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/06/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 740 | 5   | Chu Quang Phát        | 02/08/1986                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Nguyễn Du            | 06/10/2015                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | TĐTT                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 4   | 3,33           |                                                              | 01/7/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 741 | 6   | Nguyễn Thị Hồng Hạnh  |                                     | 20/06/1988 | Giáo viên                       | Trường THPT Nguyễn Du            | 01/09/2013                      | 15.113                                        | ĐHSP Hóa học;<br>Thạc sỹ Hóa học                                                                          | Hóa học                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/12/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 742 | 7   | Vũ Ngọc Phan          | 14/12/1971                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Nguyễn Du            | 01/09/1995                      | 15.113                                        | ĐH tổng hợp                                                                                               | Lịch sử                    | CCNVSP                                                                                        | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 8%                                                           | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 743 | 8   | Phạm Thị Thủy Dương   |                                     | 24/10/1982 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Nguyễn Du            | 01/10/2004                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Hóa học                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/04/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 744 | 9   | Trần Thị Trang        |                                     | 03/05/1980 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Nguyễn Du            | 01/10/2003                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Địa lí                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 745 | 10  | Đoàn Đức Duy          | 19/09/1979                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Nguyễn Du            | 01/10/2002                      | 15.113                                        | ĐHTĐTT                                                                                                    | SP GDTC                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/10/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 746 | 11  | Nguyễn Thị Thanh Ngọc |                                     | 01/07/1985 | Giáo viên                       | Trường THPT Nguyễn Du            | 01/09/2007                      | 15.113                                        | ĐH tổng hợp-Cử<br>nhân khoa học                                                                           | Vật lí                     | CCNVSP                                                                                        | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 747 | 12  | Tô Đức Anh            | 20/10/1980                          |            | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Nguyễn Du            | 01/10/2004                      | 15.113                                        | ĐH TĐTT                                                                                                   | Sư phạm<br>GDTC            |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/04/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 748 | 13  | Đặng Thị Thu Hà       |                                     | 20/10/1989 | Giáo viên                       | Trường THPT Nguyễn Du            | 11/09/2012                      | 15.113                                        | ĐH chuyên ngành<br>SP Tiếng Anh<br>Thạc sỹ Sư phạm<br>tiếng Anh                                           | Sư phạm<br>Tiếng Anh       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 11/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 749 | 14  | Phạm Thị Thoa         |                                     | 05/09/1982 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Nguyễn Du            | 01/09/2005                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán - Tin                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/06/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 750 | 15  | Ngô Thị Thư           |                                     | 28/12/1981 | Giáo viên                       | Trường THPT Nguyễn Du            | 01/10/2003                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/10/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 751 | 16  | Trần Thị Tuoi         |                                     | 21/02/1985 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Nguyễn Du            | 01/09/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Tiếng Anh                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 752 | 17  | Nguyễn Thế Phúc       | 16/11/1980                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Nguyễn Du            | 01/10/2002                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán-Tin                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/04/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT | STT | Họ và tên                           | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                      |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|-------------------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                                     | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sĩ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sĩ) | Chuyên ngành đào tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 753 | 18  | Mai Thị Lý                          |                                     | 03/07/1986 | Giáo viên              | Trường THPT Nguyễn Du         | 01/09/2009                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Tin học              | CCNVSP                                                                            | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 754 | 19  | Đoàn Thị Hương                      |                                     | 03/10/1986 | Giáo viên              | Trường THPT Nguyễn Du         | 16/01/2010                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Ngữ Văn              | CCNVSP                                                                            | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 16/07/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 755 | 20  | Trần Thị Quý                        |                                     | 04/08/1986 | Giáo viên              | Trường THPT Nguyễn Du         | 01/09/2010                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Tiếng Anh            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 756 | 21  | Lê Thị Lam                          |                                     | 26/06/1990 | Giáo viên              | Trường THPT Nguyễn Du         | 11/09/2012                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Toán                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 757 | 22  | Nguyễn Thị Thương                   |                                     | 02/10/1986 | Giáo viên              | Trường THPT Nguyễn Du         | 01/09/2008                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sư phạm Toán         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 758 | 23  | Hoàng Thị Ánh                       |                                     | 17/10/1986 | Giáo viên              | Trường THPT Nguyễn Du         | 01/09/2008                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ Văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 759 | 24  | Đoàn Văn Đồi                        | 08/09/1986                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Nguyễn Du         | 01/09/2009                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Vật lí               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/3/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 760 | 25  | Nguyễn Thị Bích                     |                                     | 06/10/1984 | Giáo viên              | Trường THPT Nguyễn Du         | 01/12/2008                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | KTNN                 |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/6/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 761 | 26  | Đào Thị Huyền                       |                                     | 22/10/1986 | Giáo viên              | Trường THPT Nguyễn Du         | 01/09/2009                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ Văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 762 | 27  | Đoàn Văn Thắng                      | 06/06/1979                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Nguyễn Du         | 15/09/2001                | 15.113                                  | ĐHTDĐT                                                                                     | Bóng đá              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/04/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 763 | 28  | Phạm Thị Mai                        |                                     | 04/11/1991 | Giáo viên              | Trường THPT Nguyễn Du         | 01/09/2013                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Hóa học              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 764 | 29  | Đỗ Thị Thanh                        |                                     | 19/07/1989 | Giáo viên              | Trường THPT Nguyễn Du         | 01/10/2014                | 15.113                                  | ĐH, Sư phạm Vật lí, Thạc sĩ Vật lí                                                         | Vật lí               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/10/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 765 | 30  | Nguyễn Thị Thanh Thủy               |                                     | 25/10/1990 | Giáo viên              | Trường THPT Nguyễn Du         | 11/09/2012                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Lịch sử              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/9/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
|     |     | <b>28. Trường THPT Trần Văn Bảo</b> |                                     |            |                        |                               |                           |                                         |                                                                                            |                      |                                                                                   |                                         |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |                                                                                                               |         |
| 766 | 1   | Nguyễn Duy Cường                    | 03/7/1986                           |            | Giáo viên              | Trường THPT Trần Văn Bảo      | 1/9/2008                  | 15.113                                  | ĐHSP: Vật lí                                                                               | Sư phạm Vật Lí       |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/12/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 767 | 2   | Phan Thị Ngân                       |                                     | 12/10/1986 | Giáo viên              | Trường THPT Trần Văn Bảo      | 1/9/2008                  | 15.113                                  | ĐHSP: Sinh học, Thạc sĩ Sinh học                                                           | Sư phạm Sinh học     |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/3/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 768 | 3   | Trần Quốc Việt                      | 18/6/1986                           |            | Giáo viên              | Trường THPT Trần Văn Bảo      | 5/9/2008                  | 15.113                                  | ĐH TDTT ĐH SP Vinh                                                                         | GDTC QPAN            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/12/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT | STT | Họ và tên            | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                                           |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|----------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                      | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sĩ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sĩ) | Chuyên ngành đào tạo                      | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 769 | 4   | Nguyễn Hồng Sơn      | 14/11/1981                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Trần Văn Bảo      | 1/9/2005                  | 15.113                                  | ĐH TDTT Bắc Ninh                                                                           | GDTC                                      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/6/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 770 | 5   | Nguyễn Thị Duyên     |                                     | 4/4/1978   | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Trần Văn Bảo      | 1/9/1999                  | 15.113                                  | ĐH TDTT                                                                                    | GDTC                                      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 5%                                      | 01/3/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 771 | 6   | Tổng Thị Tuyết       |                                     | 15/5/1978  | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Trần Văn Bảo      | 1/11/2000                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Toán                                      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/5/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 772 | 7   | Vũ Thị Yên           |                                     | 31/01/1978 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Trần Văn Bảo      | 1/10/2002                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sư phạm Lịch sử                           |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/10/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 773 | 8   | Nguyễn Hồng Các      | 03/02/1978                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Trần Văn Bảo      | 25/10/2004                | 15.113                                  | ĐH Ngoại ngữ                                                                               | Tiếng Anh                                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/4/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 774 | 9   | Nguyễn Thị Duyên     |                                     | 25/9/1986  | Giáo viên              | Trường THPT Trần Văn Bảo      | 1/9/2008                  | 15.113                                  | ĐSP Tiếng Anh                                                                              | Tiếng Anh                                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/3/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 775 | 10  | Đoàn Thị Tuyết       |                                     | 12/11/1988 | Giáo viên              | Trường THPT Trần Văn Bảo      | 1/9/2011                  | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sư phạm Địa lý                            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/3/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 776 | 11  | Đoàn Kim Phụng       | 07/10/1987                          |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Trần Văn Bảo      | 1/9/2010                  | 15.113                                  | ĐHSP: Hoá học, Thạc sĩ Hoá học                                                             | Sư phạm Hoá học                           |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/3/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 777 | 12  | Nguyễn Thị Mến       |                                     | 23/10/1978 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Trần Văn Bảo      | 1/11/2000                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ văn                                   |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/11/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 778 | 13  | Vũ Thị Nga           |                                     | 10/6/1986  | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Trần Văn Bảo      | 1/9/2009                  | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Toán                                      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/3/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 779 | 14  | Nguyễn Thị Tâm       |                                     | 15/12/1986 | Giáo viên              | Trường THPT Trần Văn Bảo      | 1/9/2009                  | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Toán                                      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/3/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 780 | 15  | Bùi Thị Thu Huyền    |                                     | 17/9/1977  | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Trần Văn Bảo      | 1/9/1999                  | 15.113                                  | ĐHSP- Đại học Quốc gia Hà Nội                                                              | Cử nhân khoa học ngành giáo dục chính trị |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 5%                                      | 01/9/2023;<br>01/9/2026                      | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 781 | 16  | Trần Thị Khánh Huyền |                                     | 24/8/1993  | Giáo viên              | Trường THPT Trần Văn Bảo      | 6/10/2015                 | V.07.05.15                              | ĐHSP: Sinh học                                                                             | Sư phạm Sinh học                          |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 4   | 3,33        |                                         | 01/4/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 782 | 17  | Bùi Đình Hiến        | 30/01/1980                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Trần Văn Bảo      | 1/10/2003                 | 15.113                                  | ĐHSP Hà Nội                                                                                | SPKT                                      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/4/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 783 | 18  | Phạm Thị Thanh Huyền |                                     | 22/10/1982 | Giáo viên              | Trường THPT Trần Văn Bảo      | 1/10/2004                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Toán - Tin                                |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/10/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 784 | 19  | Nguyễn Thị Thuý Linh |                                     | 11/5/1986  | Giáo viên              | Trường THPT Trần Văn Bảo      | 1/9/2008                  | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Cử nhân Hóa phân tích                     | Chứng chỉ NVSP bậc I,II                                                           | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/9/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 785 | 20  | Hà Tuấn Anh          | 15/3/1981                           |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Trần Văn Bảo      | 1/9/2006                  | 15.113                                  | ĐH CNTT                                                                                    | Tin học                                   |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/9/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT | STT | Họ và tên                 | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                      |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|---------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                           | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sĩ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sĩ) | Chuyên ngành đào tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 786 | 21  | Trần Lê Phong             | 10/08/1978                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Trần Văn Bảo      | 1/10/2003                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/4/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 787 | 22  | Nguyễn Thị Xuân           |                                     | 14/6/1991  | Giáo viên              | Trường THPT Trần Văn Bảo      | 1/9/2013                  | 15.113                                  | ĐHSP: Sinh học, Thạc sĩ LL&PPDH Sinh học                                                   | Sư phạm Sinh học     |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/9/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 788 | 23  | Vũ Thị Hào                |                                     | 5/10/1979  | Giáo viên              | Trường THPT Trần Văn Bảo      | 25/10/2004                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ Văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/4/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 789 | 24  | Nguyễn Thị Thuý           |                                     | 16/5/1989  | Giáo viên              | Trường THPT Trần Văn Bảo      | 1/9/2011                  | 15.113                                  | ĐHSP: Hoá học, Thạc sĩ Hoá học                                                             | Sư phạm Hoá học      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/3/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
|     |     | 29. Trường THPT Trục Ninh |                                     |            |                        |                               |                           |                                         |                                                                                            |                      |                                                                                   |                                         |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |                                                                                                               |         |
| 790 | 1   | Vũ Đình Ngo               | 25/4/1966                           |            | Giáo viên              | Trường THPT Trục Ninh         | 01/09/1994                | 15.113                                  | Cử nhân giáo dục Thể chất                                                                  | Cầu lông             | CC NVSP                                                                           | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 14%                                     | 01/9/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 791 | 2   | Đặng Nguyễn Phương        | 30/11/1975                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Trục Ninh         | 20/12/1998                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Vật li               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 5%                                      | 01/12/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 792 | 3   | Lưu Thị Thanh Thuý        |                                     | 25/12/1980 | Giáo viên              | Trường THPT Trục Ninh         | 01/10/2002                | 15.113                                  | ĐH sư phạm Thái Nguyên                                                                     | Toán                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/01/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 793 | 4   | Phạm Văn Thường           | 02/05/1977                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Trục Ninh         | 01/11/2000                | 15.113                                  | ĐH TDĐT I                                                                                  | Giáo dục thể chất    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 5%                                      | 01/08/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 794 | 5   | Nguyễn Thị Thu Phương     |                                     | 19/3/1982  | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Trục Ninh         | 01/10/2004                | 15.113                                  | ĐH - Sư phạm Tiếng Anh                                                                     | Tiếng Anh            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/04/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 795 | 6   | Lê Thị Huyền              |                                     | 20/06/1978 | Giáo viên              | Trường THPT Trục Ninh         | 01/11/2000                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Hóa học              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/11/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 796 | 7   | Ngô Thị Trinh             |                                     | 27/04/1983 | Giáo viên              | Trường THPT Trục Ninh         | 01/09/2005                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/09/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 797 | 8   | Đỗ Thị Thanh Huệ          |                                     | 04/05/1979 | Giáo viên              | Trường THPT Trục Ninh         | 15/09/2001                | 15.113                                  | ĐH Khoa học tự nhiên                                                                       | Toán-Tin             | Chứng chỉ NVSP                                                                    | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/04/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 798 | 9   | Vũ Đức Thọ                | 21/01/1980                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Trục Ninh         | 01/10/2003                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sinh - KTN           |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/07/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 799 | 10  | Đỗ Mạnh Thường            | 25/10/1984                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Trục Ninh         | 01/9/2006                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Vật li- KTCN         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/9/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 800 | 11  | Vũ Thị Thanh Nga          |                                     | 09/9/1984  | Giáo viên              | Trường THPT Trục Ninh         | 01/9/2006                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Lịch Sử              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/9/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 801 | 12  | Trần Trung Dũng           | 01/05/1984                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Trục Ninh         | 01/09/2008                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Tin học              | Chứng chỉ NVSP                                                                    | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/06/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT | STT | Họ và tên           | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                           |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|---------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                     | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sĩ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sĩ) | Chuyên ngành đào tạo      | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 802 | 13  | Bùi Văn Tuấn        | 14/02/1978                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Trục Ninh         | 01/11/2000                | 15.113                                  | Đại học Văn học                                                                            | Văn học                   | Chứng chỉ NVSP                                                                    | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/11/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 803 | 14  | Lê Thị Hoa          |                                     | 04/01/1976 | Giáo viên              | Trường THPT Trục Ninh         | 01/09/1997                | 15.113                                  | ĐH TDĐT                                                                                    | Sư phạm Giáo dục thể chất |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 6%                                      | 01/12/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 804 | 15  | Vũ Văn Mừng         | 10/01/1972                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Trục Ninh         | 01/10/2002                | 15.113                                  | ĐHSP Ngoại Ngữ                                                                             | Tiếng Anh                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/10/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 805 | 16  | Trần Thị Thắm       |                                     | 23/03/1981 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Trục Ninh         | 01/10/2003                | 15.113                                  | Đại học Sư phạm                                                                            | Địa lí                    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/10/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 806 | 17  | Ngô Thu Trang       |                                     | 03/12/1984 | Giáo viên              | Trường THPT Trục Ninh         | 01/09/2006                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Ngữ Văn           |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/9/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 807 | 18  | Nguyễn Thị Hải Châu |                                     | 23/11/1979 | Giáo viên              | Trường THPT Trục Ninh         | 01/10/2002                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Tiếng Anh         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/04/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 808 | 19  | Trương Văn Hiếu     | 15/01/1976                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Trục Ninh         | 01/09/1999                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Lịch sử                   |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 5%                                      | 01/09/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 809 | 20  | Nguyễn Xuân Chinh   | 12/11/1986                          |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Trục Ninh         | 1/9/2008                  | 15.113                                  | ĐH Sư phạm Tin học                                                                         | Tin học                   |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 810 | 21  | Trần Văn Ngọc       | 25/10/1980                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Trục Ninh         | 01/09/2005                | 15.113                                  | ĐHSP- Thạc sĩ Toán học                                                                     | Toán                      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 811 | 22  | Đinh Thị Len        |                                     | 29/04/1985 | Giáo viên              | Trường THPT Trục Ninh         | 11/9/2008                 | 15.113                                  | ĐH                                                                                         | Cử nhân Toán              | Chứng chỉ NVSP                                                                    | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 812 | 23  | Vũ Thị Thúy Quỳnh   |                                     | 15/06/1985 | Giáo viên              | Trường THPT Trục Ninh         | 01/09/2007                | 15.113                                  | ĐH Hóa học, Thạc sĩ Sư phạm Hóa học                                                        | Hóa học                   | Chứng chỉ NVSP                                                                    | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/9/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 813 | 24  | Vũ Thị Tươi         |                                     | 20/08/1987 | Giáo viên              | Trường THPT Trục Ninh         | 01/09/2009                | 15.113                                  | ĐH Sư phạm Hà Nội                                                                          | SP Ngữ văn                |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 814 | 25  | Đỗ Thị Hồng Nhung   |                                     | 24/04/1985 | Giáo viên              | Trường THPT Trục Ninh         | 01/09/2007                | 15a.201                                 | ĐH                                                                                         | Văn học                   | Chứng chỉ NVSP                                                                    | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 815 | 26  | Nguyễn Thị Lan      |                                     | 16/07/1985 | Giáo viên              | Trường THPT Trục Ninh         | 01/09/2007                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Toán                      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/9/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 816 | 27  | Phan Quang Tiếp     | 20/12/1985                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Trục Ninh         | 01/9/2011                 | 15.113                                  | ĐHGD-ĐHQGHN                                                                                | Vật lí                    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 817 | 28  | Trần Thị Luyến      |                                     | 23/12/1986 | Giáo viên              | Trường THPT Trục Ninh         | 01/9/2008                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Lịch Sử                   |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/9/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 818 | 29  | Hoàng Thị Trí       |                                     | 01/09/1984 | Giáo viên              | Trường THPT Trục Ninh         | 01/09/2007                | 15.113                                  | ĐHQG HN - Khoa Sư phạm - Cử nhân SP Vật lí                                                 | Vật lí                    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT | STT | Họ và tên                              | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                                    |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|----------------------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                                        | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đổi với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo         | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 819 | 30  | Trần Huyền Trang                       |                                     | 07/05/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT Trục Ninh            | 01/09/2009                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Hóa học                            |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 820 | 31  | Từ Thị Quyên                           |                                     | 20/04/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT Trục Ninh            | 01/10/2014                      | 15.113                                        | ĐHSP Lịch sử;<br>Thạc sỹ Lịch sử<br>Việt Nam                                                              | Lịch sử                            |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/04/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 821 | 32  | Trương Thị Chanh                       |                                     | 05/11/1979 | Giáo viên                       | Trường THPT Trục Ninh            | 15/09/2001                      | 15.113                                        | ĐHSP Ngữ văn                                                                                              | Ngữ văn                            |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/4/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 822 | 33  | Trịnh Thị Hương                        |                                     | 19/06/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT Trục Ninh            | 01/09/2009                      | 15.113                                        | DH Ngoại Ngữ-<br>SP Tiếng Anh                                                                             | Tiếng Anh                          |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 823 | 34  | Bùi Thị Hằng                           |                                     | 17/11/1981 | Giáo viên                       | Trường THPT Trục Ninh            | 01/9/2005                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Lịch Sử                            |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/3/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 824 | 35  | Phạm Thị Hoà                           |                                     | 10/09/1991 | Giáo viên                       | Trường THPT Trục Ninh            | 06/10/2015                      | 15.113                                        | Đại học chuyên<br>ngành Sư phạm<br>Tiếng Anh                                                              | Sư phạm<br>Tiếng Anh               |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 4   | 3,33           |                                                              | 01/04/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 825 | 36  | Nguyễn Thị Lụa                         |                                     | 14/12/1984 | Giáo viên                       | Trường THPT Trục Ninh            | 01/09/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Giáo dục<br>chính trị              |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 826 | 37  | Phạm Thị Thẩm                          |                                     | 01/01/1991 | Giáo viên                       | Trường THPT Trục Ninh            | 06/10/2015                      | 15.113                                        | ĐHSP Tin học                                                                                              | Tin học                            |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 4   | 3,33           |                                                              | 01/10/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 827 | 38  | Đặng Thị Thảo                          |                                     | 29/06/1985 | Giáo viên                       | Trường THPT Trục Ninh            | 01/09/2007                      | 15.113                                        | DH KHTN-<br>ĐHQGHN, Toán<br>Tin ứng dụng;<br>Thạc sỹ ngành<br>Toán học                                    | Toán                               | Chứng chỉ NVSP                                                                                | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 828 | 39  | Vũ Thị Mân                             |                                     | 22/02/1980 | Giáo viên                       | Trường THPT Trục Ninh            | 01/10/2004                      | 15.113                                        | ĐH Nông nghiệp<br>Hà Nội                                                                                  | Sư phạm kĩ<br>thuật Nông<br>nghiệp |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/04/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 829 | 40  | Nguyễn Thị Hồng Hiền                   |                                     | 01/12/1986 | Giáo viên                       | Trường THPT Trục Ninh            | 01/09/2008                      | 15.113                                        | Đại học sư phạm                                                                                           | Ngữ Văn                            |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 830 | 41  | Vũ Thị Thúy                            |                                     | 23/11/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT Trục Ninh            | 01/09/2009                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sư phạm Toán<br>học                |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 831 | 42  | Phạm Thị Hải                           |                                     | 07/02/1984 | Giáo viên                       | Trường THPT Trục Ninh            | 01/9/2007                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Địa Lý                             |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 832 | 43  | Trịnh Thị Hậu                          |                                     | 17/05/1988 | Giáo viên                       | Trường THPT Trục Ninh            | 01/09/2011                      | 15.113                                        | ĐH Sư Phạm Hà<br>Nội 2 - Sư phạm<br>kĩ thuật                                                              | Kĩ thuật                           |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
|     |     | <b>30. Trường THPT Trục<br/>Ninh B</b> |                                     |            |                                 |                                  |                                 |                                               |                                                                                                           |                                    |                                                                                               |                                               |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |                                                                                                                           |         |
| 833 | 1   | Nguyễn Văn Tiếp                        | 20/10/1983                          |            | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Trục Ninh B          | 01/09/2006                      | 15.113                                        | DH Sư phạm Ngữ<br>Văn                                                                                     | Ngữ Văn                            |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/12/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 834 | 2   | Hoàng Thị Lợi                          |                                     | 18/09/1984 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Trục Ninh B          | 01/9/2007                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Địa lí                             |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT | STT | Họ và tên        | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>đanh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                            |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                  | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đổi với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 835 | 3   | Trần Thị Hằng    |                                     | 02/01/1984 | Giáo viên                       | Trường THPT Trục Ninh B          | 01/09/2006                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/06/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 836 | 4   | Nguyễn Văn Khánh | 03/01/1987                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Trục Ninh B          | 01/09/2013                      | 15.113                                        | ĐH sư phạm Hóa,<br>Thạc sỹ sư phạm<br>Hóa                                                                 | Sư phạm Hóa                |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/06/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 837 | 5   | Vũ Thị Tháo      |                                     | 21/10/1987 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Trục Ninh B          | 11/09/2012                      | 15.113                                        | ĐH Sư phạm Hoá<br>học;<br>Thạc sỹ Hoá học                                                                 | Hoá học                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 11/06/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 838 | 6   | Bùi Thị Tuyết    |                                     | 06/5/1985  | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Trục Ninh B          | 01/9/2007                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sư phạm Sinh               |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/06/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 839 | 7   | Bùi Thị Gái      |                                     | 08/3/1976  | Giáo viên                       | Trường THPT Trục Ninh B          | 01/09/1999                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ Văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 840 | 8   | Vũ Quốc Việt     | 07/08/1981                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Trục Ninh B          | 15/10/2007                      | 15.113                                        | ĐH Vật lí, Thạc sĩ<br>Vật lí kỹ thuật                                                                     | Vật lí                     | CC NVSP năm 2005                                                                              | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 841 | 9   | Nguyễn Thị Huyền |                                     | 06/08/1989 | Giáo viên                       | Trường THPT Trục Ninh B          | 11/09/2012                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Vật lí                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 11/12/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 842 | 10  | Vũ Thị Sơn       |                                     | 07/05/1984 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Trục Ninh B          | 01/09/2006                      | 15.113                                        | ĐH Sư phạm<br>Tiếng Anh                                                                                   | Tiếng Anh                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 843 | 11  | Vũ Văn Đạt       | 08/09/1978                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Trục Ninh B          | 15/09/2001                      | 15.113                                        | ĐH TĐTT                                                                                                   | Sư phạm<br>GDTC            |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 844 | 12  | Đỗ Thị Thuý      |                                     | 09/04/1982 | Giáo viên                       | Trường THPT Trục Ninh B          | 01/09/2006                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 845 | 13  | Trần Mạnh Hùng   | 31/07/1981                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Trục Ninh B          | 01/09/2005                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sư phạm Toán               |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 846 | 14  | Đinh Công Bình   | 16/12/1977                          |            | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Trục Ninh B          | 01/10/2003                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/4/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 847 | 15  | Nguyễn Đức Tiến  | 20/07/1990                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Trục Ninh B          | 01/10/2012                      | 15.113                                        | ĐH                                                                                                        | Vật Lý                     | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm năm 2012                                                       | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/10/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 848 | 16  | Mai Văn Bình     | 12/07/1979                          |            | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Trục Ninh B          | 01/10/2002                      | 15.113                                        | ĐH sư phạm<br>Toán-Tin                                                                                    | Sư phạm Toán               |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/10/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 849 | 17  | Nguyễn Thị Duyên |                                     | 08/08/1983 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Trục Ninh B          | 01/09/2006                      | 15.113                                        | ĐH                                                                                                        | Vật lí                     | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm bậc I                                                          | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 850 | 18  | Phạm Minh Tú     | 06/06/1982                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Trục Ninh B          | 01/9/2008                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Địa lí                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 851 | 19  | Đỗ Văn Dân       | 26/08/1985                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Trục Ninh B          | 01/09/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | GDTC,<br>GDQPAN            |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT | STT | Họ và tên                   | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                      |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|-----------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                             | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sỹ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sỹ) | Chuyên ngành đào tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp đối nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 852 | 20  | Trần Thị Hồng               |                                     | 24/10/1984 | Giáo viên              | Trường THPT Trục Ninh B       | 01/9/2007                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sinh-KTNN            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/3/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 853 | 21  | Nguyễn Văn Triển            | 27/07/1987                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Trục Ninh B       | 01/09/2009                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Tin học              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 854 | 22  | Phạm Thị Thảo               |                                     | 05/11/1992 | Giáo viên              | Trường THPT Trục Ninh B       | 06/10/2015                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Vật li               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 4   | 3,33        |                                         | 06/4/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 855 | 23  | Nguyễn Văn Hiên             | 14/05/1979                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Trục Ninh B       | 01/10/2002                | 15.113                                  | ĐH Sư phạm                                                                                 | Giáo dục Chính trị   |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/10/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 856 | 24  | Phạm Văn Hoàng              | 19/02/1979                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Trục Ninh B       | 01/9/2005                 | 15a.201                                 | ĐH                                                                                         | Hoá Học              | CC NVSP                                                                           | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 857 | 25  | Nguyễn Thị Hoa              |                                     | 06/09/1979 | Giáo viên              | Trường THPT Trục Ninh B       | 01/09/2005                | 15a.201                                 | ĐH Lịch sử                                                                                 | Lịch sử              | CC NVSP Giáo viên Trung Học                                                       | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/09/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 858 | 26  | Nguyễn Thị Lanh             |                                     | 01/09/1987 | Giáo viên              | Trường THPT Trục Ninh B       | 01/10/2014                | 15.113                                  | ĐHSP Lịch sử: Thạc sĩ Lịch sử                                                              | Lịch sử              |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/08/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 859 | 27  | Ngô Xuân Hoà                | 18/10/1975                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Trục Ninh B       | 18/01/1997                | 15.113                                  | ĐHSP TDTT                                                                                  | SP GDTC              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 6%                                      | 01/01/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 860 | 28  | Ngô Thị Ánh Tuyết           |                                     | 22/10/1980 | Giáo viên              | Trường THPT Trục Ninh B       | 01/10/2002                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ Văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/10/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 861 | 29  | Nguyễn Thị Hồng             |                                     | 26/06/1984 | Giáo viên              | Trường THPT Trục Ninh B       | 01/09/2007                | 15.113                                  | ĐHSP Toán                                                                                  | Toán                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 862 | 30  | Phạm Thị Diệp               |                                     | 16/08/1973 | Giáo viên              | Trường THPT Trục Ninh B       | 01/9/1997                 | 15.113                                  | ĐH Ngoại Ngữ                                                                               | Tiếng Anh            | CC NVSP                                                                           | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 6%                                      | 01/6/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
|     |     | 31. Trường THPT Nguyễn Trãi |                                     |            |                        |                               |                           |                                         |                                                                                            |                      |                                                                                   |                                         |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |                                                                                                               |         |
| 863 | 1   | Vũ Văn Hải                  | 01/09/1979                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Nguyễn Trãi       | 01/10/2002                | 15.113                                  | ĐH, chuyên ngành Sư phạm Sinh-Hoá                                                          | Sinh-Hoá             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/10/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 864 | 2   | Đoàn Thị Điểm               |                                     | 19/02/1982 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Nguyễn Trãi       | 01/10/2004                | 15.113                                  | ĐH, Chuyên ngành Sư phạm GDTC                                                              | GDTC                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/01/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 865 | 3   | Cao Thị Thuý Hương          |                                     | 26/01/1982 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Nguyễn Trãi       | 01/10/2004                | 15.113                                  | ĐH, chuyên ngành: Cử nhân Văn học                                                          | Văn học              | CC NVSP đối với giáo viên THPT                                                    | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/04/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 866 | 4   | Trần Thị Trung Thuý         |                                     | 15/10/1976 | Giáo viên              | Trường THPT Nguyễn Trãi       | 02/10/2002                | 15.113                                  | ĐH, chuyên ngành: Sư phạm Tiếng Anh                                                        | Tiếng Anh            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/01/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 867 | 5   | Vũ Văn Tho                  | 29/04/1983                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Nguyễn Trãi       | 01/9/2008                 | 15.113                                  | ĐHSP, chuyên ngành: Sư phạm Tin học                                                        | Tin học              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/12/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT | STT | Họ và tên                  | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |              | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                              |                            |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|----------------------------|-------------------------------------|--------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                            | Nam                                 | Nữ           |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sĩ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sĩ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 868 | 6   | Vũ Thị Mai                 |                                     | 11/12/1987   | Giáo viên                       | Trường THPT Nguyễn Trãi          | 01/9/2009                       | 15.113                                        | Ths GDTC;<br>ĐH Sư phạm<br>chuyên ngành<br>GDTC                                                           | GDTC                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/06/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 869 | 7   | Đoàn Văn Diễn              | 01/05/1980                          |              | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Nguyễn Trãi          | 1/10/2002                       | 15.113                                        | ĐH, chuyên<br>ngành: Sư phạm<br>Toán - Tin                                                                | Toán - Tin                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/01/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 870 | 8   | Vũ Thị Dự                  |                                     | 27/01/1978   | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Nguyễn Trãi          | 1/11/2000                       | 15.113                                        | ĐH, chuyên<br>ngành: Sư phạm<br>Tiếng Anh                                                                 | Tiếng Anh                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/02/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 871 | 9   | Phạm Thị Thu Hương         |                                     | 12/07/1980   | Giáo viên                       | Trường THPT Nguyễn Trãi          | 1/10/2003                       | 15.113                                        | ĐH, chuyên<br>ngành: Sư phạm<br>Toán                                                                      | Toán                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/10/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 872 | 10  | Vũ Thị Thúy                |                                     | 14/ 04/ 1977 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Nguyễn Trãi          | 1/11/2000                       | 15.113                                        | ĐH quốc gia Hà<br>Nội; Chuyên<br>ngành cử nhân<br>Hóa học                                                 | Hóa học                    | CC NVSP đối với giáo<br>viên THPT                                                             | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/08/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 873 | 11  | Đổng Thị Duyên             |                                     | 05/09/1985   | Giáo viên                       | Trường THPT Nguyễn Trãi          | 01/9/2007                       | 15.113                                        | ĐH quốc gia Hà<br>Nội; Chuyên<br>ngành cử nhân<br>Hóa học                                                 | Hóa học                    | CC NVSP đối với giáo<br>viên THPT                                                             | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 874 | 12  | Nguyễn Văn Huân            | 07/07/1986                          |              | Giáo viên                       | Trường THPT Nguyễn Trãi          | 01/9/2009                       | 15.113                                        | ĐH, Chuyên<br>ngành Sư phạm<br>TD; ĐH, Chuyên<br>ngành II GDQP-<br>AN                                     | TD; QP-AN                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 875 | 13  | Vũ Văn Thanh               | 13/04/1986                          |              | Giáo viên                       | Trường THPT Nguyễn Trãi          | 01/9/2009                       | 15.113                                        | ĐH, Quốc gia Hà<br>Nội, Chuyên<br>ngành: Cử nhân<br>Công nghệ thông<br>tin                                | Cử nhân<br>CNTT            | CC NVSP đối với giáo<br>viên THPT                                                             | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 876 | 14  | Phan Thị Hoài Ninh         |                                     | 13/04/1979   | Giáo viên                       | Trường THPT Nguyễn Trãi          | 1/10/2002                       | 15.113                                        | ĐH, chuyên<br>ngành: Sư phạm<br>Ngữ văn                                                                   | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/04/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 877 | 15  | Phạm Thị The               |                                     | 04/06/1986   | Giáo viên                       | Trường THPT Nguyễn Trãi          | 01/09/2008                      | 15.113                                        | ĐH, chuyên<br>ngành: Sư phạm<br>Tiếng Anh                                                                 | Tiếng Anh                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 878 | 16  | Dương Thị Nguyệt           |                                     | 15/11/1981   | Giáo viên                       | Trường THPT Nguyễn Trãi          | 01/10/2004                      | 15.113                                        | ĐH, chuyên<br>ngành Sư phạm<br>Sinh-KTNN                                                                  | Sinh-KTNN                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/10/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 879 | 17  | Vũ Xuân Lộc                | 30/6/1983                           |              | Giáo viên                       | Trường THPT Nguyễn Trãi          | 10/09/2006                      | 15.113                                        | - ĐHKHH; Toán<br>học; Thạc sĩ Toán<br>giải tích                                                           | Toán                       | CC NVSP đối với giáo<br>viên THPT                                                             | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 880 | 18  | Đỗ Thị Thoa                |                                     | 20/09/1986   | Giáo viên                       | Trường THPT Nguyễn Trãi          | 01/09/2010                      | 15.113                                        | ĐH, chuyên<br>ngành: Sư phạm<br>Toán                                                                      | Toán                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 881 | 19  | Trần Văn Trường            | 10/03/1984                          |              | Giáo viên                       | Trường THPT Nguyễn Trãi          | 01/09/2008                      | 15.113                                        | ĐH, chuyên<br>ngành: Cử nhân<br>Tin học                                                                   | Tin học                    | CC NVSP đối với giáo<br>viên THPT                                                             | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 882 | 20  | Cao Thị Mơ                 |                                     | 06/11/1983   | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Nguyễn Trãi          | 01/09/2005                      | 15.113                                        | ĐH, chuyên<br>ngành: Sư phạm<br>Ngữ văn                                                                   | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/09/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 883 | 21  | Ngô Minh Nguyệt            |                                     | 11/08/1979   | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Nguyễn Trãi          | 15/09/2001                      | 15.113                                        | ĐH, chuyên<br>ngành Sư phạm<br>GD Chính trị                                                               | GD Chính trị               |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/10/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
|     |     | 32. Trưởng THPT Lê Quý Đôn |                                     |              |                                 |                                  |                                 |                                               |                                                                                                           |                            |                                                                                               |                                               |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |                                                                                                                           |         |

| STT | STT | Họ và tên             | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                      |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|-----------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                       | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sĩ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sĩ) | Chuyên ngành đào tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 884 | 1   | Nguyễn Văn Diễn       | 13/03/1985                          |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Lê Quý Đôn        | 01/09/2007                | 15.113                                  | ĐHSP Toán; Thạc sĩ : Phương pháp Toán sơ cấp                                               | Sư phạm Toán học     |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/06/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 885 | 2   | Nguyễn Thị Thanh Hào  |                                     | 21/12/1979 | Giáo viên              | Trường THPT Lê Quý Đôn        | 15/09/2001                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sư phạm Toán - Tin   |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/01/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 886 | 3   | Nguyễn Văn Hưng       | 15/08/1990                          |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Lê Quý Đôn        | 11/09/2012                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sư phạm Kỹ thuật     |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/06/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 887 | 4   | Nguyễn Thị Anh Thư    |                                     | 10/07/1980 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Lê Quý Đôn        | 01/10/2003                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sư phạm Ngữ văn      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/10/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 888 | 5   | Nguyễn Thị Oanh       |                                     | 18/03/1977 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Lê Quý Đôn        | 01/09/1999                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sư phạm Hóa học      |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 6%                                      | 01/12/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 889 | 6   | Vũ Thị Hoa            |                                     | 25/07/1977 | Giáo viên              | Trường THPT Lê Quý Đôn        | 01/11/2000                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sư phạm Ngữ văn      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/08/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 890 | 7   | Phan Văn Đông         | 27/06/1981                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Lê Quý Đôn        | 01/09/2005                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sư Phạm Toán - Tin   |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/12/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 891 | 8   | Nguyễn Phương Anh     |                                     | 15/08/1990 | Giáo viên              | Trường THPT Lê Quý Đôn        | 11/09/2012                | 15.113                                  | ĐHGD-ĐHQGHN; ThS LL&PPDH Ngữ văn                                                           | Sư phạm ngữ văn      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/12/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 892 | 9   | Lâm Huy Đạt           | 10/10/1971                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Lê Quý Đôn        | 01/9/1994                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Địa lý               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 9%                                      | 01/06/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 893 | 10  | Lê Thành Quý          | 27/06/1982                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Lê Quý Đôn        | 01/09/2008                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Lịch sử              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/12/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 894 | 11  | Nguyễn Thị Thu Lê     |                                     | 28/08/1978 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Lê Quý Đôn        | 01/11/2000                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/11/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 895 | 12  | Đặng Thị Mỹ           |                                     | 01/09/1979 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Lê Quý Đôn        | 01/10/2002                | 15.113                                  | ĐHNN-ĐHQGHN                                                                                | Sư phạm tiếng Anh    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/04/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 896 | 13  | Vũ Thị Quý            |                                     | 30/01/1981 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Lê Quý Đôn        | 01/10/2003                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sinh học             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/04/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 897 | 14  | Vũ Thị Ngân           |                                     | 13/04/1981 | Giáo viên              | Trường THPT Lê Quý Đôn        | 01/10/2003                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Địa lý               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/10/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 898 | 15  | Đinh Văn Hai          | 09/08/1983                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Lê Quý Đôn        | 01/09/2005                | 15.113                                  | ĐSHP                                                                                       | Vật lý               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 899 | 16  | Đỗ Thị Thúy           |                                     | 03/07/1985 | Giáo viên              | Trường THPT Lê Quý Đôn        | 01/9/2008                 | 15.113                                  | ĐHNN-ĐH Đà Nẵng                                                                            | Sư phạm tiếng Anh    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 900 | 17  | Nguyễn Thị Thanh Thúy |                                     | 30/12/1990 | Giáo viên              | Trường THPT Lê Quý Đôn        | 11/09/2012                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Vật lý               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT | STT | Họ và tên                 | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                              |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|---------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                           | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sỹ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sỹ) | Chuyên ngành đào tạo         | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 901 | 18  | Nguyễn Thủy Hằng          |                                     | 13/02/1977 | Giáo viên              | Trường THPT Lê Quý Đôn        | 01/9/1998                 | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm tiếng Anh            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 6%                                      | 01/3/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 902 | 19  | Triệu Văn Đạo             | 18/08/1982                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Lê Quý Đôn        | 01/09/2006                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | GDTC                         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 903 | 20  | Nguyễn Văn Cường          | 10/10/1977                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Lê Quý Đôn        | 01/09/1998                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | GDTC                         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 5%                                      | 01/10/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 904 | 21  | Trương Thị Đông           |                                     | 11/8/1983  | Giáo viên              | Trường THPT Lê Quý Đôn        | 01/9/2008                 | 15.113                                  | Đại học Ngoại Ngữ-DHQQG Hà Nội                                                             | Sư Phạm Tiếng Anh            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/3/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 905 | 22  | Nguyễn Thanh Thuý         |                                     | 09/08/1982 | Giáo viên              | Trường THPT Lê Quý Đôn        | 01/09/2005                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ văn                      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 906 | 23  | Phạm Thị Lương            |                                     | 23/03/1984 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Lê Quý Đôn        | 01/09/2008                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Lịch sử                      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 907 | 24  | Phạm Thị Hiền             |                                     | 10/01/1979 | Giáo viên              | Trường THPT Lê Quý Đôn        | 01/10/2003                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Giáo dục chính trị           |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/04/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 908 | 25  | Nguyễn Thị Thu            |                                     | 03/04/1983 | Giáo viên              | Trường THPT Lê Quý Đôn        | 01/09/2005                | 15.113                                  | Đại học Quốc Gia Hà Nội Khoa Sư phạm                                                       | Sinh học                     |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/3/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 909 | 26  | Vũ Thị Quế Lương          |                                     | 30/10/1978 | Giáo viên              | Trường THPT Lê Quý Đôn        | 01/11/2000                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Vật lý                       |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/11/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 910 | 27  | Nguyễn Thị Thảo           |                                     | 06/05/1985 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Lê Quý Đôn        | 01/09/2008                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | TDĐT-GDQP                    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 911 | 28  | Nguyễn Thị Len            |                                     | 10/08/1984 | Giáo viên              | Trường THPT Lê Quý Đôn        | 01/09/2006                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sư phạm Hóa học              |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 912 | 29  | Phạm Thị Thu Hà           |                                     | 25/03/1989 | Giáo viên              | Trường THPT Lê Quý Đôn        | 01/09/2011                | 15.113                                  | ĐHSP; ThS LL & PPDH Sinh học                                                               | Sư phạm Sinh học             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 913 | 30  | Bàì Thị Duyên             |                                     | 06/08/1988 | Giáo viên              | Trường THPT Lê Quý Đôn        | 01/10/2011                | 15.113                                  | ĐH sư phạm Toán học, Thạc sĩ Sư phạm Toán học                                              | Sư phạm Toán học             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/04/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
|     |     | 33. Trường THPT A Hải Hậu |                                     |            |                        |                               |                           |                                         |                                                                                            |                              |                                                                                   |                                         |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |                                                                                                               |         |
| 914 | 1   | Vương Văn Thành           | 01/7/1985                           |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT A Hải Hậu         | 01/09/2009                | 15.113                                  | ĐH TDĐT Bắc Ninh; ĐH Vinh                                                                  | Cử nhân GDTC; Cử nhân GDQPAN |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 915 | 2   | Đoàn Thị Khánh Trang      |                                     | 12/07/1982 | Giáo viên              | Trường THPT A Hải Hậu         | 01/09/2006                | 15.113                                  | ĐH Sư Phạm; Thạc sỹ: LL&PP Dạy học Ngữ văn                                                 | Ngữ văn                      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/06/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 916 | 3   | Lại Thị Bích Nhài         |                                     | 08/04/1981 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT A Hải Hậu         | 01/10/2003                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Sinh -KTNN           |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/07/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT | STT | Họ và tên              | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>đanh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                            |                                                                                               |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                        | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN             | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 917 | 4   | Đỗ Văn Lợi             | 28/05/1977                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT A Hải Hậu            | 01/09/1999                      | 15.113                                        | Cử nhân chuyên ngành sư phạm Địa lý - ThS chuyên ngành Bản đồ và Địa chính                                | Địa lý                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 6%                                                           | 01/09/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 918 | 5   | Phạm Văn Đợi           | 01/01/1975                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT A Hải Hậu            | 20/12/1998                      | 15.113                                        | Cử nhân GDTC                                                                                              | GDTC                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 6%                                                           | 01/09/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 919 | 6   | Phan Văn Thiện         | 02/11/1982                          |            | Tổ trưởng chuyên môn            | Trường THPT A Hải Hậu            | 01/10/2004                      | 15.113                                        | ĐH TDĐT Bắc Ninh                                                                                          | Sư phạm GDTC               |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/10/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 920 | 7   | Phạm Xuân Khu          | 10/08/1988                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT A Hải Hậu            | 01/09/2011                      | 15.113                                        | Đại học Sư phạm Thể dục thể thao                                                                          | Cử nhân GDTC - GDQPAN      |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/06/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 921 | 8   | Nguyễn Thị Hương       |                                     | 19/05/1988 | Giáo viên                       | Trường THPT A Hải Hậu            | 01/09/2010                      | 15.113                                        | ĐH                                                                                                        | Tin học                    | CC NVSP                                                                                       | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/06/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 922 | 9   | Bùi Thị Yên            |                                     | 22/01/1988 | Giáo viên                       | Trường THPT A Hải Hậu            | 01/09/2010                      | 15.113                                        | ĐH sư phạm                                                                                                | Kĩ thuật                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/06/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 923 | 10  | Nguyễn Thị Thủy Mùi    |                                     | 07/06/1979 | Giáo viên                       | Trường THPT A Hải Hậu            | 01/10/2003                      | 15.113                                        | ĐH Sư phạm                                                                                                | Giáo dục chính trị         |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/10/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 924 | 11  | Nguyễn Văn Chiêu       | 02/09/1975                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT A Hải Hậu            | 20/12/1998                      | 15.113                                        | Cử nhân GDTC                                                                                              | GDTC                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 5%                                                           | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 925 | 12  | Trần Kỳ Nam            | 10/09/1975                          |            | Tổ trưởng chuyên môn            | Trường THPT A Hải Hậu            | 01/10/1997                      | 15.113                                        | ĐH Sư phạm                                                                                                | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 6%                                                           | 01/12/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 926 | 13  | Nguyễn Văn Hiến        | 09/09/1975                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT A Hải Hậu            | 01/09/1999                      | 15.113                                        | ĐHSP tiếng Anh                                                                                            | Tiếng Anh                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 5%                                                           | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 927 | 14  | Phạm Thị Thu Hiền      |                                     | 10/08/1980 | Giáo viên                       | Trường THPT A Hải Hậu            | 01/10/2002                      | 15.113                                        | ĐH Sư Phạm; Thạc sỹ: LL&PP Dạy học Sinh học                                                               | Sinh học                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/12/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 928 | 15  | Nguyễn Thị Tuyết Thanh |                                     | 23/02/1981 | Giáo viên                       | Trường THPT A Hải Hậu            | 01/10/2003                      | 15.113                                        | ĐH Sư phạm                                                                                                | Địa lý                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/01/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 929 | 16  | Vũ Văn Dạm             | 30/11/1987                          |            | Tổ trưởng chuyên môn            | Trường THPT A Hải Hậu            | 01/09/2009                      | 15.113                                        | Đại học Sư phạm                                                                                           | Vật lý                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 930 | 17  | Nguyễn Thị Mai         |                                     | 12/12/1977 | Giáo viên                       | Trường THPT A Hải Hậu            | 01/09/1999                      | 15.113                                        | ĐHSP Toán                                                                                                 | Toán                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 5%                                                           | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 931 | 18  | Trần Thế Huỳnh         | 28/12/1978                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT A Hải Hậu            | 01/10/2003                      | 15.113                                        | Cử nhân GDTC                                                                                              | GDTC                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/04/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 932 | 19  | Nguyễn Thị Thanh Nhà   |                                     | 05/11/1982 | Tổ trưởng chuyên môn            | Trường THPT A Hải Hậu            | 01/10/2004                      | 15.113                                        | Đại học Sư phạm Hà Nội Thạc sỹ: LL và PPDH                                                                | Hóa học                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/04/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 933 | 20  | Phạm Văn Dương         | 06/06/1967                          |            | Tổ phó chuyên môn               | Trường THPT A Hải Hậu            | 30/11/1989                      | 15.113                                        | ĐHSP Toán                                                                                                 | Toán                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 16%                                                          | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT | STT | Họ và tên                        | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                         |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|----------------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                                  | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sĩ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sĩ) | Chuyên ngành đào tạo    | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 934 | 21  | Trần Thị Thư                     |                                     | 02/08/1982 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT A Hải Hậu         | 05/09/2007                | 15.113                                  | Cử nhân Tin học                                                                            | Tin học                 | CC NVSP                                                                           | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/07/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 935 | 22  | Trần Thị Minh Thủy               |                                     | 30/06/1992 | Giáo viên              | Trường THPT A Hải Hậu         | 01/10/2014                | 15.113                                  | Đại học sư phạm Hà Nội                                                                     | Tiếng Anh               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 4   | 3,33        |                                         | 01/04/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 936 | 23  | Lê Thị Diệp                      |                                     | 05/07/1980 | Giáo viên              | Trường THPT A Hải Hậu         | 01/10/2002                | 15.113                                  | ĐH sư phạm                                                                                 | Hóa học                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/10/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 937 | 24  | Nguyễn Thị Hà                    |                                     | 23/09/1991 | Giáo viên              | Trường THPT A Hải Hậu         | 01/09/2013                | 15.113                                  | Đại Học Ngoại Ngữ - Đại Học Quốc Gia Hà Nội                                                | Sư Phạm Tiếng Anh       |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 938 | 25  | Nguyễn Hoài Nam                  | 18/10/1978                          |            | Giáo viên              | Trường THPT A Hải Hậu         | 01/11/2000                | 15.113                                  | ĐHSP Toán                                                                                  | Toán                    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/11/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 939 | 26  | Trần Thị Phương Nhung            |                                     | 04/11/1984 | Giáo viên              | Trường THPT A Hải Hậu         | 01/09/2006                | 15.113                                  | ĐHNN- ĐHQGHN: Sư phạm Tiếng Anh Thạc sỹ Ngôn ngữ Anh                                       | Tiếng Anh               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 940 | 27  | Quách Công Quang                 | 05/06/1985                          |            | Giáo viên              | Trường THPT A Hải Hậu         | 01/09/2009                | 15.113                                  | ĐH                                                                                         | Sư phạm Lịch sử         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 941 | 28  | Trần Văn Đoàn                    | 21/06/1988                          |            | Giáo viên              | Trường THPT A Hải Hậu         | 01/09/2010                | 15.113                                  | ĐHSP, Thạc sĩ Toán                                                                         | Toán                    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 942 | 29  | Bùi Thị Nu                       |                                     | 22/01/1978 | Giáo viên              | Trường THPT A Hải Hậu         | 01/11/2000                | 15.113                                  | ĐH Sư phạm                                                                                 | Vật lý                  |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/05/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
|     |     | <b>34. Trường THPT B Hải Hậu</b> |                                     |            |                        |                               |                           |                                         |                                                                                            |                         |                                                                                   |                                         |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |                                                                                                               |         |
| 943 | 1   | Vũ Thế Viện                      | 27/03/1976                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT B Hải Hậu         | 25/12/1997                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | GDTC                    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 8%                                      | 01/6/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 944 | 2   | Nguyễn Thị Hát                   |                                     | 08/01/1981 | Giáo viên              | Trường THPT B Hải Hậu         | 15/10/2003                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | SP Ngữ văn; Ngôn ngữ VN |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/05/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 945 | 3   | Đỗ Thị Huệ                       |                                     | 28/10/1981 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT B Hải Hậu         | 01/10/2003                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Toán -Tin               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/10/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 946 | 4   | Nguyễn Văn Tịch                  | 12/05/1985                          |            | Giáo viên              | Trường THPT B Hải Hậu         | 11/09/2008                | 15a.201                                 | ĐHSP                                                                                       | TĐTT                    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 947 | 5   | Trần Thị Lan                     |                                     | 06/07/1987 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT B Hải Hậu         | 01/09/2011                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | SP Tiếng Anh            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN hạng II         | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 948 | 6   | Trần Thị Bích                    |                                     | 20/06/1978 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT B Hải Hậu         | 01/09/2006                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | SP Hóa học              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/9/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 949 | 7   | Đinh Thị Trang                   |                                     | 30/09/1990 | Giáo viên              | Trường THPT B Hải Hậu         | 01/09/2013                | 15.113                                  | ĐH                                                                                         | TĐTT                    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT | STT | Họ và tên          | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                            |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|--------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                    | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 950 | 8   | Phạm Văn Chung     | 12/10/1984                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT B Hải Hậu            | 01/09/2007                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/3/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 951 | 9   | Vũ Anh Tuấn        | 19/04/1981                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT B Hải Hậu            | 01/10/2004                      | 15.113                                        | ĐHTDĐT                                                                                                    | SP GDTC                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/10/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 952 | 10  | Trần Văn Thương    | 17/01/1983                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT B Hải Hậu            | 05/09/2007                      | 15.113                                        | ĐH                                                                                                        | SP GDTC                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 953 | 11  | Đinh Thị Nhung     |                                     | 19/09/1985 | Giáo viên                       | Trường THPT B Hải Hậu            | 01/09/2009                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | SP Địa lý                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 954 | 12  | Trần Thị Hải       |                                     | 24/08/1982 | Giáo viên                       | Trường THPT B Hải Hậu            | 01/10/2004                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | SP Lịch sử                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/10/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 955 | 13  | Triệu Thị Thu Thủy |                                     | 17/04/1986 | Giáo viên                       | Trường THPT B Hải Hậu            | 03/09/2008                      | 15.113                                        | Đại học<br>sư phạm                                                                                        | SP vật lý                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 956 | 14  | Hoàng Thị Luyến    |                                     | 02/08/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT B Hải Hậu            | 01/09/2009                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | SP<br>Tiếng Anh            |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN                    | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 957 | 15  | Nguyễn Thị Thoa    |                                     | 11/09/1983 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT B Hải Hậu            | 01/09/2007                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Vật li                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 958 | 16  | Nguyễn Thị Huyền   |                                     | 04/05/1983 | Giáo viên                       | Trường THPT B Hải Hậu            | 01/09/2006                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | SP Ngữ văn                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 959 | 17  | Nguyễn Thị Trang   |                                     | 26/07/1989 | Giáo viên                       | Trường THPT B Hải Hậu            | 01/09/2013                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | SP Địa lý                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 960 | 18  | Vũ Thị Thoa        |                                     | 23/01/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT B Hải Hậu            | 01/09/2009                      | 15.113                                        | ĐHNN                                                                                                      | SP Tiếng Anh               |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN                    | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 961 | 19  | Ngô Thị Tâm        |                                     | 28/03/1990 | Giáo viên                       | Trường THPT B Hải Hậu            | 01/09/2012                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Sư phạm Toán               |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 962 | 20  | Trần Thị Thu Dung  |                                     | 27/06/1984 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT B Hải Hậu            | 03/09/2008                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Sp Giáo dục<br>chính trị   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 963 | 21  | Phạm Văn Lượng     | 02/02/1980                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT B Hải Hậu            | 01/09/2006                      | 15a.201                                       | Đại học                                                                                                   | SP Sinh-hóa                |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 964 | 22  | Phạm Thị Nhu       |                                     | 06/05/1990 | Giáo viên                       | Trường THPT B Hải Hậu            | 01/09/2013                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Cử nhân Sinh<br>học        | CC NVSP                                                                                       | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/09/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 965 | 23  | Nguyễn Xuân Tân    | 10/02/1981                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT B Hải Hậu            | 01/09/2005                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | SP Lịch sử                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/09/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 966 | 24  | Mai Văn Đức        | 08/10/1981                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT B Hải Hậu            | 01/09/2006                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Sư phạm Toán               |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT | STT | Họ và tên                            | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>đanh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                            |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|--------------------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                                      | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sĩ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sĩ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 967 | 25  | Vũ Thị Duyên                         |                                     | 03/01/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT B Hải Hậu            | 01/09/2009                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | SP vật lý                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 968 | 26  | Trần Thị Bình                        |                                     | 20/01/1991 | Giáo viên                       | Trường THPT B Hải Hậu            | 01/09/2013                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Vật lí                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/09/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 969 | 27  | Lại Thị Lệ                           |                                     | 26/06/1980 | Giáo viên                       | Trường THPT B Hải Hậu            | 01/10/2002                      | 15.113                                        | DHSP                                                                                                      | Toán-Tin                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/10/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 970 | 28  | Trần Thị Trang                       |                                     | 17/07/1987 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT B Hải Hậu            | 01/09/2009                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | SP Tin học                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 971 | 29  | Phạm Thị Huyền                       |                                     | 06/11/1989 | Giáo viên                       | Trường THPT B Hải Hậu            | 01/10/2014                      | 15.113                                        | Đại học<br>,<br>Thạc sĩ                                                                                   | SP Hóa học;<br>Hóa hữu cơ  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/10/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 972 | 30  | Trần Thị Hiền                        |                                     | 10/03/1986 | Giáo viên                       | Trường THPT B Hải Hậu            | 01/09/2007                      | 15.113                                        | ĐH                                                                                                        | SP TĐTT                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 973 | 31  | Đỗ Thị Nhân                          |                                     | 10/06/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT B Hải Hậu            | 01/09/2010                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | SP Hóa học                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 974 | 32  | Trần Thị Hoa                         |                                     | 26/05/1981 | Giáo viên                       | Trường THPT B Hải Hậu            | 01/09/2005                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Cư nhân<br>ngành vật lý    | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm                                                                | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/09/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 975 | 33  | Trần Thị La                          |                                     | 19/06/1988 | Giáo viên                       | Trường THPT B Hải Hậu            | 01/09/2011                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Sư phạm Toán               |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/07/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
|     |     | <b>35. Trường THPT C Hải<br/>Hậu</b> |                                     |            |                                 |                                  |                                 |                                               |                                                                                                           |                            |                                                                                               |                                               |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |                                                                                                                           |         |
| 976 | 1   | Đinh Văn Vang                        | 20/01/1979                          |            | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT C Hải Hậu            | 01/10/2002                      | 15.113                                        | DHSP;<br>Thạc sỹ Toán Giải<br>tích                                                                        | Toán                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/7/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 977 | 2   | Lại Văn Trường                       | 20/05/1979                          |            | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT C Hải Hậu            | 15/09/2001                      | 15.113                                        | DHSP;<br>Thạc sỹ Khoa học<br>quản lý                                                                      | Toán                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/7/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 978 | 3   | Trần Văn Hiến                        | 06/12/1979                          |            | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT C Hải Hậu            | 01/10/2002                      | 15.113                                        | DHSP;<br>Thạc sỹ Khoa học<br>quản lý                                                                      | Toán                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/4/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 979 | 4   | Nguyễn Thị Huệ                       |                                     | 06/10/1982 | Giáo viên                       | Trường THPT C Hải Hậu            | 01/10/2004                      | 15.113                                        | DHSP                                                                                                      | Lịch sử                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/7/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 980 | 5   | Trần Đức Hiếu                        | 26/09/1983                          |            | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT C Hải Hậu            | 01/09/2005                      | 15.113                                        | DHSP                                                                                                      | Hóa Học                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/12/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 981 | 6   | Vương Thị Xuyến                      |                                     | 12/01/1983 | Giáo viên                       | Trường THPT C Hải Hậu            | 01/10/2004                      | 15.113                                        | DHSP                                                                                                      | Hóa Học                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/4/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 982 | 7   | Nguyễn Văn Hùng                      | 28/10/1983                          |            | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT C Hải Hậu            | 01/09/2009                      | 15.113                                        | DHSP                                                                                                      | GDTC                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/6/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT | STT | Họ và tên          | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                      |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|-----|-----|--------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |     |                    | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sỹ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sỹ) | Chuyên ngành đào tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 983 | 8   | Nguyễn Thị Hoài    |                                     | 17/05/1979 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT C Hải Hậu         | 01/11/2000                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ Văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/11/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 984 | 9   | Trần Văn Ban       | 07/10/1988                          |            | Giáo viên              | Trường THPT C Hải Hậu         | 01/09/2010                | 15.113                                  | ĐH Toán - Tin ứng dụng                                                                     | Tin học              | CC NVSP ngành Tin học                                                             | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 985 | 10  | Trần Thị Thuý Loan |                                     | 14/7/1970  | Giáo viên              | Trường THPT C Hải Hậu         | 01/09/1994                | 15.113                                  | ĐHSP Ngữ văn Thạc sĩ Ngữ văn                                                               | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 10%                                     | 01/3/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 986 | 11  | Trần Thị Nụ        |                                     | 23/07/1981 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT C Hải Hậu         | 01/10/2003                | 15.113                                  | ĐHSP HN2                                                                                   | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/4/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 987 | 12  | Trần Văn Quế       | 15/01/1986                          |            | Giáo viên              | Trường THPT C Hải Hậu         | 01/9/2010                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | GDTC                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/06/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 988 | 13  | Lê Thị Hiền        |                                     | 04/04/1980 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT C Hải Hậu         | 01/10/2004                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Tiếng Anh            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/04/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 989 | 14  | Vũ Anh Tuấn        | 28/02/1981                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT C Hải Hậu         | 01/09/2005                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | GDTC                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/9/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 990 | 15  | Đỗ Thị Đượm        |                                     | 09/07/1979 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT C Hải Hậu         | 01/10/2002                | 15.113                                  | ĐH Ngoại Ngữ                                                                               | Tiếng Anh            | CCNVSP                                                                            | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/04/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 991 | 16  | Vũ Thị Nhung       |                                     | 26/12/1990 | Giáo viên              | Trường THPT C Hải Hậu         | 11/09/2012                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Tiếng Anh            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 992 | 17  | Phan Ngọc Tuấn     | 10/01/1984                          |            | Giáo viên              | Trường THPT C Hải Hậu         | 01/09/2007                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | GDTC                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/9/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 993 | 18  | Lê Ánh Tuyết       |                                     | 28/07/1985 | Giáo viên              | Trường THPT C Hải Hậu         | 01/09/2007                | 15.113                                  | ĐHKHTN                                                                                     | Địa lí               | CCNVSP                                                                            | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/6/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 994 | 19  | Phạm Thị Hằng      |                                     | 15/07/1976 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT C Hải Hậu         | 01/11/2000                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | SP Địa lý            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/11/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 995 | 20  | Lê Tiến Thành      | 20/04/1975                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT C Hải Hậu         | 20/12/1998                | 15.113                                  | ĐHSP I HN                                                                                  | Vật lí               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 5%                                      | 01/12/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 996 | 21  | Nguyễn Thị Thuý    |                                     | 25/3/1982  | Giáo viên              | Trường THPT C Hải Hậu         | 01/10/2004                | 15.113                                  | ĐHSP HN2                                                                                   | Sinh - KTN           |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/4/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 997 | 22  | Bùi Văn Quảng      | 25/11/1982                          |            | Giáo viên              | Trường THPT C Hải Hậu         | 01/09/2006                | 15.113                                  | ĐH Quốc Gia HN                                                                             | Sư phạm Toán         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/12/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 998 | 23  | Nguyễn Trung Thông | 30/06/1968                          |            | Giáo viên              | Trường THPT C Hải Hậu         | 01/09/1994                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Lịch sử              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 11%                                     | 01/9/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 999 | 24  | Nguyễn Thị Nguyệt  |                                     | 16/06/1987 | Giáo viên              | Trường THPT C Hải Hậu         | 01/09/2009                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | GDTC                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/9/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT  | STT | Họ và tên                         | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                      |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|-----------------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                                   | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sĩ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sĩ) | Chuyên ngành đào tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 1000 | 25  | Phạm Thị Ninh                     |                                     | 20/01/1990 | Giáo viên              | Trường THPT C Hải Hậu         | 11/09/2012                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Tiếng Anh            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 11/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1001 | 26  | Đỗ Thuý Vân                       |                                     | 05/05/1979 | Giáo viên              | Trường THPT C Hải Hậu         | 01/10/2004                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Giáo dục chính trị   |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/10/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1002 | 27  | Nguyễn Thị Lyến                   |                                     | 25/10/1983 | Giáo viên              | Trường THPT C Hải Hậu         | 01/09/2006                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1003 | 28  | Mai Thị Nhung                     |                                     | 05/07/1987 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT C Hải Hậu         | 01/09/2010                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sinh học             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/3/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1004 | 29  | Bùi Thị Dung                      |                                     | 05/02/1982 | Giáo viên              | Trường THPT C Hải Hậu         | 01/10/2004                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Toán học             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/04/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1005 | 30  | Phạm Thị Thu Hiền                 |                                     | 28/10/1982 | Giáo viên              | Trường THPT C Hải Hậu         | 01/09/2005                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Địa lí               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/3/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1006 | 31  | Trần Thị Ngọc Lan                 |                                     | 21/04/1976 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT C Hải Hậu         | 01/11/2000                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sư phạm Kỹ Thuật     |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/11/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1007 | 32  | Vũ Thị Chiêu                      |                                     | 16/10/1977 | Giáo viên              | Trường THPT C Hải Hậu         | 01/11/2000                | 15.113                                  | ĐHTDĐT                                                                                     | GDTC                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/5/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1008 | 33  | Bùi Thị Vũ Hoài                   |                                     | 23/02/1981 | Giáo viên              | Trường THPT C Hải Hậu         | 01/10/2002                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Toán                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/10/1023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1009 | 34  | Lê Thị Khuyến                     |                                     | 03/09/1983 | Giáo viên              | Trường THPT C Hải Hậu         | 01/09/2008                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Vật lý               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/3/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
|      |     | <b>36. Trường THPT Thịnh Long</b> |                                     |            |                        |                               |                           |                                         |                                                                                            |                      |                                                                                   |                                         |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |                                                                                                               |         |
| 1010 | 1   | Lê Thị Thủy Chung                 |                                     | 10/08/1976 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Thịnh Long        | 01/9/2000                 | 15.113                                  | Đại học sư phạm                                                                            | Tiếng anh            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 6%                                      | 01/3/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1011 | 2   | Đặng Thị Hiền                     |                                     | 28/02/1982 | Giáo viên              | Trường THPT Thịnh Long        | 01/10/2004                | 15.113                                  | Đại học sư phạm                                                                            | Hóa học              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/10/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1012 | 3   | Vũ Văn Thịnh                      | 24/10/1982                          |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Thịnh Long        | 01/9/2007                 | 15.113                                  | Đại học Công nghệ thông tin                                                                | Công nghệ thông tin  | chứng chỉ bồi dưỡng NVSP dành cho giáo viên THPT                                  | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/12/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1013 | 4   | Lê Phan Vũ                        | 06/08/1979                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Thịnh Long        | 01/10/2002                | 15.113                                  | Đại học sư phạm                                                                            | Toán học             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/7/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1014 | 5   | Bùi Thị Thu                       |                                     | 20/11/1980 | Giáo viên              | Trường THPT Thịnh Long        | 01/10/2004                | 15.113                                  | Đại học KHXH&NV/Thạc sĩ sư phạm ngữ văn                                                    | Ngữ văn              | chứng chỉ bồi dưỡng NVSP chuyên ngành Ngữ văn                                     | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/01/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1015 | 6   | Trần Thị Lan Anh                  |                                     | 14/04/1981 | Giáo viên              | Trường THPT Thịnh Long        | 01/10/2003                | 15.113                                  | Đại học sư phạm                                                                            | Toán - Tin học       | chứng chỉ bồi dưỡng NVSP chuyên ngành Ngữ văn                                     | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/7/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |



| STT  | STT | Họ và tên              | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>đanh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                                                         |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                        | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sĩ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sĩ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo                              | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 1032 | 1   | Phan Văn Tiến          | 29/5/1985                           |            | Giáo viên                       | Trường THPT Trần Quốc<br>Tuân    | 05/9/2008                       | 15.113                                        | Đại học TDTT I:<br>- Đại học Vĩnh                                                                         | Giáo dục thể<br>chất, Giáo dục<br>Quốc phòng<br>an ninh |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/9/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1033 | 2   | Vũ Duy Hữu             | 09/02/1978                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Trần Quốc<br>Tuân    | 25/09/2001                      | 15.113                                        | ĐH TDTT I                                                                                                 | Giáo dục thể<br>chất                                    |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/04/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1034 | 3   | Vũ Văn Hoà             | 18/08/1978                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Trần Quốc<br>Tuân    | 01/11/2000                      | 15.113                                        | ĐH Thể dục thể<br>thao                                                                                    | Giáo dục thể<br>chất                                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/05/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1035 | 4   | Nguyễn Trung Hiệu      | 12/08/1980                          |            | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Trần Quốc<br>Tuân    | 01/10/2002                      | 15.113                                        | ĐH, Thạc sĩ Sư<br>phạm                                                                                    | Sinh học                                                |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/01/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1036 | 5   | Phạm Thị Thuý Hồng     |                                     | 20/07/1983 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Trần Quốc<br>Tuân    | 09/05/2005                      | 15.113                                        | Đại Học Sư Phạm,<br>Thạc sĩ                                                                               | Vật lí                                                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1037 | 6   | Trần Thị Vui           |                                     | 04/05/1979 | Giáo viên                       | Trường THPT Trần Quốc<br>Tuân    | 15/09/2001                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán học                                                |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/04/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1038 | 7   | Bùi Văn Vụ             | 05/10/1984                          |            | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Trần Quốc<br>Tuân    | 01/09/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Lịch Sử                                                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1039 | 8   | Đinh Văn Bằng          | 05/03/1980                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Trần Quốc<br>Tuân    | 02/01/2004                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ Văn                                                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/07/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1040 | 9   | Nguyễn Thị Tuyết Hoa   |                                     | 01/12/1982 | Giáo viên                       | Trường THPT Trần Quốc<br>Tuân    | 01/09/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ Văn                                                 |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1041 | 10  | Lương Thị Hoàng Anh    |                                     | 20/10/1978 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Trần Quốc<br>Tuân    | 01/10/2003                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ Văn                                                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/10/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1042 | 11  | Nguyễn Thị Minh Nguyệt |                                     | 17/04/1979 | Giáo viên                       | Trường THPT Trần Quốc<br>Tuân    | 01/10/2004                      | 15.113                                        | Đại học, Thạc sĩ<br>văn học                                                                               | Văn học                                                 | CC Nghiệp vụ sư phạm                                                                          | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/04/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1043 | 12  | Trần Thị Kim Hoa       |                                     | 05/01/1977 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Trần Quốc<br>Tuân    | 01/11/2001                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Hoá Học                                                 |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/05/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1044 | 13  | Nguyễn Ngọc Hoà        | 03/06/1984                          |            | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Trần Quốc<br>Tuân    | 01/09/2006                      | 15.113                                        | ĐHSP, Thạc sĩ<br>Toán học                                                                                 | Toán học                                                |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1045 | 14  | Nguyễn Thanh Huyền     |                                     | 01/12/1990 | Giáo viên                       | Trường THPT Trần Quốc<br>Tuân    | 11/09/2012                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Địa lí                                                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 11/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1046 | 15  | Phạm Thị Thanh Nga     |                                     | 18/09/1984 | Giáo viên                       | Trường THPT Trần Quốc<br>Tuân    | 01/09/2006                      | 15.113                                        | ĐHSP, Thạc sĩ<br>Toán học                                                                                 | Toán học                                                |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1047 | 16  | Phạm Văn Thọ           | 17/12/1986                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Trần Quốc<br>Tuân    | 10/12/2020                      | V.07.05.15                                    | ĐH, Thạc sĩ Sư<br>phạm                                                                                    | Vật lí                                                  | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm                                                                | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 4   | 3,33           |                                                              | 10/06/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1048 | 17  | Nguyễn Thị Minh Thuận  |                                     | 19/11/1983 | Giáo viên                       | Trường THPT Trần Quốc<br>Tuân    | 05/9/2006                       | 15.113                                        | ĐHSP, Thạc Sĩ<br>Triết học                                                                                | Giáo dục<br>chính trị                                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT  | STT | Họ và tên                          | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                            |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|------------------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                                    | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sĩ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sĩ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 1049 | 18  | Nguyễn Ánh Dương                   | 28/06/1978                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Trần Quốc<br>Tuấn    | 05/09/2001                      | 15.113                                        | ĐH TDDT I                                                                                                 | SP GDTC                    |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/04/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1050 | 19  | Vũ Thị Thu Thương                  |                                     | 28/8/1990  | Giáo viên                       | Trường THPT Trần Quốc<br>Tuấn    | 14/9/2012                       | 15a.201                                       | ĐHSP, Thạc sĩ SP                                                                                          | Sinh học                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/01/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1051 | 20  | Đoàn Thị Thuý Chung                |                                     | 06/10/1980 | Giáo viên                       | Trường THPT Trần Quốc<br>Tuấn    | 01/10/2004                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ Văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/04/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1052 | 21  | Trần Thị Hiền                      |                                     | 06/09/1986 | Giáo viên                       | Trường THPT Trần Quốc<br>Tuấn    | 01/09/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Hoá Học                    |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1053 | 22  | Trần Thị Thuý                      |                                     | 10/12/1980 | Giáo viên                       | Trường THPT Trần Quốc<br>Tuấn    | 01/10/2002                      | 15.113                                        | Đại học Sư phạm                                                                                           | Toán - Tin học             |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/04/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1054 | 23  | Đỗ Thị Hiền                        |                                     | 10/01/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT Trần Quốc<br>Tuấn    | 01/09/2009                      | 15.113                                        | ĐH SP                                                                                                     | Tiếng anh                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1055 | 24  | Lê Thị Thường                      |                                     | 25/12/1985 | Giáo viên                       | Trường THPT Trần Quốc<br>Tuấn    | 01/9/2009                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sinh học                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1056 | 25  | Mai Thị Luyệt                      |                                     | 01/08/1977 | Giáo viên                       | Trường THPT Trần Quốc<br>Tuấn    | 01/10/2003                      | 15.113                                        | ĐH Sư phạm                                                                                                | Giáo dục<br>chính trị      |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/9/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1057 | 26  | Kim Văn Sơn                        | 28/08/1981                          |            | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Trần Quốc<br>Tuấn    | 01/09/2005                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Tiếng anh                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1058 | 27  | Trần Thị Khuyến                    |                                     | 12/07/1989 | Giáo viên                       | Trường THPT Trần Quốc<br>Tuấn    | 01/09/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán học                   |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1059 | 28  | Trịnh Thị Chuyên                   |                                     | 05/06/1983 | Giáo viên                       | Trường THPT Trần Quốc<br>Tuấn    | 01/09/2005                      | 15a.201                                       | ĐHSP, Thạc sĩ SP<br>Hoá                                                                                   | Hoá Học                    | CC Nghiệp vụ sư phạm                                                                          | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
|      |     | <b>38. Trường THPT An<br/>Phúc</b> |                                     |            |                                 |                                  |                                 |                                               |                                                                                                           |                            |                                                                                               |                                               |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |                                                                                                                           |         |
| 1060 | 1   | Trần Văn Thái                      | 16/10/1979                          |            | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT An Phúc              | 15/10/2003                      | 15.113                                        | ĐH Sư phạm<br>Toán;<br>- ThS: LL và PP<br>dạy học môn Toán                                                | Toán học                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/02/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1061 | 2   | Trần Quang Huy                     | 02/12/1985                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT An Phúc              | 01/09/2013                      | 15.113                                        | ĐH TDDT Bắc<br>Ninh                                                                                       | TDDT                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/6/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1062 | 3   | Hoàng Thu Giang                    |                                     | 02/7/1987  | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT An Phúc              | 11/9/2012                       | 15.113                                        | ĐHSP Lịch sử<br>Thạc sĩ SP Lịch sử                                                                        | Lịch sử                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 11/9/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1063 | 4   | Trần Thị Thanh                     |                                     | 13/01/1985 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT An Phúc              | 01/09/2010                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Sư phạm Ngữ<br>văn         |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/9/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1064 | 5   | Vũ Ngọc Tĩnh                       | 14/12/1983                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT An Phúc              | 01/09/2007                      | 15.113                                        | ĐHSP Toán                                                                                                 | Toán học                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/3/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT  | STT | Họ và tên                          | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                          |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|------------------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                                    | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sĩ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sĩ) | Chuyên ngành đào tạo     | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 1065 | 6   | Trần Thị Chắt                      |                                     | 26/10/1981 | Giáo viên              | Trường THPT An Phúc           | 01/10/2003                | 15.113                                  | ĐH Sư phạm Toán                                                                            | Toán                     |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/4/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1066 | 7   | Nguyễn Thị Ngọc                    |                                     | 12/01/1983 | Giáo viên              | Trường THPT An Phúc           | 01/09/2009                | 15.113                                  | ĐHSP Hóa học Thạc sĩ Hóa học                                                               | Hóa học                  |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/9/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1067 | 8   | Kim Hồng Quân                      | 31/10/1983                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT An Phúc           | 1/9/2006                  | 15.113                                  | ĐHSP Hóa học                                                                               | Hóa học                  |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/3/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1068 | 9   | Trần Thị Nguyệt                    |                                     | 18/11/1987 | Giáo viên              | Trường THPT An Phúc           | 1/9/2010                  | 15.113                                  | ĐHSP Địa lý                                                                                | Địa lý                   |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/6/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1069 | 10  | Đặng Thị Thoa                      |                                     | 02/08/1987 | Giáo viên              | Trường THPT An Phúc           | 01/09/2010                | 15.113                                  | ĐHSP TĐTT Hà Nội                                                                           | GDTC - GDQP              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/3/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1070 | 11  | Trần Thái Sơn                      | 20/11/1982                          |            | Giáo viên              | Trường THPT An Phúc           | 11/9/2008                 | 15a.201                                 | ĐH GDTC                                                                                    | GDTC                     |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/9/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1071 | 12  | Nguyễn Quang Tín                   | 04/09/1985                          |            | Giáo viên              | Trường THPT An Phúc           | 01/09/2007                | 15.113                                  | ĐH Sư phạm Vật Lý                                                                          | Vật lý                   |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/9/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1072 | 13  | Nguyễn Thị Huệ                     |                                     | 11/4/1984  | Giáo viên              | Trường THPT An Phúc           | 04/09/2008                | 15a.201                                 | ĐH - Ngữ văn                                                                               | Cử nhân khoa học Ngữ văn | CC NVSP                                                                           | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/3/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1073 | 14  | Vũ Thuần Khúc                      | 17/09/1974                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT An Phúc           | 10/10/2002                | 15.113                                  | ĐHSP Sinh học                                                                              | Sinh học                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/4/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1074 | 15  | Nguyễn Thị Thín                    |                                     | 09/09/1988 | Giáo viên              | Trường THPT An Phúc           | 01/09/2010                | 15.113                                  | ĐH TĐTT Bắc Ninh                                                                           | GDTC                     |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/9/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1075 | 16  | Lê Văn Đàm                         | 03/02/1987                          |            | Giáo viên              | Trường THPT An Phúc           | 01/09/2010                | 15.113                                  | ĐH Sư phạm Tin học                                                                         | Tin học                  |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/9/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1076 | 17  | Nguyễn Thị Thanh Hải               |                                     | 18/07/1985 | Giáo viên              | Trường THPT An Phúc           | 01/09/2009                | 15.113                                  | ĐH Thái Nguyên                                                                             | Công nghệ Thông tin      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/3/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1077 | 18  | Nguyễn Thị Lanh                    |                                     | 03/01/1991 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT An Phúc           | 01/10/2014                | 15.113                                  | ĐHSP Tiếng Anh                                                                             | Tiếng Anh                |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 4   | 3,33        |                                         | 01/4/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1078 | 19  | Mai Thị Thanh Dung                 |                                     | 01/04/1985 | Giáo viên              | Trường THPT An Phúc           | 01/09/2007                | 15.113                                  | ĐHSP Toán                                                                                  | Toán học                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1079 | 20  | Nguyễn Thị Thủy                    |                                     | 10/08/1985 | Giáo viên              | Trường THPT An Phúc           | 01/09/2008                | 15.113                                  | ĐH Sư phạm Văn                                                                             | Ngữ văn                  |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
|      |     | <b>39. Trường THPT Vũ Văn Hiếu</b> |                                     |            |                        |                               |                           |                                         |                                                                                            |                          |                                                                                   |                                         |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |                                                                                                               |         |
| 1080 | 1   | Đỗ Hồng Quân                       | 02/05/1976                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Vũ Văn Hiếu       | 01/04/1999                | 18.181                                  | Đại học                                                                                    | Thể dục thể thao         | CC NVSP                                                                           | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 5%                                      | 01/7/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT  | STT | Họ và tên              | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                               |                      |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                        | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đổi với trường hợp có trình độ thạc sỹ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sỹ) | Chuyên ngành đào tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 1081 | 2   | Phạm Văn Tinh          | 06/09/1986                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Vũ Văn Hiếu       | 03/09/2008                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | GDTC                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/9/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1082 | 3   | Trần Thị Nga           |                                     | 16/07/1980 | Giáo viên              | Trường THPT Vũ Văn Hiếu       | 01/10/2002                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Sinh - KTNN  |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/01/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1083 | 4   | Nguyễn Thị Minh        |                                     | 22/10/1977 | Giáo viên              | Trường THPT Vũ Văn Hiếu       | 01/09/1999                | 15.113                                  | ĐHKHXH&NV - ĐHQGHN                                                                         | Văn học              | CCBDNVSP - GV THPT                                                                | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 5%                                      | 01/12/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1084 | 5   | Mai Thị Hào            |                                     | 23/10/1990 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Vũ Văn Hiếu       | 11/9/2012                 | 15.113                                  | Đại học sư phạm Toán<br>Thạc sĩ Toán học                                                   | Toán                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 11/9/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1085 | 6   | Nguyễn Công Đức        | 03/02/1988                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Vũ Văn Hiếu       | 01/09/2010                | 15.113                                  | ĐH Sư phạm Vật Lý;<br>Thạc sỹ Sư phạm Vật Lý                                               | Vật Li               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/12/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1086 | 7   | Trần Thị Khuyến        |                                     | 06/05/1979 | Giáo viên              | Trường THPT Vũ Văn Hiếu       | 15/09/2001                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Toán         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/4/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1087 | 8   | Phạm Thị Huyền         |                                     | 21/02/1985 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Vũ Văn Hiếu       | 03/09/2008                | 15.113                                  | Đại học sư phạm Toán                                                                       | Toán                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/3/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1088 | 9   | Trần Vĩnh Phúc         | 19/09/1975                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Vũ Văn Hiếu       | 01/09/1997                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Tiếng Anh    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 6%                                      | 01/12/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1089 | 10  | Lê Thị Quỳnh An        |                                     | 08/01/1982 | Giáo viên              | Trường THPT Vũ Văn Hiếu       | 01/09/2005                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Địa lí               | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm                                                       | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/3/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1090 | 11  | Phan Thị Anh           |                                     | 22/01/1989 | Giáo viên              | Trường THPT Vũ Văn Hiếu       | 01/09/2011                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Địa lí       |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/3/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1091 | 12  | Trần Thu Hiền          |                                     | 29/06/1981 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Vũ Văn Hiếu       | 01/10/2004                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sinh- Hóa            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/4/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1092 | 13  | Nguyễn Thị Thanh Hương |                                     | 05/04/1981 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Vũ Văn Hiếu       | 1/9/2007                  | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Lịch sử              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/3/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1093 | 14  | Trần Thị Nguyệt        |                                     | 05/02/1985 | Giáo viên              | Trường THPT Vũ Văn Hiếu       | 01/09/2008                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Lịch sử              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/3/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1094 | 15  | Lê Thị Thu Hiền        |                                     | 19/07/1982 | Giáo viên              | Trường THPT Vũ Văn Hiếu       | 01/09/2006                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/3/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1095 | 16  | Phạm Thị Ánh Hồng      |                                     | 26/06/1986 | Giáo viên              | Trường THPT Vũ Văn Hiếu       | 03/09/2008                | 15.113                                  | Đại học- Sư phạm Tiếng Anh;<br>Thạc sĩ - sư phạm Tiếng Anh                                 | Sư phạm Tiếng Anh    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/9/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1096 | 17  | Phạm Thị Hằng          |                                     | 05/05/1983 | Giáo viên              | Trường THPT Vũ Văn Hiếu       | 01/ 09/2005               | 15.113                                  | Đại học chuyên ngành Sư Phạm Ngữ Văn, Thạc sĩ chuyên ngành LL&PPDH Ngữ Văn                 | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/9/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1097 | 18  | Trần Thị Hồng          |                                     | 26/12/1987 | Giáo viên              | Trường THPT Vũ Văn Hiếu       | 01/09/2009                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Ngữ văn      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/9/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT  | STT | Họ và tên                   | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                                              |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|-----------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                             | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sỹ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sỹ) | Chuyên ngành đào tạo                         | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 1098 | 19  | Phạm Văn Tuấn               | 12/10/1986                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Vũ Văn Hiếu       | 01/09/2010                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm TDĐT - GDQP và GDQP-AN               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/3/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1099 | 20  | Hoàng Thị Xuyên             |                                     | 05/08/1985 | Giáo viên              | Trường THPT Vũ Văn Hiếu       | 01/09/2009                | 15.113                                  | ĐH Sư phạm Vật lí                                                                          | SP Vật lí                                    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/9/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1100 | 21  | Phạm Thị Ngọc Mai           |                                     | 07/02/1987 | Giáo viên              | Trường THPT Vũ Văn Hiếu       | 01/09/2009                | 15.113                                  | Cử nhân sư phạm Ngữ văn; Thạc sỹ Ngữ văn                                                   | Ngữ văn                                      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/3/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1101 | 22  | Bùi Thị Mừng                |                                     | 20/10/1989 | Giáo viên              | Trường THPT Vũ Văn Hiếu       | 01/10/2011                | 15.113                                  | ĐHSP 2, Thạc sĩ sư phạm Vật lí                                                             | Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Vật lí | chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm ĐHSP Hà Nội 2                                         | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/4/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1102 | 23  | Hoàng Thị Vân               |                                     | 20/10/1986 | Giáo viên              | Trường THPT Vũ Văn Hiếu       | 05/09/2008                | 15.113                                  | Đại học, Thạc sỹ                                                                           | Sư phạm Hoá học                              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/9/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
|      |     | 40. Trường THPT Xuân Trường |                                     |            |                        |                               |                           |                                         |                                                                                            |                                              |                                                                                   |                                         |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |                                                                                                               |         |
| 1103 | 1   | Nguyễn Đức Trọng            | 03/02/1976                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Xuân Trường       | 01/11/2000                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Vật lý - Kỹ thuật công nghiệp                |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 5%                                      | 01/05/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1104 | 2   | Tổng Thị Khuyên             |                                     | 27/09/1988 | Giáo viên              | Trường THPT Xuân Trường       | 01/09/2011                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sinh học                                     |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/06/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1105 | 3   | Đỗ Quốc Thiệu               | 11/03/1982                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Xuân Trường       | 01/09/2005                | 15.113                                  | ĐH Sinh-KTNN; Thạc sĩ SP Sinh học                                                          | Sinh học                                     |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1106 | 4   | Phạm Cao Thế                | 19/11/1983                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Xuân Trường       | 01/9/2005                 | 15.113                                  | ĐHSP; Thạc sỹ                                                                              | Toán -Tin; Toán giải tích                    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/12/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1107 | 5   | Nguyễn Xuân Bắc             | 17/10/1976                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Xuân Trường       | 01/09/1997                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | GDTC                                         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 6%                                      | 01/12/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1108 | 6   | Vũ Thị Thanh Thuý           |                                     | 06/11/1986 | Giáo viên              | Trường THPT Xuân Trường       | 01/9/2009                 | 15.113                                  | ĐHSP Hóa học Thạc sỹ hoá học hữu cơ                                                        | Hóa học                                      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/06/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1109 | 7   | Ngô Thị Loan                |                                     | 06/02/1985 | Giáo viên              | Trường THPT Xuân Trường       | 01/9/2007                 | 15.113                                  | ĐH                                                                                         | Lịch sử                                      | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm                                                       | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/9/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1110 | 8   | Phạm Thị Thanh Bình         |                                     | 19/11/1983 | Giáo viên              | Trường THPT Xuân Trường       | 01/09/2007                | 15.113                                  | ĐH Sư phạm Ngữ Văn                                                                         | Ngữ Văn                                      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1111 | 9   | Nguyễn Thị Bình             |                                     | 11/03/1974 | Giáo viên              | Trường THPT Xuân Trường       | 01/11/1995                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | GDTC                                         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 8%                                      | 01/11/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1112 | 10  | Trình Thị Lua               |                                     | 20/10/1984 | Giáo viên              | Trường THPT Xuân Trường       | 01/9/2006                 | 15.113                                  | ĐHSP Hóa học Thạc sỹ LL và PP dạy học Hóa học                                              | Hóa học                                      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1113 | 11  | Nguyễn Văn Thuận            | 05/06/1982                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Xuân Trường       | 01/09/2005                | 15.113                                  | Cử nhân SP Hóa; Thạc sĩ Hóa                                                                | Hóa                                          |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT  | STT | Họ và tên             | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                            |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|-----------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                       | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 1114 | 12  | Phan Thị Huyền        |                                     | 15/12/1986 | Giáo viên                       | Trường THPT Xuân Trường          | 01/09/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sinh học                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1115 | 13  | Nguyễn Thị Duyên      |                                     | 21/03/1983 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Xuân Trường          | 01/9/2006                       | 15.113                                        | ĐHSP Ngữ văn                                                                                              | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1116 | 14  | Nguyễn Ngọc Diệp      | 27/8/1982                           |            | Giáo viên                       | Trường THPT Xuân Trường          | 01/10/2004                      | 15.113                                        | ĐHSP, Thạc sỹ                                                                                             | Toán                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/04/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1117 | 15  | Lê Thị Hải Yến        |                                     | 16/10/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT Xuân Trường          | 01/09/2009                      | 15.113                                        | ĐH Sư phạm<br>Tiếng Anh                                                                                   | Tiếng Anh                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1118 | 16  | Nguyễn Thị Thanh Thúy |                                     | 20/12/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT Xuân Trường          | 01/09/2009                      | 15.113                                        | ĐH Toán - Tin<br>ứng dụng                                                                                 | Tin                        | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>SP GV THPT                                                             | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1119 | 17  | Nguyễn Thị Sinh       |                                     | 01/09/1989 | Giáo viên                       | Trường THPT Xuân Trường          | 01/09/2011                      | 15.113                                        | ĐH Sư phạm<br>Tiếng Anh                                                                                   | Tiếng Anh                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1120 | 18  | Vũ Thị Nội            |                                     | 04/01/1983 | Giáo viên                       | Trường THPT Xuân Trường          | 01/09/2007                      | 15.113                                        | ĐH                                                                                                        | Giáo dục<br>chính trị      |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/10/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1121 | 19  | Đặng Thị Huyền        |                                     | 15/8/1986  | Giáo viên                       | Trường THPT Xuân Trường          | 01/9/2010                       | 15.113                                        | ĐH Sư phạm Ngữ<br>văn, Thạc sĩ Ngữ<br>văn                                                                 | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1122 | 20  | Lê Thị Chính          |                                     | 04/09/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT Xuân Trường          | 11/09/2012                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | GDTC-GDQP                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 11/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1123 | 21  | Đinh Công Huân        | 20/08/1982                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Xuân Trường          | 01/9/2006                       | 15.113                                        | ĐHSP Toán<br>Thạc sỹ LL và PP<br>day học Toán                                                             | Toán                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1124 | 22  | Trần Văn Thiện        | 17/08/1983                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Xuân Trường          | 1/9/2007                        | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Vật li                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN                    | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1125 | 23  | Đỗ Thị Huệ            |                                     | 13/03/1984 | Giáo viên                       | Trường THPT Xuân Trường          | 01/9/2008                       | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Hoá học hữu<br>cơ          | CCNVSP bậc 1                                                                                  | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1126 | 24  | Nguyễn Thị Huyền      |                                     | 09/05/1986 | Giáo viên                       | Trường THPT Xuân Trường          | 01/09/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP Toán;<br>Thạc sĩ SP Toán                                                                             | Toán                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1127 | 25  | Đặng Thị Hồng         |                                     | 19/05/1988 | Giáo viên                       | Trường THPT Xuân Trường          | 01/09/2011                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | GDTC                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1128 | 26  | Lê Thị Hoan           |                                     | 18/08/1983 | Giáo viên                       | Trường THPT Xuân Trường          | 01/09/2008                      | 15.113                                        | ĐH Sư phạm<br>Tiếng Anh                                                                                   | Tiếng Anh                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1129 | 27  | Trịnh Văn Lịch        | 21/02/1982                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Xuân Trường          | 01/9/2006                       | 15.113                                        | Thạc sỹ lý luận và<br>phương pháp dạy<br>học Vật li<br>ĐH Vật li                                          | Vật Li                     | CC Nghiệp vụ sư phạm                                                                          | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/3/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1130 | 28  | Đoàn Thị Diệu Mơ      |                                     | 12/9/1993  | Giáo viên                       | Trường THPT Xuân Trường          | 06/10/2015                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sinh học                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 4   | 3,33           |                                                              | 06/4/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT  | STT | Họ và tên                        | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                            |                                                                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                            |                                   |     |                |                                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú     |                                                       |
|------|-----|----------------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|-------------------------------------------------------|
|      |     |                                  | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                                 | Hạng<br>CDNN               | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) |                                                                                                                           |             | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |
| 1131 | 29  | Đỗ Thanh Huyền                   |                                     | 15/01/1982 | Giáo viên                       | Trường THPT Xuân Trường          | 01/10/2004                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II               | Giáo viên THPT<br>hạng III | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/10/2025                                                                                                                | Trúng tuyển |                                                       |
|      |     | 41. Trường THPT Xuân<br>Trường B |                                     |            |                                 |                                  |                                 |                                               |                                                                                                           |                            |                                                                                               |                                                             |                            |                                   |     |                |                                                              |                                                                                                                           |             |                                                       |
| 1132 | 1   | Vũ Thị Hoàng Ngân                |                                     | 10/08/1971 | Giáo viên                       | Trường THPT Xuân Trường<br>B     | 01/09/1994                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Sư phạm Hóa<br>học         |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II               | Giáo viên THPT<br>hạng III | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 10%                                                          | 01/9/2026                                                                                                                 | Trúng tuyển |                                                       |
| 1133 | 2   | Đoàn Văn An                      | 02/06/1974                          |            | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Xuân Trường<br>B     | 01/09/1995                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Vật li                     |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT                      | Giáo viên THPT<br>hạng III | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 7%                                                           | 01/03/2026                                                                                                                | Trúng tuyển |                                                       |
| 1134 | 3   | Phạm Văn Báu                     | 15/09/1984                          |            | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Xuân Trường<br>B     | 01/09/2007                      | 15.113                                        | ĐH Sư Phạm                                                                                                | Sinh - KTN                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II               | Giáo viên THPT<br>hạng III | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/12/2024                                                                                                                | Trúng tuyển |                                                       |
| 1135 | 4   | Đặng Văn Tuyền                   | 10/08/1979                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Xuân Trường<br>B     | 01/10/2003                      | 15.113                                        | ĐHSP Toán;<br>Thạc sĩ LL&PP<br>day học bộ môn<br>Toán                                                     | Toán                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II               | Giáo viên THPT<br>hạng III | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/4/2024                                                                                                                 | Trúng tuyển |                                                       |
| 1136 | 5   | Hoàng Quốc Luân                  | 13/04/1970                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Xuân Trường<br>B     | 01/09/1994                      | 15.113                                        | ĐH Sư Phạm HN I                                                                                           | Kĩ thuật Công<br>nghiệp    |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT                      | Giáo viên THPT<br>hạng III | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 10%                                                          | 01/09/2026                                                                                                                | Trúng tuyển |                                                       |
| 1137 | 6   | Mai Xuân Nghĩa                   | 23/10/1984                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Xuân Trường<br>B     | 01/09/2006                      | 15.113                                        | ĐHSP Toán; Thạc<br>sĩ Toán                                                                                | Toán                       |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT                      | Giáo viên THPT<br>hạng III | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/12/2024                                                                                                                | Trúng tuyển |                                                       |
| 1138 | 7   | Đinh Thị Sáng                    |                                     | 17/07/1974 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Xuân Trường<br>B     | 01/09/1997                      | 15.113                                        | ĐH, chuyên<br>ngành Tiếng Anh<br>sư phạm                                                                  | Tiếng Anh                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II               | Giáo viên THPT<br>hạng III | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 6%                                                           | 01/12/2025                                                                                                                | Trúng tuyển |                                                       |
| 1139 | 8   | Trần Ngọc Duy                    | 06/09/1984                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Xuân Trường<br>B     | 01/09/2006                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Lịch sử                    |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT                      | Giáo viên THPT<br>hạng III | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/3/2024                                                                                                                 | Trúng tuyển |                                                       |
| 1140 | 9   | Nguyễn Thị Đào                   |                                     | 16/04/1983 | Giáo viên                       | Trường THPT Xuân Trường<br>B     | 01/09/2007                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Tiếng Anh                  |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT                      | Giáo viên THPT<br>hạng III | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2025                                                                                                                | Trúng tuyển |                                                       |
| 1141 | 10  | Vũ Mạnh Cường                    | 02/04/1983                          |            | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Xuân Trường<br>B     | 01/09/2005                      | 15.113                                        | ĐH Sư phạm<br>Toán - Tin                                                                                  | Toán - Tin                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II               | Giáo viên THPT<br>hạng III | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/9/2024                                                                                                                 | Trúng tuyển |                                                       |
| 1142 | 11  | Phạm Thị Liễu                    |                                     | 04/11/1976 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Xuân Trường<br>B     | 20/12/1998                      | 15.113                                        | Cử nhân                                                                                                   | SP Ngữ văn                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II               | Giáo viên THPT<br>hạng III | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 5%                                                           | 01/12/2025                                                                                                                | Trúng tuyển |                                                       |
| 1143 | 12  | Nguyễn Thị Bích Lộc              |                                     | 13/04/1980 | Giáo viên                       | Trường THPT Xuân Trường<br>B     | 01/10/2003                      | 15.113                                        | ĐH                                                                                                        | Su Phạm<br>Tiếng Anh       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II               | Giáo viên THPT<br>hạng III | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/10/2024                                                                                                                | Trúng tuyển |                                                       |
| 1144 | 13  | Bùi Thị Bình                     |                                     | 12/06/1976 | Giáo viên                       | Trường THPT Xuân Trường<br>B     | 20/12/1998                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Hóa học                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II               | Giáo viên THPT<br>hạng III | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 6%                                                           | 01/6/2026                                                                                                                 | Trúng tuyển |                                                       |
| 1145 | 14  | Nguyễn Thị Lan                   |                                     | 12/07/1988 | Giáo viên                       | Trường THPT Xuân Trường<br>B     | 01/09/2011                      | 15.113                                        | Cử nhân                                                                                                   | SP Ngữ văn                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II               | Giáo viên THPT<br>hạng III | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/03/2024                                                                                                                | Trúng tuyển |                                                       |
| 1146 | 15  | Trần Thị Thao                    |                                     | 30/01/1983 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Xuân Trường<br>B     | 01/09/2007                      | 15.113                                        | ĐH-Kỹ sư Công<br>nghệ thông tin                                                                           | Công nghệ<br>thông tin     | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm                                                                | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT                      | Giáo viên THPT<br>hạng III | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/04/2025                                                                                                                | Trúng tuyển |                                                       |

| STT  | STT | Họ và tên           | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                            |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|---------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                     | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 1147 | 16  | Phạm Thị Hà         |                                     | 10/11/1983 | Giáo viên                       | Trường THPT Xuân Trường<br>B     | 01/09/2006                      | 15.113                                        | Cử nhân                                                                                                   | SP Ngữ văn                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1148 | 17  | Trịnh Hoàng Trung   | 15/11/1985                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Xuân Trường<br>B     | 25/09/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Vật lý                     |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1149 | 18  | Đặng Thị Như Quỳnh  |                                     | 07/07/1985 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Xuân Trường<br>B     | 05/09/2008                      | 15.113                                        | Cử nhân                                                                                                   | SP Ngữ văn                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/3/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1150 | 19  | Hoàng Thị Hương     |                                     | 01/02/1984 | Giáo viên                       | Trường THPT Xuân Trường<br>B     | 01/09/2006                      | 15.113                                        | ĐH Sư phạm                                                                                                | Sinh học -<br>KTNN         |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/9/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1151 | 20  | Trần Văn Anh        | 22/08/1978                          |            | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Xuân Trường<br>B     | 01/10/2003                      | 15.113                                        | Cử nhân                                                                                                   | SP Giáo dục<br>thể chất    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/4/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1152 | 21  | Vũ Thị Mến          |                                     | 28/09/1980 | Giáo viên                       | Trường THPT Xuân Trường<br>B     | 01/10/2004                      | 15.113                                        | Cử nhân                                                                                                   | Sư phạm<br>GDTC            | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm                                                                | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/04/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1153 | 22  | Mai Xuân Bách       | 05/12/1976                          |            | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Xuân Trường<br>B     | 01/10/2002                      | 15.113                                        | Sư phạm Địa lí                                                                                            | Địa lí                     | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm                                                                | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/10/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1154 | 23  | Phan Văn Chính      | 16/09/1991                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Xuân Trường<br>B     | 01/10/2014                      | 15.113                                        | ĐH - Sư phạm<br>Địa lí                                                                                    | Sư phạm Địa lí             |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 4   | 3,33           |                                                              | 01/04/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1155 | 24  | Nguyễn Thị Hối      |                                     | 26/03/1985 | Giáo viên                       | Trường THPT Xuân Trường<br>B     | 01/09/2007                      | 15.113                                        | ĐH Tiếng Anh Sư<br>phạm                                                                                   | Tiếng Anh Sư<br>phạm       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1156 | 25  | Nguyễn Thị Khuyến   |                                     | 14/05/1983 | Giáo viên                       | Trường THPT Xuân Trường<br>B     | 01/09/2006                      | 15.113                                        | ĐH Ngoại Ngữ                                                                                              | Tiếng Anh                  | Chứng chỉ NVSP- ĐH<br>Quốc Gia Hà Nội                                                         | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1157 | 26  | Bùi Đức Trường      | 04/06/1983                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Xuân Trường<br>B     | 01/09/2008                      | 15.113                                        | ĐH KHTN -<br>ĐHQGHN                                                                                       | Toán Tin ứng<br>dụng       | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm                                                                | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1158 | 27  | Mai Thị Thanh Hương |                                     | 22/09/1982 | Giáo viên                       | Trường THPT Xuân Trường<br>B     | 01/10/2004                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Hóa học                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/10/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1159 | 28  | Phan Văn Phương     | 03/01/1988                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Xuân Trường<br>B     | 01/09/2010                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Sư phạm Toán               |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1160 | 29  | Ngô Thị Trà Mi      |                                     | 06/03/1984 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Xuân Trường<br>B     | 01/9/2007                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | GDCD                       |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/9/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1161 | 30  | Vũ Thị Ngọn         |                                     | 20/02/1986 | Giáo viên                       | Trường THPT Xuân Trường<br>B     | 01/09/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Lịch sử                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/9/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1162 | 31  | Đào Thị Nhung       |                                     | 21/12/1990 | Giáo viên                       | Trường THPT Xuân Trường<br>B     | 11/09/2012                      | 15.113                                        | Cử nhân                                                                                                   | SP Ngữ văn                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 11/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1163 | 32  | Nguyễn Thị Hằng     |                                     | 09/07/1990 | Giáo viên                       | Trường THPT Xuân Trường<br>B     | 01/09/2013                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 4   | 3,33           |                                                              | 01/6/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT  | STT | Họ và tên                                | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>đanh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                            |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|------------------------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                                          | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 1164 | 33  | Phạm Thị Đan                             |                                     | 02/08/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT Xuân Trường<br>B     | 01/9/2009                       | 15.113                                        | Đại học sư phạm<br>Hà Nội SP Vật lý                                                                       | Vật lý                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/06/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1165 | 34  | Đinh Thị Liễu                            |                                     | 01/11/1978 | Giáo viên                       | Trường THPT Xuân Trường<br>B     | 01/11/2000                      | 15.113                                        | ĐH KHTN -Đại<br>học Quốc Gia HN                                                                           | Hóa Học                    | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm                                                                | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/11/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1166 | 35  | Trần Thị Bích Lương                      |                                     | 11/04/1980 | Giáo viên                       | Trường THPT Xuân Trường<br>B     | 01/10/2002                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | GDCT                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/10/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1167 | 36  | Bùi Việt Hà                              | 11/05/1979                          |            | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Xuân Trường<br>B     | 01/10/2003                      | 15.113                                        | ĐHSP, Thạc sỹ                                                                                             | Toán - Tin                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/4/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1168 | 37  | Hoàng Thị Thu                            |                                     | 29/08/1993 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Xuân Trường<br>B     | 06/10/2015                      | 15.113                                        | ĐH Sư phạm                                                                                                | Hóa học                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 4   | 3,33           |                                                              | 06/4/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1169 | 38  | Nguyễn Thị Nhung                         |                                     | 10/02/1988 | Giáo viên                       | Trường THPT Xuân Trường<br>B     | 01/10/2014                      | 15.113                                        | Đại học Ngoại<br>Ngô- Đại học<br>Quốc Gia Hà Nội                                                          | Sư phạm<br>Tiếng Anh       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 4   | 3,33           |                                                              | 01/10/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1170 | 39  | Trần Mạnh Hùng                           | 01/11/1977                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Xuân Trường<br>B     | 01/11/2000                      | 15.113                                        | Cử nhân                                                                                                   | Sư phạm<br>GDTC            |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/11/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
|      |     | <b>42. Trường THPT Xuân<br/>Trường C</b> |                                     |            |                                 |                                  |                                 |                                               |                                                                                                           |                            |                                                                                               |                                               |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |                                                                                                                           |         |
| 1171 | 1   | Nguyễn Thị Hoạt                          |                                     | 02/8/1975  | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Xuân Trường<br>C     | 15/9/2001                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Địa lí                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/4/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1172 | 2   | Vũ Thị Ngọc Hoài                         |                                     | 24/9/1987  | Giáo viên                       | Trường THPT Xuân Trường<br>C     | 01/9/2010                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Địa lí                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/6/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1173 | 3   | Trần Thị Nhị                             |                                     | 05/01/1982 | Giáo viên                       | Trường THPT Xuân Trường<br>C     | 01/9/2005                       | 15.113                                        | ĐHQGHN                                                                                                    | Toán                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/06/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1174 | 4   | Vũ Thị Trường                            |                                     | 08/10/1976 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Xuân Trường<br>C     | 20/12/1998                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 5%                                                           | 01/10/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1175 | 5   | Nguyễn Văn Thê                           | 18/03/1980                          |            | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Xuân Trường<br>C     | 01/10/2002                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán-Tin                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/10/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1176 | 6   | Nguyễn Thị Hương                         |                                     | 15/10/1980 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Xuân Trường<br>C     | 01/10/2002                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sinh - Hóa                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/4/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1177 | 7   | Cao Nguyễn Giáp                          | 26/01/1979                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Xuân Trường<br>C     | 01/10/2002                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Vật li-KTCN                |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/04/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1178 | 8   | Nguyễn Như Huệ                           |                                     | 19/10/1987 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Xuân Trường<br>C     | 01/9/2010                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Tiếng Anh                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/9/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1179 | 9   | Đinh Văn Luân                            | 19/10/1986                          |            | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Xuân Trường<br>C     | 01/9/2008                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Vật li                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/9/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT  | STT | Họ và tên                                     | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc  | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                            |                                                                                              |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|-----------------------------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|-----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                                               | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                   | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 1180 | 10  | Hoàng Thị Dung                                |                                     | 10/10/1985 | Giáo viên                       | Trường THPT Xuân Trường<br>C      | 01/9/2008                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Tiếng Anh                  | CCNVSP                                                                                       | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/9/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1181 | 11  | Bùi Thị Thuý Dung                             |                                     | 24/10/1985 | Giáo viên                       | Trường THPT Xuân Trường<br>C      | 01/09/2007                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                    |                                                                                              | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1182 | 12  | Phạm Thị Thu Duyên                            |                                     | 29/05/1979 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Xuân Trường<br>C      | 15/09/2001                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Giáo dục<br>Chính trị      |                                                                                              | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/04/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1183 | 13  | Hoàng Thủy Trinh                              |                                     | 24/07/1981 | Giáo viên                       | Trường THPT Xuân Trường<br>C      | 01/09/2006                      | 15.113                                        | ĐHKHTN-<br>ĐHQGHN                                                                                         | Toán-Tin                   | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1184 | 14  | Nguyễn Thị Hồng Thủy                          |                                     | 18/02/1982 | Giáo viên                       | Trường THPT Xuân Trường<br>C      | 01/9/2005                       | 15.113                                        | ĐHNN                                                                                                      | Tiếng Anh                  | CCNVSP                                                                                       | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/9/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1185 | 15  | Tạ Thị Mai                                    |                                     | 04/02/1988 | Giáo viên                       | Trường THPT Xuân Trường<br>C      | 01/9/2010                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sinh học                   |                                                                                              | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/9/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1186 | 16  | Phạm Duy Khánh                                | 21/11/1989                          |            | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Xuân Trường<br>C      | 15/10/2011                      | 15.113                                        | - DHSP<br>- ThS, chuyên<br>ngành: Sư phạm<br>Hóa học                                                      | Hóa học                    |                                                                                              | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 15/04/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1187 | 17  | Phạm Thị Ngoan                                |                                     | 28/05/1981 | Giáo viên                       | Trường THPT Xuân Trường<br>C      | 20/10/2003                      | 15.113                                        | ĐHKHTN-<br>ĐHQGHN                                                                                         | Toán - Tin<br>ứng dụng     | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm chuyên<br>ngành Toán - Tin                                    | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/10/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
|      |     | <b>43. Trường THPT Nguyễn<br/>Trưởng Thủy</b> |                                     |            |                                 |                                   |                                 |                                               |                                                                                                           |                            |                                                                                              |                                               |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |                                                                                                                           |         |
| 1188 | 1   | Trần Thị Thanh Huyền                          |                                     | 21/05/1984 | Giáo viên                       | Trường THPT Nguyễn<br>Trưởng Thủy | 01/09/2007                      | 15.113                                        | Đại học Sư phạm<br>Hà Nội 2                                                                               | Sư phạm Sinh               |                                                                                              | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/9/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1189 | 2   | Lê Thị Thanh Hương                            |                                     | 17/06/1978 | Giáo viên                       | Trường THPT Nguyễn<br>Trưởng Thủy | 01/09/2006                      | 15.113                                        | ĐH Sư phạm<br>TPHCM                                                                                       | Sư phạm Lịch<br>sử         |                                                                                              | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 17/6/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1190 | 3   | Phạm Thị Thủy Linh                            |                                     | 24/11/1985 | Giáo viên                       | Trường THPT Nguyễn<br>Trưởng Thủy | 01/09/2007                      | 15.113                                        | ĐH Sư phạm                                                                                                | Ngữ văn                    |                                                                                              | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/12/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1191 | 4   | Hoàng Văn Huy                                 | 04/11/1986                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Nguyễn<br>Trưởng Thủy | 01/09/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP Hà Nội 2                                                                                             | Sư phạm Vật<br>lý          |                                                                                              | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/3/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1192 | 5   | Lê Thị Thu Thủy                               |                                     | 04/08/1975 | Giáo viên                       | Trường THPT Nguyễn<br>Trưởng Thủy | 01/02/1997                      | 15.113                                        | ĐHSPHN                                                                                                    | KTCT                       |                                                                                              | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 7%                                                           | 01/12/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1193 | 6   | Ngô Hương Lan                                 |                                     | 10/11/1989 | Giáo viên                       | Trường THPT Nguyễn<br>Trưởng Thủy | 01/09/2011                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Sư phạm Kỹ<br>thuật        |                                                                                              | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/12/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1194 | 7   | Mai Thị Miên                                  |                                     | 03/01/1982 | Giáo viên                       | Trường THPT Nguyễn<br>Trưởng Thủy | 01/10/2004                      | 15.113                                        | ĐH Vinh                                                                                                   | Sư phạm<br>Ngữ Văn         |                                                                                              | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/10/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1195 | 8   | Đỗ Thị Vân                                    |                                     | 02/10/1979 | Giáo viên                       | Trường THPT Nguyễn<br>Trưởng Thủy | 15/09/2001                      | 15.113                                        | ĐHSPHN                                                                                                    | Sư phạm Ngữ<br>Văn         |                                                                                              | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/10/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT  | STT | Họ và tên                 | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                                                         |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|---------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                           | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sĩ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sĩ) | Chuyên ngành đào tạo                                    | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 1196 | 9   | Hoàng Thị Hải             |                                     | 25/10/1987 | Giáo viên              | Trường THPT Nguyễn Trường Thi | 01/09/2009                | 15.113                                  | ĐH TĐTT Bắc Ninh                                                                           | Sư phạm GDTC                                            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/9/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1197 | 10  | Nguyễn Thuý Duyên         |                                     | 20/05/1987 | Giáo viên              | Trường THPT Nguyễn Trường Thi | 01/09/2009                | 15.113                                  | ĐH Sư phạm                                                                                 | Toán                                                    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/3/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1198 | 11  | Ngô Xuân Khoai            | 25/02/1984                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Nguyễn Trường Thi | 01/09/2007                | 15.113                                  | ĐH Sư phạm                                                                                 | Ngữ văn                                                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/3/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1199 | 12  | Nguyễn Thị Nhung          |                                     | 06/07/1987 | Giáo viên              | Trường THPT Nguyễn Trường Thi | 01/09/2009                | 15.113                                  | ĐH Tây Bắc                                                                                 | Sư phạm Tiếng Anh                                       |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/3/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1200 | 13  | Phùng Thị Ngọc            |                                     | 02/04/1988 | Giáo viên              | Trường THPT Nguyễn Trường Thi | 01/10/2014                | 15.113                                  | Đại học (ĐHSPHN2) Thạc sĩ (ĐHSPHN)                                                         | Sư phạm Toán                                            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/4/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1201 | 14  | Nguyễn Thị Len            |                                     | 25/09/1988 | Giáo viên              | Trường THPT Nguyễn Trường Thi | 01/09/2010                | 15.113                                  | Đại học sư phạm, Đại học Thái Nguyên                                                       | Sư phạm Toán - Tin                                      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/9/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1202 | 15  | Phan Thị Nhài             |                                     | 03/06/1984 | Giáo viên              | Trường THPT Nguyễn Trường Thi | 01/09/2006                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Hoá học                                         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/12/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1203 | 16  | Nguyễn Thị Hồng Quyên     |                                     | 24/01/1986 | Giáo viên              | Trường THPT Nguyễn Trường Thi | 01/09/2009                | 15.113                                  | Đại học Ngoại ngữ, Đại học Huế                                                             | Sư phạm tiếng Anh                                       |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/3/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1204 | 17  | Ngô Thị Sơn               |                                     | 29/03/1986 | Giáo viên              | Trường THPT Nguyễn Trường Thi | 01/09/2009                | 15.113                                  | ĐH Sư phạm Hà Nội                                                                          | Vật lý                                                  |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/3/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1205 | 18  | Ngô Hoàng Trang           |                                     | 18/02/1986 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Nguyễn Trường Thi | 01/09/2008                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Tiếng Anh                                       |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/9/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
|      |     | 44. Trường THPT Giao Thủy |                                     |            |                        |                               |                           |                                         |                                                                                            |                                                         |                                                                                   |                                         |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |                                                                                                               |         |
| 1206 | 1   | Trần Đức Phương           | 14/04/1981                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Giao Thủy         | 01/10/2002                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Toán - Tin                                              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/04/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1207 | 2   | Phạm Thị Thu Hương        |                                     | 24/05/1976 | Giáo viên              | Trường THPT Giao Thủy         | 20/12/1998                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Toán - Tin                                              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 6%                                      | 01/3/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1208 | 3   | Trần Văn Năm              | 03/7/1977                           |            | Giáo viên              | Trường THPT Giao Thủy         | 01/10/2002                | 15.113                                  | - ĐH Thể dục thể thao - ĐH Vinh                                                            | Sư phạm Giáo dục thể chất - Giáo dục Quốc phòng An ninh |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/4/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1209 | 4   | Phùng Thị Dung            |                                     | 04/06/1983 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Giao Thủy         | 01/09/2005                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Địa lý                                                  |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1210 | 5   | Nguyễn Thanh Thuận        | 24/06/1981                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Giao Thủy         | 01/10/2003                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Vật lí                                                  |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/7/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1211 | 6   | Phan Hoàng Diễm           | 20/3/1985                           |            | Giáo viên              | Trường THPT Giao Thủy         | 01/9/2009                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Toán                                                    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/3/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT  | STT | Họ và tên            | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                      |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|----------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                      | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sĩ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sĩ) | Chuyên ngành đào tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 1212 | 7   | Bùi Thị Quỳnh Phương |                                     | 01/10/1971 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Giao Thủy         | 01/9/1995                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Tiếng Anh            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 8%                                      | 01/3/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1213 | 8   | Cao Thị Nhân         |                                     | 29/11/1979 | Giáo viên              | Trường THPT Giao Thủy         | 01/10/2002                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | SPKT                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/07/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1214 | 9   | Nguyễn Xuân Chuẩn    | 01/12/1982                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Giao Thủy         | 1/10/2004                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Toán-Tin học         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/10/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1215 | 10  | Nguyễn Thị Thu Thủy  |                                     | 15/10/1991 | Giáo viên              | Trường THPT Giao Thủy         | 10/6/2015                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 4   | 3,33        |                                         | 06/4/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1216 | 11  | Mai Văn Hiệu         | 03/11/1983                          |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Giao Thủy         | 01/9/2006                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | SINH-KTNN            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/6/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1217 | 12  | Vũ Thị Lan           |                                     | 12/06/1981 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Giao Thủy         | 01/10/2003                | 15.113                                  | ĐHTDTTI                                                                                    | Sư phạm GDTC         | CCNVSP                                                                            | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/10/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1218 | 13  | Vũ Thị Anh Đào       |                                     | 23/10/1982 | Giáo viên              | Trường THPT Giao Thủy         | 01/10/2004                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Địa lí               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/04/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1219 | 14  | Phạm Thị Thơm        |                                     | 17/12/1986 | Giáo viên              | Trường THPT Giao Thủy         | 01/09/2008                | 15.113                                  | Đại học ngoại ngữ - ĐH Đà Nẵng                                                             | Tiếng Anh            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1220 | 15  | Phạm Văn Vinh        | 15/10/1978                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Giao Thủy         | 01/11/2000                | 15.113                                  | Đại học thể dục thể thao                                                                   | Thể dục thể thao     |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/11/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1221 | 16  | Hoàng Thị Thanh Dung |                                     | 16/5/1983  | Giáo viên              | Trường THPT Giao Thủy         | 01/9/2005                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Lịch sử              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/3/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1222 | 17  | Phùng Văn Huân       | 06/4/1985                           |            | Giáo viên              | Trường THPT Giao Thủy         | 01/9/2008                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Tiếng Anh            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/9/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1223 | 18  | Phạm Thị Phương Thảo |                                     | 12/02/1985 | Giáo viên              | Trường THPT Giao Thủy         | 01/9/2008                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | SP TDTT - GDQP       |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/3/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1224 | 19  | Đặng Văn Hạnh        | 14/10/1980                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Giao Thủy         | 01/10/2002                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Vật lí               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/04/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1225 | 20  | Trần Thị Hát         |                                     | 14/01/1986 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Giao Thủy         | 01/09/2009                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Công nghệ thông tin  | CC NVSP                                                                           | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1226 | 21  | Phùng Thị Trang      |                                     | 09/8/1985  | Giáo viên              | Trường THPT Giao Thủy         | 01/9/2007                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/9/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1227 | 22  | Nguyễn Thị Cúc       |                                     | 13/10/1984 | Giáo viên              | Trường THPT Giao Thủy         | 01/09/2007                | 15.113                                  | ĐH ngoại ngữ ĐHQGHN                                                                        | Tiếng Anh            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1228 | 23  | Đặng Thị Tho         |                                     | 18/02/1983 | Giáo viên              | Trường THPT Giao Thủy         | 01/9/2007                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sinh-KTNN            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/9/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT  | STT | Họ và tên                      | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                            |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       |             | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|--------------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|-------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                                | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sĩ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sĩ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |             |                                                                                                                           |         |
| 1229 | 24  | Trần Thị Lý                    |                                     | 28/11/1975 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Giao Thủy            | 01/9/1997                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sư phạm Kỹ<br>thuật        |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 6%                                                           | 01/12/2025                                            | Trúng tuyển |                                                                                                                           |         |
| 1230 | 25  | Cao Thị Thủy                   |                                     | 01/04/1986 | Giáo viên                       | Trường THPT Giao Thủy            | 01/09/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển |                                                                                                                           |         |
| 1231 | 26  | Nguyễn Thị Đình                |                                     | 22/12/1981 | Giáo viên                       | Trường THPT Giao Thủy            | 01/9/2005                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Tiếng Anh                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/3/2026                                             | Trúng tuyển |                                                                                                                           |         |
| 1232 | 27  | Trần Long Biển                 | 08/10/1983                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Giao Thủy            | 01/09/2005                      | 15.111                                        | ĐHSP                                                                                                      | Địa lý                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/09/2026                                            | Trúng tuyển |                                                                                                                           |         |
| 1233 | 28  | Hoàng Thị Mai                  |                                     | 25/05/1984 | Giáo viên                       | Trường THPT Giao Thủy            | 01/9/2006                       | 15.113                                        | ĐHSP, Thạc sĩ sư<br>phạm Vật lý.                                                                          | Vật lý                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/9/2024                                             | Trúng tuyển |                                                                                                                           |         |
| 1234 | 29  | Lại Thị Thanh                  |                                     | 08/10/1986 | Giáo viên                       | Trường THPT Giao Thủy            | 01/9/2008                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Hóa học                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/3/2024                                             | Trúng tuyển |                                                                                                                           |         |
|      |     | 45. Trường THPT Giao<br>Thủy B |                                     |            |                                 |                                  |                                 |                                               |                                                                                                           |                            |                                                                                               |                                               |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |             |                                                                                                                           |         |
| 1235 | 1   | Tổng Văn Kỳ                    | 15/08/1986                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Giao Thủy B          | 01/09/2008                      | 15.113                                        | Đại học, Thạc sĩ                                                                                          | SP Toán                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển |                                                                                                                           |         |
| 1236 | 2   | Phạm Văn Mạnh                  | 15/06/1981                          |            | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Giao Thủy B          | 01/09/2006                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | SP Địa lý                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/06/2026                                            | Trúng tuyển |                                                                                                                           |         |
| 1237 | 3   | Phùng Thị Phương Thảo          |                                     | 26/10/1978 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Giao Thủy B          | 01/11/2000                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Hóa học                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/05/2024                                            | Trúng tuyển |                                                                                                                           |         |
| 1238 | 4   | Vũ Thị Nhuận                   |                                     | 03/01/1981 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Giao Thủy B          | 20/10/2003                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Sinh-KTNN                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/01/2024                                            | Trúng tuyển |                                                                                                                           |         |
| 1239 | 5   | Mai Công Thành                 | 10/09/1976                          |            | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Giao Thủy B          | 01/09/1997                      | 15.113                                        | CDăng SP<br>Đại học                                                                                       | Tiếng Anh                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 7%                                                           | 01/6/2026                                             | Trúng tuyển |                                                                                                                           |         |
| 1240 | 6   | Vũ Thị Hằng                    |                                     | 17/01/1979 | Giáo viên                       | Trường THPT Giao Thủy B          | 01/10/2003                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | GD Chính trị               |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/10/2024                                            | Trúng tuyển |                                                                                                                           |         |
| 1241 | 7   | Đỗ Văn Thúc                    | 25/12/1984                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Giao Thủy B          | 01/09/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | SP Sinh-<br>KTNN           |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển |                                                                                                                           |         |
| 1242 | 8   | Lại Văn Lương                  | 03/09/1979                          |            | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Giao Thủy B          | 01/10/2002                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Vật lý-KTCN                |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/07/2026                                            | Trúng tuyển |                                                                                                                           |         |
| 1243 | 9   | Vũ Văn Hà                      | 28/03/1981                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Giao Thủy B          | 01/10/2003                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Hóa học                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/10/2024                                            | Trúng tuyển |                                                                                                                           |         |
| 1244 | 10  | Ngô Văn Hương                  | 23/05/1976                          |            | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Giao Thủy B          | 01/03/2000                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | TĐTT                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 5%                                                           | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển |                                                                                                                           |         |

| STT  | STT | Họ và tên            | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                      |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|----------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                      | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sĩ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sĩ) | Chuyên ngành đào tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 1245 | 11  | Đỗ Văn Ta            | 11/03/1983                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Giao Thủy B       | 01/09/2005                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Toán - Tin           |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1246 | 12  | Nguyễn Quốc Oánh     | 01/07/1981                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Giao Thủy B       | 01/10/2004                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Vật lý-KTCN          |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/04/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1247 | 13  | Nguyễn Thị Yến       |                                     | 20/09/1980 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Giao Thủy B       | 01/10/2004                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Lịch sử              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/04/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1248 | 14  | Nguyễn Thị Thủy Linh |                                     | 16/06/1985 | Giáo viên              | Trường THPT Giao Thủy B       | 01/09/2008                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Tiếng Anh SP         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1249 | 15  | Bùi Văn Thuận        | 21/01/1982                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Giao Thủy B       | 01/10/2004                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Hóa học              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/10/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1250 | 16  | Tạ Thị Mai           |                                     | 16/04/1983 | Giáo viên              | Trường THPT Giao Thủy B       | 01/09/2009                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Tiếng Anh            | CC NVSP                                                                           | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1251 | 17  | Nguyễn Thị Ninh      |                                     | 20/06/1981 | Giáo viên              | Trường THPT Giao Thủy B       | 01/09/2005                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | GD thể chất          |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1252 | 18  | Lê Văn Tấn           | 05/05/1985                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Giao Thủy B       | 01/09/2008                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | SP Tin học           |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1253 | 19  | Vũ Thanh Trính       | 09/06/1980                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Giao Thủy B       | 01/09/2007                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Toán -Tin Ứng Dụng   | CC NVSP                                                                           | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1254 | 20  | Doãn Đình Dũng       | 04/05/1989                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Giao Thủy B       | 01/09/2011                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | SP Toán              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1255 | 21  | Hoàng Thọ Chân       | 17/08/1984                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Giao Thủy B       | 01/09/2007                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | SP Lịch sử           |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1256 | 22  | Đặng Thị Quy         |                                     | 18/08/1987 | Giáo viên              | Trường THPT Giao Thủy B       | 01/09/2010                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Địa lý               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1257 | 23  | Nguyễn Thị Nguyệt    |                                     | 22/12/1984 | Giáo viên              | Trường THPT Giao Thủy B       | 01/09/2008                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Tiếng Anh SP         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1258 | 24  | Trịnh Thị Sim        |                                     | 17/02/1982 | Giáo viên              | Trường THPT Giao Thủy B       | 01/10/2004                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sinh-KTNN            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/04/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1259 | 25  | Nguyễn Thị Ngọc Lan  |                                     | 12/02/1983 | Giáo viên              | Trường THPT Giao Thủy B       | 01/09/2005                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ Văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1260 | 26  | Trần Thị Mừng        |                                     | 14/03/1971 | Giáo viên              | Trường THPT Giao Thủy B       | 16/02/1998                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Tiếng Anh            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 6%                                      | 01/02/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1261 | 27  | Lê Khởi Động         | 15/07/1986                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Giao Thủy B       | 01/09/2011                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư Phạm TĐTT         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT  | STT | Họ và tên                   | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                      |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|-----------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                             | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sỹ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sỹ) | Chuyên ngành đào tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 1262 | 28  | Nguyễn Thị Thanh Hải        |                                     | 09/11/1984 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Giao Thủy B       | 01/09/2007                | 15.113                                  | ĐH                                                                                         | Tin học              | CC NVSP                                                                           | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1263 | 29  | Hoàng Thị Huyền             |                                     | 23/12/1980 | Giáo viên              | Trường THPT Giao Thủy B       | 01/10/2002                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Hóa học              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/04/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1264 | 30  | Lê Thị Hồng Nhung           |                                     | 08/03/1985 | Giáo viên              | Trường THPT Giao Thủy B       | 01/09/2008                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | SP Hóa học           |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1265 | 31  | Lưu Thị Bích Huyền          |                                     | 11/12/1983 | Giáo viên              | Trường THPT Giao Thủy B       | 01/09/2008                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Tin học              | CCNVSP                                                                            | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1266 | 32  | Trần Thị Khánh              |                                     | 17/11/1986 | Giáo viên              | Trường THPT Giao Thủy B       | 01/09/2008                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Ngữ Văn              |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1267 | 33  | Lê Thị Thái                 |                                     | 05/09/1980 | Giáo viên              | Trường THPT Giao Thủy B       | 01/09/2008                | 15a.201                                 | Đại học                                                                                    | Ngữ Văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1268 | 34  | Nguyễn Văn Trọng            | 15/06/1988                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Giao Thủy B       | 01/09/2010                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | GD thể chất          |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1269 | 35  | Vũ Văn Duy                  | 16/06/1987                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Giao Thủy B       | 01/09/2011                | 15.113                                  | Đại học Đại học                                                                            | SP TDTT GDQPAN       |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1270 | 36  | Nguyễn Thị Hồng             |                                     | 22/09/1985 | Giáo viên              | Trường THPT Giao Thủy B       | 01/09/2008                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Vật lý               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
|      |     | 46. Trường THPT Giao Thủy C |                                     |            |                        |                               |                           |                                         |                                                                                            |                      |                                                                                   |                                         |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |                                                                                                               |         |
| 1271 | 1   | Phạm Thị Hào                |                                     | 01/12/1985 | Giáo viên              | Trường THPT Giao Thủy C       | 01/09/2008                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Tin học              |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/12/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1272 | 2   | Trần Thị Thu Hà             |                                     | 11/05/1984 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Giao Thủy C       | 01/9/2007                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ văn              |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/12/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1273 | 3   | Nguyễn Xuân Dương           | 25/10/1974                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Giao Thủy C       | 01/09/1999                | 15.113                                  | ĐHTDĐT                                                                                     | GDTC                 |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 6%                                      | 01/6/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1274 | 4   | Hồ Thị Phương               |                                     | 10/04/1985 | Giáo viên              | Trường THPT Giao Thủy C       | 16/01/2010                | 15.113                                  | ĐH                                                                                         | Ngữ văn              |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/07/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1275 | 5   | Tổng Văn Vinh               | 06/07/1980                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Giao Thủy C       | 01/10/2003                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | GDTC                 |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/10/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1276 | 6   | Phan Văn Thao               | 03/10/1976                          |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Giao Thủy C       | 01/09/1997                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Tiếng Anh            |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 6%                                      | 01/12/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1277 | 7   | Đặng Thị Mai                |                                     | 24/09/1982 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Giao Thủy C       | 01/10/2004                | 15.113                                  | Thạc sỹ                                                                                    | Sư Phạm Toán         |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/04/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT  | STT | Họ và tên         | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>đanh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                            |                                                                                               |                                        | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|-------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                   | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN            | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 1278 | 8   | Trần Văn Hiến     | 06/08/1986                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Giao Thủy C          | 01/09/2009                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | GDTC                       |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1279 | 9   | Trần Đức Hoàn     | 24/12/1986                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Giao Thủy C          | 03/09/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Địa lý                     |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1280 | 10  | Trần Văn Vinh     | 01/06/1980                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Giao Thủy C          | 01/10/2002                      | 15.113                                        | ĐH KHXH và<br>NV(DH quốc gia<br>HN)                                                                       | Lịch sử                    |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/10/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1281 | 11  | Phạm Hà Tuyền     | 02/09/1984                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Giao Thủy C          | 01/09/2006                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Vật li                     |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1282 | 12  | Trần Thị Thu      |                                     | 29/09/1984 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Giao Thủy C          | 1/9/2006                        | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Hóa học                    |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1283 | 13  | Đoàn Xuân Tinh    | 25/05/1976                          |            | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Giao Thủy C          | 01/11/2000                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Lịch Sử                    |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/05/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1284 | 14  | Phan Thị Yên      |                                     | 26/02/1984 | Giáo viên                       | Trường THPT Giao Thủy C          | 01/09/2006                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán - Tin                 |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1285 | 15  | Nguyễn Thị Vóc    |                                     | 11/08/1975 | Giáo viên                       | Trường THPT Giao Thủy C          | 01/09/1997                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán - Tin                 |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 6%                                                           | 01/12/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1286 | 16  | Nguyễn Thị Tuất   |                                     | 13/02/1982 | Giáo viên                       | Trường THPT Giao Thủy C          | 01/10/2004                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                    |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/04/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1287 | 17  | Trần Thị Hương    |                                     | 15/05/1986 | Giáo viên                       | Trường THPT Giao Thủy C          | 03/9/2008                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Hóa học                    |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/3/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1288 | 18  | Nguyễn Thị Thường |                                     | 09/11/1984 | Giáo viên                       | Trường THPT Giao Thủy C          | 01/09/2006                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Lịch sử                    |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1289 | 19  | Vũ Thị Phương Hoa |                                     | 21/11/1992 | Giáo viên                       | Trường THPT Giao Thủy C          | 01/10/2014                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sinh học                   |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 4   | 3,33           |                                                              | 01/10/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1290 | 20  | Trần Duy Hưng     | 08/02/1982                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Giao Thủy C          | 01/10/2004                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán - Tin                 |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/04/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1291 | 21  | Nguyễn Thị Bón    |                                     | 20/11/1983 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Giao Thủy C          | 1/9/2006                        | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sinh Học                   |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1292 | 22  | Phạm Văn Toàn     | 27/02/1977                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Giao Thủy C          | 01/09/1999                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán                       |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 5%                                                           | 01/09/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1293 | 23  | Nguyễn Thị Thoa   |                                     | 28/11/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT Giao Thủy C          | 01/09/2009                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Hóa học                    |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1294 | 24  | Đoàn Thị Ngân     |                                     | 08/08/1990 | Giáo viên                       | Trường THPT Giao Thủy C          | 01/09/2013                      | 15.113                                        | ĐHSP<br>TĐTT                                                                                              | GDTC                       |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT  | STT | Họ và tên                | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>đanh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                            |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|--------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                          | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sĩ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sĩ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 1295 | 25  | Đoàn Thu Trang           |                                     | 12/02/1980 | Giáo viên                       | Trường THPT Giao Thủy C          | 01/10/2002                      | 15.113                                        | DHSP                                                                                                      | Ngữ văn                    |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/4/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1296 | 26  | Đinh Minh Hiệt           | 29/04/1979                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Giao Thủy C          | 15/9/2001                       | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Toán - Tin học             |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/01/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1297 | 27  | Đặng Thị Kim Cúc         |                                     | 01/06/1990 | Giáo viên                       | Trường THPT Giao Thủy C          | 01/9/2013                       | 15.113                                        | DHSP                                                                                                      | Sinh học                   |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/12/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1298 | 28  | Lại Văn Hạnh             | 02/05/1978                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Giao Thủy C          | 15/9/2001                       | 15.113                                        | DHSP                                                                                                      | Vật li                     |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1299 | 29  | Vũ Thị Thon              |                                     | 06/01/1984 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Giao Thủy C          | 01/09/2007                      | 15.113                                        | DHSP                                                                                                      | Tin học                    |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/9/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
|      |     | 47. Trường THPT Quất Lâm |                                     |            |                                 |                                  |                                 |                                               |                                                                                                           |                            |                                                                                               |                                               |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |                                                                                                                           |         |
| 1300 | 1   | Cao Ngọc Thư             | 26/01/1976                          |            | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Quất Lâm             | 20/12/1998                      | 15.113                                        | DHSP                                                                                                      | GDTC                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 6%                                                           | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1301 | 2   | Trần Văn Khương          | 28/5/1987                           |            | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Quất Lâm             | 01/9/2009                       | 15.113                                        | DHSP                                                                                                      | Vật lý                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/6/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1302 | 3   | Nguyễn Thành Công        | 09/6/1985                           |            | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Quất Lâm             | 01/9/2008                       | 15.113                                        | DHSP                                                                                                      | Tin                        |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/12/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1303 | 4   | Cao Văn Anh              | 21/09/1981                          |            | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Quất Lâm             | 01/10/2003                      | 15.113                                        | DH Ngữ văn,<br>Thạc sĩ Văn học<br>Việt Nam                                                                | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/10/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1304 | 5   | Nguyễn Thị Mai Hương     |                                     | 12/8/1991  | Giáo viên                       | Trường THPT Quất Lâm             | 01/4/2016                       | V.07.05.15                                    | Thạc sĩ Hóa,<br>DHSP                                                                                      | Hoá học                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/7/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1305 | 6   | Nguyễn Hùng Mạnh         | 02/8/1988                           |            | Giáo viên                       | Trường THPT Quất Lâm             | 01/9/2013                       | 15.113                                        | DHSP                                                                                                      | Sinh học                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/6/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1306 | 7   | Trần Thị Nền             |                                     | 11/12/1990 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Quất Lâm             | 11/9/2012                       | 15.113                                        | DHSP                                                                                                      | Sinh học                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 11/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1307 | 8   | Nguyễn Văn Hội           | 04/02/1985                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Quất Lâm             | 01/9/2007                       | 15.113                                        | DHSP                                                                                                      | Vật lý                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/3/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1308 | 9   | Đỗ Thị Thanh An          |                                     | 04/11/1981 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Quất Lâm             | 10/10/2003                      | 15.113                                        | DHSP                                                                                                      | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/04/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1309 | 10  | Nguyễn Thị Diễm          |                                     | 04/04/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT Quất Lâm             | 01/9/2009                       | 15.113                                        | DHSP                                                                                                      | Hoá học                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/3/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1310 | 11  | Vũ Xuân Hồng             | 25/10/1986                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Quất Lâm             | 01/9/2009                       | 15.113                                        | DHSP                                                                                                      | TC-GDQP                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/3/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT  | STT | Họ và tên                                  | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>đanh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                            |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|--------------------------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                                            | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 1311 | 12  | Trịnh Ngọc Diệp                            |                                     | 31/8/1986  | Giáo viên                       | Trường THPT Quất Lâm             | 01/9/2009                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Tiếng Anh                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1312 | 13  | Nguyễn Thị Hiền                            |                                     | 29/12/1985 | Giáo viên                       | Trường THPT Quất Lâm             | 01/9/2009                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Địa lý                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/3/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1313 | 14  | Đỗ Thị Thơm                                |                                     | 13/04/1986 | Giáo viên                       | Trường THPT Quất Lâm             | 01/9/2008                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/3/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1314 | 15  | Nguyễn Thị Như                             |                                     | 02/02/1988 | Giáo viên                       | Trường THPT Quất Lâm             | 16/9/2010                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Hoá học                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/12/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1315 | 16  | Mai Thị Hạt                                |                                     | 12/11/1990 | Giáo viên                       | Trường THPT Quất Lâm             | 06/11/2012                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Vật lý                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 06/11/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1316 | 17  | Hoàng Thị Vân                              |                                     | 25/02/1986 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Quất Lâm             | 01/9/2009                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Lịch sử                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1317 | 18  | Phạm Thị Quyên                             |                                     | 12/02/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT Quất Lâm             | 01/9/2013                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Lịch sử                    | CC NVSP                                                                                       | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/3/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1318 | 19  | Cao Văn Thái                               | 23/02/1979                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Quất Lâm             | 01/10/2002                      | 15.113                                        | ĐHNN I Hà Nội                                                                                             | KTNN                       |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/04/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1319 | 20  | Trần Thị Lan Anh                           |                                     | 23/02/1985 | Giáo viên                       | Trường THPT Quất Lâm             | 01/9/2007                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1320 | 21  | Hoàng Thị Kim Cúc                          |                                     | 03/02/1986 | Giáo viên                       | Trường THPT Quất Lâm             | 01/09/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Tiếng Anh                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/3/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1321 | 22  | Phan Văn Thọ                               |                                     | 18/4/1979  | Giáo viên                       | Trường THPT Quất Lâm             | 01/10/2002                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Vật lý                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/4/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1322 | 23  | Hà Văn Sỹ                                  |                                     | 02/8/1981  | Giáo viên                       | Trường THPT Quất Lâm             | 01/9/2009                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán                       |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/3/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1323 | 24  | Phạm Thị Thu Hà                            |                                     | 05/6/1980  | Giáo viên                       | Trường THPT Quất Lâm             | 01/10/ 2004                     | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/04/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1324 | 25  | Tổng Thị Liễu                              |                                     | 05/01/1985 | Giáo viên                       | Trường THPT Quất Lâm             | 01/9/2009                       | 15.113                                        | ĐHSP Toán -<br>Thạc sĩ Toán Ứng<br>dụng                                                                   | Toán                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
|      |     | <b>48. Trường THPT Đinh<br/>Tiến Hoàng</b> |                                     |            |                                 |                                  |                                 |                                               |                                                                                                           |                            |                                                                                               |                                               |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |                                                                                                                           |         |
| 1325 | 1   | Phạm Thị Thanh Vân                         |                                     | 20/12/1981 | Giáo viên                       | Trường THPT Đinh Tiến<br>Hoàng   | 01/10/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | GDTC-GDQP                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/01/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1326 | 2   | Phạm Thị Thủy                              |                                     | 06/10/1979 | Giáo viên                       | Trường THPT Đinh Tiến<br>Hoàng   | 1/9/2001                        | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Vật Lý - Tin<br>học        |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/9/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT  | STT | Họ và tên              | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                      |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                        | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sĩ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sĩ) | Chuyên ngành đào tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 1327 | 3   | Nguyễn Thị Liên        |                                     | 04/04/1977 | Giáo viên              | Trường THPT Đinh Tiên Hoàng   | 01/09/2001                | 15.113                                  | DHSP; Thạc sĩ                                                                              | Ngữ Văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/9/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1328 | 4   | Nguyễn Ngọc Linh       |                                     | 23/6/1985  | Giáo viên              | Trường THPT Đinh Tiên Hoàng   | 01/10/2008                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | GDTC                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/7/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1329 | 5   | Lê Mạnh Thắng          | 28/9/1982                           |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Đinh Tiên Hoàng   | 01/01/2008                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | GDTC                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/12/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1330 | 6   | Phạm Văn Tuấn          | 27/12/1968                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Đinh Tiên Hoàng   | 1/8/1992                  | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Toán                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 16%                                     | 01/9/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1331 | 7   | Phạm Nam Bình          | 25/02/1980                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Đinh Tiên Hoàng   | 1/9/2003                  | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Tin học              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/7/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1332 | 8   | Nguyễn Thị Hải Vân     |                                     | 15/6/1978  | Giáo viên              | Trường THPT Đinh Tiên Hoàng   | 15/1/2002                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ Văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/4/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1333 | 9   | Trần Thị Thúy Vân      |                                     | 24/04/1983 | Giáo viên              | Trường THPT Đinh Tiên Hoàng   | 1/9/2006                  | 15a.201                                 | ĐHSP                                                                                       | Lịch sử              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/6/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1334 | 10  | Vũ Thị Huyền           |                                     | 25/01/1987 | Giáo viên              | Trường THPT Đinh Tiên Hoàng   | 14/08/2009                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Lịch sử              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1335 | 11  | Trần Thị Hiếu          |                                     | 15/11/1976 | Giáo viên              | Trường THPT Đinh Tiên Hoàng   | 1/10/1997                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | GDTC                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 7%                                      | 01/6/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1336 | 12  | Vũ Thị Bích Ngọc       |                                     | 18/08/1989 | Giáo viên              | Trường THPT Đinh Tiên Hoàng   | 14/09/2011                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sinh học             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1337 | 13  | Nguyễn Thị Kim Ngân    |                                     | 24/02/1984 | Giáo viên              | Trường THPT Đinh Tiên Hoàng   | 1/9/2006                  | 15.113                                  | ĐHSP Thạc sĩ                                                                               | Địa lí               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/9/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1338 | 14  | Phạm Thị Thanh Bình    |                                     | 30/10/1977 | Giáo viên              | Trường THPT Đinh Tiên Hoàng   | 1/9/1999                  | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Toán                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/9/2023                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1339 | 15  | Nguyễn Thị Tuyết Nhung |                                     | 11/10/1980 | Giáo viên              | Trường THPT Đinh Tiên Hoàng   | 1/9/2002                  | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Tiếng Anh            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/9/2023                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1340 | 16  | Mai Thị Thủy           |                                     | 27/09/1978 | Giáo viên              | Trường THPT Đinh Tiên Hoàng   | 1/9/2006                  | 15.113                                  | ĐH Tin học                                                                                 | Tin học              | CCNVSP năm 2006                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1341 | 17  | Trần Hoài Thanh        | 14/5/1978                           |            | Giáo viên              | Trường THPT Đinh Tiên Hoàng   | 1/9/2002                  | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Toán                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1342 | 18  | Ngô Thị Chi            |                                     | 28/6/1973  | Giáo viên              | Trường THPT Đinh Tiên Hoàng   | 1/11/1996                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sinh - KTNN          |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 6%                                      | 01/11/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1343 | 19  | Mai Thị Thu            |                                     | 01/02/1983 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Đinh Tiên Hoàng   | 1/10/2005                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Vật Lí - Tin Học     |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/4/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT  | STT | Họ và tên                              | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                                                          |                                                                                   |                                                  | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|----------------------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                                        | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sĩ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sĩ) | Chuyên ngành đào tạo                                     | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                         | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 1344 | 20  | Đào Thị Bích Thủy                      |                                     | 05/08/1983 | Giáo viên              | Trường THPT Đinh Tiên Hoàng   | 01/09/2005                | 15.113                                  | DHSP; Thạc sĩ                                                                              | Ngữ văn                                                  |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II          | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1345 | 21  | Bùi Phương Chi                         |                                     | 06/8/1976  | Giáo viên              | Trường THPT Đinh Tiên Hoàng   | 1/9/1999                  | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Tiếng Anh                                                |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II          | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/9/2023                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1346 | 22  | Trần Thị Phương                        |                                     | 19/07/1984 | Giáo viên              | Trường THPT Đinh Tiên Hoàng   | 1/9/2006                  | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Hóa Học                                                  |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II          | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/9/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1347 | 23  | Tô Thị Hồng Nhung                      |                                     | 08/7/1985  | Giáo viên              | Trường THPT Đinh Tiên Hoàng   | 15/8/2008                 | 15.113                                  | DHSP; Thạc sĩ                                                                              | Ngữ văn                                                  |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II          | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1348 | 24  | Phùng Thị Thảo                         |                                     | 22/10/1981 | Giáo viên              | Trường THPT Đinh Tiên Hoàng   | 01/10/2004                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ văn                                                  |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II          | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/04/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1349 | 25  | Phạm Mai Huyền                         |                                     | 26/04/1985 | Giáo viên              | Trường THPT Đinh Tiên Hoàng   | 01/10/2008                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Tin học                                                  |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II          | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/10/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
|      |     | <b>49. Trường THPT B Trần Hưng Đạo</b> |                                     |            |                        |                               |                           |                                         |                                                                                            |                                                          |                                                                                   |                                                  |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |                                                                                                               |         |
| 1350 | 1   | Phạm Thị Bình Xuyên                    |                                     | 02/03/1991 | Giáo viên              | Trường THPT B Trần Hưng Đạo   | 01/12/2016                | V.07.05.15                              | ĐH, Sư phạm Vật lý; Thạc sĩ, LL&PPDH bộ môn Vật lý                                         | Sư phạm Vật lý LL&PPDH bộ môn Vật lý                     |                                                                                   | CC bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN Giáo viên THPT | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/6/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1351 | 2   | Ngô Ngọc Kiên                          | 20/10/1993                          |            | Giáo viên              | Trường THPT B Trần Hưng Đạo   | 15/10/2015                | 15.113                                  | ĐH, Sư phạm Hoá học; Thạc sĩ, LL&PPDH bộ môn Hoá học                                       | Sư phạm Hóa học LL&PPDH bộ môn Hoá học                   |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II          | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 4   | 3,33        |                                         | 01/04/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1352 | 3   | Hoàng Đình Minh                        | 17/04/1974                          |            | Giáo viên              | Trường THPT B Trần Hưng Đạo   | 01/09/1999                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Toán-Tin                                                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II          | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/12/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1353 | 4   | Đinh Văn Quân                          | 01/02/1970                          |            | Giáo viên              | Trường THPT B Trần Hưng Đạo   | 01/09/2001                | 15.113                                  | ĐH                                                                                         | Sư phạm GDTC                                             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II          | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/12/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1354 | 5   | Vũ Thị Luyến                           |                                     | 12/02/1980 | Giáo viên              | Trường THPT B Trần Hưng Đạo   | 01/09/2002                | 15.113                                  | ĐH                                                                                         | Toán - Tin ứng dụng                                      | CC NVSP                                                                           | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II          | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/6/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1355 | 6   | Phạm Thị Kim Huệ                       |                                     | 27/08/1974 | Giáo viên              | Trường THPT B Trần Hưng Đạo   | 01/11/1996                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sinh - Hóa                                               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II          | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 6%                                      | 01/11/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1356 | 7   | Trần Tuấn Anh                          | 26/10/1989                          |            | Giáo viên              | Trường THPT B Trần Hưng Đạo   | 01/04/2015                | 15.113                                  | ĐHSP II khoa GDTC-GDQP; Thạc sĩ khoa học giáo dục                                          | GDTC-GDQP                                                |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II          | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/7/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1357 | 8   | Phạm Thị Thanh Hoa                     |                                     | 02/10/1978 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT B Trần Hưng Đạo   | 02/10/2000                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ văn                                                  |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II          | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/07/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1358 | 9   | Vũ Hoàng Tư                            | 26/04/1979                          |            | Giáo viên              | Trường THPT B Trần Hưng Đạo   | 29/08/2003                | 15.113                                  | ĐHSP - Vật lý-Kỹ thuật công nghiệp Thạc sỹ Phương pháp giảng dạy Vật lý                    | Vật lý-Kỹ thuật công nghiệp Phương pháp giảng dạy Vật lý |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II          | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/04/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1359 | 10  | Lê Thị Duyên                           |                                     | 15/07/1977 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT B Trần Hưng Đạo   | 01/09/1999                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Địa lý                                                   |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II          | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT  | STT | Họ và tên                            | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc    | Tuyển dụng                                 |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                                              |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|--------------------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|----------------------------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                                      | Nam                                 | Nữ         |                        |                                  | Ngày tháng năm tuyển dụng                  | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sỹ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sỹ) | Chuyên ngành đào tạo                         | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 1360 | 11  | Lê Anh Thái                          | 31/07/1982                          |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT B Trần Hưng Đạo      | 06/09/2004                                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Vật lí - tin học                             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1361 | 12  | Phạm Thị Phương Nga                  |                                     | 12/11/1983 | Giáo viên              | Trường THPT B Trần Hưng Đạo      | 1/10/2005                                  | 15a.201                                 | ĐHSP                                                                                       | Lịch sử                                      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/10/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1362 | 13  | Mai Thị Hồng Quế                     |                                     | 08/07/1978 | Giáo viên              | Trường THPT B Trần Hưng Đạo      | 02/10/2000                                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ văn                                      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/10/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1363 | 14  | Phạm Thị Tổ Loan                     |                                     | 12/11/1977 | Giáo viên              | Trường THPT B Trần Hưng Đạo      | 01/09/1999                                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ Văn                                      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 5%                                      | 01/09/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1364 | 15  | Nguyễn Thị Huyền                     |                                     | 12/02/1979 | Giáo viên              | Trường THPT B Trần Hưng Đạo      | 01/09/2002                                 | 15.113                                  | ĐH                                                                                         | Sư phạm GDTC                                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1365 | 16  | Nguyễn Thị Huế                       |                                     | 31/10/1983 | Giáo viên              | Trường THPT B Trần Hưng Đạo      | 01/09/2006                                 | 15a.201                                 | ĐH                                                                                         | Sinh học                                     | CC NVSP                                                                           | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1366 | 17  | Ngô Thị Phúc                         |                                     | 29/4/1985  | Giáo viên              | Trường THPT B Trần Hưng Đạo      | 1/9/2009                                   | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sư phạm Toán học                             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/3/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1367 | 18  | Đoàn Thị Hòa                         |                                     | 14/12/1982 | Giáo viên              | Trường THPT B Trần Hưng Đạo      | 06/09/2004                                 | 15.113                                  | ĐH Hóa học; Thạc sỹ - Hóa học                                                              | Hóa học                                      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1368 | 19  | Lê Thị Kim Dung                      |                                     | 04/03/1983 | Giáo viên              | Trường THPT B Trần Hưng Đạo      | 06/09/2006                                 | 15.113                                  | ĐHSP Thạc sỹ giáo dục học (li luận và PPDH Địa lý)                                         | Sư phạm Địa lý                               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1369 | 20  | Nguyễn Thị Duyên                     |                                     | 04/06/1985 | Giáo viên              | Trường THPT B Trần Hưng Đạo      | 01/9/2007                                  | 15.111                                  | ĐHSP                                                                                       | Sư phạm Vật lý                               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/9/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1370 | 21  | Lương Thị Quyên                      |                                     | 09/01/1984 | Giáo viên              | Trường THPT B Trần Hưng Đạo      | 01/10/2007                                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Giáo dục thể chất                            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/10/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
|      |     | 50. Trường THPT Ninh Bình - Bạc Liêu |                                     |            |                        |                                  |                                            |                                         |                                                                                            |                                              |                                                                                   |                                         |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |                                                                                                               |         |
| 1371 | 1   | Đặng Thị Thu Cúc                     |                                     | 11/10/1980 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Ninh Bình - Bạc Liêu | 01/9/2003                                  | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | SP Giáo dục thể chất                         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/3/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1372 | 2   | Vũ Thị Thúy Hiền                     |                                     | 06/02/1985 | Giáo viên              | Trường THPT Ninh Bình - Bạc Liêu | 01/10/2007                                 | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | SP Tiếng Anh                                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/10/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1373 | 3   | Đỗ Thị Hà                            |                                     | 28/11/1979 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Ninh Bình - Bạc Liêu | 01/4/2015 (01/3/2004 ký họp đồng đủ hạn)   | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | SP Tâm lý - Giáo dục                         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/10/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1374 | 4   | Phạm Thị Tuyết Nhung                 |                                     | 13/9/1985  | Giáo viên              | Trường THPT Ninh Bình - Bạc Liêu | 01/01/2011                                 | 15.113                                  | Đại học Thạc sỹ                                                                            | - Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Văn. |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/10/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1375 | 5   | Phạm Thị Hà                          |                                     | 28/05/1986 | Giáo viên              | Trường THPT Ninh Bình - Bạc Liêu | 01/12/2015 (01/11/2011 ký họp đồng đủ hạn) | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | SP Hóa học                                   |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/06/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT  | STT | Họ và tên              | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>đanh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc    | Tuyển dụng                                          |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                                                                   |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|-------------------------------------|-----------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                        | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                     | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng                     | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo                                        | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 1376 | 6   | Phạm Tiến Linh         | 05/4/1986                           |            | Giáo viên                       | Trường THPT Ninh Bình -<br>Bạc Liêu | 01/12/2008                                          | 15a.201                                       | Đại học                                                                                                   | SP Giáo dục<br>thể chất                                           |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/9/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1377 | 7   | Nguyễn Văn Huân        | 15/4/1982                           |            | Giáo viên                       | Trường THPT Ninh Bình -<br>Bạc Liêu | 01/10/2005                                          | 15.113                                        | Đại học<br>Thạc sĩ                                                                                        | - SP Toán Tin<br>- Quản lý giáo<br>dục                            | CC NVSP                                                                                       | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/01/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1378 | 8   | Đinh Thủy Dương        |                                     | 28/7/1989  | Giáo viên                       | Trường THPT Ninh Bình -<br>Bạc Liêu | 01/10/2012                                          | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | SP Giáo dục<br>Chính trị                                          |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/10/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1379 | 9   | Hoàng Thị Thu Hương    |                                     | 28/09/1982 | Giáo viên                       | Trường THPT Ninh Bình -<br>Bạc Liêu | 01/10/2005                                          | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Sư phạm kĩ<br>thuật công<br>nghiệp                                |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/10/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1380 | 10  | Hoàng Thị Đoàn Trang   |                                     | 26/7/1976  | Giáo viên                       | Trường THPT Ninh Bình -<br>Bạc Liêu | 01/4/2015<br>(01/3/2004<br>kỳ họp đồng<br>dãi hạn)  | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | SP Tiếng Anh                                                      |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/01/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1381 | 11  | Đinh Thị Dung          |                                     | 12/02/1979 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Ninh Bình -<br>Bạc Liêu | 01/9/2001                                           | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | SP Địa lý                                                         |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/9/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1382 | 12  | Nguyễn Thị Huệ         |                                     | 17/6/1976  | Giáo viên                       | Trường THPT Ninh Bình -<br>Bạc Liêu | 01/10/1997                                          | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | SP Giáo dục<br>thể chất                                           |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 7%                                                           | 01/6/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1383 | 13  | Nguyễn Thị Thu Hiền    |                                     | 23/12/1981 | Giáo viên                       | Trường THPT Ninh Bình -<br>Bạc Liêu | 01/4/2015<br>(05/01/2005<br>kỳ họp đồng<br>dãi hạn) | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | SP ngữ văn                                                        | CC NVSP                                                                                       | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/01/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1384 | 14  | Phạm Thị Huệ           |                                     | 07/02/1977 | Giáo viên                       | Trường THPT Ninh Bình -<br>Bạc Liêu | 01/9/1999                                           | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | SP Địa lí                                                         |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 5%                                                           | 01/3/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1385 | 15  | Hoàng Thị Huệ          |                                     | 02/04/1984 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Ninh Bình -<br>Bạc Liêu | 01/10/2007                                          | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | SP Lịch sử                                                        |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/10/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1386 | 16  | Nguyễn Thị Hoàng Giang |                                     | 27/4/1978  | Giáo viên                       | Trường THPT Ninh Bình -<br>Bạc Liêu | 01/9/2001                                           | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | - SP Ngữ văn<br>- Ngôn ngữ,<br>văn học và<br>văn hóa Việt<br>Nam. |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/9/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1387 | 17  | Phạm Thị Lan Phương    |                                     | 19/06/1980 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Ninh Bình -<br>Bạc Liêu | 01/9/2003                                           | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | SP tiếng Anh                                                      |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/9/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1388 | 18  | Trịnh Thị Kim Phương   |                                     | 21/11/1984 | Giáo viên                       | Trường THPT Ninh Bình -<br>Bạc Liêu | 01/10/2008                                          | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Cử nhân Tin<br>học                                                | CC NVSP                                                                                       | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/8/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1389 | 19  | Đàm Thị Hương          |                                     | 08/01/1982 | Giáo viên                       | Trường THPT Ninh Bình -<br>Bạc Liêu | 01/4/2015<br>(05/01/2005<br>kỳ họp đồng<br>dãi hạn) | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | SP ngữ văn                                                        |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/01/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1390 | 20  | Nguyễn Thu Thủy        |                                     | 13/12/1986 | Giáo viên                       | Trường THPT Ninh Bình -<br>Bạc Liêu | 15/8/2009                                           | 15.113                                        | - Đại học<br>- Thạc sỹ                                                                                    | SP Ngữ văn<br>- Văn học.                                          |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/02/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1391 | 21  | Trần Thị Hoa           |                                     | 15/11/1981 | Giáo viên                       | Trường THPT Ninh Bình -<br>Bạc Liêu | 01/4/2015<br>(05/01/2005<br>kỳ họp đồng<br>dãi hạn) | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Lịch sử                                                           | CC NVSP                                                                                       | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/01/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1392 | 22  | Nguyễn Thị Hồng Suốt   |                                     | 29/02/1988 | Giáo viên                       | Trường THPT Ninh Bình -<br>Bạc Liêu | 15/9/2011                                           | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Sư phạm Địa<br>lý                                                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/3/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT  | STT | Họ và tên                   | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc    | Tuyển dụng                                           |                                               | Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                              |                                                                      |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|-----------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|-------------------------------------|------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                             | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                     | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng                      | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo                                           | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 1393 | 23  | Chu Thị Ứng                 |                                     | 31/01/1980 | Giáo viên                       | Trường THPT Ninh Bình -<br>Bạc Liêu | 01/9/2003                                            | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | SP Sinh -<br>KTNN                                                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/9/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1394 | 24  | Đổng Minh Quang             | 16/11/1984                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Ninh Bình -<br>Bạc Liêu | 01/04/2015<br>(01/10/2010<br>ký hợp đồng<br>dài hạn) | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | SP Giáo dục<br>thể chất                                              |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/10/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
|      |     | 51. Trường THPT Hoa Lư<br>A |                                     |            |                                 |                                     |                                                      |                                               |                                                                                                           |                                                                      |                                                                                               |                                               |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |                                                                                                                           |         |
| 1395 | 1   | Nguyễn Mạnh Tú              | 04/5/1982                           |            | Giáo viên                       | Trường THPT Hoa Lư A                | 01/10/2005                                           | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Vật lý                                                               |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/07/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1396 | 2   | Phan Thị Thủy Phương        |                                     | 15/05/1972 | Giáo viên                       | Trường THPT Hoa Lư A                | 01/10/1994                                           | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                                                              |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 12%                                                          | 01/04/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1397 | 3   | Phạm Ngọc Sơn               | 10/11/1991                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Hoa Lư A                | 15/10/2013                                           | 15.113                                        | ĐH SP TĐTT;<br>Thạc sỹ: Khoa học<br>giáo dục                                                              | GDTC                                                                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/04/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1398 | 4   | Phạm Văn Đại                | 02/09/1980                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Hoa Lư A                | 1/10/2005                                            | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | GDTC                                                                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/07/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1399 | 5   | Đinh Xuân Sáng              | 23/10/1982                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Hoa Lư A                | 06/9/2004                                            | 15.113                                        | Đại học sư phạm;<br>Thạc sỹ                                                                               | Đại học<br>chuyên ngành:<br>Toán-Tin;<br>Thạc sỹ:<br>Chuyên<br>ngành |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/9/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1400 | 6   | Phạm Thị Thuý Hồng          |                                     | 25/01/1986 | Giáo viên                       | Trường THPT Hoa Lư A                | 01/10/2010                                           | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Sư phạm Địa lí                                                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/11/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1401 | 7   | Nguyễn Thi Thu Thơm         |                                     | 08/8/1987  | Giáo viên                       | Trường THPT Hoa Lư A                | 01/01/2011                                           | 15a.203                                       | ĐHSP                                                                                                      | Giáo dục thể<br>chất                                                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/01/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1402 | 8   | Nguyễn Tử Phúc              | 14/09/1982                          |            | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Hoa Lư A                | 06/9/2004                                            | 15.113                                        | ĐHSP; Thạc sỹ<br>Toán học                                                                                 | Toán                                                                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1403 | 9   | Đoàn Thị Thu Hạnh           |                                     | 22/05/1976 | Giáo viên                       | Trường THPT Hoa Lư A                | 01/10/1998                                           | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                                                              |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 6%                                                           | 01/04/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1404 | 10  | Mai Thị Lệ Hằng             |                                     | 21/10/1976 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Hoa Lư A                | 9/1/1999                                             | 15.113                                        | ĐHSP Giáo dục<br>chính trị                                                                                | Giáo dục<br>chính trị                                                |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/9/2023                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1405 | 11  | Tổng Thị Nguyệt             |                                     | 01/01/1972 | Giáo viên                       | Trường THPT Hoa Lư A                | 01/11/1994                                           | 15.113                                        | ĐHSP Toán                                                                                                 | Toán                                                                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 8%                                                           | 01/11/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1406 | 12  | Nguyễn Thị Thương           |                                     | 30/10/1983 | Giáo viên                       | Trường THPT Hoa Lư A                | 01/10/2007                                           | 15.113                                        | Đại học sư phạm                                                                                           | Ngữ văn                                                              |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/10/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1407 | 13  | Nguyễn Minh Đức             | 10/03/1984                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Hoa Lư A                | 02/01/2008                                           | 15.111                                        | ĐH Sư phạm<br>Toán;<br>Thạc sỹ Toán                                                                       | Toán học                                                             |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/01/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1408 | 14  | Trần Thị Hồng               |                                     | 30/06/1981 | Giáo viên                       | Trường THPT Hoa Lư A                | 01/09/2003                                           | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Lý-KTCN                                                              |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/9/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT  | STT | Họ và tên                     | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                            |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|-------------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                               | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 1409 | 15  | Nguyễn Thị Tuyền              |                                     | 02/03/1986 | Giáo viên                       | Trường THPT Hoa Lư A             | 05/09/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Tin                        |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1410 | 16  | Dương Thuý Linh               |                                     | 17/08/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT Hoa Lư A             | 01/11/2009                      | 15.111                                        | Đại học Sư phạm<br>vật li, Thạc sĩ vật li                                                                 | Vật li                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/11/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1411 | 17  | Đặng Thị Tươi                 |                                     | 26/03/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT Hoa Lư A             | 09/9/2009                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sinh học                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
|      |     | 52. Trường THPT Gia<br>Viễn A |                                     |            |                                 |                                  |                                 |                                               |                                                                                                           |                            |                                                                                               |                                               |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |                                                                                                                           |         |
| 1412 | 1   | Đào Thị Ngọc Thuý             |                                     | 17/1/1987  | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Gia Viễn A           | 04/9/2009                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán học                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/12/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1413 | 2   | Trần Việt Hùng                | 09/3/1978                           |            | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Gia Viễn A           | 01/9/2001                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | GDTC                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/9/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1414 | 3   | Đinh Thị Minh Thuý            |                                     | 10/11/1988 | Giáo viên                       | Trường THPT Gia Viễn A           | 01/9/2010                       | 15.113                                        | ĐH SP; Thạc sĩ                                                                                            | Ngữ Văn                    |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/6/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1415 | 4   | Nguyễn Thị Kim Ngân           |                                     | 15/10/1984 | Giáo viên                       | Trường THPT Gia Viễn A           | 01/10/2007                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/4/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1416 | 5   | Đinh Thị Hiền                 |                                     | 24/11/1983 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Gia Viễn A           | 01/10/2007                      | 15.113                                        | ĐHSP;<br>Thạc sĩ                                                                                          | Hoá Học                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/4/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1417 | 6   | Nguyễn Thành Công             | 25/10/1978                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Gia Viễn A           | 01/10/2000                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Thể dục thể<br>thao        |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/10/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1418 | 7   | Đinh Thị Nguyệt               |                                     | 22/10/1982 | Giáo viên                       | Trường THPT Gia Viễn A           | 06/09/2004                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ Văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/3/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1419 | 8   | Phạm Thị Diễm                 |                                     | 07/12/1983 | Giáo viên                       | Trường THPT Gia Viễn A           | 04/9/2006                       | 15.113                                        | ĐHSP,<br>Thạc sỹ                                                                                          | Toán                       |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/3/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1420 | 9   | Hà Minh Tuấn                  | 04/1/1981                           |            | Giáo viên                       | Trường THPT Gia Viễn A           | 01/10/2005                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Kĩ thuật Công<br>nghiệp    |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/10/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1421 | 10  | Cao Thị Vân Anh               |                                     | 25/10/1983 | Giáo viên                       | Trường THPT Gia Viễn A           | 05/9/2011                       | 15.113                                        | ĐH SP;<br>Thạc sỹ                                                                                         | Vật lý                     |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/3/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1422 | 11  | Trịnh Thị Thuý                |                                     | 30/8/1978  | Giáo viên                       | Trường THPT Gia Viễn A           | 15/09/2001                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sinh học                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1423 | 12  | Trần Thuý Hương               |                                     | 01/2/1989  | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Gia Viễn A           | 15/9/2011                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Địa li                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/9/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1424 | 13  | Đinh Thị Lệ                   |                                     | 04/1/1986  | Giáo viên                       | Trường THPT Gia Viễn A           | 1/10/2008                       | 15.113                                        | ĐHSP; Thạc sĩ                                                                                             | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/10/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT  | STT | Họ và tên                  | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                      |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|----------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                            | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sỹ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sỹ) | Chuyên ngành đào tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 1425 | 14  | Trần Thị Thu Thủy          |                                     | 26/9/1986  | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Gia Viễn A        | 15/08/2009                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Kỹ thuật công nghiệp |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/8/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1426 | 15  | Trần Thị Cúc               |                                     | 27/02/1982 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Gia Viễn A        | 06/09/2004                | 15.113                                  | ĐHSP; Thạc sĩ                                                                              | Ngữ Văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/9/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1427 | 16  | Hoàng Thị Lành             |                                     | 14/7/1984  | Giáo viên              | Trường THPT Gia Viễn A        | 01/9/2006                 | 15.113                                  | ĐHSP; Thạc sĩ                                                                              | Sinh học             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/3/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1428 | 17  | Phạm Thị Thanh Hà          |                                     | 22/2/1984  | Giáo viên              | Trường THPT Gia Viễn A        | 01/10/2007                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Toán                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/4/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1429 | 18  | Bùi Thị Phương Loan        |                                     | 30/8/1983  | Giáo viên              | Trường THPT Gia Viễn A        | 04/09/2006                | 15.113                                  | ĐH                                                                                         | Hoá Học              | CCNVSP                                                                            | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/3/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1430 | 19  | Nguyễn Mạnh Hải            | 16/8/1979                           |            | Giáo viên              | Trường THPT Gia Viễn A        | 01/09/2003                | 15.113                                  | ĐHSP; Thạc sĩ                                                                              | Vật lí               | CCNVSP                                                                            | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/9/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1431 | 20  | Lưu Danh Thanh             | 09/3/1982                           |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Gia Viễn A        | 01/10/2006                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Tin học              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/10/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1432 | 21  | Lê Thị Thuý                |                                     | 14/4/1984  | Giáo viên              | Trường THPT Gia Viễn A        | 01/10/2007                | 15.113                                  | ĐH                                                                                         | Tin học              | CCNVSP                                                                            | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/10/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1433 | 22  | Vũ Hồng Thái               | 29/10/1984                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Gia Viễn A        | 01/10/2007                | 15.113                                  | ĐH                                                                                         | Hoá học              | CCNVSP                                                                            | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/10/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1434 | 23  | Lê Thị Hương               |                                     | 29/11/1986 | Giáo viên              | Trường THPT Gia Viễn A        | 04/09/2009                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Toán học             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/3/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1435 | 24  | Nguyễn Thị Nguyễn          |                                     | 10/1/1985  | Giáo viên              | Trường THPT Gia Viễn A        | 04/09/2009                | 15.113                                  | ĐH; Thạc sĩ                                                                                | Hóa học              | CCNVSP                                                                            | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/3/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1436 | 25  | Bùi Thị Thành              |                                     | 10/4/1980  | Giáo viên              | Trường THPT Gia Viễn A        | 01/9/2006                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/3/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1437 | 26  | Đoàn Ngọc Toàn             | 03/8/1987                           |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Gia Viễn A        | 06/01/2010                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | TDĐT-GDQP            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/7/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
|      |     | 53. Trường THPT Gia Viễn B |                                     |            |                        |                               |                           |                                         |                                                                                            |                      |                                                                                   |                                         |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |                                                                                                               |         |
| 1438 | 1   | Hoàng Thị Thủy             |                                     | 26/10/1984 | Giáo viên              | Trường THPT Gia Viễn B        | 01/04/2007                | 15.113                                  | Đại học; Thạc sỹ                                                                           | Lịch sử              | CCNVSP                                                                            | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/7/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1439 | 2   | Đinh Sơn Trường            | 06/04/1986                          |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Gia Viễn B        | 15/09/2010                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | GDTC – GDQP          |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/06/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1440 | 3   | Trần Thị Dự                |                                     | 30/11/1986 | Giáo viên              | Trường THPT Gia Viễn B        | 01/09/2010                | 15.113                                  | ĐHSP; Thạc sỹ Hóa học                                                                      | Hóa học              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/06/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT  | STT | Họ và tên            | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                                                      |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|----------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                      | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo                           | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 1441 | 4   | Phạm Thị Huyền       |                                     | 01/01/1978 | Giáo viên                       | Trường THPT Gia Viễn B           | 01/09/1999                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Ngữ văn                                              |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 5%                                                           | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1442 | 5   | Đặng Minh Hiến       | 20/03/1975                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Gia Viễn B           | 01/09/2003                      | 15.113                                        | ĐHSP<br><br>Thạc sỹ                                                                                       | - Công nghệ<br>công nghiệp.<br>- Quản lý Giáo<br>dục |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1443 | 6   | Trần Văn Hùng        | 20/11/1987                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Gia Viễn B           | 15/10/2013                      | 15.113                                        | ĐHSP; Thạc sỹ<br>Vật li                                                                                   | Vật li                                               |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/07/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1444 | 7   | Nguyễn Thị Hương Sen |                                     | 30/06/1989 | Giáo viên                       | Trường THPT Gia Viễn B           | 15/12/2011                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Ngữ Văn                                              | CC NVSP                                                                                       | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/06/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1445 | 8   | Đinh Thị Hồng Nhung  |                                     | 28/10/1992 | Giáo viên                       | Trường THPT Gia Viễn B           | 02/02/2015                      | 15.113                                        | ĐHSP; Thạc sỹ<br>Hóa học                                                                                  | Hóa học                                              |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 4   | 3,33           |                                                              | 01/11/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1446 | 9   | Trần Ngô Mỹ Hậu      |                                     | 06/07/1991 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Gia Viễn B           | 15/10/2013                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Sư phạm Ngữ<br>văn                                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 4   | 3,33           |                                                              | 01/11/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1447 | 10  | Phạm Thị Kim Thoa    |                                     | 01/05/1977 | Giáo viên                       | Trường THPT Gia Viễn B           | 02/10/2000                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Vật li                                               |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 5%                                                           | 01/04/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1448 | 11  | Phạm Thị Liên        |                                     | 06/11/1978 | Giáo viên                       | Trường THPT Gia Viễn B           | 02/10/2000                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán                                                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/04/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1449 | 12  | Đặng Thị Thoa        |                                     | 13/02/1978 | Giáo viên                       | Trường THPT Gia Viễn B           | 02/10/2000                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Hóa học                                              |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/10/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1450 | 13  | Trần Văn Độ          | 04/07/1980                          |            | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Gia Viễn B           | 01/10/2007                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | GDCD                                                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/4/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1451 | 14  | Đào Thị Nụ           |                                     | 09/10/1982 | Giáo viên                       | Trường THPT Gia Viễn B           | 06/09/2004                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Toán                                                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1452 | 15  | Hà Thị Thu           |                                     | 11/06/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT Gia Viễn B           | 01/09/2010                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Lịch sử                                              | CC NVSP                                                                                       | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1453 | 16  | Là Thị Ngoan         |                                     | 26/09/1988 | Giáo viên                       | Trường THPT Gia Viễn B           | 01/10/2010                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Lịch sử                                              |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/04/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1454 | 17  | Là Anh Tuấn          | 15/08/1979                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Gia Viễn B           | 1/9/2002                        | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | GDTC                                                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1455 | 18  | Đặng Thị Huệ         |                                     | 10/04/1982 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Gia Viễn B           | 01/9/2010                       | 15.113                                        | ĐHSP; Thạc sỹ                                                                                             | Tiếng Anh                                            |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/9/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1456 | 19  | Nguyễn Thị Thu Thủy  |                                     | 03/11/1986 | Giáo viên                       | Trường THPT Gia Viễn B           | 04/09/2009                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Tiếng Anh                                            |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/9/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1457 | 20  | Nguyễn Thị Mơ        |                                     | 15/10/1982 | Giáo viên                       | Trường THPT Gia Viễn B           | 12/09/2006                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Địa Lý                                               |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT  | STT | Họ và tên                  | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                      |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|----------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                            | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sĩ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sĩ) | Chuyên ngành đào tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 1458 | 21  | Đặng Đình Phương           | 12/06/1980                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Gia Viễn B        | 01/08/2014                | 15.113                                  | Đại học; Thạc sĩ                                                                           | Toán                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/02/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1459 | 22  | Phạm Trung Kiên            | 02/05/1981                          |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Gia Viễn B        | 06/01/2010                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sinh – KTNN          |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/01/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1460 | 23  | Nguyễn Thị Mai             |                                     | 11/05/1982 | Giáo viên              | Trường THPT Gia Viễn B        | 01/10/2005                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Lịch sử              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/04/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1461 | 24  | Vũ Thị Hiền                |                                     | 06/01/1982 | Giáo viên              | Trường THPT Gia Viễn B        | 01/10/2005                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sinh-KTNN            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/04/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
|      |     | 54. Trường THPT Gia Viễn C |                                     |            |                        |                               |                           |                                         |                                                                                            |                      |                                                                                   |                                         |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |                                                                                                               |         |
| 1462 | 1   | Đinh Văn Phong             | 25/05/1985                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Gia Viễn C        | 04/09/2009                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Tin học              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1463 | 2   | Phạm Mạnh Cường            | 30/08/1984                          |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Gia Viễn C        | 01/10/2007                | 15.113                                  | ĐH                                                                                         | Tin học              | CC NVSP                                                                           | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/01/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1464 | 3   | Nguyễn Anh Đài             | 04/05/1987                          |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Gia Viễn C        | 10/09/2009                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Địa lý               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/06/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1465 | 4   | Vũ Trường Giang            | 17/01/1986                          |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Gia Viễn C        | 05/03/2010                | 15.113                                  | ĐH                                                                                         | Giáo dục chính trị   |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/12/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1466 | 5   | Đào Văn Tạo                | 01/02/1986                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Gia Viễn C        | 15/09/2010                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | TĐTT - GDQP          |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1467 | 6   | Nguyễn Thành Tuấn          | 22/09/1981                          |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Gia Viễn C        | 15/09/2005                | 15c.207                                 | DHSP                                                                                       | TĐTT                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1468 | 7   | Trần Thị Hải Yến           |                                     | 08/04/1984 | Giáo viên              | Trường THPT Gia Viễn C        | 01/10/2007                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Vật lý               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/07/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1469 | 8   | Nguyễn Cẩm Tuyền           |                                     | 01/06/1983 | Giáo viên              | Trường THPT Gia Viễn C        | 01/10/2007                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Hóa học              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/04/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1470 | 9   | Phạm Thị Thanh Hải         |                                     | 01/08/1985 | Giáo viên              | Trường THPT Gia Viễn C        | 01/03/2008                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Sư phạm kỹ thuật     |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1471 | 10  | Nguyễn Thành Nam           | 06/05/1988                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Gia Viễn C        | 15/09/2010                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Toán học             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/9/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1472 | 11  | Ngô Thị Anh                |                                     | 15/03/1987 | Giáo viên              | Trường THPT Gia Viễn C        | 15/09/2011                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Sinh                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1473 | 12  | Nguyễn Thị Bắc             |                                     | 24/08/1989 | Giáo viên              | Trường THPT Gia Viễn C        | 15/09/2011                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Giáo dục thể chất    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT  | STT | Họ và tên                             | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>đanh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                                                 |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|---------------------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                                       | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo                      | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 1474 | 13  | Trần Thị Thanh Nga                    |                                     | 18/01/1982 | Giáo viên                       | Trường THPT Gia Viễn C           | 01/10/2005                      | 15a.201                                       | ĐHSP                                                                                                      | Lịch sử                                         |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/04/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1475 | 14  | Phạm Văn Nguyên                       | 08/04/1977                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Gia Viễn C           | 02/10/2000                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Tiếng Anh,<br>Tiếng Nga                         |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/10/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1476 | 15  | Trịnh Thị Thoa                        |                                     | 16/10/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT Gia Viễn C           | 05/09/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP Vật li,<br>Thạc sỹ Lý                                                                                | Vật li                                          |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1477 | 16  | Lê Thị Hạnh                           |                                     | 17/06/1980 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Gia Viễn C           | 06/09/2004                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sinh - KTNN                                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/06/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1478 | 17  | Phạm Thị Quỳnh Trang                  |                                     | 19/09/1986 | Giáo viên                       | Trường THPT Gia Viễn C           | 15/09/2010                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                                         |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1479 | 18  | Nguyễn Thị Phương                     |                                     | 08/05/1984 | Giáo viên                       | Trường THPT Gia Viễn C           | 01/10/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Địa lý                                          |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/4/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
|      |     | <b>55. Trường THPT Nho<br/>Quan A</b> |                                     |            |                                 |                                  |                                 |                                               |                                                                                                           |                                                 |                                                                                               |                                               |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |                                                                                                                           |         |
| 1480 | 1   | Nguyễn Văn Luân                       | 05/09/1986                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Nho Quan A           | 20/08/2010                      | 15.113                                        | ĐH                                                                                                        | Toán - Tin                                      | CC NVSP                                                                                       | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN                    | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/05/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1481 | 2   | Đinh Thị Hoa Sen                      |                                     | 23/08/1978 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Nho Quan A           | 02/10/2000                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Tiếng Nga,<br>Tiếng Anh                         |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN                    | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/06/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1482 | 3   | Đặng Đình Quảng                       | 20/09/1982                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Nho Quan A           | 01/10/2004                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sinh học                                        |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN                    | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/01/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1483 | 4   | Quách Việt Hồng                       |                                     | 10/08/1989 | Giáo viên                       | Trường THPT Nho Quan A           | 18/01/2018                      | V.07.05.15                                    | ĐHSP<br>Thạc sĩ KHGD                                                                                      | Hoá học                                         |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN                    | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 4   | 3,33           |                                                              | 01/06/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1484 | 5   | Nguyễn Thị Xinh                       |                                     | 15/5/1982  | Giáo viên                       | Trường THPT Nho Quan A           | 01/9/2006                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | SP Giáo dục<br>chính trị                        |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN                    | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/3/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1485 | 6   | Nguyễn Thị Vui                        |                                     | 06/04/1992 | Giáo viên                       | Trường THPT Nho Quan A           | 15/10/2014                      | 15.113                                        | ĐHSP ;<br>Thạc sỹ Li luận<br>văn học                                                                      | Ngữ văn                                         |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN                    | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 4   | 3,33           |                                                              | 01/04/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1486 | 7   | Nguyễn Phong Cẩm                      | 05/09/1079                          |            | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Nho Quan A           | 01/09/2003                      | 15.113                                        | ĐHSP<br>Thạc sỹ                                                                                           | Vật lý<br>Vật lý Lý<br>thuyết và Vật<br>li toán |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN                    | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1487 | 8   | Dương Quốc Hưng                       | 08/07/1982                          |            | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Nho Quan A           | 03/09/2004                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sinh - Hóa                                      |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN                    | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1488 | 9   | Nguyễn Thị Khánh Ly                   |                                     | 17/09/1985 | Giáo viên                       | Trường THPT Nho Quan A           | 01/10/2007                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Hóa học                                         |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN                    | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/04/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1489 | 10  | Hoàng Thu Hương                       |                                     | 23/05/1981 | Giáo viên                       | Trường THPT Nho Quan A           | 15/02/2007                      | 15.113                                        | Cử nhân ĐH                                                                                                | Ngữ Văn                                         | CC NVSP                                                                                       | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN                    | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 15/11/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT  | STT | Họ và tên              | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>đanh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                            |                                                                                               |                             | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                        | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 1490 | 11  | Hà Thị Xuân            |                                     | 05/07/1982 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Nho Quan A           | 01/10/2004                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sinh học                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN  | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/04/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1491 | 12  | Phạm Kim Quỳnh         |                                     | 29/10/1982 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Nho Quan A           | 01/10/2007                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN  | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/10/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1492 | 13  | Phạm Thị Ngân          |                                     | 24/03/1983 | Giáo viên                       | Trường THPT Nho Quan A           | 01/10/2005                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Địa lý                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN  | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/04/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1493 | 14  | Đinh Đức Nhật          | 08/07/1986                          |            | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Nho Quan A           | 15/09/2010                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Tiếng Anh                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN  | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/06/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1494 | 15  | Đặng Việt Đông         | 18/03/1982                          |            | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Nho Quan A           | 01/02/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP;<br>Thạc sỹ Toán                                                                                     | Toán-Tin                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN  | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/08/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1495 | 16  | Đinh Quốc Tuấn         | 12/01/1984                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Nho Quan A           | 01/10/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sư phạm Địa<br>Lí          |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN  | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/10/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1496 | 17  | Nguyễn Thị Quỳnh Nga   |                                     | 25/03/1988 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Nho Quan A           | 01/08/2014                      | 15.113                                        | ĐH toán tin ứng<br>dụng.<br>Thạc sỹ khoa học<br>máy tính                                                  | Toán - Tin;<br>Tin học     | CC NVSP                                                                                       | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN  | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/08/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1497 | 18  | Đỗ Quốc Sự             | 24/05/1984                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Nho Quan A           | 01/10/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sư phạm<br>TDDT-<br>GDQPAN |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN  | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/10/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1498 | 19  | Trương Văn Nam         | 27/09/1980                          |            | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Nho Quan A           | 01/09/2002                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | TD-GDQP                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN  | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1499 | 20  | Phạm Thị Phương Thủy   |                                     | 02/07/1989 | Giáo viên                       | Trường THPT Nho Quan A           | 15/09/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Hóa học                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN  | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1500 | 21  | Mai Thị Thu            |                                     | 25/04/1984 | Giáo viên                       | Trường THPT Nho Quan A           | 01/09/2008                      | 15.113                                        | Cư nhân ĐH                                                                                                | Lịch sử                    | CCNVSP                                                                                        | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN  | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1501 | 22  | Nguyễn Thị Phương Thủy |                                     | 01/8/1986  | Giáo viên                       | Trường THPT Nho Quan A           | 08/10/2008                      | 15.113                                        | Cư nhân ĐH                                                                                                | Vật lý                     | CCNVSP                                                                                        | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN  | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/04/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1502 | 23  | Phạm Thị Thảo          |                                     | 20/07/1990 | Giáo viên                       | Trường THPT Nho Quan A           | 01/02/2013                      | 15.113                                        | ĐH                                                                                                        | SPTDDT                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN  | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/08/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1503 | 24  | Bùi Thị Bến            |                                     | 12/10/1981 | Giáo viên                       | Trường THPT Nho Quan A           | 01/9/2003                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN  | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1504 | 25  | Trương Thị Thu Hương   |                                     | 08/10/1989 | Giáo viên                       | Trường THPT Nho Quan A           | 10/11/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Vật lí                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN  | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/11/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1505 | 26  | Trần Thị Hòa           |                                     | 01/01/1985 | Giáo viên                       | Trường THPT Nho Quan A           | 15/08/2009                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Lịch sử                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN  | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/02/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1506 | 27  | Trần Thị Thanh Thủy    |                                     | 17/10/1982 | Giáo viên                       | Trường THPT Nho Quan A           | 01/10/2012                      | 15.113                                        | ĐHSP;<br>Thạc sỹ Lí luận<br>văn học                                                                       | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN  | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/10/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT  | STT | Họ và tên                     | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                                             |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|-------------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                               | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo                  | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 1507 | 28  | Lê Thị Kim Anh                |                                     | 16/05/1983 | Giáo viên                       | Trường THPT Nho Quan A           | 01/09/2006                      | 15.113                                        | ĐHQGHN                                                                                                    | Sư phạm Lịch<br>sử                          |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN                    | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1508 | 29  | Phạm Thị Hải                  |                                     | 02/09/1988 | Giáo viên                       | Trường THPT Nho Quan A           | 01/09/2010                      | 15.113                                        | Cử nhân ĐH                                                                                                | Ngữ Văn                                     | CCNVSP                                                                                        | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN                    | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1509 | 30  | Nguyễn Thái Giang             | 22/07/1977                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Nho Quan A           | 01/09/2001                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | TDĐT                                        |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN                    | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
|      |     | 56. Trường THPT Nho<br>Quan B |                                     |            |                                 |                                  |                                 |                                               |                                                                                                           |                                             |                                                                                               |                                               |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |                                                                                                                           |         |
| 1510 | 1   | Vũ Thị Phương Hào             |                                     | 29/09/1983 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Nho Quan B           | 01/10/2005                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Tiếng Anh                                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/10/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1511 | 2   | Nguyễn Thị Hoài Thương        |                                     | 22/12/1983 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Nho Quan B           | 01/10/2005                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sinh học                                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/01/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1512 | 3   | Bùi Thị Thảo                  |                                     | 28/06/1976 | Giáo viên                       | Trường THPT Nho Quan B           | 01/09/1999                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Địa lí                                      |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 6%                                                           | 01/09/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1513 | 4   | Bùi Thị Lệ Quyên              |                                     | 30/10/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT Nho Quan B           | 01/02/2010                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sinh học                                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/05/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1514 | 5   | Nguyễn Văn Thịnh              | 26/06/1978                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Nho Quan B           | 09/01/2002                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Giáo dục thể<br>chất                        |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/06/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1515 | 6   | Quách Văn Toán                | 01/11/1974                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Nho Quan B           | 01/09/1999                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Lịch sử                                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 6%                                                           | 01/09/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1516 | 7   | Nguyễn Kiều Hạnh              |                                     | 02/12/1982 | Giáo viên                       | Trường THPT Nho Quan B           | 06/09/2004                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1517 | 8   | Phan Thị Kim Dung             |                                     | 07/02/1978 | Giáo viên                       | Trường THPT Nho Quan B           | 02/10/2000                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/04/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1518 | 9   | Phạm Hà Anh                   | 29/06/1979                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Nho Quan B           | 01/01/2003                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Tiếng Anh                                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/01/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1519 | 10  | Đinh Thanh Tùng               | 10/03/1982                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Nho Quan B           | 01/10/2005                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Vật lý-Kỹ<br>thuật công<br>nghiệp           |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/10/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1520 | 11  | Nguyễn Thị Ngọc Hà            |                                     | 14/09/1984 | Giáo viên                       | Trường THPT Nho Quan B           | 01/10/2007                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Tiếng Anh                                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/10/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1521 | 12  | Nguyễn Thị Sen                |                                     | 14/10/1982 | Giáo viên                       | Trường THPT Nho Quan B           | 01/09/2006                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sinh học                                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1522 | 13  | Nguyễn Thị Lan Hương          |                                     | 17/07/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT Nho Quan B           | 04/09/2009                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Thể dục Thể<br>thao- Giáo dục<br>Quốc phòng |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT  | STT | Họ và tên                     | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                                                                |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|-------------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                               | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo                                     | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 1523 | 14  | Bùi Thị Phương Anh            |                                     | 16/03/1989 | Giáo viên                       | Trường THPT Nho Quan B           | 15/09/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP Ngữ Văn;<br>Thạc sỹ Ngôn ngữ<br>và văn hóa nước<br>ngoài                                             | Ngữ Văn                                                        |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1524 | 15  | Nguyễn Thị Nga                |                                     | 01/10/1988 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Nho Quan B           | 01/10/2011                      | 15a.201                                       | ĐHSP                                                                                                      | Lịch sử                                                        |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/04/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1525 | 16  | Hoàng Thị Quỳnh Trang         |                                     | 29/09/1985 | Giáo viên                       | Trường THPT Nho Quan B           | 01/10/2007                      | 15.113                                        | ĐHSP Hóa;<br>Thạc sỹ Hóa học                                                                              | Hóa; Lý luận<br>và phương<br>pháp dạy học<br>bộ môn Hoá<br>học |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/10/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1526 | 17  | Nguyễn Thị Hồng Duyên         |                                     | 01/06/1983 | Giáo viên                       | Trường THPT Nho Quan B           | 01/09/2006                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Lý-Toán                                                        |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/01/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1527 | 18  | Trần Hải Anh                  |                                     | 05/07/1986 | Giáo viên                       | Trường THPT Nho Quan B           | 06/01/2010                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Tiếng Anh                                                      |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/07/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1528 | 19  | Nguyễn Thị Huyền Trang        |                                     | 21/10/1983 | Giáo viên                       | Trường THPT Nho Quan B           | 12/09/2006                      | 15.113                                        | ĐHSP TDDT                                                                                                 | Giáo dục thể<br>chất                                           | CC NVSP Bậc 1                                                                                 | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1529 | 20  | Phạm Thị Nguyệt Ánh           |                                     | 28/12/1978 | Giáo viên                       | Trường THPT Nho Quan B           | 02/10/2000                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                                                        |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/10/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1530 | 21  | Đinh Thị Hằng                 |                                     | 16/03/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT Nho Quan B           | 05/09/ 2011                     | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Địa lý                                                         |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1531 | 22  | Đinh Thị Ngọc Hải             |                                     | 31/07/1978 | Giáo viên                       | Trường THPT Nho Quan B           | 01/09/2001                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Lý - Toán                                                      |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1532 | 23  | Lưu Thị Kim Nhung             |                                     | 03/11/1986 | Giáo viên                       | Trường THPT Nho Quan B           | 01/10/2012                      | 15.113                                        | ĐH Hoá học;<br>Thạc sĩ Hoá học                                                                            | Hoá học; Hoá<br>hữu cơ                                         | CC NVSP                                                                                       | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/04/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1533 | 24  | Bùi Thị Giang                 |                                     | 06/06/1988 | Giáo viên                       | Trường THPT Nho Quan B           | 15/09/2010                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Tiếng Anh                                                      |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1534 | 25  | Trịnh Xuân Tồn                | 30/04/1987                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Nho Quan B           | 01/10/2010                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Thể dục Quốc<br>phòng                                          |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/04/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1535 | 26  | Hoàng Tiên Đoán               | 02/03/1982                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Nho Quan B           | 01/10/2005                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán học                                                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/04/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
|      |     | 57. Trường THPT Nho<br>Quan C |                                     |            |                                 |                                  |                                 |                                               |                                                                                                           |                                                                |                                                                                               |                                               |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |                                                                                                                           |         |
| 1536 | 1   | Vũ Văn Danh                   | 30/12/1989                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Nho Quan C           | 14/09/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | GDTC-GDQP                                                      |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1537 | 2   | Trần Ngọc Thuý                |                                     | 10/3/1978  | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Nho Quan C           | 02/10/2000                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                                                        |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/01/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1538 | 3   | Đặng Thị Trang Nhung          |                                     | 28/9/1990  | Giáo viên                       | Trường THPT Nho Quan C           | 02/01/2019                      | V.07.05.15                                    | ĐHSP Ngữ văn,<br>Thạc sĩ Lý luận và<br>phương pháp dạy<br>học bộ môn Văn<br>và Tiếng Việt                 | Ngữ văn                                                        |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 4   | 3,33           |                                                              | 01/04/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT  | STT | Họ và tên                          | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                            |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|------------------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                                    | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 1539 | 4   | Đinh Thị Thanh Huyền               |                                     | 06/8/1980  | Giáo viên                       | Trường THPT Nho Quan C           | 11/10/2004                      | 15.113                                        | ĐH SP Ngữ Văn;<br>Thạc sĩ Li luận<br>văn học                                                              | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/02/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1540 | 5   | Kiểu Thị Nhung                     |                                     | 30/11/1988 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Nho Quan C           | 11/10/2013                      | 15.113                                        | ĐHSP, cử nhân<br>Lịch Sử                                                                                  | Lịch sử                    | CC NVSP                                                                                       | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/04/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1541 | 6   | Là Thị Nhâm                        |                                     | 07/01/1988 | Giáo viên                       | Trường THPT Nho Quan C           | 14/09/2010                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1542 | 7   | Nguyễn Thị Hào                     |                                     | 10/7/1981  | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Nho Quan C           | 28/9/2007                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Địa lí                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/04/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1543 | 8   | Trần Quốc Toàn                     | 19/11/1976                          |            | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Nho Quan C           | 11/12/2007                      | 15a.201                                       | ĐHSP                                                                                                      | GDTC                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/6/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1544 | 9   | Lê Thị Lại                         |                                     | 02/12/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT Nho Quan C           | 28/9/2010                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Lịch sử                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/10/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1545 | 10  | Nguyễn Thị Lan Hương               |                                     | 22/02/1984 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Nho Quan C           | 28/8/2008                       | 15.113                                        | ĐH cử nhân Hóa<br>học;<br>Thạc sỹ li luận và<br>phương pháp dạy<br>học Hóa học                            | Hóa học                    | CC NVSP                                                                                       | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1546 | 11  | Nguyễn Thị Thanh Nga               |                                     | 01/11/1986 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Nho Quan C           | 24/9/2008                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Tin học                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/10/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1547 | 12  | Nguyễn Thanh Hoa                   |                                     | 01/12/1986 | Giáo viên                       | Trường THPT Nho Quan C           | 28/9/2012                       | 15.113                                        | ĐHSP, Thạc sĩ<br>Vật lý                                                                                   | Cử nhân Vật lý             | CC NVSP                                                                                       | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/04/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1548 | 13  | Đinh Thị Hằng                      |                                     | 09/11/1989 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Nho Quan C           | 14/09/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Vật lí                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1549 | 14  | Trần Văn Hoạt                      | 05/08/1983                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Nho Quan C           | 04/03/2009                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | GDTC                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1550 | 15  | Nguyễn Thanh Tân                   | 14/2/1990                           |            | Giáo viên                       | Trường THPT Nho Quan C           | 25/3/2016                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán học                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/10/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1551 | 16  | Nguyễn Thị Hiền                    |                                     | 17/10/1988 | Giáo viên                       | Trường THPT Nho Quan C           | 27/10/2014                      | 15.113                                        | ĐH                                                                                                        | sư phạm<br>Tiếng Anh       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 4   | 3,33           |                                                              | 01/05/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1552 | 17  | Nguyễn Thị Minh Thu                |                                     | 02/03/1987 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Nho Quan C           | 01/09/2011                      | 15.113                                        | ĐH                                                                                                        | Tiếng Anh Sư<br>phạm       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1553 | 18  | Quách Thị Thanh Hải                |                                     | 25/03/1983 | Giáo viên                       | Trường THPT Nho Quan C           | 21/12/2007                      | 15a.203                                       | Đại học Tin học,<br>thạc sĩ Khoa học<br>máy tính                                                          | Tin học                    | CCNVSP                                                                                        | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/01/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
|      |     | 58. Trường THPT Dân tộc<br>nội trú |                                     |            |                                 |                                  |                                 |                                               |                                                                                                           |                            |                                                                                               |                                               |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |                                                                                                                           |         |
| 1554 | 1   | Đinh Đức Chung                     | 19/03/1981                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Dân tộc nội trú      | 01/10/2005                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Vật lý - Toán              |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/07/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT  | STT | Họ và tên                       | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>đanh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                                             |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|---------------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                                 | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo                  | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 1555 | 2   | Đinh Thị Loan                   |                                     | 27/02/1985 | Giáo viên                       | Trường THPT Dân tộc nội trú      | 01/10/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP Toán                                                                                                 | Toán                                        |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/07/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1556 | 3   | Phạm Đức Cẩn                    | 08/11/1983                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Dân tộc nội trú      | 01/9/2008                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Văn                                         |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/6/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1557 | 4   | Nguyễn Thị Ninh                 |                                     | 08/10/1985 | Giáo viên                       | Trường THPT Dân tộc nội trú      | 01/10/2007                      | 15.113                                        | ĐHSP<br>Địa lí                                                                                            | Địa Lí                                      |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/10/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1558 | 5   | Phạm Thị Thơm                   |                                     | 15/12/1985 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Dân tộc nội trú      | 01/10/2007                      | 15.113                                        | ĐHSP Vật lý<br>Thạc sĩ Vật lý lý<br>thuyết và vật lý<br>toán                                              | Vật lý                                      |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/04/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1559 | 6   | Lê Thị Ngọc Mai                 |                                     | 24/10/1983 | Giáo viên                       | Trường THPT Dân tộc nội trú      | 06/03/2009                      | 15.113                                        | ĐH Sư phạm Ngữ<br>Văn                                                                                     | Ngữ văn                                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1560 | 7   | Hoàng Thị Thu Hương             |                                     | 20/09/1979 | Giáo viên                       | Trường THPT Dân tộc nội trú      | 01/09/2003                      | 15.113                                        | Đại học Sư phạm                                                                                           | Giáo dục<br>chính trị                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1561 | 8   | Nguyễn Tiến Cương               | 02/08/1982                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Dân tộc nội trú      | 13/09/2006                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Tin học                                     | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm                                                                | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/9/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1562 | 9   | Nguyễn Xuân Toàn                | 14/04/1977                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Dân tộc nội trú      | 28/11/2001                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Vật Lý - Toán                               |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/6/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1563 | 10  | Đinh Thị Quyên                  |                                     | 05/06/1985 | Giáo viên                       | Trường THPT Dân tộc nội trú      | 01.10.2008                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Quốc phòng<br>an ninh. Giáo<br>dục thể chất |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/04/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1564 | 11  | Lê Hoàng Yến                    |                                     | 25/08/1984 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Dân tộc nội trú      | 01.10.2007                      | 13.095                                        | Thạc sỹ Sinh học<br>Đại học Sư phạm                                                                       | Sinh                                        |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN                    | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/01/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1565 | 12  | Nguyễn Thị Hồng Luyến           |                                     | 21/10/1981 | Giáo viên                       | Trường THPT Dân tộc nội trú      | 01.10.2007                      | 15.113                                        | ĐH Sư phạm<br>Tiếng Anh                                                                                   | Tiếng Anh                                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/10/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1566 | 13  | Lê Thị Khánh                    |                                     | 01/06/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT Dân tộc nội trú      | 02/01/2019                      | V.07.05.15                                    | Cử nhân Lịch sử;<br>Thạc sĩ Lịch sử                                                                       | Lịch sử thể<br>giới                         | Chứng chỉ Nghiệp vụ<br>sư phạm                                                                | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN                    | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 4   | 3,33           |                                                              | 01/7/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
|      |     | 59. Trường THPT A<br>Nguyễn Huệ |                                     |            |                                 |                                  |                                 |                                               |                                                                                                           |                                             |                                                                                               |                                               |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |                                                                                                                           |         |
| 1567 | 1   | Đinh<br>Thị<br>Thơm             |                                     | 26/06/1980 | Giáo viên                       | Trường THPT A Nguyễn Huệ         | 6/9/2004                        | 15.113                                        | Đại học<br>TĐTD TW 1                                                                                      | SPGDTC                                      |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/6/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1568 | 2   | Phạm<br>Trung<br>Kiến           | 17/12/1983                          |            | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT A Nguyễn Huệ         | 01/10/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | SPTDTT                                      |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/01/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1569 | 3   | Lê<br>Ngọc<br>Hải               | 02/02/1975                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT A Nguyễn Huệ         | 1/9/2001                        | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | SPGDTC                                      |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/9/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1570 | 4   | Nguyễn<br>Thị<br>Thương         |                                     | 04/9/1977  | Giáo viên                       | Trường THPT A Nguyễn Huệ         | 1/9/1999                        | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Giáo dục<br>chính trị                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 5%                                                           | 01/9/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT  | STT | Họ và tên              | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                               |                                                         |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                        | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đổi với trường hợp có trình độ thạc sĩ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sĩ) | Chuyên ngành đào tạo                                    | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 1571 | 5   | Nguyễn Thị Huệ         |                                     | 24/3/1983  | Giáo viên              | Trường THPT A Nguyễn Huệ      | 1/10/2005                 | 15.113                                  | DHSP Thạc sĩ                                                                               | Sinh- KTNN Sinh lí thực vật                             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/10/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1572 | 6   | Đặng Thị Thu Trang     |                                     | 07/11/1984 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT A Nguyễn Huệ      | 01/10/2007                | 15.113                                  | ĐH -Thạc sĩ                                                                                | Lịch sử                                                 | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm                                                       | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/4/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1573 | 7   | Nguyễn Thị Thanh Huyền |                                     | 11/11/1982 | Giáo viên              | Trường THPT A Nguyễn Huệ      | 1/10/2005                 | 15.113                                  | Đại học sư phạm                                                                            | Tin học                                                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/4/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1574 | 8   | Vũ Thị Thơm            |                                     | 16/6/1986  | Giáo viên              | Trường THPT A Nguyễn Huệ      | 01/10/2008                | 15.113                                  | Đại Học Sư Phạm Hà Nội 2                                                                   | Toán học                                                |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/10/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1575 | 9   | Châu Văn Diệp          | 30/4/1982                           |            | Giáo viên              | Trường THPT A Nguyễn Huệ      | 15/9/2007                 | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Toán- Tin                                               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/6/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1576 | 10  | Phạm Thị Bích Nguyệt   |                                     | 10/02/1977 | Giáo viên              | Trường THPT A Nguyễn Huệ      | 1/9/1999                  | 15.113                                  | ĐH Sư phạm Hà Nội 1                                                                        | Toán học                                                |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 5%                                      | 01/9/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1577 | 11  | Vũ Thị Vân             |                                     | 22/11/1977 | Giáo viên              | Trường THPT A Nguyễn Huệ      | 02/10/2000                | 15.113                                  | ĐH SP Thạc sĩ                                                                              | Vật lý                                                  |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/4/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1578 | 12  | Cầm Thị Đào            |                                     | 03/6/1985  | Giáo viên              | Trường THPT A Nguyễn Huệ      | 01/10/2007                | 15.113                                  | DHSP Thạc sĩ                                                                               | Sư phạm Ngữ văn Ngôn ngữ học                            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/10/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1579 | 13  | Phạm Thị Tuyết Minh    |                                     | 05/11/1982 | Giáo viên              | Trường THPT A Nguyễn Huệ      | 01/09/2006                | 15.113                                  | ĐHKHTN -ĐHQGHN Thạc sĩ                                                                     | ĐH LL, Lý luận và phương pháp dạy học bộ                |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/3/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1580 | 14  | Trương Kim Oanh        |                                     | 04/12/1977 | Giáo viên              | Trường THPT A Nguyễn Huệ      | 2/10/2000                 | 15.113                                  | DHSP Thạc sĩ                                                                               | Sinh -KTNN Sinh học ứng dụng                            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/01/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1581 | 15  | Vũ Thị Hồng Vân        |                                     | 22/6/1985  | Giáo viên              | Trường THPT A Nguyễn Huệ      | 01/10/2007                | 15.113                                  | Đại học Thạc sĩ                                                                            | Tiếng Anh Sư phạm Ngôn ngữ Anh                          |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/01/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1582 | 16  | Hoàng Thị Ngân         |                                     | 27/7/1987  | Giáo viên              | Trường THPT A Nguyễn Huệ      | 01/10/2010                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Địa lý                                                  |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/7/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1583 | 17  | Mai Thanh Huyền        |                                     | 13/11/1978 | Giáo viên              | Trường THPT A Nguyễn Huệ      | 15/1/2003                 | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Tiếng Anh                                               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/01/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1584 | 18  | Tổng Thị Hương Giang   |                                     | 08/07/1979 | Giáo viên              | Trường THPT A Nguyễn Huệ      | 1/9/2003                  | 15.113                                  | Đại học Sư phạm Hà Nội                                                                     | Ngữ văn                                                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1585 | 19  | Đinh Quỳnh Mai         |                                     | 07/01/1983 | Giáo viên              | Trường THPT A Nguyễn Huệ      | 1/10/2005                 | 15a.201                                 | ĐH SP                                                                                      | Sinh -KTNN                                              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/4/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1586 | 20  | Nguyễn Thị Niền        |                                     | 20/9/1977  | Giáo viên              | Trường THPT A Nguyễn Huệ      | 1/10/1998                 | 15.113                                  | Đại học chuyên ngành sư phạm Giáo dục thể chất                                             | GDTC                                                    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 5%                                      | 01/10/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1587 | 21  | Phạm Thị Hằng Phương   |                                     | 18/09/1986 | Giáo viên              | Trường THPT A Nguyễn Huệ      | 10/10/2008                | 15.113                                  | Đại học Sư phạm Hà Nội                                                                     | Ngữ văn - Lý luận và phương pháp dạy học Văn Tiếng Việt | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm                                                       | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/4/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT  | STT | Họ và tên                       | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                            |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|---------------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                                 | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 1588 | 22  | Trần<br>Thị<br>Hồng<br>Hạnh     |                                     | 16/08/1976 | Giáo viên                       | Trường THPT A Nguyễn Huệ         | 2/10/2000                       | 15.113                                        | ĐH                                                                                                        | SP<br>Tiếng anh            |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 5%                                                           | 01/01/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
|      |     | 60. Trường THPT Ngô<br>Thị Nhậm |                                     |            |                                 |                                  |                                 |                                               |                                                                                                           |                            |                                                                                               |                                               |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |                                                                                                                           |         |
| 1589 | 1   | Nguyễn Thị Thanh Huệ            |                                     | 10/11/1977 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Ngô Thị<br>Nhậm      | 01/09/1999                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Tiếng Anh                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1590 | 2   | Lê Thị Phương Hoa               |                                     | 18/05/1983 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Ngô Thị<br>Nhậm      | 01/10/2005                      | 15.113                                        | Đại học Sư phạm<br>Vật lý; Thạc sĩ SP<br>Vật lý                                                           | Vật lý                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/04/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1591 | 3   | Phạm Mạnh Hưng                  | 28/03/1979                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Ngô Thị<br>Nhậm      | 03/09/2004                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Giáo dục thể<br>chất       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/06/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1592 | 4   | Bùi Đức Thuận                   | 24/08/1979                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Ngô Thị<br>Nhậm      | 01/09/2001                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Giáo dục thể<br>chất       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/12/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1593 | 5   | Trần Thị Huệ                    |                                     | 27/02/1993 | Giáo viên                       | Trường THPT Ngô Thị<br>Nhậm      | 15/10/2015                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Địa lí                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 4   | 3,33           |                                                              | 01/01/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1594 | 6   | Phạm Thị Thoa                   |                                     | 21/01/1978 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Ngô Thị<br>Nhậm      | 05/10/2000                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Giáo dục thể<br>chất       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/10/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1595 | 7   | Lê Thị Ngọc Thủy                |                                     | 05/08/1980 | Giáo viên                       | Trường THPT Ngô Thị<br>Nhậm      | 01/09/2002                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Lịch sử                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1596 | 8   | Trịnh Thị Thanh Vân             |                                     | 19/09/1980 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Ngô Thị<br>Nhậm      | 01/09/2003                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sinh-KTNN                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1597 | 9   | Phạm Thị Ngọc Dung              |                                     | 06/7/1980  | Giáo viên                       | Trường THPT Ngô Thị<br>Nhậm      | 01/09/2003                      | 15.113                                        | ĐHSP Ngữ văn<br>Thạc sĩ Văn học<br>Việt Nam                                                               | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1598 | 10  | Nguyễn Thị Hòp                  |                                     | 21/06/1983 | Giáo viên                       | Trường THPT Ngô Thị<br>Nhậm      | 01/09/2006                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Địa lí                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT            | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1599 | 11  | Bùi Mỹ Dung                     |                                     | 12/07/1979 | Giáo viên                       | Trường THPT Ngô Thị<br>Nhậm      | 01/09/2001                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1600 | 12  | Phạm Thị Vân                    |                                     | 10/09/1980 | Giáo viên                       | Trường THPT Ngô Thị<br>Nhậm      | 01/09/2003                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ Văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1601 | 13  | Vô Thị Hồng                     |                                     | 08/11/1981 | Giáo viên                       | Trường THPT Ngô Thị<br>Nhậm      | 01/09/2005                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sinh học                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/09/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1602 | 14  | Nguyễn Thị Thủy Linh            |                                     | 15/10/1981 | Giáo viên                       | Trường THPT Ngô Thị<br>Nhậm      | 01/09/2003                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                    |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1603 | 15  | Trần Thị Thu Phương             |                                     | 07/05/1983 | Giáo viên                       | Trường THPT Ngô Thị<br>Nhậm      | 01/10/2005                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Tiếng Anh                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/10/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT  | STT | Họ và tên                       | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>đanh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                                                   |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|---------------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                                 | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo                        | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 1604 | 16  | Nguyễn Thị Phương Loan          |                                     | 12/07/1984 | Giáo viên                       | Trường THPT Ngô Thi Nhậm         | 01/09/2006                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ Văn                                           |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1605 | 17  | Dương Thị Loan                  |                                     | 06/01/1982 | Giáo viên                       | Trường THPT Ngô Thi Nhậm         | 01/10/2006                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Lịch Sử                                           |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/10/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1606 | 18  | Hoàng Thị Thanh Quý             |                                     | 05/11/1976 | Giáo viên                       | Trường THPT Ngô Thi Nhậm         | 01/10/1998                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Giáo dục Kinh<br>tế & Pháp luật                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 5%                                                           | 01/10/2022;<br>01/10/2025                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
|      |     | <b>61. Trường THPT Yên Mô A</b> |                                     |            |                                 |                                  |                                 |                                               |                                                                                                           |                                                   |                                                                                               |                                               |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |                                                                                                                           |         |
| 1607 | 1   | Phạm Văn Năm                    | 20/06/1984                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Yên Mô A             | 01/10/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | GDTC -<br>QPAN                                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/07/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1608 | 2   | Phạm Văn Chiến                  | 24/06/1980                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Yên Mô A             | 01/02/2007                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Lịch sử                                           |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/10/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1609 | 3   | Vũ Văn Lợi                      | 19/09/1981                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Yên Mô A             | 15/09/2011                      | 15.113                                        | ĐH;<br>Ths LL&PPDH<br>Vật lí                                                                              | Vật lí                                            | CC NVSP                                                                                       | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/12/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1610 | 4   | Lê Thị Loan                     |                                     | 28/07/1988 | Giáo viên                       | Trường THPT Yên Mô A             | 01/09/2010                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                                           |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/04/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1611 | 5   | Đình Thị Thương                 |                                     | 18/04/1991 | Giáo viên                       | Trường THPT Yên Mô A             | 15/10/2013                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Giáo dục<br>Chính trị -<br>Giáo dục<br>Quốc phòng |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/10/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1612 | 6   | Nguyễn Thị Ngọt                 |                                     | 10/12/1988 | Giáo viên                       | Trường THPT Yên Mô A             | 10/09/2012                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán                                              |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/12/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1613 | 7   | Vũ Thị Hiền                     |                                     | 08/01/1988 | Giáo viên                       | Trường THPT Yên Mô A             | 01/10/2012                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                                           |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/10/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1614 | 8   | Nguyễn Hồng Phong               | 06/10/1986                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Yên Mô A             | 01/10/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | GDTC                                              |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/04/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1615 | 9   | Hoàng Thị Loan                  |                                     | 24/11/1980 | Giáo viên                       | Trường THPT Yên Mô A             | 03/09/2004                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Địa lí                                            |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/04/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1616 | 10  | Nguyễn Thị Bích Phương          |                                     | 21/09/1984 | Giáo viên                       | Trường THPT Yên Mô A             | 04/09/2006                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Lịch sử                                           |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1617 | 11  | Phạm Kiều Hoa                   |                                     | 18/11/1984 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Yên Mô A             | 01/10/2007                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Giáo dục công<br>đân                              |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/04/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1618 | 12  | Trịnh Văn Thắng                 | 29/05/1981                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Yên Mô A             | 01/10/2005                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | GDTC                                              |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/04/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1619 | 13  | Vũ Thị Tinh                     |                                     | 02/08/1985 | Giáo viên                       | Trường THPT Yên Mô A             | 10/10/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sinh- KTNN                                        |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/10/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT  | STT | Họ và tên            | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                            |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|----------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                      | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sĩ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sĩ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 1620 | 14  | Lê Thị Lan           |                                     | 16/01/1988 | Giáo viên                       | Trường THPT Yên Mô A             | 01/09/2010                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Tiếng Anh                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1621 | 15  | Lê Thu Duyên         |                                     | 01/02/1982 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Yên Mô A             | 01/10/2007                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Tin học                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/10/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1622 | 16  | Nguyễn Thị Bích Ngọc |                                     | 06/06/1983 | Giáo viên                       | Trường THPT Yên Mô A             | 15/09/2010                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1623 | 17  | Vũ Ngọc Bích         |                                     | 18/10/1982 | Giáo viên                       | Trường THPT Yên Mô A             | 01/09/2006                      | 15a.201                                       | ĐHSP                                                                                                      | Lịch sử                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1624 | 18  | Tạ Thị Toan          |                                     | 10/03/1985 | Giáo viên                       | Trường THPT Yên Mô A             | 01/10/2007                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Hoá học                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/04/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1625 | 19  | Phạm Thị Hồng Xiêm   |                                     | 20/01/1981 | Giáo viên                       | Trường THPT Yên Mô A             | 15/06/2010                      | 15.113                                        | ĐHSP;<br>Thạc sĩ VHVN                                                                                     | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/10/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1626 | 20  | Nguyễn Thị Hương     |                                     | 19/05/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT Yên Mô A             | 01/09/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1627 | 21  | Đào Thanh Tuấn       | 20/10/1981                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Yên Mô A             | 01/10/2008                      | 15.113                                        | ĐH                                                                                                        | Tin học                    | Bằng TN Cao đẳng sư<br>phạm                                                                   | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/04/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1628 | 22  | Ngô Thị Thu Hằng     |                                     | 13/06/1984 | Giáo viên                       | Trường THPT Yên Mô A             | 15/09/2009                      | 15.113                                        | ĐHSP<br>Thạc sĩ Vật lí                                                                                    | Vật lí                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1629 | 23  | Vũ Văn Thanh         | 06/01/1979                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Yên Mô A             | 01/09/2002                      | 15.113                                        | ĐHSP<br>Th.sĩ LL&PPDH<br>Vật lí                                                                           | Vật lí - Tin học           |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/09/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1630 | 24  | Đoàn Thị Hằng        |                                     | 14/08/1986 | Giáo viên                       | Trường THPT Yên Mô A             | 01/09/2009                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Tiếng Anh                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1631 | 25  | Bùi Thị Hằng         |                                     | 30/10/1978 | Giáo viên                       | Trường THPT Yên Mô A             | 02/10/2000                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Lịch sử                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/10/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1632 | 26  | Phạm Thị Kim Cúc     |                                     | 08/10/1983 | Giáo viên                       | Trường THPT Yên Mô A             | 15/09/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP;<br>Thạc sĩ Ngữ văn                                                                                  | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1633 | 27  | Đỗ Hữu Doanh         | 08/02/1983                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Yên Mô A             | 01/10/2005                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Địa lí                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/10/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1634 | 28  | Nguyễn Thị Thủy      |                                     | 13/11/1982 | Giáo viên                       | Trường THPT Yên Mô A             | 01/10/2005                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Kĩ thuật                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/04/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1635 | 29  | Tạ Thị Loan          |                                     | 28/03/1986 | Giáo viên                       | Trường THPT Yên Mô A             | 04/09/2009                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Hoá học                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1636 | 30  | Trương Tất Thành     | 21/09/1982                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Yên Mô A             | 01/10/2007                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | GDTC                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/10/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT  | STT | Họ và tên                | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                            |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|--------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                          | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sĩ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sĩ) | Chuyên ngành đào tạo       | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 1637 | 31  | Đỗ Thị Hương             |                                     | 10/02/1978 | Giáo viên              | Trường THPT Yên Mô A          | 01/09/2001                | 15.113                                  | DHSP Thạc sỹ Sinh học                                                                      | Sinh học                   |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1638 | 32  | Dương Thị Thu Hiền       |                                     | 29/03/1986 | Giáo viên              | Trường THPT Yên Mô A          | 01/10/2010                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | TDĐT                       |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/04/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
|      |     | 62. Trường THPT Yên Mô B |                                     |            |                        |                               |                           |                                         |                                                                                            |                            |                                                                                   |                                         |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |                                                                                                               |         |
| 1639 | 1   | Vũ Xuân Hưng             | 19/08/1977                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Yên Mô B          | 31/12/2004                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Ngữ Văn                    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/9/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1640 | 2   | Nguyễn Thị Thắm          |                                     | 14/01/1971 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Yên Mô B          | 01/09/1995                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sinh- Kỹ thuật nông nghiệp |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 8%                                      | 01/12/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1641 | 3   | Phạm Thị Ngọc Lan        |                                     | 07/08/1984 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Yên Mô B          | 04/09/2006                | 15.113                                  | ĐH                                                                                         | Khoa học Lịch sử           | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm                                                       | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/6/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1642 | 4   | Dương Thị Kim            |                                     | 22/10/1979 | Giáo viên              | Trường THPT Yên Mô B          | 04/09/2001                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sinh- Kỹ thuật nông nghiệp |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/12/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1643 | 5   | Phạm Duy Kương           | 11/06/1979                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Yên Mô B          | 31/12/2004                | 15.113                                  | ĐH                                                                                         | SP Địa Li                  |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/12/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1644 | 6   | Nguyễn Minh An           | 25/04/1985                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Yên Mô B          | 10/10/2008                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Lịch sử                    | Chứng chỉ Nghiệp vụ sư phạm, số CCS415 của Trường Đại học Vinh                    | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/10/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1645 | 7   | Nguyễn Đức Phương        | 09/10/1983                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Yên Mô B          | 01/10/2007                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Vật li-KTCN                |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/04/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1646 | 8   | Phạm Thị Phương          |                                     | 03/09/1978 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Yên Mô B          | 02/10/2000                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Tiếng Anh                  |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/10/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1647 | 9   | Nguyễn Thị Thắm          |                                     | 18/10/1985 | Giáo viên              | Trường THPT Yên Mô B          | 10/10/2008                | 15.113                                  | Đại học; Thạc sĩ                                                                           | Ngữ văn                    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/04/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1648 | 10  | Lê Ánh Ngọc              |                                     | 16/10/1987 | Giáo viên              | Trường THPT Yên Mô B          | 15/09/2009                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Hoá                        |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1649 | 11  | Phạm Văn Hiếu            | 02/01/1983                          |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Yên Mô B          | 01/10/2007                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Tin học                    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/04/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1650 | 12  | Phạm Thị Ngân            |                                     | 06/05/1985 | Giáo viên              | Trường THPT Yên Mô B          | 15/09/2009                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Địa lí                     |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1651 | 13  | Nguyễn Thị Thanh Mai     |                                     | 18/11/1980 | Giáo viên              | Trường THPT Yên Mô B          | 01/09/2002                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | GDCT                       |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/9/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1652 | 14  | Phạm Thị Sen             |                                     | 08/09/1983 | Giáo viên              | Trường THPT Yên Mô B          | 23/09/2005                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ văn                    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/09/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT  | STT | Họ và tên             | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                                    |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|-----------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                       | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo         | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 1653 | 15  | Vũ Thị Muội           |                                     | 09/08/1985 | Giáo viên                       | Trường THPT Yên Mô B             | 15/11/2007                      | 15a.201                                       | ĐH Sp. Giáo dục<br>chính trị<br>Thạc sỹ chuyên<br>ngành LSD                                               | Sp GDCT                            |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/12/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1654 | 16  | An Việt Lương         | 14/03/1981                          |            | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Yên Mô B             | 03/09/2004                      | 15.113                                        | ĐHKHTN-<br>ĐHQG Hà Nội                                                                                    | Toán                               | CCBD nghiệp vụ SP                                                                             | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1655 | 17  | Đình Phúc Dũng        | 12/03/1979                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Yên Mô B             | 05/10/2000                      | 15.113                                        | ĐH                                                                                                        | SPGDTC                             |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/10/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1656 | 18  | Phan Quốc Anh         | 16/03/1983                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Yên Mô B             | 01/10/2005                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán                               |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/10/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1657 | 19  | Vũ Văn Đường          | 27/08/1987                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Yên Mô B             | 04/11/2010                      | 15a.203                                       | ĐHSP                                                                                                      | SP TĐTT-<br>GDQP                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/11/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1658 | 20  | Lê Thị Thu            |                                     | 27/11/1984 | Giáo viên                       | Trường THPT Yên Mô B             | 01/10/2007                      | 15.113                                        | ĐH                                                                                                        | Sư phạm Thê<br>Dục                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/10/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1659 | 21  | Phạm Thị Minh Thuý    |                                     | 01/10/1994 | Giáo viên                       | Trường THPT Yên Mô B             | 01/06/2021                      | V.07.05.15                                    | ĐH Ngoại Ngữ ;<br>Thạc sỹ ngành<br>LL&PP dạy học<br>Bộ môn Tiếng<br>Anh                                   | Sư phạm<br>Tiếng Anh               |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 3   | 3,00           |                                                              | 01/08/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1660 | 22  | Đặng Văn Hoài         | 15/08/1981                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Yên Mô B             | 03/09/2005                      | 15.113                                        | ĐH                                                                                                        | Sư Phạm<br>GDTC                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/9/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1661 | 23  | Vũ Thị Huệ            |                                     | 04/12/1983 | Giáo viên                       | Trường THPT Yên Mô B             | 01/10/2007                      | 15.113                                        | ĐH                                                                                                        | Sư phạm Kỹ<br>Thuật Nông<br>nghiệp |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/10/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1662 | 24  | Tổng Thị Thu Hà       |                                     | 20/03/1986 | Giáo viên                       | Trường THPT Yên Mô B             | 15/09/2009                      | 15.113                                        | ĐH                                                                                                        | SP Sinh học                        |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1663 | 25  | Hoàng Thị Hằng        |                                     | 06/06/1986 | Giáo viên                       | Trường THPT Yên Mô B             | 14/10/2014                      | 15.113                                        | ĐHSP, Thạc sĩ<br>Vật lí                                                                                   | Vật lí                             |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/10/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1664 | 26  | Đình Xuân Thạch       | 10/03/1985                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Yên Mô B             | 01/10/2007                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán                               |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/10/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1665 | 27  | Trương Thị Lua        |                                     | 10/05/1986 | Giáo viên                       | Trường THPT Yên Mô B             | 01/10/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | SP TĐTT-<br>GDQP                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/10/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1666 | 28  | Phạm Thị Lan<br>Hương |                                     | 09/12/1991 | Giáo viên                       | Trường THPT Yên Mô B             | 10/12/2013                      | 15a.203                                       | ĐHSP                                                                                                      | Tin học                            |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/06/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1667 | 29  | Hà Thị Hương          |                                     | 26/06/1983 | Giáo viên                       | Trường THPT Yên Mô B             | 01/10/2007                      | 15.113                                        | ĐH                                                                                                        | Sư phạm Lịch<br>sử                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/04/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1668 | 30  | Đình Thị Huệ          |                                     | 28/09/1985 | Giáo viên                       | Trường THPT Yên Mô B             | 01/10/2008                      | 15.113                                        | ĐH                                                                                                        | Văn học                            | CCNVSP, Bậc Một,<br>Bậc Hai                                                                   | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/10/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1669 | 31  | Đình Thị Yến          |                                     | 06/08/1986 | Giáo viên                       | Trường THPT Yên Mô B             | 10/10/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Lịch sử                            |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/10/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT  | STT | Họ và tên                      | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                                                         |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|--------------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                                | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sĩ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sĩ) | Chuyên ngành đào tạo                                    | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 1670 | 32  | Hà Thị Đậu                     |                                     | 2/09/1970  | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Yên Mô B          | 01/08/1995                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Chính trị                                               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 8%                                      | 01/02/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1671 | 33  | Phạm Thị Nhung                 |                                     | 06/01/1978 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Yên Mô B          | 02/10/2000                | 15.113                                  | ĐH- SP Ngữ văn                                                                             | Sư phạm Ngữ văn                                         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/10/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1672 | 34  | Nguyễn Thị Hương Lan           |                                     | 20/08/1978 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Yên Mô B          | 02/10/2000                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Hóa học                                                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/01/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1673 | 35  | Mai Văn Hiểu                   | 29/07/1977                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Yên Mô B          | 01/10/2007                | 15.113                                  | ĐH                                                                                         | SP Giáo dục thể chất                                    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/4/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1674 | 36  | Ngô Trọng Doan                 | 19/10/1981                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Yên Mô B          | 01/10/2007                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Hóa học                                                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/04/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1675 | 37  | Nguyễn Thị Thanh Huyền         |                                     | 28/02/1982 | Giáo viên              | Trường THPT Yên Mô B          | 01/10/2005                | 15.113                                  | ĐH                                                                                         | SP Toán                                                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/10/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1676 | 38  | Phạm Phúc Long                 | 20/05/1984                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Yên Mô B          | 02/01/2011                | 15.113                                  | ĐH Cử nhân Toán; Thạc sĩ Toán                                                              | Toán                                                    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/8/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1677 | 39  | Là Thị Thor                    |                                     | 20/03/1984 | Giáo viên              | Trường THPT Yên Mô B          | 01/09/2010                | 15.113                                  | ĐHSP, Ths                                                                                  | Sư phạm Ngữ văn, Thạc sĩ : Ngôn ngữ và văn hoá Việt Nam |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
|      |     | <b>63. Trường THPT Tạ Uyên</b> |                                     |            |                        |                               |                           |                                         |                                                                                            |                                                         |                                                                                   |                                         |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |                                                                                                               |         |
| 1678 | 1   | Vũ Thị Nhất                    |                                     | 01/01/1984 | Giáo viên              | Trường THPT Tạ Uyên           | 05/9/2007                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ văn                                                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/6/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1679 | 2   | Tạ Thủy An                     |                                     | 16/02/1989 | Giáo viên              | Trường THPT Tạ Uyên           | 15/09/2011                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | GDTC                                                    |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/3/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1680 | 3   | Vũ Văn Nam                     | 06/6/1988                           |            | Giáo viên              | Trường THPT Tạ Uyên           | 01/9/2010                 | 15.113                                  | ĐH                                                                                         | Vật lí                                                  | Chứng chỉ Nghiệp vụ sư phạm                                                       | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/6/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1681 | 4   | Đới Việt Dũng                  | 26/8/1990                           |            | Giáo viên              | Trường THPT Tạ Uyên           | 25/7/2014                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Vật Lí                                                  |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 4   | 3,33        |                                         | 01/02/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1682 | 5   | Đinh Thị Nga                   |                                     | 15/8/1984  | Giáo viên              | Trường THPT Tạ Uyên           | 9/1/2006                  | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Lịch Sử                                                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/9/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1683 | 6   | Cao Thị Sơn                    |                                     | 01/9/1987  | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Tạ Uyên           | 01/10/2010                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ văn                                                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/10/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1684 | 7   | Lê Thị Hồng                    |                                     | 30/01/1988 | Giáo viên              | Trường THPT Tạ Uyên           | 15/09/2009                | 15.113                                  | ĐHTDĐT                                                                                     | GTDC                                                    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/9/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1685 | 8   | Nguyễn Thị Nguyệt              |                                     | 23/11/1985 | Giáo viên              | Trường THPT Tạ Uyên           | 01/10/2007                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Địa lý                                                  |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/10/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT  | STT | Họ và tên                        | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>đanh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                                                    |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|----------------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                                  | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sĩ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sĩ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo                         | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 1686 | 9   | Đoàn Thị Bắc                     |                                     | 16/8/1984  | Giáo viên                       | Trường THPT Tạ Uyên              | 01/9/2010                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                                            |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/9/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1687 | 10  | Phan Quốc Long                   | 23/8/1983                           |            | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Tạ Uyên              | 04/3/2009                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | GDTC                                               |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/9/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1688 | 11  | Hoàng Thị Lê                     |                                     | 03/2/1986  | Giáo viên                       | Trường THPT Tạ Uyên              | 10/9/2009                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Lịch sử                                            |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/3/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1689 | 12  | Đoàn Thị Hà                      |                                     | 29/01/1987 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Tạ Uyên              | 01/9/2010                       | 15.113                                        | ĐH                                                                                                        | Lịch sử                                            | Chứng chỉ Nghiệp vụ<br>sư phạm                                                                | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/9/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1690 | 13  | Nguyễn Thị Ngọc                  |                                     | 14/6/1987  | Giáo viên                       | Trường THPT Tạ Uyên              | 14/09/2010                      | 15.113                                        | ĐH ngoại ngữ<br>Tiếng anh                                                                                 | Tiếng anh                                          | Chứng chỉ Nghiệp vụ<br>sư phạm                                                                | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/3/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1691 | 14  | Trịnh Trung Kiên                 | 29/11/1986                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Tạ Uyên              | 15/10/2014                      | 15.113                                        | ĐH                                                                                                        | GDTC                                               |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 4   | 3,33           |                                                              | 01/4/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1692 | 15  | Trương Thị Thảo                  |                                     | 29/11/1982 | Giáo viên                       | Trường THPT Tạ Uyên              | 9/1/2006                        | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Địa lý                                             |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/9/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1693 | 16  | Trịnh Thị Mơ                     |                                     | 05/11/1982 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Tạ Uyên              | 9/5/2006                        | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Địa lí                                             |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/9/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1694 | 17  | Trần Trung Trực                  | 28/01/1986                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Tạ Uyên              | 14/09/2010                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán                                               |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/3/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1695 | 18  | Nguyễn Thị Hoa                   |                                     | 28/11/1984 | Giáo viên                       | Trường THPT Tạ Uyên              | 15/07/2011                      | 15.113                                        | Thạc sĩ, ĐH                                                                                               | Ngữ văn                                            | Chứng chỉ Nghiệp vụ<br>sư phạm                                                                | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/01/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1696 | 19  | An Việt Đồng                     | 05/01/1983                          |            | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Tạ Uyên              | 01/9/2008                       | 15.113                                        | Đại học sư phạm<br>Hà nội 2                                                                               | Toán - Tin                                         |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/9/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1697 | 20  | Vũ Thị Tuyết Mai                 |                                     | 10/8/1987  | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Tạ Uyên              | 15/9/2010                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Hóa học                                            |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/9/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1698 | 21  | Trần Thị Văn Anh                 |                                     | 20/4/1985  | Giáo viên                       | Trường THPT Tạ Uyên              | 15/9/2010                       | 15.113                                        | ĐH Ngoại Ngữ<br>Đà Nẵng                                                                                   | Tiếng Anh                                          | Chứng chỉ Nghiệp vụ<br>sư phạm                                                                | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/3/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1699 | 22  | Nguyễn Quốc Vương                | 19/7/1985                           |            | Giáo viên                       | Trường THPT Tạ Uyên              | 15/7/2012                       | 15.113                                        | Thạc sĩ, ĐH Vinh                                                                                          | Ngữ văn                                            | Chứng chỉ Nghiệp vụ<br>sư phạm                                                                | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/02/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
|      |     | <b>64. Trường THPT Kim Sơn A</b> |                                     |            |                                 |                                  |                                 |                                               |                                                                                                           |                                                    |                                                                                               |                                               |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |                                                                                                                           |         |
| 1700 | 1   | Đình Thị Nam                     |                                     | 19/03/1981 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Kim Sơn A            | 6/9/2004                        | 15.113                                        | Đại học sư phạm<br>Ngữ văn, Thạc sĩ<br>Ngữ văn                                                            | Sư phạm Ngữ<br>Văn                                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/06/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1701 | 2   | Cao Văn Tuyền                    | 12/08/1984                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Kim Sơn A            | 01/10/2007                      | 15.113                                        | Đại học Sư<br>nhân Tiếng Anh.<br>- Thạc sỹ Lý luận<br>& Phương pháp<br>giảng dạy Tiếng<br>Anh.            | Lý luận &<br>Phương pháp<br>giảng dạy<br>Tiếng Anh | CC NVSP                                                                                       | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/04/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT  | STT | Họ và tên             | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                      |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|-----------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                       | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sĩ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sĩ) | Chuyên ngành đào tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 1702 | 3   | Đinh Thứ Cơ           | 15/08/1984                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Kim Sơn A         | 01/09/2006                | 15a.201                                 | Cử nhân Sư phạm Vật lý; Thạc sĩ Sư phạm Vật lý                                             | Vật lý               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1703 | 4   | Mai Quang Hải         | 20/10/1981                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Kim Sơn A         | 3/9/2004                  | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Toán Tin             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/9/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1704 | 5   | Trần Cao Khánh        | 29/02/1984                          |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Kim Sơn A         | 1/9/2006                  | 15.113                                  | -Đại học Sư phạm thể thao<br>- Thạc sỹ thể thao                                            | Giáo dục thể chất    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/06/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1705 | 6   | Hoàng Văn Phương      | 23/02/1982                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Kim Sơn A         | 01/10/2005                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Vật lý -Tin học      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/10/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1706 | 7   | Phạm Quang Vinh       | 05/02/1982                          |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Kim Sơn A         | 01/10/2008                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Tin Học              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/07/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1707 | 8   | Phạm Thị Thủy Nga     |                                     | 30/06/1981 | Giáo viên              | Trường THPT Kim Sơn A         | 03/3/2008                 | 17.171                                  | ĐHSP 2003; Thạc sỹ Ngữ Văn 2018                                                            | Ngữ Văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/07/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1708 | 9   | Phan Thị Ngọc Anh     |                                     | 18/11/1982 | Giáo viên              | Trường THPT Kim Sơn A         | 14/11/2014                | 15.113                                  | Cử nhân Sư phạm tiếng Anh, Thạc sĩ ngôn ngữ Anh                                            | Sư phạm tiếng Anh    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/5/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1709 | 10  | Phạm Thị Yến          |                                     | 01/07/1987 | Giáo viên              | Trường THPT Kim Sơn A         | 01/9/2010                 | 15.113                                  | Cử nhân CNTT                                                                               | Tin Học              | CC NVSP 2010                                                                      | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/06/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1710 | 11  | Phạm Thị Oanh         |                                     | 22/05/1988 | Giáo viên              | Trường THPT Kim Sơn A         | 15/9/2010                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Hóa học              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/9/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1711 | 12  | Phạm Thị Hồng Hạnh    |                                     | 09/02/1981 | Giáo viên              | Trường THPT Kim Sơn A         | 1/9/2003                  | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Toán Tin             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/3/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1712 | 13  | Nguyễn Văn Hòa        | 29/05/1980                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Kim Sơn A         | 1/9/2002                  | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Toán Học             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1713 | 14  | Nguyễn Thị Minh Hương |                                     | 14/08/1985 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Kim Sơn A         | 15/8/2009                 | 15.113                                  | ĐHSP Địa lý, 2007<br>Thạc sỹ Địa lý, 2009                                                  | Địa lý               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/08/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1714 | 15  | Đoàn Thị Thu Thủy     |                                     | 29/09/1986 | Giáo viên              | Trường THPT Kim Sơn A         | 01/10/2008                | 15.113                                  | -Đại học Sư phạm thể thao                                                                  | Giáo dục thể chất    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/02/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1715 | 16  | Đinh Thị Thu Trang    |                                     | 18/06/1986 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Kim Sơn A         | 05/8/2011                 | 15a.201                                 | Cử nhân Lịch sử                                                                            | Lịch sử              | CCNVSP 2010                                                                       | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/02/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1716 | 17  | Nguyễn Văn Khả        | 02/04/1983                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Kim Sơn A         | 01/10/2007                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Giáo dục thể chất    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/10/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1717 | 18  | Nguyễn Thị Nghĩa      |                                     | 27/07/1980 | Giáo viên              | Trường THPT Kim Sơn A         | 1/9/2003                  | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Vật lý               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/9/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1718 | 19  | Phạm Thị Mai Lan      |                                     | 15/07/1985 | Giáo viên              | Trường THPT Kim Sơn A         | 01/10/2008                | 15.113                                  | Đại học- Sư Phạm Tiếng Anh                                                                 | Tiếng Anh            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/02/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT  | STT | Họ và tên                                     | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>đanh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                                            |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|-----------------------------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                                               | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo                 | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 1719 | 20  | Nguyễn Thị Thanh Tâm                          |                                     | 23/10/1983 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Kim Sơn A            | 1/10/2005                       | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Cử nhân sư<br>phạm kỹ thuật<br>nông nghiệp |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/10/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1720 | 21  | Phạm Thị Thủy Phương                          |                                     | 10/01/1983 | Giáo viên                       | Trường THPT Kim Sơn A            | 01/ 9/2006                      | 15.113                                        | ĐHSP Toán Tin,<br>2006                                                                                    | Toán-Tin                                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1721 | 22  | Đỗ Văn Nam                                    | 28/01/1986                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Kim Sơn A            | 01/9/2012                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | GDTC-QPAN                                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1722 | 23  | Hoàng Thị Thu Hà                              |                                     | 24/05/1979 | Giáo viên                       | Trường THPT Kim Sơn A            | 14/9/2001                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Hóa Học                                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/3/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1723 | 24  | Lưu Thị Tuyết Minh                            |                                     | 08/05/1983 | Giáo viên                       | Trường THPT Kim Sơn A            | 1/12/2005                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Địa Lý                                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/12/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
|      |     | 65. Trường THPT Trần<br>Đại Quang (Kim Sơn B) |                                     |            |                                 |                                  |                                 |                                               |                                                                                                           |                                            |                                                                                               |                                               |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |                                                                                                                           |         |
| 1724 | 1   | Mai Văn Hùng                                  | 08/06/1987                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Trần Đại<br>Quang    | 15/09/2009                      | 15.113                                        | ĐH                                                                                                        | GDTC -<br>GDQPAN                           |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN                    | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/06/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1725 | 2   | Trịnh Xuân Trường                             | 02/02/1987                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Trần Đại<br>Quang    | 15/09/2010                      | 15.113                                        | ĐH                                                                                                        | TD - GDQP                                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1726 | 3   | Vũ Thị Ánh                                    |                                     | 12/11/1991 | Giáo viên                       | Trường THPT Trần Đại<br>Quang    | 02/02/2016                      | V.07.05.15                                    | ĐHSP                                                                                                      | GDCD                                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/08/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1727 | 4   | Phạm Thị Linh                                 |                                     | 20/10/1985 | Giáo viên                       | Trường THPT Trần Đại<br>Quang    | 10/10/2008                      | 15.113                                        | ĐH                                                                                                        | Sư phạm Tin<br>học                         |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/11/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1728 | 5   | Nguyễn Văn Công                               | 01/06/1986                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Trần Đại<br>Quang    | 01/10/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | GDTC                                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN                    | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/07/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1729 | 6   | Trần Thị Nguyệt                               |                                     | 15/06/1985 | Giáo viên                       | Trường THPT Trần Đại<br>Quang    | 01/10/2007                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Địa lí                                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/10/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1730 | 7   | Trần Thị Thanh Mơ                             |                                     | 10/11/1987 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Trần Đại<br>Quang    | 01/09/2009                      | 15.113                                        | ĐH                                                                                                        | Tiếng Anh Sư<br>Phạm                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1731 | 8   | Vũ Văn Kiên                                   | 15/03/1980                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Trần Đại<br>Quang    | 05-09-2004                      | 15.113                                        | ĐH                                                                                                        | GDTC -<br>GDQPAN                           |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1732 | 9   | Phạm Trung Hiếu                               | 16/08/1983                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Trần Đại<br>Quang    | 01/09/2006                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Vật lí                                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1733 | 10  | Đỗ Thị Thanh Thủy                             |                                     | 04/09/1976 | Giáo viên                       | Trường THPT Trần Đại<br>Quang    | 01/09/2003                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Tiếng Anh                                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN                    | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1734 | 11  | Nguyễn Thị Hoa                                |                                     | 10/11/1987 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Trần Đại<br>Quang    | 1/10/2010                       | 15.113                                        | Đại học sư phạm<br>Ngữ văn; thạc sỹ<br>Văn học Việt<br>Nam hiện đại                                       | Ngữ văn                                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/04/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT  | STT | Họ và tên                        | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                          |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|----------------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                                  | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sỹ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sỹ) | Chuyên ngành đào tạo     | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 1735 | 12  | Đổng Thị Thanh Thảo              |                                     | 24/06/1985 | Giáo viên              | Trường THPT Trần Đại Quang    | 1/10/2008                 | 15.113                                  | ĐH                                                                                         | Hóa Học                  | CC NVSP                                                                           | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/04/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1736 | 13  | Nguyễn Thị Thủy                  |                                     | 09/08/1984 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Trần Đại Quang    | 01/10/2007                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Hóa học                  |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/10/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1737 | 14  | Phạm Văn Đoài                    | 10/11/1975                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Trần Đại Quang    | 01/09/2001                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Vật lý- Tin học          |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN                 | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1738 | 15  | Đinh Thị Vân Anh                 |                                     | 03/12/1989 | Giáo viên              | Trường THPT Trần Đại Quang    | 01/09/2011                | 15.113                                  | ĐHSP; Thạc sỹ Tin học                                                                      | Tin học                  |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1739 | 16  | Vũ Thị Nhung                     |                                     | 08/01/1987 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Trần Đại Quang    | 01/09/2009                | 15.113                                  | ĐH                                                                                         | Sư phạm Tin học          |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/9/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1740 | 17  | Đoàn Thị Phương                  |                                     | 15/01/1987 | Giáo viên              | Trường THPT Trần Đại Quang    | 06/01/2010                | 15.113                                  | ĐH SP, Thạc sỹ SP Sinh học                                                                 | Sư phạm Sinh học         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/01/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1741 | 18  | Trần Thị Giang                   |                                     | 02/09/1979 | Giáo viên              | Trường THPT Trần Đại Quang    | 15/12/2005                | 15.113                                  | ĐH                                                                                         | Ngữ Văn                  |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/12/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1742 | 19  | Trần Nam Cường                   | 19/09/1982                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Trần Đại Quang    | 01/10/2005                | 15.113                                  | ĐH                                                                                         | Sư Phạm Vật Lý - Tin học |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/10/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1743 | 20  | Nguyễn Văn Đông                  | 05/07/1988                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Trần Đại Quang    | 1/10/2010                 | 15.113                                  | ĐH                                                                                         | SP TĐTT - GDQP           |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/04/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1744 | 21  | Trần Thị Thủy                    |                                     | 29/07/1985 | Giáo viên              | Trường THPT Trần Đại Quang    | 01/10/2008                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Tiếng Anh                |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/10/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1745 | 22  | Trần Thanh Bình                  | 15/05/1984                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Trần Đại Quang    | 01/10/2008                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Hoá học                  |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/10/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1746 | 23  | Phùng Thị Bích Hạnh              |                                     | 26/12/1980 | Giáo viên              | Trường THPT Trần Đại Quang    | 03/3/2008                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ Văn                  |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN                 | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/10/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1747 | 24  | Phạm Văn Nhung                   | 19/03/1984                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Trần Đại Quang    | 01/10/2007                | 15.113                                  | ĐH                                                                                         | Giáo dục thể chất        |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/04/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1748 | 25  | Nguyễn Thị Dung                  |                                     | 05/07/1986 | Giáo viên              | Trường THPT Trần Đại Quang    | 15/09/2010                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | GDTC_ GDQP               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN                 | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
|      |     | <b>66. Trường THPT Kim Sơn C</b> |                                     |            |                        |                               |                           |                                         |                                                                                            |                          |                                                                                   |                                         |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |                                                                                                               |         |
| 1749 | 1   | Lê Văn Nghĩa                     | 15/7/1988                           |            | Giáo viên              | Trường THPT Kim Sơn C         | 14/9/2011                 | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm GDTC - GDQP      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/6/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1750 | 2   | Vũ Thị Mai Lan                   |                                     | 01/04/1988 | Giáo viên              | Trường THPT Kim Sơn C         | 07/12/2011                | 02.014                                  | Đại học sư phạm Ngữ văn                                                                    | Ngữ văn                  |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/12/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT  | STT | Họ và tên             | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                              |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|-----------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                       | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sỹ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sỹ) | Chuyên ngành đào tạo         | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 1751 | 3   | Đình Anh Tứ           | 04/06/1987                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Kim Sơn C         | 14/9/2010                 | 15.113                                  | Đại học sư phạm                                                                            | Vật Lý                       |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/9/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1752 | 4   | Nguyễn Đức Chiến      | 03/11/1988                          |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Kim Sơn C         | 15/09/2011                | 15.113                                  | Đại học sư phạm                                                                            | Vật lý                       |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/3/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1753 | 5   | Bùi Quyết Tiến        | 14/06/1978                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Kim Sơn C         | 31/08/2002                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | GDTC                         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/3/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1754 | 6   | Nguyễn Thu Hà         |                                     | 23/10/1989 | Giáo viên              | Trường THPT Kim Sơn C         | 05/09/2011                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Tin học                      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1755 | 7   | Nguyễn Mạnh Hùng      | 07/12/1982                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Kim Sơn C         | 15/05/2009                | 15a.201                                 | Đại Học Nông Lâm Thái Nguyên                                                               | Sư phạm kĩ thuật Nông Nghiệp |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/05/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1756 | 8   | Vũ Thị Phương         |                                     | 22/12/1984 | Giáo viên              | Trường THPT Kim Sơn C         | 15/09/2010                | 15.113                                  | Đại học sư phạm                                                                            | GDGD                         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/3/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1757 | 9   | Nguyễn Thị Hồng Nhung |                                     | 08/03/1985 | Giáo viên              | Trường THPT Kim Sơn C         | 01/10/2012                | 15.113                                  | Đại học Lịch sử; Thạc sĩ Lịch sử                                                           | Lịch sử                      | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm                                                       | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/10/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1758 | 10  | Phan Văn Ngan         | 23/02/1986                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Kim Sơn C         | 15/09/2011                | 15.113                                  | Đại Học chuyên ngành: Sư phạm Toán học                                                     | Toán                         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/9/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1759 | 11  | Tổng Văn Thắng        | 03/09/1987                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Kim Sơn C         | 05/09/2011                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Tiếng Anh            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1760 | 12  | Mai Thị Nhung         |                                     | 14/4/1986  | Giáo viên              | Trường THPT Kim Sơn C         | 15/10/2013                | 15.113                                  | ĐHSP Toán; Thạc sỹ Toán giải tích                                                          | Toán                         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/10/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1761 | 13  | Trịnh Anh Tuấn        | 20/07/1985                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Kim Sơn C         | 15/04/2013                | 15.113                                  | ĐHSP Hóa học; Thạc sỹ lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Hóa học                        | Hóa học                      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/4/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1762 | 14  | Đoàn Thị Diệp         |                                     | 03/01/1988 | Giáo viên              | Trường THPT Kim Sơn C         | 15/9/2011                 | 15.113                                  | Đại học sư phạm Ngữ văn                                                                    | Ngữ văn                      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/3/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1763 | 15  | Đoàn Thị Hải Yến      |                                     | 07/01/1987 | Giáo viên              | Trường THPT Kim Sơn C         | 15/9/2010                 | 15.113                                  | Đại học sư phạm                                                                            | Sư Phạm Vật Lí               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/3/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1764 | 16  | Nguyễn Thị Hoa        |                                     | 01/09/1990 | Giáo viên              | Trường THPT Kim Sơn C         | 15/08/2016                | V.07.05.15                              | ĐHSP Sinh học; Thạc sỹ lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Sinh học                      | Sinh học                     |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/05/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1765 | 17  | Nguyễn Thị Nguyệt     |                                     | 15/09/1984 | Giáo viên              | Trường THPT Kim Sơn C         | 01/9/2006                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Vật lí                       |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/3/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1766 | 18  | Mê Tiến Mạnh          | 11/07/1989                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Kim Sơn C         | 01/09/2013                | 15.113                                  | Đại Học Vật Lý; Thạc sỹ: Vật Lý; Lý Thuyết Và Vật Lý Toán                                  | Vật Lý                       | CC NVSP                                                                           | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/8/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1767 | 19  | Vũ Mai Liên           |                                     | 28/05/1987 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Kim Sơn C         | 15/04/2013                | 15.113                                  | DH Hoá học Thạc sỹ Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Hoá học                           | Hoá học                      | CCNVSP                                                                            | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/10/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT  | STT | Họ và tên                 | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                               |                      |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|---------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                           | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sỹ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sỹ) | Chuyên ngành đào tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 1768 | 20  | Mai Kiều Chinh            |                                     | 15/12/1989 | Giáo viên              | Trường THPT Kim Sơn C         | 01/11/2014                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Ngôn ngữ Anh         | CC NVSP GV THPT                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 4   | 3,33        |                                         | 01/11/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1769 | 21  | Phạm Thị Mai              |                                     | 30/12/1990 | Giáo viên              | Trường THPT Kim Sơn C         | 01/11/2014                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Tiếng Anh    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 4   | 3,33        |                                         | 01/05/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
|      |     | 67. Trường THPT Bình Minh |                                     |            |                        |                               |                           |                                         |                                                                                            |                      |                                                                                   |                                         |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |                                                                                                               |         |
| 1770 | 1   | Đình Văn Tuyển            |                                     | 10/4/1988  | Giáo viên              | Trường THPT Bình Minh         | 01/09/2011                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Giáo dục thể chất    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/06/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1771 | 2   | Ninh Văn Hữu              |                                     | 20/02/1989 | Giáo viên              | Trường THPT Bình Minh         | 01/09/2013                | 15.113                                  | ĐH                                                                                         | Toán                 | CCNVSP                                                                            | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1772 | 3   | Vũ Thị Duyên              |                                     | 03/02/1986 | Giáo viên              | Trường THPT Bình Minh         | 01/10/2008                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Tin học              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/10/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1773 | 4   | Nguyễn Thị Tuyết Lan      |                                     | 01/10/1981 | Giáo viên              | Trường THPT Bình Minh         | 23/09/2005                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/11/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1774 | 5   | Trần Quốc Việt            |                                     | 10/10/1984 | Giáo viên              | Trường THPT Bình Minh         | 01/10/2007                | 15.113                                  | ĐHSP Ngữ văn; Thạc sỹ Ngôn ngữ, văn học và văn hóa Việt Nam                                | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/07/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1775 | 6   | Nguyễn Thị Hồng Thảo      |                                     | 12/10/1979 | Giáo viên              | Trường THPT Bình Minh         | 15/01/2002                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/01/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1776 | 7   | Vũ Biên Cương             |                                     | 13/7/1987  | Giáo viên              | Trường THPT Bình Minh         | 15/09/2010                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Địa lý               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1777 | 8   | Đình Văn Tâm              |                                     | 01/04/1979 | Giáo viên              | Trường THPT Bình Minh         | 31/08/2002                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Toán                 |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1778 | 9   | Phùng Đức Ton             |                                     | 20/06/1982 | Giáo viên              | Trường THPT Bình Minh         | 04/09/2006                | 15.113                                  | ĐH                                                                                         | Lịch sử              | CC NVSP                                                                           | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1779 | 10  | Nguyễn Ngọc Chiến         |                                     | 28/09/1989 | Giáo viên              | Trường THPT Bình Minh         | 14/11/2014                | 15.113                                  | ĐHSP Địa lý; Thạc sỹ Địa lí                                                                | Địa lý               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/11/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1780 | 11  | Phạm Hùng Cường           |                                     | 07/06/1985 | Giáo viên              | Trường THPT Bình Minh         | 04/09/2009                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Vật lý               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1781 | 12  | Phạm Thị Liên             |                                     | 25/3/1980  | Giáo viên              | Trường THPT Bình Minh         | 06/09/2004                | 15.113                                  | ĐH                                                                                         | Tiếng Anh            | CC NVSP                                                                           | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1782 | 13  | Phạm Thị Hương            |                                     | 29/09/1989 | Giáo viên              | Trường THPT Bình Minh         | 15/09/2011                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | TDĐT                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1783 | 14  | Trịnh Thị Thanh Huyền     |                                     | 31/10/1984 | Giáo viên              | Trường THPT Bình Minh         | 01/10/2008                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Giáo dục thể chất    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/04/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT  | STT | Họ và tên                          | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                      |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|------------------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                                    | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sỹ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sỹ) | Chuyên ngành đào tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 1784 | 15  | Đỗ Thanh Dũng                      | 11/10/1985                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Bình Minh         | 05/09/2011                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sinh học             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/3/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1785 | 16  | Trần Văn Thạch                     | 26/05/1985                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Bình Minh         | 01/08/2014                | 15.113                                  | ĐH Hóa học ;<br>Thạc sỹ Hóa hữu cơ                                                         | Hóa học              | CC NVSP                                                                           | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/02/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1786 | 17  | Nguyễn Thu Hà                      |                                     | 03/11/1983 | Giáo viên              | Trường THPT Bình Minh         | 15/09/2009                | 15.113                                  | ĐH                                                                                         | Tiếng Anh            | CC NVSP                                                                           | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1787 | 18  | Dương Thị Hoa                      |                                     | 26/06/1990 | Giáo viên              | Trường THPT Bình Minh         | 14/08/2017                | V.07.05.15                              | ĐHSP GD&ĐT;<br>Th.Sỹ Triết học                                                             | GD&ĐT-GDQP           |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 4   | 3,33        |                                         | 01/05/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1788 | 19  | Bùi Thị Miên                       |                                     | 20/10/1987 | Giáo viên              | Trường THPT Bình Minh         | 15/9/2011                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1789 | 20  | Bùi Văn Hòa                        | 26/01/1985                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Bình Minh         | 14/09/2010                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Toán                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1790 | 21  | Trần Phương Hằng                   |                                     | 09/06/1986 | Giáo viên              | Trường THPT Bình Minh         | 06/01/2010                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Kỹ thuật             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/07/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1791 | 22  | Nguyễn Thị Xinh                    |                                     | 21/11/1986 | Giáo viên              | Trường THPT Bình Minh         | 04/01/2010                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Toán                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/07/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1792 | 23  | Phạm Thị Hồng Lê                   |                                     | 15/03/1988 | Giáo viên              | Trường THPT Bình Minh         | 01/02/2015                | 15.113                                  | ĐH Vật lý;<br>Thạc sĩ Khoa học vật chất                                                    | Vật lý               | CC NVSP                                                                           | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/02/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1793 | 24  | Nguyễn Thọ Lộc                     | 07/02/1986                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Bình Minh         | 05/08/2011                | 13.096                                  | ĐH                                                                                         | Hóa học              | CC NVSP                                                                           | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/04/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1794 | 25  | Trần Thị Loan                      |                                     | 10/02/1988 | Giáo viên              | Trường THPT Bình Minh         | 15/09/2010                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Địa lý               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
|      |     | <b>68. Trường THPT Yên Khánh A</b> |                                     |            |                        |                               |                           |                                         |                                                                                            |                      |                                                                                   |                                         |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |                                                                                                               |         |
| 1795 | 1   | Trần Thị Chung                     |                                     | 21/01/1985 | Giáo viên              | Trường THPT Yên Khánh A       | 01/10/2008                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | TDĐT-GDQP            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/07/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1796 | 2   | Nguyễn Ngọc Chấn                   | 17/07/1988                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Yên Khánh A       | 01/09/2011                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | GD&ĐT-GDQP           |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/12/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1797 | 3   | Mai Ngọc Bách                      | 27/09/1987                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Yên Khánh A       | 15/09/2010                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | GD&ĐT-GDQP           |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1798 | 4   | Phạm Kim Dung                      |                                     | 28/09/1986 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Yên Khánh A       | 01/09/2009                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | SP Tiếng Anh         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1799 | 5   | Trần Ngọc Uyên                     |                                     | 16/05/1980 | Giáo viên              | Trường THPT Yên Khánh A       | 01/09/2003                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Toán - Tin           |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/09/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT  | STT | Họ và tên          | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                             |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|--------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                    | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sĩ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sĩ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo  | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 1800 | 6   | Mai Quỳnh Vân      |                                     | 05/09/1985 | Giáo viên                       | Trường THPT Yên<br>Khánh A       | 04/09/2009                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | SP Toán học                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1801 | 7   | Phan Sỹ Quý        | 13/03/1985                          |            | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Yên<br>Khánh A       | 01/10/2007                      | 15.113                                        | Đại học, Thạc sĩ                                                                                          | Ngữ văn                     | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm                                                                | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/01/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1802 | 8   | Phạm Thị Thu Hà    |                                     | 27/03/1983 | Giáo viên                       | Trường THPT Yên<br>Khánh A       | 01/10/2007                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Tiếng Anh                   | Chứng chỉ Nghiệp vụ<br>sư phạm GVTHPT                                                         | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/01/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1803 | 9   | Vũ Thị Thu Trang   |                                     | 02/09/1984 | Giáo viên                       | Trường THPT Yên<br>Khánh A       | 01/09/2006                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán - Tin học              |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/12/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1804 | 10  | Phạm Thị Tơ        |                                     | 01/08/1985 | Giáo viên                       | Trường THPT Yên<br>Khánh A       | 01/10/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | SP TIN HỌC                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/01/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1805 | 11  | Phạm Thị Tươi      |                                     | 17/06/1983 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Yên<br>Khánh A       | 01/10/2007                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Công nghệ<br>thông tin      | Bảng TN Cao đẳng sư<br>phạm                                                                   | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/05/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1806 | 12  | Tô Thị Hương       |                                     | 24/03/1982 | Giáo viên                       | Trường THPT Yên<br>Khánh A       | 06/9/2004                       | 15.113                                        | Đại học sư phạm                                                                                           | Toán-Tin học                |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/12/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1807 | 13  | Vũ Thị Bình        |                                     | 12/06/1982 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Yên<br>Khánh A       | 01/09/2003                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sinh - Hóa                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1808 | 14  | Nguyễn Thế Anh     | 25/09/1982                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Yên<br>Khánh A       | 01/09/2009                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | SPTDĐT-<br>GDQP             |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1809 | 15  | Trần Thị Xuyên     |                                     | 12/08/1988 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Yên<br>Khánh A       | 15/09/2010                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | SP Hóa học                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/12/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1810 | 16  | Nguyễn Thị Quế     |                                     | 14/03/1985 | Giáo viên                       | Trường THPT Yên<br>Khánh A       | 01/12/2014                      | 15.113                                        | ĐHSP Toán, Thạc<br>sỹ Toán Giải tích                                                                      | Toán                        |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/06/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1811 | 17  | Hoàng Út Thương    |                                     | 27/08/1986 | Giáo viên                       | Trường THPT Yên<br>Khánh A       | 15/08/2009                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Cử nhân khoa<br>học-Hóa học | CCNVSP                                                                                        | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/08/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1812 | 18  | Trần Thị Hà        |                                     | 21/06/1978 | Giáo viên                       | Trường THPT Yên<br>Khánh A       | 15/09/2001                      | 15.113                                        | ĐH                                                                                                        | SPGDTC                      |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1813 | 19  | Nguyễn Thành Trung | 04/02/1981                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Yên<br>Khánh A       | 01/09/2003                      | 15.113                                        | ĐH TDĐT I                                                                                                 | Sư phạm<br>GDTC             |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1814 | 20  | Hoàng Thị Kim Sen  |                                     | 21/04/1977 | Giáo viên                       | Trường THPT Yên<br>Khánh A       | 01/10/2000                      | 15.113                                        | ĐH                                                                                                        | Cử nhân Lịch<br>sử          | CCNVSP                                                                                        | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/04/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1815 | 21  | Phạm Thị Huyền     |                                     | 09/09/1979 | Giáo viên                       | Trường THPT Yên<br>Khánh A       | 01/09/2006                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/09/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1816 | 22  | Nguyễn Thi Loan    |                                     | 23/03/1982 | Giáo viên                       | Trường THPT Yên<br>Khánh A       | 06/09/2004                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT  | STT | Họ và tên                          | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                      |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|------------------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                                    | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sỹ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sỹ) | Chuyên ngành đào tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 1817 | 23  | Trịnh Thị Hồng                     |                                     | 24/11/1984 | Giáo viên              | Trường THPT Yên Khánh A       | 01/10/2007                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | SP Hóa học           |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/08/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1818 | 24  | Bùi Thanh Huyền                    |                                     | 20/07/1977 | Giáo viên              | Trường THPT Yên Khánh A       | 01/09/1999                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Giáo dục chính trị   |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 5%                                      | 01/09/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1819 | 25  | Tổng Thị Hồng Luyến                |                                     | 23/09/1982 | Giáo viên              | Trường THPT Yên Khánh A       | 06/09/2004                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Toán-Tin             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
|      |     | <b>69. Trường THPT Yên Khánh B</b> |                                     |            |                        |                               |                           |                                         |                                                                                            |                      |                                                                                   |                                         |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |                                                                                                               |         |
| 1820 | 1   | Bùi Thanh Tùng                     | 09/09/1983                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Yên Khánh B       | 12/09/2006                | 15.113                                  | Đại Học                                                                                    | GDTC                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1821 | 2   | Tạ Văn Bình                        | 20/07/1982                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Yên Khánh B       | 06/09/2004                | 15.113                                  | Thạc sỹ                                                                                    | Vật li               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1822 | 3   | Phạm Văn Hùng                      | 22/11/1985                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Yên Khánh B       | 15/04/2013                | 15.113                                  | Thạc sỹ                                                                                    | Lịch sử              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/07/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1823 | 4   | Vũ Thị Huyền                       |                                     | 01/03/1977 | Giáo viên              | Trường THPT Yên Khánh B       | 01/09/1999                | 15.113                                  | Thạc sỹ                                                                                    | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 6%                                      | 01/06/2022<br>01/06/2026                     | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1824 | 5   | Hà Thị Thu Hà                      |                                     | 01/08/1986 | Giáo viên              | Trường THPT Yên Khánh B       | 01/04/2012                | 15.113                                  | Thạc sỹ                                                                                    | Vật li               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/01/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1825 | 6   | Trịnh Thị Ngọc Minh                |                                     | 23/01/1984 | Giáo viên              | Trường THPT Yên Khánh B       | 15/12/2007                | 15a.201                                 | Cử nhân                                                                                    | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/10/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1826 | 7   | Phạm Thị Bình                      |                                     | 14/03/1979 | Giáo viên              | Trường THPT Yên Khánh B       | 01/09/2003                | 15.113                                  | Cử nhân                                                                                    | GD KT&PL             | CC NVSP                                                                           | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1827 | 8   | Quách Thị Thảo                     |                                     | 18/02/1978 | Giáo viên              | Trường THPT Yên Khánh B       | 02/10/2000                | 15.113                                  | Đại Học                                                                                    | Lịch sử              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/07/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1828 | 9   | Lê Thị Ngân                        |                                     | 28/12/1981 | Giáo viên              | Trường THPT Yên Khánh B       | 01/10/2005                | 15.113                                  | Đại Học                                                                                    | GDTC                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/10/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1829 | 10  | Đỗ Thị Dịu                         |                                     | 03/01/1982 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Yên Khánh B       | 03/09/2004                | 15.113                                  | Đại Học                                                                                    | Hóa học              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1830 | 11  | Nguyễn Thị Hiền                    |                                     | 24/07/1985 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Yên Khánh B       | 15/07/2011                | 15.113                                  | Thạc sỹ                                                                                    | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/07/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1831 | 12  | Đinh Xuân Phúc                     | 11/01/1986                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Yên Khánh B       | 15/09/2010                | 15.113                                  | Đại Học                                                                                    | Vật li               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1832 | 13  | Phan Thị Như                       |                                     | 26/08/1988 | Giáo viên              | Trường THPT Yên Khánh B       | 01/09/2010                | 15.113                                  | Cử nhân                                                                                    | Địa li               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT  | STT | Họ và tên                               | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                                                         |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|-----------------------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                                         | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo                              | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 1833 | 14  | Trần Quốc Hường                         | 25/08/1983                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Yên Khánh B          | 01/10/2008                      | 15.113                                        | Đại Học                                                                                                   | GDQP&AN                                                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/04/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1834 | 15  | Nguyễn Thị Dung                         |                                     | 14/01/1980 | Giáo viên                       | Trường THPT Yên Khánh B          | 01/09/2006                      | 15.113                                        | Đại Học                                                                                                   | CN Thông tin                                            | CC NVSP                                                                                       | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/12/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1835 | 16  | Hoàng Thị Sáu                           |                                     | 04/07/1982 | Giáo viên                       | Trường THPT Yên Khánh B          | 01/09/2006                      | 15.113                                        | Đại Học                                                                                                   | Lịch sử                                                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1836 | 17  | Nguyễn Thị Hương Giang                  |                                     | 25/07/1981 | Giáo viên                       | Trường THPT Yên Khánh B          | 15/06/2007                      | V.01.07.03                                    | Thạc sỹ                                                                                                   | Ngữ văn                                                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/01/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1837 | 18  | Bùi Hoàng Hiệp                          | 25/08/1983                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Yên Khánh B          | 01/10/2007                      | 15.113                                        | Đại Học                                                                                                   | GD KT&PL                                                |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/10/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1838 | 19  | Nguyễn Văn Phương                       | 22/11/1983                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Yên Khánh B          | 01/10/2007                      | 15.113                                        | Đại Học                                                                                                   | GDTC                                                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/10/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1839 | 20  | Đinh Thị Bắc                            |                                     | 12/12/1983 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Yên Khánh B          | 01/10/2007                      | 15.113                                        | Thạc sỹ                                                                                                   | Vật li                                                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/10/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1840 | 21  | Đỗ Thị Thanh Phương                     |                                     | 13/11/1984 | Giáo viên                       | Trường THPT Yên Khánh B          | 01/10/2007                      | 15.113                                        | Cử nhân                                                                                                   | Lịch sử                                                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/04/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1841 | 22  | Đinh Thị Tuyết Dung                     |                                     | 02/08/1983 | Giáo viên                       | Trường THPT Yên Khánh B          | 01/09/2006                      | 15.113                                        | Thạc sỹ                                                                                                   | Hóa học                                                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1842 | 23  | Hà Thị Thanh Quỳnh                      |                                     | 25/05/1986 | Giáo viên                       | Trường THPT Yên Khánh B          | 01/10/2008                      | 15.113                                        | Thạc sỹ                                                                                                   | Ngữ văn                                                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/04/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1843 | 24  | Đinh Thị Thu Huế                        |                                     | 14/07/1981 | Giáo viên                       | Trường THPT Yên Khánh B          | 03/09/2004                      | 15.113                                        | Thạc sỹ                                                                                                   | Toán học                                                |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
|      |     | <b>70. Trường THPT Vũ Duy<br/>Thanh</b> |                                     |            |                                 |                                  |                                 |                                               |                                                                                                           |                                                         |                                                                                               |                                               |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |                                                                                                                           |         |
| 1844 | 1   | Phạm Thị Ngọc Biển                      |                                     | 20/03/1986 | Giáo viên                       | Trường THPT Vũ Duy<br>Thanh      | 06/01/2010                      | 15.113                                        | Đại học sư phạm                                                                                           | GDTC; CNSP<br>TDTD-GDQP                                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/04/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1845 | 2   | Bùi Ngọc Minh                           | 16/12/1984                          |            | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Vũ Duy<br>Thanh      | 01/10/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP TDTT                                                                                                 | GDTC                                                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/7/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1846 | 3   | Nguyễn Anh Đức                          | 17/07/1982                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Vũ Duy<br>Thanh      | 6/9/2004                        | 15.113                                        | Đại học;<br>Thạc sĩ                                                                                       | Vật lí - Tin<br>học;<br>Li luận và<br>PPDH BM<br>Vật lí |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/12/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1847 | 4   | Trần Minh Tâm                           |                                     | 26/08/1984 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Vũ Duy<br>Thanh      | 15/12/2007                      | 15a.201                                       | Đại học                                                                                                   | SP Ngữ văn                                              |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/12/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1848 | 5   | Trần Văn Huy                            | 26/02/1983                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Vũ Duy<br>Thanh      | 1/10/2005                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sư phạm Toán<br>- Tin                                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/4/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT  | STT | Họ và tên             | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |             | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                                    |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|-----------------------|-------------------------------------|-------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                       | Nam                                 | Nữ          |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo         | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 1849 | 6   | Trịnh Thị Ngoán       |                                     | 07/08/1983  | Giáo viên                       | Trường THPT Vũ Duy<br>Thanh      | 01/9/2007                       | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Cử nhân Ngữ<br>văn                 | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm                                                                | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/9/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1850 | 7   | Phạm Thị Thu Hằng     |                                     | 11/12/1987  | Giáo viên                       | Trường THPT Vũ Duy<br>Thanh      | 01/09/2010                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Địa lý                             |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1851 | 8   | Hoàng Hồng Ngọc       |                                     | 15/06/1984  | Giáo viên                       | Trường THPT Vũ Duy<br>Thanh      | 15/9/2010                       | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Sư phạm Ngữ<br>văn                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/9/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1852 | 9   | Đỗ Thị Hạnh           |                                     | 21/08/1987  | Giáo viên                       | Trường THPT Vũ Duy<br>Thanh      | 15/9/2010                       | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Sư phạm<br>Tiếng Anh               |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1853 | 10  | Vũ Thị Hiền           |                                     | 27/01/1987  | Giáo viên                       | Trường THPT Vũ Duy<br>Thanh      | 06/01/2010                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Cử nhân<br>Tiếng Anh               | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm                                                                | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/07/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1854 | 11  | Nguyễn Thị Chi        |                                     | 10/02/1984  | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Vũ Duy<br>Thanh      | 15/5/2009                       | 15a.201                                       | Đại học                                                                                                   | Sư phạm Giáo<br>dục công dân       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/11/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1855 | 12  | Nguyễn Thị Chi        |                                     | 12/12/1987  | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Vũ Duy<br>Thanh      | 05/9/2011                       | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Sư Phạm<br>Tiếng Anh               |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1856 | 13  | Ngô Thị Thắm          |                                     | 16/3/1986   | Giáo viên                       | Trường THPT Vũ Duy<br>Thanh      | 01/10/2010                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Sư phạm Sinh<br>học                |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/4/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1857 | 14  | Trần Thị Nga          |                                     | 20/10/1987  | Giáo viên                       | Trường THPT Vũ Duy<br>Thanh      | 01/09/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sư phạm tin<br>học                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/9/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1858 | 15  | Đinh Thị Hương        |                                     | 13/4/1987   | Giáo viên                       | Trường THPT Vũ Duy<br>Thanh      | 14/9/2011                       | 15.113                                        | Đại học;<br>Thạc sĩ                                                                                       | SP Địa lý;<br>Địa lý tự nhiên      |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1859 | 16  | Đỗ Hoàng Anh          |                                     | 26/10/1984. | Giáo viên                       | Trường THPT Vũ Duy<br>Thanh      | 1/10/2007.                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Sư phạm Vật li                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/04/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1860 | 17  | Phạm Thị Na           |                                     | 22/01/1984  | Giáo viên                       | Trường THPT Vũ Duy<br>Thanh      | 16/01/2010                      | 15.113                                        | ĐH Sư phạm kỹ<br>thuật                                                                                    | Sư phạm kỹ<br>thuật                |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/4/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1861 | 18  | Vương Thị Thanh       |                                     | 21/06/1987  | Giáo viên                       | Trường THPT Vũ Duy<br>Thanh      | 15/9/2010                       | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Sư phạm<br>Tiếng Anh               |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1862 | 19  | Phạm Thị Huế          |                                     | 02/06/1985  | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Vũ Duy<br>Thanh      | 01/10/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Tin học                            |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/04/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1863 | 20  | Phạm Thị<br>Thủy Trâm |                                     | 27/06/1981  | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Vũ Duy<br>Thanh      | 1/10/2005                       | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Sư phạm kỹ<br>thuật nông<br>nghiệp |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/04/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1864 | 21  | Trần Thị Hoàn         |                                     | 03/06/1986  | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Vũ Duy<br>Thanh      | 6/1/2010                        | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sư phạm toán<br>học                |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/07/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1865 | 22  | Cù Thị Nhân           |                                     | 12/01/1988  | Giáo viên                       | Trường THPT Vũ Duy<br>Thanh      | 01/10/2010                      | 15.113                                        | Đại Học                                                                                                   | Sư phạm Hoá<br>học                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/04/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT  | STT | Họ và tên                  | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                                  |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|----------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                            | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sĩ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sĩ) | Chuyên ngành đào tạo             | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 1866 | 23  | Mai Xuân Quý               | 15/09/1982                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Vũ Duy Thanh      | 01/11/2006                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Toán                             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/05/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1867 | 24  | Đỗ Thị Thanh Hương         |                                     | 14/08/1985 | Giáo viên              | Trường THPT Vũ Duy Thanh      | 14/9/2011                 | 15.113                                  | Đại học Thạc sĩ                                                                            | Cử nhân Lịch sử Lịch sử Thế giới |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
|      |     | 71. Trường THPT A Duy Tiên |                                     |            |                        |                               |                           |                                         |                                                                                            |                                  |                                                                                   |                                         |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |                                                                                                               |         |
| 1868 | 1   | Phạm Thị Minh Hằng         |                                     | 19/06/1977 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT A Duy Tiên        | 01/09/2001                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Tiếng Anh                        | CCNVSP                                                                            | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 5%                                      | 01/09/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1869 | 2   | Bùi Thị Hằng               |                                     | 17/01/1989 | Giáo viên              | Trường THPT A Duy Tiên        | 01/09/2011                | 15.113                                  | DHSP; Thạc sĩ Toán học                                                                     | Toán                             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1870 | 3   | Vũ Thị Mị                  |                                     | 11/08/1983 | Giáo viên              | Trường THPT A Duy Tiên        | 01/11/2016                | V.07.05.15                              | Đại học                                                                                    | Sư phạm Ngữ văn                  |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/05/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1871 | 4   | Phạm Quang Hòp             | 02/07/1984                          |            | Giáo viên              | Trường THPT A Duy Tiên        | 01/09/2006                | 15.113                                  | DHSP; Thạc sỹ Hóa học vô cơ                                                                | Hóa học                          |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1872 | 5   | Chu Huy Toàn               | 15/04/1979                          |            | Giáo viên              | Trường THPT A Duy Tiên        | 29/08/2003                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm GDTC                     |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/04/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1873 | 6   | Lê Thị Hoài Phương         |                                     | 16/3/1987  | Giáo viên              | Trường THPT A Duy Tiên        | 01/09/2011                | 15.113                                  | DHSP; Thạc sĩ Sinh học                                                                     | Sinh học                         |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/12/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1874 | 7   | Nguyễn Thị Thiêm           |                                     | 11/02/1986 | Giáo viên              | Trường THPT A Duy Tiên        | 01/04/2020                | V.07.05.15                              | Đại học                                                                                    | Toán                             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/02/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1875 | 8   | Nguyễn Thị Chung           |                                     | 25/09/1988 | Giáo viên              | Trường THPT A Duy Tiên        | 01/09/2011                | 15.113                                  | Đại học SP                                                                                 | Tin học                          |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/06/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1876 | 9   | Dương Anh Dũng             | 29/10/1980                          |            | Giáo viên              | Trường THPT A Duy Tiên        | 29/8/2003                 | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Toán-Tin                         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/04/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1877 | 10  | Phan Thị Thủy Hà           |                                     | 13/03/1981 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT A Duy Tiên        | 29/8/2003                 | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Hóa học                          |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1878 | 11  | Đoàn Thị Hồng Gấm          |                                     | 26/07/1982 | Giáo viên              | Trường THPT A Duy Tiên        | 01/09/2006                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Địa lí                           |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1879 | 12  | Lại Thị Thu Thủy           |                                     | 14/04/1989 | Giáo viên              | Trường THPT A Duy Tiên        | 01/09/2011                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Ngữ văn                  |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1880 | 13  | Trần Thị Thái              |                                     | 02/05/1989 | Giáo viên              | Trường THPT A Duy Tiên        | 01/09/2011                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Tiếng Anh                |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1881 | 14  | Phạm Thị Lệ Chi            |                                     | 05/11/1981 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT A Duy Tiên        | 29/8/2003                 | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Ngữ văn                          |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT  | STT | Họ và tên                     | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                            |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|-------------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                               | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sĩ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sĩ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 1882 | 15  | Phạm Thanh Ứng                |                                     | 07/11/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT A Duy Tiên           | 01/09/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Vật lí                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1883 | 16  | Trần Thị Minh Hòa             |                                     | 20/11/1977 | Giáo viên                       | Trường THPT A Duy Tiên           | 01/9/2001                       | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Lịch sử                    |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1884 | 17  | Đinh Thị Minh Tâm             |                                     | 15/07/1983 | Giáo viên                       | Trường THPT A Duy Tiên           | 01/09/2008                      | 15.113                                        | Đại học SP                                                                                                | Lịch sử                    |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1885 | 18  | Nguyễn Thị Ngọc Thúy          |                                     | 28/9/1988  | Giáo viên                       | Trường THPT A Duy Tiên           | 01/11/2016                      | V.07.05.15                                    | ĐHSP; Thạc sĩ<br>Văn học nước<br>ngoài                                                                    | Ngữ văn                    |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/05/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1886 | 19  | Phạm Thị Phương               |                                     | 01/01/1977 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT A Duy Tiên           | 01/09/2001                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Lịch sử                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1887 | 20  | Trần Thị Hào                  |                                     | 03/05/1986 | Giáo viên                       | Trường THPT A Duy Tiên           | 01/09/2008                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Vật lí                     |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1888 | 21  | Nguyễn Thị Hương              |                                     | 20/05/1989 | Giáo viên                       | Trường THPT A Duy Tiên           | 01/11/2016                      | V.07.05.15                                    | ĐHSP                                                                                                      | Tin học                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/05/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1889 | 22  | Lê Thị Ngọc                   |                                     | 07/12/1977 | Giáo viên                       | Trường THPT A Duy Tiên           | 29/08/2003                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Tin học                    | CCNVSP                                                                                        | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1890 | 23  | Phạm Thị Huế                  |                                     | 03/03/1988 | Giáo viên                       | Trường THPT A Duy Tiên           | 01/09/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Địa lí                     |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1891 | 24  | Vũ Thị Yến                    |                                     | 19/11/1989 | Giáo viên                       | Trường THPT A Duy Tiên           | 01/11/2016                      | V.07.05.15                                    | Đại học                                                                                                   | Tiếng Anh Sư<br>phạm       |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 4   | 3,33           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1892 | 25  | Bùi Thị Lê Huyền              |                                     | 04/11/1991 | Giáo viên                       | Trường THPT A Duy Tiên           | 01/11/2016                      | V.07.05.15                                    | ĐHSP                                                                                                      | Tiếng Anh                  |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 4   | 3,33           |                                                              | 01/08/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1893 | 26  | Tạ Thị Tuyền                  |                                     | 24/12/1988 | Giáo viên                       | Trường THPT A Duy Tiên           | 01/09/2011                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Toán                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1894 | 27  | Lê Thị Thanh Thoa             |                                     | 28/08/1979 | Giáo viên                       | Trường THPT A Duy Tiên           | 29/8/2003                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Giáo dục<br>chính trị      |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1895 | 28  | Phạm Thị Thu Huyền            |                                     | 13/03/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT A Duy Tiên           | 01/09/ 2011                     | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Tiếng Anh                  |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
|      |     | 72. Trường THPT B Duy<br>Tiên |                                     |            |                                 |                                  |                                 |                                               |                                                                                                           |                            |                                                                                               |                                               |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |                                                                                                                           |         |
| 1896 | 1   | Nguyễn Văn Tiến               | 28/11/1981                          |            | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT B Duy Tiên           | 01/9/2006                       | 15.113                                        | ĐHTDTT                                                                                                    | GDTC                       |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1897 | 2   | Nguyễn Đức Duy                | 02/11/1979                          |            | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT B Duy Tiên           | 01/10/2003                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán                       |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/01/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT  | STT | Họ và tên             | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                      |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|-----------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                       | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sĩ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sĩ) | Chuyên ngành đào tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 1898 | 3   | Hoàng Thị Lành        |                                     | 21/07/1982 | Giáo viên              | Trường THPT B Duy Tiên        | 01/09/2006                | 15.113                                  | ĐH TDTT                                                                                    | GDTC                 |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/12/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1899 | 4   | Phan Tuấn Anh         | 27/04/1987                          |            | Giáo viên              | Trường THPT B Duy Tiên        | 01/09/2009                | 15.113                                  | ĐH SPTD TT                                                                                 | GDTC                 |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1900 | 5   | Hoàng Trọng Muôn      | 24/8/1977                           |            | Giáo viên              | Trường THPT B Duy Tiên        | 01/9/2001                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Giáo dục chính trị   |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/12/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1901 | 6   | Nguyễn Thị Hồng Thịnh |                                     | 16/12/1979 | Giáo viên              | Trường THPT B Duy Tiên        | 01/09/2001                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ văn              |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1902 | 7   | Nguyễn Việt Cường     | 02/01/1978                          |            | Giáo viên              | Trường THPT B Duy Tiên        | 01/09/2008                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ Văn              |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/3/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1903 | 8   | Lê Văn Phúc           | 02/09/1984                          |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT B Duy Tiên        | 01/9/2008                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Hoá học              |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1904 | 9   | Lê Khắc Cường         | 13/05/1985                          |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT B Duy Tiên        | 01/9/2008                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Toán                 |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/12/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1905 | 10  | Nguyễn Xuân Cường     | 10/02/1986                          |            | Giáo viên              | Trường THPT B Duy Tiên        | 01/9/2011                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sư phạm kỹ thuật     |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/7/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1906 | 11  | Trần Hữu Hòa          | 15/12/1977                          |            | Giáo viên              | Trường THPT B Duy Tiên        | 01/9/2001                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Lịch sử              |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/12/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1907 | 12  | Trần Hùng Dũng        | 20/05/1980                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT B Duy Tiên        | 01/9/2006                 | 15.113                                  | ĐHSP Vật lý; Thạc sĩ lý luận và phương pháp dạy học Vật lý                                 | Vật lý               |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1908 | 13  | Lê Thị Hồng Phương    |                                     | 27/11/1976 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT B Duy Tiên        | 18/8/1999                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Lịch sử              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 6%                                      | 01/3/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1909 | 14  | Trần Thị Hiền         |                                     | 21/11/1988 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT B Duy Tiên        | 01/9/2011                 | 15.113                                  | ĐHSP Sinh-KTNN; Thạc sĩ Công nghệ sinh học                                                 | Sinh học             |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/6/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1910 | 15  | Hoàng Văn Mão         | 01/02/1987                          |            | Giáo viên              | Trường THPT B Duy Tiên        | 01/9/2010                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | GDTC-QP GDQP-AN      |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1911 | 16  | Trần Thị Cúc          |                                     | 28/07/1988 | Giáo viên              | Trường THPT B Duy Tiên        | 01/11/2016                | V.07.05.15                              | ĐHSP                                                                                       | Toán                 |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/08/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1912 | 17  | Lê Thị Hải            |                                     | 01/11/1979 | Giáo viên              | Trường THPT B Duy Tiên        | 01/9/2006                 | 15.113                                  | ĐH Tiếng Anh                                                                               | Tiếng Anh            | CCNVSP                                                                            | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1913 | 18  | An Thị Thu Hương      |                                     | 02/03/1989 | Giáo viên              | Trường THPT B Duy Tiên        | 01/9/2011                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Tin                  |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/3/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1914 | 19  | Tạ Kim Thoa           |                                     | 29/7/1985  | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT B Duy Tiên        | 01/9/2008                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Tiếng Anh            |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT  | STT | Họ và tên                       | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                   |                               |                                                                                   |                                  | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|---------------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                                 | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường hợp có trình độ thạc sỹ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sỹ) | Chuyên ngành đào tạo          | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN         | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 1915 | 20  | Phạm Thúy Quỳnh                 |                                     | 20/03/1977 | Giáo viên              | Trường THPT B Duy Tiên        | 01/09/1999                | 15.113                                  | ĐHSP Sinh-KTNN                                                                                | Sinh học                      |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/3/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1916 | 21  | Đỗ Văn Thuận                    | 05/10/1987                          |            | Giáo viên              | Trường THPT B Duy Tiên        | 01/09/2011                | 15.113                                  | ĐHSP Toán; Thạc sỹ Toán                                                                       | Toán                          |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1917 | 22  | Nghiêm Thị Thúy Hoàn            |                                     | 15/6/1981  | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT B Duy Tiên        | 29/8/2003                 | 15.113                                  | ĐHSP Ngữ văn , Thạc sỹ Ngữ văn                                                                | Ngữ văn                       |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/9/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1918 | 23  | Nguyễn Thị Thu Hiền             |                                     | 20/08/1985 | Giáo viên              | Trường THPT B Duy Tiên        | 01/09/2011                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                          | Địa lí                        |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1919 | 24  | Ngô Thị Thanh Nhân              |                                     | 26/09/1985 | Giáo viên              | Trường THPT B Duy Tiên        | 01/9/2008                 | 15.113                                  | ĐHSP; Thạc sĩ Địa lí học                                                                      | Địa lí                        |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/9/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1920 | 25  | Phạm Thị Thuý                   |                                     | 12/10/1986 | Giáo viên              | Trường THPT B Duy Tiên        | 01/09/2008                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                          | Sinh học                      |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1921 | 26  | Trần Thị Hồng Vân               |                                     | 23/03/1977 | Giáo viên              | Trường THPT B Duy Tiên        | 18/8/1999                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                          | Ngữ Văn                       |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/3/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1922 | 27  | Bùi Quang Việt                  | 13/03/1981                          |            | Giáo viên              | Trường THPT B Duy Tiên        | 1/9/2008                  | 15.113                                  | Đại học KHTN - ĐH QGHN                                                                        | Vật lí                        |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/9/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1923 | 28  | Nguyễn Thị Kim Dung             |                                     | 09/04/1979 | Giáo viên              | Trường THPT B Duy Tiên        | 01/09/2001                | 15.113                                  | ĐH KHXH-NV - ĐH QGHN                                                                          | Lịch sử                       | CC nghiệp vụ sư phạm                                                              | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/3/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1924 | 29  | Trần Thu Hoàng                  |                                     | 19/07/1989 | Giáo viên              | Trường THPT B Duy Tiên        | 01/11/2016                | V.07.05.15                              | ĐHSP Ngữ Văn; ThS Ngữ văn                                                                     | Ngữ văn                       |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/8/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1925 | 30  | Đỗ Thị Liên                     |                                     | 13/07/1990 | Giáo viên              | Trường THPT B Duy Tiên        | 01/11/2016                | V.07.05.15                              | Đại học sư phạm                                                                               | Sư phạm thể dục thể thao      |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 4   | 3,33        |                                         | 01/02/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1926 | 31  | Nguyễn Thị Kim Dung             |                                     | 12/11/1974 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT B Duy Tiên        | 01/12/1995                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                          | Giáo dục chính trị(Triết học) |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 6%                                      | 01/10/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1927 | 32  | Chu Thị Thanh Hương             |                                     | 20/09/1982 | Giáo viên              | Trường THPT B Duy Tiên        | 01/09/2004                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                          | Ngữ văn                       |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1928 | 33  | Đỗ Thị Hoàng                    |                                     | 21/6/1991  | Giáo viên              | Trường THPT B Duy Tiên        | 01/11/2016                | V.07.05.15                              | ĐH sư phạm Địa lí                                                                             | Địa lí                        |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 4   | 3,33        |                                         | 01/06/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 1929 | 34  | Vũ Thị Hoa                      |                                     | 02/08/1976 | Giáo viên              | Trường THPT B Duy Tiên        | 20/09/1999                | 15.113                                  | ĐHSP Vật lí - Tin học                                                                         | Vật lí                        |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
|      |     | 73. Trường THPT Nguyễn Hữu Tiễn |                                     |            |                        |                               |                           |                                         |                                                                                               |                               |                                                                                   |                                  |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |                                                                                                               |         |
| 1930 | 1   | Lê Thanh Hiền                   | 02/04/1988                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Nguyễn Hữu Tiễn   | 01/09/2011                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                          | SP TĐTT                       |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/12/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT  | STT | Họ và tên             | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                            |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|-----------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                       | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sĩ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sĩ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 1931 | 2   | Nguyễn Đăng<br>Kiến   | 23/04/1976                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Nguyễn Hữu<br>Tiến   | 01/09/2004                      | 15.113                                        | ĐHSP, ThS                                                                                                 | Lịch sử                    |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1932 | 3   | Nguyễn Văn<br>Linh    | 20/12/1988                          |            | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Nguyễn Hữu<br>Tiến   | 01/09/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP, ThS                                                                                                 | SP Hóa                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1933 | 4   | Nguyễn Trung<br>Kiến  | 03/03/1981                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Nguyễn Hữu<br>Tiến   | 01/09/2003                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán                       |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/12/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1934 | 5   | Đinh Thị Bích<br>Thảo |                                     | 04/05/1984 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Nguyễn Hữu<br>Tiến   | 01/09/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | SP Lịch sử                 |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1935 | 6   | Nguyễn Thị<br>Kim Cúc |                                     | 30/11/1983 | Giáo viên                       | Trường THPT Nguyễn Hữu<br>Tiến   | 01/09/2006                      | 15.113                                        | ĐH                                                                                                        | Sinh học                   | CC NVSP                                                                                       | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1936 | 7   | Lê Thị<br>Thơm        |                                     | 30/06/1984 | Giáo viên                       | Trường THPT Nguyễn Hữu<br>Tiến   | 01/09/2006                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | SP Toán                    |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1937 | 8   | Nguyễn Thị<br>Hồng Lê |                                     | 21/07/1978 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Nguyễn Hữu<br>Tiến   | 01/09/2001                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                    |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1938 | 9   | Vũ Thúy<br>Hồng       |                                     | 15/08/1989 | Giáo viên                       | Trường THPT Nguyễn Hữu<br>Tiến   | 01/09/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | SP Ngữ văn                 |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1939 | 10  | Bùi Thị Bình          |                                     | 13/10/1985 | Giáo viên                       | Trường THPT Nguyễn Hữu<br>Tiến   | 01/09/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Tiếng Anh SP               |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1940 | 11  | Lê Thị<br>Nhuân       |                                     | 25/09/1989 | Giáo viên                       | Trường THPT Nguyễn Hữu<br>Tiến   | 01/09/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | SP Địa lí                  |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1941 | 12  | Hoàng Thị<br>Thắm     |                                     | 09/10/1985 | Giáo viên                       | Trường THPT Nguyễn Hữu<br>Tiến   | 01/9/2011                       | 15.113                                        | ĐH                                                                                                        | Toán                       | CC NVSP                                                                                       | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1942 | 13  | Trịnh Thị<br>Thu Thủy |                                     | 12/12/1989 | Giáo viên                       | Trường THPT Nguyễn Hữu<br>Tiến   | 01/09/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | SP Hoá học                 |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1943 | 14  | Nguyễn Thị<br>Thơm    |                                     | 06/07/1989 | Giáo viên                       | Trường THPT Nguyễn Hữu<br>Tiến   | 01/09/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | GDCT                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/9/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1944 | 15  | Nguyễn<br>Thị Út      |                                     | 15/05/1986 | Giáo viên                       | Trường THPT Nguyễn Hữu<br>Tiến   | 01/09/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | SP Ngữ văn                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1945 | 16  | Vũ Văn<br>Tiến        | 05/02/1989                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Nguyễn Hữu<br>Tiến   | 15/10/2014                      | 15.113                                        | ĐHSP, ThS                                                                                                 | SP Vật lí                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 15/01/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1946 | 17  | Phan Thị<br>Chót      |                                     | 25/08/1979 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Nguyễn Hữu<br>Tiến   | 01/09/2001                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán-Tin                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1947 | 18  | Nguyễn Thị<br>Hường   |                                     | 17/03/1988 | Giáo viên                       | Trường THPT Nguyễn Hữu<br>Tiến   | 01/9/2011                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | SP Sinh-<br>KTNN           |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/06/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT  | STT | Họ và tên                     | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>đanh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                            |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|-------------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                               | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 1948 | 19  | Trần Thanh<br>Thủy            |                                     | 07/10/1984 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Nguyễn Hữu<br>Tiền   | 01/09/2006                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Địa lí                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1949 | 20  | Đỗ Thị Linh                   |                                     | 02/04/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT Nguyễn Hữu<br>Tiền   | 01/9/2011                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | SP Toán                    |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
|      |     | 74. Trường THPT A Kim<br>Bảng |                                     |            |                                 |                                  |                                 |                                               |                                                                                                           |                            |                                                                                               |                                               |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |                                                                                                                           |         |
| 1950 | 1   | Nguyễn Thị Hương              |                                     | 02/11/1976 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT A Kim Bảng           | 18/08/1999                      | 15.113                                        | ĐHSP NN                                                                                                   | Tiếng Anh                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 7%                                                           | 01/06/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1951 | 2   | Vũ Trung Kiên                 | 27/4/1984                           |            | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT A Kim Bảng           | 28/08/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP;<br>Thạc sĩ Vật lí                                                                                   | Vật lí                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/06/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1952 | 3   | Lương Thị Nhâm                |                                     | 13/04/1983 | Giáo viên                       | Trường THPT A Kim Bảng           | 14/01/2020                      | 15.113                                        | ĐHSP ;<br>Thạc sỹ Ngữ văn                                                                                 | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/12/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1953 | 4   | Vũ Thị Thanh Huyền            |                                     | 13/06/1985 | Giáo viên                       | Trường THPT A Kim Bảng           | 28/08/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP; Thạc sỹ<br>tiếng Anh                                                                                | Tiếng Anh                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1954 | 5   | Đinh Thị Nụ                   |                                     | 19/07/1989 | Giáo viên                       | Trường THPT A Kim Bảng           | 01/11/2016                      | V.07.05.15                                    | ĐHSP KTNN,<br>Thạc sỹ Sinh học                                                                            | KTNN                       |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/05/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1955 | 6   | Vũ Thị Hồng Huệ               |                                     | 09/01/1986 | Giáo viên                       | Trường THPT A Kim Bảng           | 01/09/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1956 | 7   | Đoàn Thị Liên                 |                                     | 22/03/1976 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT A Kim Bảng           | 01/11/2001                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Lịch sử                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1957 | 8   | Trần Thị Thu Nga              |                                     | 22/08/1982 | Giáo viên                       | Trường THPT A Kim Bảng           | 01/09/2004                      | 15.113                                        | ĐHSP, Thạc sĩ Lí<br>luận và PPDH<br>Văn - TV                                                              | Ngữ Văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/12/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1958 | 9   | Dương Thị Kiều Dịu            |                                     | 10/10/1990 | Giáo viên                       | Trường THPT A Kim Bảng           | 01/11/2016                      | V.07.05.15                                    | ĐHSP                                                                                                      | Địa Lí                     |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/02/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1959 | 10  | Nguyễn Hoài Linh              |                                     | 24/01/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT A Kim Bảng           | 14/01/2020                      | V.07.05.15                                    | ĐHSP, Thạc sỹ<br>Toán Giải Tích                                                                           | Toán học                   | CC NV SP                                                                                      | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/04/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1960 | 11  | Chu Thị Thư                   |                                     | 27/05/1990 | Giáo viên                       | Trường THPT A Kim Bảng           | 01/11/2016                      | V.07.05.15                                    | Đại học                                                                                                   | Sư phạm kĩ<br>thuật        |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/11/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1961 | 12  | Nguyễn Thị Thanh Mai          |                                     | 14/05/1989 | Giáo viên                       | Trường THPT A Kim Bảng           | 01/11/2016                      | V.07.05.15                                    | ĐHSP Hóa học,<br>Thạc sĩ<br>LL&PPDH Hóa<br>học                                                            | Hoá học                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/05/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1962 | 13  | Đỗ Thị Thanh Thúy             |                                     | 30/01/1984 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT A Kim Bảng           | 01/09/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP Sinh -<br>KTNN<br>Thạc sỹ<br>LL&PPDH Sinh<br>học                                                     | Sinh học                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 1963 | 14  | Vũ Thị Minh Tuyết             |                                     | 05/10/1984 | Giáo viên                       | Trường THPT A Kim Bảng           | 01/09/2006                      | 15.113                                        | ĐHSP, Thạc sĩ<br>LL&PPDH bộ<br>môn Văn-TV                                                                 | Ngữ Văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT  | STT | Họ và tên                  | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                      |                                                                                   |                                         |                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |     |             |                                         |                                              |             | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|----------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------|-------------------------------------------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|-------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                            | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sĩ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sĩ) | Chuyên ngành đào tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN               | Mã số chức danh nghề nghiệp                                 | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |             |                                                                                                               |         |
| 1964 | 15  | Vũ Thị Tuyết               |                                     | 14/11/1984 | Giáo viên              | Trường THPT A Kim Bảng        | 01/11/2016                | 15.113                                  | ĐHSP; Thạc sĩ Ngữ văn                                                                      | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III | V.07.05.15                                                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/05/2026                                   | Trúng tuyển |                                                                                                               |         |
| 1965 | 16  | Trần Thị Kim Cúc           |                                     | 12/10/1976 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT A Kim Bảng        | 18/08/1999                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Hoá Học              |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III | V.07.05.15                                                  | 9   | 4,98        | 6%                                      | 01/06/2026                                   | Trúng tuyển |                                                                                                               |         |
| 1966 | 17  | Nguyễn Thị Hòa Hào         |                                     | 02/11/1984 | Giáo viên              | Trường THPT A Kim Bảng        | 01/09/2006                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Địa Lí               |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III | V.07.05.15                                                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển |                                                                                                               |         |
| 1967 | 18  | Hà Ngọc Lan                |                                     | 08/10/1981 | Giáo viên              | Trường THPT A Kim Bảng        | 01/09/2006                | 15.113                                  | Cử nhân Vật Lí; Thạc sĩ LL&PPDH bộ môn Vật lí                                              | Vật lí               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III | V.07.05.15                                                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/09/2026                                   | Trúng tuyển |                                                                                                               |         |
| 1968 | 19  | Nguyễn Thị Hòa             |                                     | 20/09/1979 | Giáo viên              | Trường THPT A Kim Bảng        | 01/09/2001                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Địa Lí               |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III | V.07.05.15                                                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển |                                                                                                               |         |
| 1969 | 20  | Nguyễn Thị Ngọc Bích       |                                     | 20/07/1987 | Giáo viên              | Trường THPT A Kim Bảng        | 01/9/2011                 | 15.113                                  | ĐHSP; Thạc sỹ LL Và PP dạy học Lịch sử                                                     | Lịch sử              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III | V.07.05.15                                                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển |                                                                                                               |         |
| 1970 | 21  | Nguyễn Thị Nền             |                                     | 11/03/1989 | Giáo viên              | Trường THPT A Kim Bảng        | 01/09/2011                | 15.113                                  | ĐHSP, Thạc sĩ LL&PPDH                                                                      | Hoá học              |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III | V.07.05.15                                                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển |                                                                                                               |         |
| 1971 | 22  | Trương Thị Thủy Lan        |                                     | 23/07/1983 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT A Kim Bảng        | 01/09/2006                | 15.113                                  | ĐHSP, Thạc sĩ Sư phạm Toán                                                                 | Toán - Tin           |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III | V.07.05.15                                                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/06/2026                                   | Trúng tuyển |                                                                                                               |         |
| 1972 | 23  | Nguyễn Thị Thủy Nga        |                                     | 16/10/1975 | Giáo viên              | Trường THPT A Kim Bảng        | 01/09/1996                | 15.113                                  | ĐHSP TĐTT-GDQP, Cao đẳng TĐTT                                                              | TĐTT                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III | V.07.05.15                                                  | 9   | 4,98        | 6%                                      | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển |                                                                                                               |         |
| 1973 | 24  | Vũ Thị Kim Cúc             |                                     | 10/07/1992 | Giáo viên              | Trường THPT A Kim Bảng        | 01/11/2016                | V.07.05.15                              | ĐHSP, Thạc sĩ Tiếng Anh                                                                    | Tiếng Anh            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III | V.07.05.15                                                  | 4   | 3,33        |                                         | 01/08/2026                                   | Trúng tuyển |                                                                                                               |         |
| 1974 | 25  | Chu Thị Hoa                |                                     | 24/10/1990 | Giáo viên              | Trường THPT A Kim Bảng        | 14/01/2020                | V.07.05.15                              | ĐHSP                                                                                       | Sinh học             |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III | V.07.05.15                                                  | 4   | 3,33        |                                         | 01/10/2023                                   | Trúng tuyển |                                                                                                               |         |
| 1975 | 26  | Nguyễn Thị Thu             |                                     | 06/10/1983 | Giáo viên              | Trường THPT A Kim Bảng        | 01/09/2006                | 15.113                                  | ĐHSP Hóa- Sinh , Thạc sĩ Hóa học                                                           | Hoá học              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III | V.07.05.15                                                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển |                                                                                                               |         |
| 1976 | 27  | Hoàng Thị Nhân             |                                     | 25/07/1989 | Giáo viên              | Trường THPT A Kim Bảng        | 14/01/2020                | V.07.05.15                              | ĐHSP, Thạc sĩ LL&PPDH                                                                      | Toán                 | CCCDNN GVTHPT                                                                     | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III | V.07.05.15                                                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/08/2025                                   | Trúng tuyển |                                                                                                               |         |
| 1977 | 28  | Đinh Thị Thuý Ngân         |                                     | 28/09/1985 | Giáo viên              | Trường THPT A Kim Bảng        | 28/8/2008                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Toán                 |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III | V.07.05.15                                                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển |                                                                                                               |         |
| 1978 | 29  | Trần Phương Thảo           |                                     | 07/04/1987 | Giáo viên              | Trường THPT A Kim Bảng        | 01/9/2011                 | 15.113                                  | ĐHSP, Thạc sĩ LL&PPDH bộ môn Vật lí                                                        | Vật lí               |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III | V.07.05.15                                                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển |                                                                                                               |         |
|      |     | 75. Trường THPT B Kim Bảng |                                     |            |                        |                               |                           |                                         |                                                                                            |                      |                                                                                   |                                         |                         |                                                             |     |             |                                         |                                              |             |                                                                                                               |         |
| 1979 | 1   | Trần Ngọc Hà               |                                     | 10/11/1988 | Giáo viên              | Trường THPT B Kim Bảng        | 01/09/2011                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Toán                 |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III | V.07.05.15                                                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/12/2025                                   | Trúng tuyển |                                                                                                               |         |

| STT  | STT | Họ và tên             | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                      |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|-----------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                       | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sĩ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sĩ) | Chuyên ngành đào tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                   |         |
| 1980 | 2   | Vũ Văn Lương          | 10/10/1980                          |            | Giáo viên              | Trường THPT B Kim Bảng        | 29/8/2003                 | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Toán - Tin           |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/01/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                       |         |
| 1981 | 3   | Trần Mạnh Thắng       | 24/09/1986                          |            | Giáo viên              | Trường THPT B Kim Bảng        | 01/09/2008                | 15.113                                  | DHSP<br>TDTT Hà Tây                                                                        | Giáo dục thể chất    |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                       |         |
| 1982 | 4   | Trương Thị Thinh      |                                     | 14/10/1984 | Giáo viên              | Trường THPT B Kim Bảng        | 01/09/2006                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Sinh học             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/06/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                       |         |
| 1983 | 5   | Phan Thị Xuân         |                                     | 10/6/1979  | Giáo viên              | Trường THPT B Kim Bảng        | 01/09/2001                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Giáo dục chính trị   |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/9/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                       |         |
| 1984 | 6   | Trần Việt Hà          |                                     | 18/12/1983 | Giáo viên              | Trường THPT B Kim Bảng        | 01/09/2006                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Toán                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                       |         |
| 1985 | 7   | Nguyễn Thị Thoa       |                                     | 10/08/1985 | Giáo viên              | Trường THPT B Kim Bảng        | 01/09/2008                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Địa lí               |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/06/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                       |         |
| 1986 | 8   | Hà Thị Thương         |                                     | 03/09/1987 | Giáo viên              | Trường THPT B Kim Bảng        | 01/09/2009                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Sư Phạm Vật Lí       |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                       |         |
| 1987 | 9   | Nguyễn Thị Thùy Dương |                                     | 19/05/1987 | Giáo viên              | Trường THPT B Kim Bảng        | 01/09/2011                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Sư Phạm Toán         |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/06/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                       |         |
| 1988 | 10  | Trịnh Thị Hồng Tiếp   |                                     | 15/10/1982 | Giáo viên              | Trường THPT B Kim Bảng        | 01/09/2004                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/12/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                       |         |
| 1989 | 11  | Đinh Thị Thu Hằng     |                                     | 03/10/1991 | Giáo viên              | Trường THPT B Kim Bảng        | 01/11/2016                | V.07.05.15                              | DHSP                                                                                       | Ngữ văn              |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/05/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                       |         |
| 1990 | 12  | Bùi Thị Liên          |                                     | 18/06/1986 | Giáo viên              | Trường THPT B Kim Bảng        | 01/09/2008                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Ngữ văn              |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/06/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                       |         |
| 1991 | 13  | Lê Thị Khánh Ly       |                                     | 13/06/1985 | Giáo viên              | Trường THPT B Kim Bảng        | 01/09/2008                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Lịch sử              |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/06/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                       |         |
| 1992 | 14  | Trần Văn Dũng         | 14/04/1985                          |            | Giáo viên              | Trường THPT B Kim Bảng        | 1/9/2011                  | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Giáo dục thể chất    |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                       |         |
| 1993 | 15  | Nguyễn Văn Thịnh      | 28/12/1976                          |            | Giáo viên              | Trường THPT B Kim Bảng        | 18/08/1999                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Sinh học             |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 6%                                      | 01/06/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                       |         |
| 1994 | 16  | Kiều Thị Thủy         |                                     | 01/04/1987 | Giáo viên              | Trường THPT B Kim Bảng        | 01/10/2010                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Tiếng Anh            |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/01/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                       |         |
| 1995 | 17  | Nguyễn Thị Huyền      |                                     | 22/12/1986 | Giáo viên              | Trường THPT B Kim Bảng        | 01/09/2008                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Ngữ văn              |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/12/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                       |         |
| 1996 | 18  | Dương Thị Thủy        |                                     | 19/09/1986 | Giáo viên              | Trường THPT B Kim Bảng        | 01/11/2016                | V.07.05.15                              | DHSP                                                                                       | Lịch sử              |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                       |         |

| STT  | STT | Họ và tên                  | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                      |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              |             | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|----------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|-------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                            | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sỹ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sỹ) | Chuyên ngành đào tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |             |                                                                                                               |         |
| 1997 | 19  | Trương Văn Duyên           | 04/08/1983                          |            | Giáo viên              | Trường THPT B Kim Bảng        | 01/09/2008                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Tin học              |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/06/2026                                   | Trúng tuyển |                                                                                                               |         |
| 1998 | 20  | Lại Thị Vân                |                                     | 20/08/1989 | Giáo viên              | Trường THPT B Kim Bảng        | 01/04/2020                | V.07.05.15                              | ĐHSP Sư phạm Vật lý<br>Thạc sỹ Khoa học giáo dục                                           | Vật lý               |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 4   | 3,33        |                                         | 01/11/2024                                   | Trúng tuyển |                                                                                                               |         |
| 1999 | 21  | Tạ Thị Thanh Chung         |                                     | 03/10/1984 | Giáo viên              | Trường THPT B Kim Bảng        | 01/09/2006                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Lịch sử              |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/06/2024                                   | Trúng tuyển |                                                                                                               |         |
| 2000 | 22  | Nguyễn Đình Vương          | 13/07/1977                          |            | Giáo viên              | Trường THPT B Kim Bảng        | 01/09/2004                | 15.113                                  | ĐH Công nghệ Sinh học,<br>Thạc sĩ Công nghệ Sinh học                                       | Công nghệ Sinh học   | CCNVSP                                                                            | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/12/2025                                   | Trúng tuyển |                                                                                                               |         |
| 2001 | 23  | Lê Thị Duyên               |                                     | 28/10/1982 | Giáo viên              | Trường THPT B Kim Bảng        | 01/09/2006                | 15.113                                  | ĐHCNTT                                                                                     | Tin học              | CCNVSP                                                                            | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển |                                                                                                               |         |
| 2002 | 24  | Hoàng Thị Lan              |                                     | 06/09/1983 | Giáo viên              | Trường THPT B Kim Bảng        | 01/09/2008                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Giáo dục chính trị   |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển |                                                                                                               |         |
| 2003 | 25  | Nguyễn Văn Mạnh            | 04/08/1987                          |            | Giáo viên              | Trường THPT B Kim Bảng        | 01/09/2011                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | GDQP-AN              |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển |                                                                                                               |         |
| 2004 | 26  | Trần Thị Duyên             |                                     | 07/01/1989 | Giáo viên              | Trường THPT B Kim Bảng        | 01/09/2011                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sư phạm kỹ thuật     |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển |                                                                                                               |         |
|      |     | 76. Trường THPT C Kim Bảng |                                     |            |                        |                               |                           |                                         |                                                                                            |                      |                                                                                   |                                         |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |             |                                                                                                               |         |
| 2005 | 1   | Trần Đức Hùng              | 19/10/1985                          |            | Giáo viên              | Trường THPT C Kim Bảng        | 01/09/2008                | 15.113                                  | Đại học sư phạm                                                                            | Giáo dục Thể chất    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển |                                                                                                               |         |
| 2006 | 2   | Nguyễn Thị Thu Hiền        |                                     | 27/12/1984 | Giáo viên              | Trường THPT C Kim Bảng        | 01/09/2008                | 15.113                                  | Cử nhân sư phạm;<br>Thạc sĩ Vật lý                                                         | Vật lý               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/12/2024                                   | Trúng tuyển |                                                                                                               |         |
| 2007 | 3   | Trần Thị Hiền              |                                     | 02/01/1988 | Giáo viên              | Trường THPT C Kim Bảng        | 01/09/2011                | 15.113                                  | Đại học sư phạm                                                                            | Vật lý               |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/12/2025                                   | Trúng tuyển |                                                                                                               |         |
| 2008 | 4   | Dương Văn Học              | 08/03/1984                          |            | Giáo viên              | Trường THPT C Kim Bảng        | 01/09/2006                | 15.113                                  | Đại học sư phạm                                                                            | Toán-Tin             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/06/2024                                   | Trúng tuyển |                                                                                                               |         |
| 2009 | 5   | Vũ Thị Dung                |                                     | 29/09/1981 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT C Kim Bảng        | 29/8/2003                 | 15.113                                  | Cử nhân sư phạm,<br>Thạc sĩ.                                                               | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển |                                                                                                               |         |
| 2010 | 6   | Lê Thị Hằng                |                                     | 08/02/1986 | Giáo viên              | Trường THPT C Kim Bảng        | 01/09/2008                | 15.113                                  | Đại học sư phạm                                                                            | Địa lý               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/12/2023                                   | Trúng tuyển |                                                                                                               |         |
| 2011 | 7   | Dương Văn Tuyến            | 13/10/1982                          |            | Giáo viên              | Trường THPT C Kim Bảng        | 01/09/2008                | 15.113                                  | Đại học sư phạm,<br>Thạc sĩ                                                                | Toán                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển |                                                                                                               |         |
| 2012 | 8   | Nguyễn Hữu Khánh           | 20/09/1987                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT C Kim Bảng        | 01/9/2011                 | 15.113                                  | ĐHSP Sinh học;<br>Thạc sĩ Sinh học                                                         | Sinh học             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/12/2025                                   | Trúng tuyển |                                                                                                               |         |

| STT  | STT | Họ và tên           | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                            |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|---------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                     | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sĩ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sĩ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 2013 | 9   | Trần Thị Thu Hằng   |                                     | 20/11/1984 | Giáo viên                       | Trường THPT C Kim Bảng           | 01/09/2008                      | 15.113                                        | Đại học sư phạm;<br>Thạc sĩ                                                                               | Ngữ Văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2014 | 10  | Đinh Thị Vi         |                                     | 01/01/1986 | Giáo viên                       | Trường THPT C Kim Bảng           | 01/09/2011                      | 15.113                                        | Đại học sư phạm                                                                                           | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/06/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2015 | 11  | Nguyễn Kiều Loan    |                                     | 13/09/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT C Kim Bảng           | 01/09/2011                      | 15.113                                        | Đại học sư phạm;<br>Thạc Sĩ                                                                               | Sinh học                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/06/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2016 | 12  | Dương Thị Hằng      |                                     | 22/09/1982 | Giáo viên                       | Trường THPT C Kim Bảng           | 01/09/2004                      | 15.113                                        | DHSP                                                                                                      | Lịch Sử                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/06/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2017 | 13  | Nguyễn Thị Quý      |                                     | 20/10/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT C Kim Bảng           | 01/09/2011                      | 15.113                                        | Đại học sư phạm                                                                                           | Hóa học                    |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/9/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2018 | 14  | Lê Xuân Hào         | 14/10/1983                          |            | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT C Kim Bảng           | 01/09/2006                      | 15.113                                        | Đại học sư phạm                                                                                           | Hóa học                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/12/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2019 | 15  | Trương Thị Thủy     |                                     | 23/07/1980 | Giáo viên                       | Trường THPT C Kim Bảng           | 01/09/2004                      | 15.113                                        | Cử nhân ngoại ngữ                                                                                         | Tiếng Anh                  | Chứng chỉ Sư phạm<br>(Trường Đại học Sư<br>phạm Hà Nội)                                       | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/06/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2020 | 16  | Nguyễn Thị Oanh     |                                     | 04/04/1980 | Giáo viên                       | Trường THPT C Kim Bảng           | 29/8/2003                       | 15.113                                        | Đại học sư phạm                                                                                           | Vật lí -KTCN               |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/07/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2021 | 17  | Nguyễn Thị Thuý Vân |                                     | 02/03/1985 | Giáo viên                       | Trường THPT C Kim Bảng           | 01/09/2011                      | 15.113                                        | Đại học sư phạm                                                                                           | Sinh học                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/12/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2022 | 18  | Dương Thị Yên       |                                     | 26/08/1990 | Giáo viên                       | Trường THPT C Kim Bảng           | 14/01/2020                      | V.07.05.15                                    | Đại học sư phạm                                                                                           | Sư phạm Toán<br>học        |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/04/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2023 | 19  | Nguyễn Việt Hồng    |                                     | 18/08/1986 | Giáo viên                       | Trường THPT C Kim Bảng           | 01/09/2011                      | 15.113                                        | Đại học sư phạm                                                                                           | Địa lí                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2024 | 20  | Nguyễn Thị Chinh    |                                     | 19/12/1989 | Giáo viên                       | Trường THPT C Kim Bảng           | 01/11/2016                      | V.07.05.15                                    | Đại học Sư phạm                                                                                           | Lịch sử                    |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 4   | 3,33           |                                                              | 01/11/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2025 | 21  | Nguyễn Thị Thuý     |                                     | 16/08/1986 | Giáo viên                       | Trường THPT C Kim Bảng           | 01/9/2011                       | 15.113                                        | Đại học sư phạm;<br>Thạc sĩ LLPPDH<br>Sinh học                                                            | Sinh học                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2026 | 22  | Trịnh Thị Lâm       |                                     | 14/10/1985 | Giáo viên                       | Trường THPT C Kim Bảng           | 14/01/2020                      | V.07.05.15                                    | Đại học Sư phạm                                                                                           | GDCT                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/01/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2027 | 23  | Nguyễn Thị Nhuận    |                                     | 13/01/1987 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT C Kim Bảng           | 01/09/2011                      | 15.113                                        | Đại học sư phạm                                                                                           | Tiếng Anh                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2028 | 24  | Chu Thị Huyền       |                                     | 10/01/1979 | Giáo viên                       | Trường THPT C Kim Bảng           | 29/8/2003                       | 15.113                                        | Đại học sư phạm                                                                                           | GD Chính trị               |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/10/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2029 | 25  | Cao Văn Hà          | 21/07/1991                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT C Kim Bảng           | 01/11/2016                      | V.07.05.15                                    | Đại học sư phạm<br>TDĐT; Thạc sĩ<br>Giáo dục học<br>(TDĐT)                                                | Giáo dục thể<br>chất       |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/08/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT  | STT | Họ và tên                      | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                      |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|--------------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                                | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sỹ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sỹ) | Chuyên ngành đào tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
|      |     | 77. Trương THPT Lý Thường Kiệt |                                     |            |                        |                               |                           |                                         |                                                                                            |                      |                                                                                   |                                         |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |                                                                                                               |         |
| 2030 | 1   | Lại Thị Tám                    |                                     | 01/03/1980 | Giáo viên              | Trường THPT Lý Thường Kiệt    | 29/08/2003                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/07/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2031 | 2   | Phạm Thị Minh Nguyễn           |                                     | 15/11/1983 | Giáo viên              | Trường THPT Lý Thường Kiệt    | 01/09/2006                | 15.113                                  | ĐHSP Ngữ văn, Thạc sĩ Ngữ văn                                                              | Ngữ Văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/12/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2032 | 3   | Trần Thị Thu Hà                |                                     | 10/07/1981 | Giáo viên              | Trường THPT Lý Thường Kiệt    | 01/09/2008                | 15.113                                  | ĐHSP; Thạc sỹ                                                                              | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2033 | 4   | Tạ Duy Tuấn                    | 15/10/1976                          |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Lý Thường Kiệt    | 01/09/2001                | 15.113                                  | Cử nhân TDTT                                                                               | TDTT                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 5%                                      | 01/06/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2034 | 5   | Nguyễn Thị Thảo                |                                     | 21/10/1983 | Giáo viên              | Trường THPT Lý Thường Kiệt    | 01/09/2006                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sinh - Công nghệ     |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/12/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2035 | 6   | Nguyễn Tiến Lâm                | 28/08/1986                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Lý Thường Kiệt    | 28/08/2008                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Giáo dục thể chất    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/06/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2036 | 7   | Vũ Hồng Hải                    |                                     | 19/10/1981 | Giáo viên              | Trường THPT Lý Thường Kiệt    | 29/08/2003                | 15.113                                  | ĐHSP Địa lí; Thạc sĩ Địa lí                                                                | Địa lí               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/12/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2037 | 8   | Nguyễn Thu Huyền               |                                     | 25/03/1982 | Giáo viên              | Trường THPT Lý Thường Kiệt    | 01/09/2004                | 15.113                                  | ĐHSP Vật lí; Thạc sỹ Vật lí                                                                | Vật lí               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/12/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2038 | 9   | Tạ Thị Hồng                    |                                     | 08/09/1988 | Giáo viên              | Trường THPT Lý Thường Kiệt    | 01/09/2010                | V.07.05.15                              | ĐHSP                                                                                       | Giáo Dục Thể Chất    |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2039 | 10  | Ngô Thị Thủy                   |                                     | 01/05/1985 | Giáo viên              | Trường THPT Lý Thường Kiệt    | 01/09/2011                | 15.113                                  | ĐHSP Hóa học; Thạc sỹ Hóa                                                                  | Hóa Học              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2040 | 11  | Lê Thị Thu Hà                  |                                     | 24/05/1985 | Giáo viên              | Trường THPT Lý Thường Kiệt    | 01/09/2008                | 15.113                                  | ĐHSP Ngữ Văn; Thạc sĩ Ngữ văn                                                              | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/06/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2041 | 12  | Đỗ Thị Là                      |                                     | 25/08/1985 | Giáo viên              | Trường THPT Lý Thường Kiệt    | 01/09/2008                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | SP kỹ thuật          |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2042 | 13  | Lê Thị Quỳnh Len               |                                     | 15/04/1985 | Giáo viên              | Trường THPT Lý Thường Kiệt    | 01/09/2008                | 15.113                                  | ĐHSP Lịch sử                                                                               | Lịch sử              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2043 | 14  | Vũ Văn Lâm                     | 18/01/1977                          |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Lý Thường Kiệt    | 01/09/2001                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Toán- Tin            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2044 | 15  | Đinh Thị Ngọc                  |                                     | 01/02/1983 | Giáo viên              | Trường THPT Lý Thường Kiệt    | 14/01/2020                | V.07.05.15                              | ĐHSP                                                                                       | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2045 | 16  | Nguyễn Thị Hương               |                                     | 09/10/1977 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Lý Thường Kiệt    | 01/09/2001                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Lịch sử              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT  | STT | Họ và tên                           | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                             |                                                                                               |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|-------------------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                                     | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo  | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN             | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 2046 | 17  | Trương Thị Hiền                     |                                     | 26/03/1984 | Giáo viên                       | Trường THPT Lý Thường Kiệt       | 01/09/2006                      | 15.113                                        | ĐHSP Tiếng Anh                                                                                            | Tiếng Anh                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2047 | 18  | Đỗ Thu Hương                        |                                     | 23/07/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT Lý Thường Kiệt       | 01/09/2011                      | 15.113                                        | ĐH Sư Phạm Toán; Thạc sĩ Toán                                                                             | Toán                        |                                                                                               | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2048 | 19  | Lê Xuân Chi                         | 09/08/1987                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Lý Thường Kiệt       | 01/09/2009                      | V.07.05.15                                    | ĐHSP                                                                                                      | Giáo Dục Thể Chất           |                                                                                               | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
|      |     | <b>78. Trường THPT A Thanh Liêm</b> |                                     |            |                                 |                                  |                                 |                                               |                                                                                                           |                             |                                                                                               |                                         |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |                                                                                                                           |         |
| 2049 | 1   | Hoàng Thị Thu Hiền                  |                                     | 22/07/1985 | Tổ phó chuyên môn               | Trường THPT A Thanh Liêm         | 01/09/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Tiếng Anh                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2050 | 2   | Vũ Thị Thảo                         |                                     | 22/04/1978 | Tổ trưởng chuyên môn            | Trường THPT A Thanh Liêm         | 29/08/2003                      | 15.113                                        | ĐHNN; Thạc sỹ Tiếng Anh                                                                                   | Tiếng Anh- Sư phạm          |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/06/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2051 | 3   | Lại Ngọc Hà                         |                                     | 31/07/1989 | Tổ trưởng chuyên môn            | Trường THPT A Thanh Liêm         | 01/09/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Vật li                      |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/06/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2052 | 4   | Lại Thị Tuyết Lan                   |                                     | 01/12/1977 | Tổ trưởng chuyên môn            | Trường THPT A Thanh Liêm         | 18/08/1999                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán                        |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 6%                                                           | 01/09/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2053 | 5   | Nguyễn Văn Bình                     | 26/10/1988                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT A Thanh Liêm         | 01/09/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Tin học                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2054 | 6   | Nghiêm Thị Diệp                     |                                     | 13/03/1988 | Giáo viên                       | Trường THPT A Thanh Liêm         | 01/09/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Lịch sử                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/06/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2055 | 7   | Nguyễn Chi Hiếu                     | 28/10/1984                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT A Thanh Liêm         | 01/11/2016                      | V.07.05.15                                    | ĐH TDĐT; Thạc sỹ                                                                                          | Giáo dục thể chất           |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/02/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2056 | 8   | Nguyễn Thanh Nga                    |                                     | 05/04/1978 | Tổ phó chuyên môn               | Trường THPT A Thanh Liêm         | 01/09/2000                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán                        |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2057 | 9   | Nguyễn Thế Quyết                    | 14/01/1984                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT A Thanh Liêm         | 01/09/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Giáo dục Quốc phòng an ninh |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/06/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2058 | 10  | Nguyễn Tiến Ngọc                    | 17/08/1985                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT A Thanh Liêm         | 01/09/2008                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Cử nhân Vật lý              | CC NVSP THPT                                                                                  | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/12/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2059 | 11  | Đào Thị Huệ                         |                                     | 10/08/1982 | Tổ phó chuyên môn               | Trường THPT A Thanh Liêm         | 01/09/2004                      | 15.113                                        | ĐH NLTN                                                                                                   | Sư phạm KTN                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/06/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2060 | 12  | Vũ Thị Huyền Trang                  |                                     | 18/12/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT A Thanh Liêm         | 01/09/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán                        |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/06/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2061 | 13  | Nguyễn Thị Liễu                     |                                     | 28/10/1984 | Giáo viên                       | Trường THPT A Thanh Liêm         | 01/09/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sinh- KTN                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT  | STT | Họ và tên             | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                            |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|-----------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                       | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 2062 | 14  | Nguyễn Thị Mai Phương |                                     | 20/12/1982 | Giáo viên                       | Trường THPT A Thanh Liêm         | 01/09/2006                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Lịch sử                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/09/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2063 | 15  | Đinh Thị Hồng Thanh   |                                     | 15/09/1979 | Giáo viên                       | Trường THPT A Thanh Liêm         | 01/09/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/12/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2064 | 16  | Trần Thị Bích Ngọc    |                                     | 29/07/1978 | Giáo viên                       | Trường THPT A Thanh Liêm         | 01/09/2001                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Địa lý                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2065 | 17  | Cao Thị Hà            |                                     | 03/05/1984 | Giáo viên                       | Trường THPT A Thanh Liêm         | 01/09/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2066 | 18  | Ngô Thị Kim Phụng     |                                     | 26/05/1978 | Giáo viên                       | Trường THPT A Thanh Liêm         | 01/09/2004                      | 15.113                                        | ĐHKTCN                                                                                                    | CNTT                       | Chứng chỉ môn học<br>Nghiệp vụ<br>Sư Phạm                                                     | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/09/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2067 | 19  | Lại Thúy Hồng         |                                     | 16/08/1979 | Giáo viên                       | Trường THPT A Thanh Liêm         | 01/09/2001                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2068 | 20  | Thiệu Thị Thu         |                                     | 13/08/1986 | Giáo viên                       | Trường THPT A Thanh Liêm         | 01/09/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP<br>Thạc sĩ                                                                                           | Vật lý                     |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2069 | 21  | Nguyễn Thị Thu        |                                     | 16/06/1982 | Giáo viên                       | Trường THPT A Thanh Liêm         | 01/09/2004                      | 15.113                                        | ĐHKHTN                                                                                                    | Địa lý                     | CC NVSP                                                                                       | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2070 | 22  | Trần Thị Bích Liên    |                                     | 06/07/1984 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT A Thanh Liêm         | 01/09/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP;<br>Thạc sỹ                                                                                          | Hóa học                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2071 | 23  | Vũ Thị Hằng           |                                     | 06/03/1980 | Giáo viên                       | Trường THPT A Thanh Liêm         | 29/08/2003                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/01/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2072 | 24  | Đỗ Thị Bích Huệ       |                                     | 05/11/1992 | Giáo viên                       | Trường THPT A Thanh Liêm         | 01/11/2016                      | V.07.05.15                                    | ĐHSP;<br>Thạc sỹ                                                                                          | Hóa học                    |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 4   | 3,33           |                                                              | 01/02/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2073 | 25  | Lê Thị Xuyên          |                                     | 24/02/1977 | Giáo viên                       | Trường THPT A Thanh Liêm         | 01/09/2000                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Lịch sử                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2074 | 26  | Trần Thị Ngọc Hân     |                                     | 11/04/1978 | Giáo viên                       | Trường THPT A Thanh Liêm         | 01/09/2000                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Lịch sử                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2075 | 27  | Phạm Thị Thu Thủy     |                                     | 25/08/1988 | Giáo viên                       | Trường THPT A Thanh Liêm         | 01/09/2011                      | 15.113                                        | DHNN                                                                                                      | Tiếng Anh<br>Sư<br>phạm    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2076 | 28  | Bùi Thị Hiền Lương    |                                     | 21/11/1985 | Giáo viên                       | Trường THPT A Thanh Liêm         | 18/08/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP,<br>Thạc sỹ                                                                                          | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2077 | 29  | Trương Thị Lê         |                                     | 19/04/1985 | Giáo viên                       | Trường THPT A Thanh Liêm         | 01/09/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP;<br>Thạc sỹ                                                                                          | Sinh học                   |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2078 | 30  | Đinh Thị Kim Thuận    |                                     | 07/03/1984 | Giáo viên                       | Trường THPT A Thanh Liêm         | 01/09/2006                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán                       |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT  | STT | Họ và tên                    | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                            |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|------------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                              | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sĩ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sĩ) | Chuyên ngành đào tạo       | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 2079 | 31  | Nguyễn Thị Hồng              |                                     | 15/02/1985 | Giáo viên              | Trường THPT A Thanh Liêm      | 01/09/2008                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Tin học                    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
|      |     | 79. Trường THPT B Thanh Liêm |                                     |            |                        |                               |                           |                                         |                                                                                            |                            |                                                                                   |                                         |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |                                                                                                               |         |
| 2080 | 1   | Cao Văn Khoát                | 02/08/1979                          |            | Giáo viên              | Trường THPT B Thanh Liêm      | 01/09/2011                | 15.113                                  | ĐHSP sinh học Thạc sĩ sư phạm sinh học                                                     | Sinh - KTNN                |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2081 | 2   | Nguyễn Quý Trọng             | 01/06/1981                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT B Thanh Liêm      | 01/09/2003                | 15.113                                  | ĐH TĐTT                                                                                    | SP GDTC                    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/09/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2082 | 3   | Bùi Thị Lan                  |                                     | 03/06/1990 | Giáo viên              | Trường THPT B Thanh Liêm      | 01/11/2016                | V.07.05.15                              | ĐH sư phạm                                                                                 | Sư Phạm Hoá học            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/08/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2083 | 4   | Đỗ Thị Thoan                 |                                     | 15/08/1988 | Giáo viên              | Trường THPT B Thanh Liêm      | 01/11/2016                | V.07.05.15                              | ĐHSP chuyên ngành cử nhân Hóa                                                              | Cử nhân Hóa                | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm                                                       | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/10/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2084 | 5   | Ngô Phương Thúy              |                                     | 21/04/1990 | Giáo viên              | Trường THPT B Thanh Liêm      | 06/10/2015                | V.07.05.15                              | ĐH Sư phạm Ngữ văn Thạc sĩ Sư phạm Văn học nước ngoài                                      | Sư phạm Ngữ văn            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/10/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2085 | 6   | Lê Thái Ngọc                 | 13/02/1977                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT B Thanh Liêm      | 01/09/2001                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Toán                       |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2086 | 7   | Hoàng Thị Lương              |                                     | 20/06/1990 | Giáo viên              | Trường THPT B Thanh Liêm      | 01/11/2016                | V.07.05.15                              | Đại học Sư phạm                                                                            | Sư phạm Kỹ Thuật           |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/02/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2087 | 8   | Trần Ngọc Quang              | 22/04/1994                          |            | Giáo viên              | Trường THPT B Thanh Liêm      | 01/11/2016                | V.07.05.15                              | ĐH Sư phạm Toán học Thạc sĩ Sư phạm Toán học                                               | Sư phạm Toán học           |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 4   | 3,33        |                                         | 01/11/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2088 | 9   | Nguyễn Thị Hồng Ngân         |                                     | 10/8/1979  | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT B Thanh Liêm      | 29/08/2003                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm giáo dục chính trị |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2089 | 10  | Nguyễn Thị Huệ               |                                     | 20/01/1991 | Giáo viên              | Trường THPT B Thanh Liêm      | 01/11/2016                | V.07.05.15                              | Đại học sư phạm Toán; Thạc sĩ toán học chuyên ngành hình học và tôpô                       | Sư phạm Toán               |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/02/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2090 | 11  | Phạm Thị Hiền                |                                     | 23/07/1991 | Giáo viên              | Trường THPT B Thanh Liêm      | 14/11/2014                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Địa lí                     |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 4   | 3,33        |                                         | 01/05/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2091 | 12  | Trương Minh Tâm              | 04/01/1978                          |            | Giáo viên              | Trường THPT B Thanh Liêm      | 01/09/2001                | 15.113                                  | ĐHTĐTT                                                                                     | SP GDTC                    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/12/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2092 | 13  | Lê Thị Huệ                   |                                     | 27/4/1981  | Giáo viên              | Trường THPT B Thanh Liêm      | 29/08/2003                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Ngữ văn            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2093 | 14  | Phạm Thị Huệ                 |                                     | 05/12/1980 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT B Thanh Liêm      | 29/8/2003                 | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Ngữ văn            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2094 | 15  | Nguyễn Thị Nhân              |                                     | 14/02/1989 | Giáo viên              | Trường THPT B Thanh Liêm      | 01/09/2011                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Địa lí             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT  | STT | Họ và tên                           | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                            |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|-------------------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                                     | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sĩ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sĩ) | Chuyên ngành đào tạo       | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 2095 | 16  | Trần Thị Hương                      |                                     | 22/02/1978 | Giáo viên              | Trường THPT B Thanh Liêm      | 01/09/2001                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Địa lí             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2096 | 17  | Nguyễn Thị Nguyệt Ánh               |                                     | 16/03/1978 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT B Thanh Liêm      | 01/09/2001                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Lịch sử            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2097 | 18  | Lê Thị Thuý                         |                                     | 16/09/1989 | Giáo viên              | Trường THPT B Thanh Liêm      | 01/09/2011                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Vật lí             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2098 | 19  | Nguyễn Đức Lâm                      | 13/10/1981                          |            | Giáo viên              | Trường THPT B Thanh Liêm      | 01/09/2006                | 15.113                                  | ĐHSP chuyên ngành Toán - Tin                                                               | Sư phạm Toán - Tin         |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2099 | 20  | Trương Thị Thảo                     |                                     | 12/01/1978 | Giáo viên              | Trường THPT B Thanh Liêm      | 01/09/2001                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Lịch sử            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2100 | 21  | Nguyễn Thị Thoa                     |                                     | 28/08/1986 | Giáo viên              | Trường THPT B Thanh Liêm      | 20/08/2010                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Lịch sử            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2101 | 22  | Nguyễn Thị Thủy Phương              |                                     | 25/02/1979 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT B Thanh Liêm      | 01/09/2006                | 15.113                                  | Kỹ sư tin học                                                                              | Tin học                    | CC NVSP giáo viên THPT                                                            | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2102 | 23  | Nguyễn Thị Thu Trang                |                                     | 23/08/1985 | Giáo viên              | Trường THPT B Thanh Liêm      | 01/11/2016                | V.07.05.15                              | ĐHSP                                                                                       | Ngữ văn                    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/01/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2103 | 24  | Đào Trung Du                        | 14/09/1985                          |            | Giáo viên              | Trường THPT B Thanh Liêm      | 01/09/2008                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sư Phạm Vật Lý             |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2104 | 25  | Phạm Thị Thủy Vân                   |                                     | 15/01/1985 | Giáo viên              | Trường THPT B Thanh Liêm      | 01/09/2008                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Ngữ văn            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2105 | 26  | Trần Thị Thu Liễu                   |                                     | 02/09/1982 | Giáo viên              | Trường THPT B Thanh Liêm      | 01/09/2008                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Giáo dục chính trị |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2106 | 27  | Phạm Thị Xinh                       |                                     | 30/06/1979 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT B Thanh Liêm      | 01/09/2001                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư Phạm Sinh - KTNN        |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2107 | 28  | Đào Thu Huyền                       |                                     | 01/12/1988 | Giáo viên              | Trường THPT B Thanh Liêm      | 01/09/2011                | V.07.05.15                              | ĐH chuyên ngành Cử nhân Sinh học                                                           | Cử nhân Sinh học           | CC NVSP giáo viên THPT                                                            | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
|      |     | <b>80. Trường THPT C Thanh Liêm</b> |                                     |            |                        |                               |                           |                                         |                                                                                            |                            |                                                                                   |                                         |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |                                                                                                               |         |
| 2108 | 1   | Nguyễn Thị Hưng                     |                                     | 10/07/1985 | Giáo viên              | Trường THPT C Thanh Liêm      | 01/09/2008                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Địa lý                     |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/12/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2109 | 2   | Bùi Trọng Giáp                      | 30/12/1986                          |            | Giáo viên              | Trường THPT C Thanh Liêm      | 01/09/2008                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Vật Lí                     |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/12/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2110 | 3   | Lâm Thị Hồng Loan                   |                                     | 17/09/1981 | Giáo viên              | Trường THPT C Thanh Liêm      | 01/09/2004                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Vật Lí                     |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/9/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT  | STT | Họ và tên            | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                      |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|----------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                      | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sỹ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sỹ) | Chuyên ngành đào tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 2111 | 4   | Phạm Thị Chuyển Hạnh |                                     | 25/01/1982 | Giáo viên              | Trường THPT C Thanh Liêm      | 01/09/2006                | 15.113                                  | Đại học, Thạc sỹ                                                                           | Địa li               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/12/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2112 | 5   | Lê Thị Thu Hương     |                                     | 04/12/1980 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT C Thanh Liêm      | 01/9/2008                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ văn              |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/9/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2113 | 6   | Cao Thị Lê Thủy      |                                     | 30/04/1984 | Giáo viên              | Trường THPT C Thanh Liêm      | 01/09/2008                | 15.113                                  | Đại học, Thạc sỹ                                                                           | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/6/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2114 | 7   | Lê Văn Diễn          | 01/10/1983                          |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT C Thanh Liêm      | 01/9/2006                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | GDCD                 |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/6/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2115 | 8   | Nguyễn Thị Đậu       |                                     | 25/08/1981 | Giáo viên              | Trường THPT C Thanh Liêm      | 01/09/2006                | 15.113                                  | Đại học, Thạc sỹ                                                                           | Hóa học              | CC NVSP                                                                           | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/9/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2116 | 9   | Dương Văn Tấn        | 09/09/1983                          |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT C Thanh Liêm      | 01/09/2006                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Giáo dục thể chất    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2117 | 10  | Phan Thị Huyền       |                                     | 07/11/1990 | Giáo viên              | Trường THPT C Thanh Liêm      | 01/11/2016                | V.07.05.15                              | Đại học                                                                                    | Sư phạm Tin học      |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 4   | 3,33        |                                         | 01/11/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2118 | 11  | Lê Thanh Nga         |                                     | 06/04/1983 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT C Thanh Liêm      | 01/09/2005                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Sinh - KTNN  |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/9/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2119 | 12  | Vũ Thị Tuyết         |                                     | 03/9/1984  | Giáo viên              | Trường THPT C Thanh Liêm      | 01/09/2008                | 15.113                                  | Đại học và Thạc sỹ                                                                         | Hoá học              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2120 | 13  | Đinh Thị Hằng        |                                     | 15/2/1988  | Giáo viên              | Trường THPT C Thanh Liêm      | 01/09/2011                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sư phạm Lịch sử      |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2121 | 14  | Viên Đức Tuấn        | 06/01/1981                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT C Thanh Liêm      | 01/09/2003                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Vật Li               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/12/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2122 | 15  | Đinh Kiên Trung      |                                     | 04/11/1982 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT C Thanh Liêm      | 01/09/2006                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Toán học             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2123 | 16  | Nguyễn Thị Hạnh Lâm  |                                     | 27/02/1977 | Giáo viên              | Trường THPT C Thanh Liêm      | 18/08/1999                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Lịch sử              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/12/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2124 | 17  | Dương Thị Thu Phương |                                     | 18/10/1989 | Giáo viên              | Trường THPT C Thanh Liêm      | 01/09/2011                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Toán học     |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/6/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2125 | 18  | Nguyễn Văn Toán      | 30/10/1984                          |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT C Thanh Liêm      | 01/09/2006                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Toán                 |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/9/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2126 | 19  | Nguyễn Minh Phúc     | 10/01/1984                          |            | Giáo viên              | Trường THPT C Thanh Liêm      | 01/09/2008                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Toán         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/3/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2127 | 20  | Đinh Thị Phương      |                                     | 24/06/1980 | Giáo viên              | Trường THPT C Thanh Liêm      | 01/09/2006                | 15.113                                  | Đại học, Thạc sỹ                                                                           | Tiếng Anh            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/3/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT  | STT | Họ và tên               | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |              | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                      |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|-------------------------|-------------------------------------|--------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                         | Nam                                 | Nữ           |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sĩ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sĩ) | Chuyên ngành đào tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 2128 | 21  | Đinh Thị Tinh           |                                     | 08/03/1979   | Giáo viên              | Trường THPT C Thanh Liêm      | 01/09/2008                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/3/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2129 | 22  | Nguyễn Thị Thu Hiền     |                                     | 11/03/1982   | Giáo viên              | Trường THPT C Thanh Liêm      | 01/09/2004                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sinh-KTNN            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/3/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
|      |     | 81. Trường THPT Lê Hoàn |                                     |              |                        |                               |                           |                                         |                                                                                            |                      |                                                                                   |                                         |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |                                                                                                               |         |
| 2130 | 1   | Trịnh Thị Lan           |                                     | 28/ 05 /1978 | Giáo viên              | Trường THPT Lê Hoàn           | 01/ 9/2001                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Sư phạm Ngữ văn      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2131 | 2   | Lê Thị Thanh Quý        |                                     | 14/10/1988   | Giáo viên              | Trường THPT Lê Hoàn           | 01/09/2011                | 15.113                                  | ĐH Sư phạm Ngữ văn; Thạc sĩ Ngữ văn                                                        | Sư phạm Ngữ văn      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2132 | 3   | Nguyễn Thị Trang        |                                     | 16/09/1988   | Giáo viên              | Trường THPT Lê Hoàn           | 01/09/2011                | 15.113                                  | DHSP Ngữ văn                                                                               | Sư phạm Ngữ văn      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/06/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2133 | 4   | Hoàng Thị Huyền         |                                     | 07/01/1989   | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Lê Hoàn           | 01/9/2011                 | 15.113                                  | ĐH SP Địa lí, Thạc sĩ Địa lí tự nhiên                                                      | Sư phạm Địa lí       |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/12/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2134 | 5   | Trần Thị Ly             |                                     | 06/8/1987    | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Lê Hoàn           | 24/08/2009                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | SP Toán học          |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/06/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2135 | 6   | Vũ Thị Văn Anh          |                                     | 06/12/1988   | Giáo viên              | Trường THPT Lê Hoàn           | 01/11/2016                | V.07.05.15                              | ĐH Sư phạm Lịch sử; Thạc sĩ Lịch sử thế giới                                               | Sư phạm Lịch sử      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/08/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2136 | 7   | Phạm Hồng Thu           | 04/04/1987                          |              | Giáo viên              | Trường THPT Lê Hoàn           | 31/08/2011                | 15.113                                  | ĐHSP, Thạc sĩ lý luận và phương pháp dạy học Toán                                          | Sư phạm Toán học     |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/06/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2137 | 8   | Đào Thị Thắng           |                                     | 02/02/1988   | Giáo viên              | Trường THPT Lê Hoàn           | 31/08/2011                | 15.113                                  | Cử nhân sư phạm Hóa học; thạc sĩ LL và PP dạy học môn Hóa học                              | Sư phạm Hóa học      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/12/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2138 | 9   | Đặng Thị Thủy           |                                     | 15/02/1989   | Giáo viên              | Trường THPT Lê Hoàn           | 01/9/2011                 | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Vật lí       |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2139 | 10  | Hoàng Anh Tuấn          | 16/01/1985                          |              | Giáo viên              | Trường THPT Lê Hoàn           | 01/9/2011                 | 15.113                                  | ĐH CNTT                                                                                    | CNTT                 | CC NVSP                                                                           | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/06/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2140 | 11  | Vân Thị Kim Thanh       |                                     | 18/09/1982   | Giáo viên              | Trường THPT Lê Hoàn           | 01/09/2004                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sư phạm Ngữ văn      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2141 | 12  | Dương Thị Thu Hiền      |                                     | 26/02/1988   | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Lê Hoàn           | 01/9/2011                 | 15.113                                  | Cử nhân SP Tiếng anh; Thạc sĩ PPGD Tiếng anh                                               | Sư phạm Tiếng anh    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/06/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2142 | 13  | Đỗ Thị Yến              |                                     | 22/09/1980   | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Lê Hoàn           | 01/09/2006                | 15.113                                  | Đại học Sư phạm                                                                            | Sư phạm Ngữ văn      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2143 | 14  | Lại Thị Thanh           |                                     | 01/10/1987   | Giáo viên              | Trường THPT Lê Hoàn           | 01/9/2011                 | 15.113                                  | ĐH GD Chính trị                                                                            | GD Chính trị         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT  | STT | Họ và tên                         | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                           |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|-----------------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                                   | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sỹ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sỹ) | Chuyên ngành đào tạo      | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 2144 | 15  | Nghiêm Thị Chúc                   |                                     | 08/01/1984 | Giáo viên              | Trường THPT Lê Hoàn           | 01/09/2008                | 15.113                                  | ĐH SP                                                                                      | Sư phạm Lịch sử           |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2145 | 16  | Nguyễn Văn Phú                    | 16/01/1987                          |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Lê Hoàn           | 01/9/2011                 | 15.113                                  | ĐH SPKT                                                                                    | Tin học ứng dụng          | CC NVSP THPT                                                                      | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2146 | 17  | Đinh Thị Nga                      |                                     | 28/06/1989 | Giáo viên              | Trường THPT Lê Hoàn           | 01/9/2011                 | 15.113                                  | Cử nhân sư phạm                                                                            | Sư phạm Sinh học          |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2147 | 18  | Nguyễn Thị Huyền                  |                                     | 15/12/1986 | Giáo viên              | Trường THPT Lê Hoàn           | 24/08/2009                | 15.113                                  | Đại học sư phạm                                                                            | Cử nhân sư phạm vật li    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2148 | 19  | Nguyễn Thị Thu                    |                                     | 06/10/1981 | Giáo viên              | Trường THPT Lê Hoàn           | 29/08/2003                | 15.113                                  | ĐH Sư phạm                                                                                 | Sư phạm Ngữ văn           |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2149 | 20  | Nguyễn Thị Hải Yến                |                                     | 20/06/1989 | Giáo viên              | Trường THPT Lê Hoàn           | 01/9/2011                 | 15.113                                  | ĐHSP Tiếng Anh                                                                             | Cử nhân Sư phạm Tiếng anh |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2150 | 21  | Hoàng Thị Hiền                    |                                     | 05/10/1989 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Lê Hoàn           | 01/11/2016                | V.07.05.15                              | Đại học Giáo dục - Đại học Quốc Gia Hà Nội                                                 | Sư phạm Hóa học           |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/05/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
|      |     | <b>82. Trường THPT A Bình Lục</b> |                                     |            |                        |                               |                           |                                         |                                                                                            |                           |                                                                                   |                                         |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |                                                                                                               |         |
| 2151 | 1   | Nguyễn Kim Thanh                  |                                     | 20/9/1987  | Giáo viên              | Trường THPT A Bình Lục        | 01/9/2011                 | 15.113                                  | Cử nhân ĐHSP. Thạc sỹ Lịch sử                                                              | Lịch Sử                   |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/12/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2152 | 2   | Nguyễn Thị Ánh Tuyết              |                                     | 01/03/1984 | Giáo viên              | Trường THPT A Bình Lục        | 1/9/2007                  | 15.113                                  | ĐHSP Toán. Thạc sĩ Toán                                                                    | Toán                      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2153 | 3   | Phạm Thị Hồng                     |                                     | 23/5/1983  | Giáo viên              | Trường THPT A Bình Lục        | 01/9/2008                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ văn                   |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/3/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2154 | 4   | Vũ Thị Tuyết Lan                  |                                     | 24/01/1989 | Giáo viên              | Trường THPT A Bình Lục        | 01/09/2011                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Toán                      |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2155 | 5   | Vũ Đức Tấn                        | 15/10/1986                          |            | Giáo viên              | Trường THPT A Bình Lục        | 01/09/2008                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | GDTC                      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/06/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2156 | 6   | Lê Thị Thanh Nhân                 |                                     | 03/09/1988 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT A Bình Lục        | 01/9/2011                 | 15.113                                  | ĐH SP                                                                                      | Sinh học                  |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/06/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2157 | 7   | Phạm Thị Phương Thảo              |                                     | 13/06/1990 | Giáo viên              | Trường THPT A Bình Lục        | 01/11/2016                | V.07.05.15                              | ĐHSP                                                                                       | Ngữ văn                   |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 4   | 3,33        |                                         | 01/11/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2158 | 8   | Nguyễn Văn Huy                    | 14/02/1979                          |            | Giáo viên              | Trường THPT A Bình Lục        | 1/9/2006                  | 15.113                                  | ĐH Thể Dục Thể Thao                                                                        | GDTC                      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2159 | 9   | Nguyễn Thị Hiền                   |                                     | 05/08/1988 | Giáo viên              | Trường THPT A Bình Lục        | 01/9/2011                 | 15.113                                  | ĐH SP Sinh học                                                                             | Sinh                      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/06/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT  | STT | Họ và tên             | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                      |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|-----------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                       | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sỹ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sỹ) | Chuyên ngành đào tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 2160 | 10  | Trần Thị Hào          |                                     | 17/09/1989 | Giáo viên              | Trường THPT A Bình Lục        | 14/01/2020                | V.07.05.15                              | ĐHSP                                                                                       | GDGD - GDQP-GDQP-AN  |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/02/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2161 | 11  | Đặng Thị Thanh Thủy   |                                     | 02/11/1988 | Giáo viên              | Trường THPT A Bình Lục        | 01/09/2011                | 15.113                                  | ĐH SP Hóa học, Thạc sĩ Hóa học                                                             | Hóa học              |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2162 | 12  | Nguyễn Thị Huyền      |                                     | 05/08/1983 | Giáo viên              | Trường THPT A Bình Lục        | 01/09/2006                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Hóa học              |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2163 | 13  | Trần Thanh Bình       |                                     | 12/02/1979 | Giáo viên              | Trường THPT A Bình Lục        | 29/08/2003                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/07/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2164 | 14  | Nguyễn Bá Hiệp        | 11/12/1972                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT A Bình Lục        | 01/9/1995                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Hóa học              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 8%                                      | 01/12/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2165 | 15  | Hồ Thị Linh           |                                     | 03/07/1988 | Giáo viên              | Trường THPT A Bình Lục        | 01/9/2012                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2166 | 16  | Trần Mạnh Dũng        | 16/12/1973                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT A Bình Lục        | 1/9/1999                  | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Vật Li               |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 6%                                      | 01/9/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2167 | 17  | Tổng Thị Hồng Tuyền   |                                     | 25/10/1985 | Giáo viên              | Trường THPT A Bình Lục        | 01/9/2008                 | 15.113                                  | ĐH Vật Lý, Thạc sĩ Vật Lý                                                                  | Vật lý               |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/12/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2168 | 18  | Bạch Đức Thiện        | 08/05/1983                          |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT A Bình Lục        | 01/9/2006                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Vật lý               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2169 | 19  | Nguyễn Anh Thư        |                                     | 07/01/1987 | Giáo viên              | Trường THPT A Bình Lục        | 1/9/2008                  | 15.113                                  | Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc Gia Hà Nội; Thạc sỹ Ngôn Ngữ Anh                          | SP Tiếng Anh         |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/3/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2170 | 20  | Đỗ Thị Lan            |                                     | 18/06/1980 | Giáo viên              | Trường THPT A Bình Lục        | 29/8/2003                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Toán-Tin             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/3/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2171 | 21  | Vũ Ngọc Hoàn          | 02/05/1972                          |            | Giáo viên              | Trường THPT A Bình Lục        | 01/09/1994                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Vật lý               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 9%                                      | 01/06/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2172 | 22  | Nguyễn Hồng Long      | 02/04/1976                          |            | Giáo viên              | Trường THPT A Bình Lục        | 01/09/2006                | 15.113                                  | ĐH Thể Dục Thể Thao                                                                        | GDTC                 |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/06/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2173 | 23  | Phạm Thị Thanh Vân    |                                     | 04/08/1983 | Giáo viên              | Trường THPT A Bình Lục        | 01/09/2006                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | SP Tiếng Anh         |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2174 | 24  | Nguyễn Thị Hồng Nhung |                                     | 17/02/1981 | Giáo viên              | Trường THPT A Bình Lục        | 01/9/2006                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ văn              |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2175 | 25  | Đặng Quang Đạo        | 06/02/1972                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT A Bình Lục        | 1/9/1995                  | 15.113                                  | ĐHNN-ĐHQG Hà Nội                                                                           | SP Tiếng Anh         |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 7%                                      | 01/05/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2176 | 26  | Nguyễn Thị Minh Thủy  |                                     | 28/10/1984 | Giáo viên              | Trường THPT A Bình Lục        | 01/09/2006                | 15.113                                  | ĐH Toán                                                                                    | Toán                 | CCNVSP đối với GV THPT                                                            | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/3/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT  | STT | Họ và tên                  | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                                             |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|----------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                            | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sĩ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sĩ) | Chuyên ngành đào tạo                        | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 2177 | 27  | Là Văn Phương              | 08/02/1985                          |            | Giáo viên              | Trường THPT A Bình Lục        | 01/09/2008                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Toán                                        |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2178 | 28  | Đỗ Thủy Linh               |                                     | 17/11/1981 | Giáo viên              | Trường THPT A Bình Lục        | 1/9/2004                  | 15.113                                  | Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc Gia Hà Nội                                                | Cử nhân Tiếng Anh                           | CC nghiệp vụ sư phạm đối với GV THPT                                              | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/9/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
|      |     | 83. Trường THPT B Bình Lục |                                     |            |                        |                               |                           |                                         |                                                                                            |                                             |                                                                                   |                                         |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |                                                                                                               |         |
| 2179 | 1   | Trần Thị Huyền             |                                     | 22/09/1990 | Giáo viên              | Trường THPT B Bình Lục        | 01/11/2016                | V.07.05.15                              | ĐHSP                                                                                       | Tiếng Anh                                   |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/05/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2180 | 2   | Nguyễn Tam Khôi            | 12/10/1973                          |            | Giáo viên              | Trường THPT B Bình Lục        | 01/09/2001                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Công nghệ                                   |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/12/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2181 | 3   | Nguyễn Thị Thủy Anh        |                                     | 05/08/1987 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT B Bình Lục        | 01/09/2011                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | SP Ngữ Văn                                  |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/6/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2182 | 4   | Lê Thị Dung                |                                     | 25/11/1986 | Giáo viên              | Trường THPT B Bình Lục        | 01/09/2008                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Hoá Học                                     |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2183 | 5   | Trần Thị Thanh Hoà         |                                     | 16/10/1982 | Giáo viên              | Trường THPT B Bình Lục        | 01/09/2005                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sư phạm Tin                                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/9/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2184 | 6   | Vũ Thị Mỹ Hoà              |                                     | 19/05/1981 | Giáo viên              | Trường THPT B Bình Lục        | 29/08/2003                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sư phạm Toán-Tin                            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2185 | 7   | Nguyễn Mạnh Quyết          | 15/07/1980                          |            | Giáo viên              | Trường THPT B Bình Lục        | 29/08/2003                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | GDTC                                        |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/07/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2186 | 8   | Trần Thị Thanh Huyền       |                                     | 20/08/1990 | Giáo viên              | Trường THPT B Bình Lục        | 01/09/2013                | 15.113                                  | ĐH                                                                                         | Sư phạm TDTT                                |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/06/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2187 | 9   | Trần Xuân Đạo              | 25/11/1982                          |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT B Bình Lục        | 01/09/2006                | 15.113                                  | ĐH                                                                                         | GDTC                                        |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/09/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2188 | 10  | Trần Thị Lan               |                                     | 30/05/1985 | Giáo viên              | Trường THPT B Bình Lục        | 01/09/2011                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Tiếng Anh                                   |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2189 | 11  | Nguyễn Thị Thu Hiền        |                                     | 25/04/1981 | Giáo viên              | Trường THPT B Bình Lục        | 29/08/2003                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Tiếng Anh                                   |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2190 | 12  | Hoàng Bích Huyền           |                                     | 19/03/1982 | Giáo viên              | Trường THPT B Bình Lục        | 01/09/2004                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Tiếng Anh                                   |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2191 | 13  | Nguyễn Thị Vân             |                                     | 29/03/1989 | Giáo viên              | Trường THPT B Bình Lục        | 01/11/2016                | V.07.05.15                              | ĐHSP Thạc sĩ                                                                               | Sư phạm Địa lí Lí luận và PP dạy học Địa lí |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/02/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2192 | 14  | Nguyễn Tuấn Trường         | 06/03/1988                          |            | Giáo viên              | Trường THPT B Bình Lục        | 01/09/2011                | 15.113                                  | Cử nhân sư phạm vật lí                                                                     | Vật Lí                                      |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT  | STT | Họ và tên                  | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                      |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|----------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                            | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sĩ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sĩ) | Chuyên ngành đào tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 2193 | 15  | Nguyễn Văn Thoan           | 13/06/1984                          |            | Giáo viên              | Trường THPT B Bình Lục        | 01/09/2008                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sư Phạm Toán         |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2194 | 16  | Trần Xuân Phú              | 12/05/1984                          |            | Giáo viên              | Trường THPT B Bình Lục        | 01/09/2006                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Vật Li-Tin học       |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2195 | 17  | Trần Thị Mai Phương        |                                     | 06/01/1983 | Giáo viên              | Trường THPT B Bình Lục        | 01/09/2011                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Tiếng Anh            |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2196 | 18  | Trần Bá Duy                | 23/12/1984                          |            | Giáo viên              | Trường THPT B Bình Lục        | 01/09/2011                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Toán                 |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2197 | 19  | Trần Hạnh Nguyên           |                                     | 13/08/1982 | Giáo viên              | Trường THPT B Bình Lục        | 01/09/2004                | 15.113                                  | ĐH                                                                                         | Tiếng Anh            | CC bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm                                                    | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2198 | 20  | Lê Thị Thúy Vân            |                                     | 16/01/1989 | Giáo viên              | Trường THPT B Bình Lục        | 01/9/2011                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Tiếng Anh            |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2199 | 21  | Hoàng Thị Liên             |                                     | 26/08/1985 | Giáo viên              | Trường THPT B Bình Lục        | 01/9/2008                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Hóa học              |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2200 | 22  | Đỗ Thị Dương Huyền         |                                     | 02/7/1980  | Giáo viên              | Trường THPT B Bình Lục        | 01/09/2008                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ văn              |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2201 | 23  | Trương Thị Lý              |                                     | 18/04/1984 | Giáo viên              | Trường THPT B Bình Lục        | 01/9/2008                 | 15.113                                  | ĐH Vật li                                                                                  | Vật li               |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2202 | 24  | Lưu Văn Lực                | 03/02/1985                          |            | Giáo viên              | Trường THPT B Bình Lục        | 01/09/2008                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sinh học             |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2203 | 25  | Phạm Thị Thúy              |                                     | 03/01/1990 | Giáo viên              | Trường THPT B Bình Lục        | 14/01/2020                | V.07.05.15                              | ĐHSP                                                                                       | Lịch sử              |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/05/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2204 | 26  | Bùi Thị Duyên              |                                     | 29/06/1991 | Giáo viên              | Trường THPT B Bình Lục        | 01/10/2014                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | SP Ngữ Văn           |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 4   | 3,33        |                                         | 01/10/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
|      |     | 84. Trường THPT C Bình Lục |                                     |            |                        |                               |                           |                                         |                                                                                            |                      |                                                                                   |                                         |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |                                                                                                               |         |
| 2205 | 1   | Nguyễn Thị Phương Thoa     |                                     | 22/10/1979 | Giáo viên              | Trường THPT C Bình Lục        | 01/9/2001                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sinh học, KTNN       |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/3/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2206 | 2   | Nguyễn Văn Thanh           | 18/07/1980                          |            | Giáo viên              | Trường THPT C Bình Lục        | 01/9/2006                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Hóa học              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2207 | 3   | Hoàng Thị Huyền Trang      |                                     | 05/04/1988 | Giáo viên              | Trường THPT C Bình Lục        | 01/09/2011                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Toán                 |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2208 | 4   | Bùi Thị Thúy Hằng          |                                     | 10/05/1987 | Giáo viên              | Trường THPT C Bình Lục        | 31/8/2011                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Toán                 |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT  | STT | Họ và tên             | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                               |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|-----------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                       | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sỹ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sỹ) | Chuyên ngành đào tạo          | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 2209 | 5   | Nguyễn Thị Thủy Hạnh  |                                     | 24/02/1983 | Giáo viên              | Trường THPT C Bình Lục        | 01/9/2006                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Lịch sử                       |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2210 | 6   | Phạm Thị Ngân         |                                     | 23/11/1987 | Giáo viên              | Trường THPT C Bình Lục        | 01/9/2011                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Toán                          |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/3/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2211 | 7   | Nguyễn Thị Hồng Văn   |                                     | 30/4/1984  | Giáo viên              | Trường THPT C Bình Lục        | 01/9/2006                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ văn                       |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/9/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2212 | 8   | Trần Trung Thắng      | 14/11/1984                          |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT C Bình Lục        | 01/9/2008                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Giáo dục thể chất             |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/12/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2213 | 9   | Lương Hải Hưng        | 20/02/1979                          |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT C Bình Lục        | 01/9/2004                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sinh - Hóa                    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/12/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2214 | 10  | Trần Thị Thúy Hà      |                                     | 27/07/1990 | Giáo viên              | Trường THPT C Bình Lục        | 01/11/2016                | V.07.05.15                              | ĐHSP                                                                                       | Hóa học                       |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/02/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2215 | 11  | Nguyễn Thế Hoàn       | 05/08/1980                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT C Bình Lục        | 01/9/2006                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sinh- KTN                     |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/12/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2216 | 12  | Đào Trung Kiên        | 03/02/1983                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT C Bình Lục        | 01/9/2006                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Vật lý - Tin học              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2217 | 13  | Là Thị Ánh Ngọc       |                                     | 22/10/1981 | Giáo viên              | Trường THPT C Bình Lục        | 01/9/2004                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Giáo dục thể chất.            |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2218 | 14  | Nguyễn Thị Hoạt       |                                     | 15/07/1985 | Giáo viên              | Trường THPT C Bình Lục        | 01/9/2008                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sinh-KTN                      |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/9/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2219 | 15  | Nguyễn Đức Linh       | 20/12/1986                          |            | Giáo viên              | Trường THPT C Bình Lục        | 01/9/2011                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Vật Lí                        |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/3/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2220 | 16  | Nguyễn Thị Hoa        |                                     | 12/6/1985  | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT C Bình Lục        | 01/9/2008                 | 15.113                                  | ĐHSP; Thạc sĩ                                                                              | Giáo dục chính trị, Triết học |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2221 | 17  | Trần Thị Hoài         |                                     | 10/07/1981 | Giáo viên              | Trường THPT C Bình Lục        | 01/9/2004                 | 15.113                                  | ĐH Nông nghiệp I                                                                           | Sư phạm Kỹ thuật nông nghiệp  |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2222 | 18  | Phạm Thị Hồng         |                                     | 07/11/1979 | Giáo viên              | Trường THPT C Bình Lục        | 01/9/2006                 | 15.113                                  | ĐH                                                                                         | Tiếng Anh                     | CC NVSP                                                                           | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/9/2023                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2223 | 19  | Lương Thị Hương Giang |                                     | 09/11/1978 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT C Bình Lục        | 29/8/2003                 | 15.113                                  | ĐHSP, Thạc sỹ                                                                              | Ngữ văn                       |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/9/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2224 | 20  | Vũ Thị Xoan           |                                     | 23/02/1979 | Giáo viên              | Trường THPT C Bình Lục        | 29/8/2003                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Lịch sử                       |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/9/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2225 | 21  | Nguyễn Kim Đăng       | 17/9/1982                           |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT C Bình Lục        | 28/8/2008                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Toán                          |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT  | STT | Họ và tên                       | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                                |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|---------------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                                 | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sỹ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sỹ) | Chuyên ngành đào tạo           | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 2226 | 22  | Nguyễn Đức Thuận                | 22/08/1981                          |            | Giáo viên              | Trường THPT C Bình Lục        | 29/08/2003                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Vật li                         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/3/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2227 | 23  | Trịnh Thị Thanh Hương           |                                     | 08/3/1977  | Giáo viên              | Trường THPT C Bình Lục        | 01/9/1997                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Giáo dục thể chất.             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 6%                                      | 01/12/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2228 | 24  | Lê Nguyễn Chính                 | 18/12/1976                          |            | Giáo viên              | Trường THPT C Bình Lục        | 05/9/2003                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Giáo dục thể chất              |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/10/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2229 | 25  | Nguyễn Thị Hoa                  |                                     | 10/02/1985 | Giáo viên              | Trường THPT C Bình Lục        | 01/9/2008                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Lịch Sử                        |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/9/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2230 | 26  | Lê Thị Thúy Lan                 |                                     | 04/03/1980 | Giáo viên              | Trường THPT C Bình Lục        | 01/9/2004                 | 15.113                                  | ĐH                                                                                         | Toán-Tin ứng dụng              | CC NVSP GV THPT                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/9/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2231 | 27  | Nguyễn Thị Nga                  |                                     | 11/01/1980 | Giáo viên              | Trường THPT C Bình Lục        | 29/08/2003.               | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Tiếng Anh                      |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/10/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2232 | 28  | Phạm Thị Thu                    |                                     | 10/10/1984 | Giáo viên              | Trường THPT C Bình Lục        | 01/9/2008                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Vật lý                         |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2233 | 29  | Hà Thị Văn Anh                  |                                     | 12/01/1986 | Giáo viên              | Trường THPT C Bình Lục        | 01/9/2008                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ Văn                        |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/9/2023                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2234 | 30  | Trần Thị Nam Dân                |                                     | 13/02/1981 | Giáo viên              | Trường THPT C Bình Lục        | 29/8/2003                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ văn                        |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/9/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2235 | 31  | Phạm Thị Huyền                  |                                     | 18/6/1976  | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT C Bình Lục        | 15/4/1998                 | 15.113                                  | ĐH                                                                                         | Tiếng Anh                      | GV THPT ngành Tiếng Anh                                                           | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 6%                                      | 01/6/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2236 | 32  | Lê Thị Xuân Lộc                 |                                     | 16/6/1985  | Giáo viên              | Trường THPT C Bình Lục        | 01/9/2011                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Tiếng Anh                      |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/9/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2237 | 33  | Nguyễn Tiến Vinh                | 27/9/1992                           |            | Giáo viên              | Trường THPT C Bình Lục        | 01/8/2017                 | V.07.05.15                              | ĐHSP                                                                                       | Giáo dục quốc phòng và an ninh |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 3   | 3,00        |                                         | 01/8/2023                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2238 | 34  | Phạm Thị Thu Hoà                |                                     | 15/6/1985  | Giáo viên              | Trường THPT C Bình Lục        | 01/9/2008                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Toán                           |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2239 | 35  | Trần Thị Thu Hương              |                                     | 01/10/1990 | Giáo viên              | Trường THPT C Bình Lục        | 14/01/2020                | V.07.05.15                              | ĐHSP                                                                                       | GD&ĐT-GDQP/GDQPAN              |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/11/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2240 | 36  | Lê Thị Thanh Thúy               |                                     | 26/3/1982  | Giáo viên              | Trường THPT C Bình Lục        | 01/9/2006                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ văn                        |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
|      |     | 85. Trường THPT A Nguyễn Khuyến |                                     |            |                        |                               |                           |                                         |                                                                                            |                                |                                                                                   |                                         |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |                                                                                                               |         |
| 2241 | 1   | Trịnh Thủy Linh                 |                                     | 02/7/1989  | Giáo viên              | Trường THPT A Nguyễn Khuyến   | 15/10/2013                | 15.113                                  | ĐHSP; Thạc sỹ Địa li                                                                       | Địa li                         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/10/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT  | STT | Họ và tên           | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                            |                                                                                               |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|---------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                     | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN             | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 2242 | 2   | Nguyễn Thị Minh     |                                     | 16/8/1988  | Tổ phó chuyên môn               | Trường THPT A Nguyễn Khuyến      | 01/9/2011                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Lịch sử                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/3/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2243 | 3   | Phạm Thủy Hằng      |                                     | 16/02/1990 | Giáo viên                       | Trường THPT A Nguyễn Khuyến      | 01/11/2016                      | V.07.05.15                                    | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/5/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2244 | 4   | Nguyễn Thị Mai Hiền |                                     | 08/6/1981  | Giáo viên                       | Trường THPT A Nguyễn Khuyến      | 01/9/2006                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Tiếng Anh                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/9/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2245 | 5   | Đoàn Ngọc Chiến     | 11/02/1988                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT A Nguyễn Khuyến      | 01/9/2011                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Vật li                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/12/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2246 | 6   | Trần Tuấn Chuyển    | 27/12/1986                          |            | Tổ trưởng chuyên môn            | Trường THPT A Nguyễn Khuyến      | 01/09/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/12/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2247 | 7   | Nguyễn Văn Được     | 15/01/1985                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT A Nguyễn Khuyến      | 01/9/2008                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Lịch sử                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/12/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2248 | 8   | Đinh Thị Hà         |                                     | 11/9/1990  | Giáo viên                       | Trường THPT A Nguyễn Khuyến      | 01/11/2016                      | V.07.05.15                                    | ĐHSP                                                                                                      | Giáo dục thể chất          |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/5/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2249 | 9   | Đào Thu Hà          |                                     | 28/02/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT A Nguyễn Khuyến      | 01/9/2011                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sinh học                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/9/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2250 | 10  | Lê Văn Kỳ           | 31/7/1987                           |            | Tổ phó chuyên môn               | Trường THPT A Nguyễn Khuyến      | 01/9/2011                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Vật li                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/9/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2251 | 11  | Phạm Văn Định       | 28/9/1977                           |            | Tổ trưởng chuyên môn            | Trường THPT A Nguyễn Khuyến      | 01/9/2004                       | 15.113                                        | ĐH Ngoại Ngữ                                                                                              | Tiếng Anh                  | CC NVSP chuyên ngành Tiếng Anh                                                                | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/6/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2252 | 12  | Trần Tuấn Hải       | 05/8/1988                           |            | Giáo viên                       | Trường THPT A Nguyễn Khuyến      | 01/9/2011                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/3/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2253 | 13  | Đào Thị Hồng Hạnh   |                                     | 15/02/1989 | Tổ trưởng chuyên môn            | Trường THPT A Nguyễn Khuyến      | 01/9/2011                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/9/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2254 | 14  | Nguyễn Minh Phương  |                                     | 24/8/1982  | Giáo viên                       | Trường THPT A Nguyễn Khuyến      | 14/01/2020                      | V.07.05.15                                    | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/12/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2255 | 15  | Nguyễn Thị Ngọc Hà  |                                     | 24/12/1990 | Giáo viên                       | Trường THPT A Nguyễn Khuyến      | 01/11/2016                      | V.07.05.15                                    | ĐHSP; Thạc sỹ Ngữ văn                                                                                     | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 4   | 3,33           |                                                              | 01/02/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2256 | 16  | Nguyễn Thị Viên     |                                     | 15/5/1989  | Giáo viên                       | Trường THPT A Nguyễn Khuyến      | 01/9/2011                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Tin                        |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2257 | 17  | Nguyễn Thị Doan     |                                     | 22/6/1988  | Giáo viên                       | Trường THPT A Nguyễn Khuyến      | 01/9/2011                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Lịch sử                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/3/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2258 | 18  | Nguyễn Thanh Phương |                                     | 25/3/1990  | Tổ phó chuyên môn               | Trường THPT A Nguyễn Khuyến      | 01/11/2016                      | V.07.05.15                                    | ĐHSP; Thạc sỹ Hoá học                                                                                     | Hoá học                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/5/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT  | STT | Họ và tên                  | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                            |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|----------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                            | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sĩ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sĩ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 2259 | 19  | Nguyễn Thị<br>Huyền        |                                     | 03/8/1980  | Giáo viên                       | Trường THPT A Nguyễn<br>Khuyến   | 01/9/2004                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Giáo dục<br>chính trị      |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/3/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2260 | 20  | Thân Thị<br>Hương Giang    |                                     | 04/5/1987  | Giáo viên                       | Trường THPT A Nguyễn<br>Khuyến   | 01/9/2011                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Giáo dục thể<br>chất       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/9/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2261 | 21  | Nguyễn Thị<br>Nương        |                                     | 06/8/1989  | Giáo viên                       | Trường THPT A Nguyễn<br>Khuyến   | 01/9/2011                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Tiếng Anh                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/3/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2262 | 22  | Nguyễn Thị<br>Dung         |                                     | 15/3/1986  | Giáo viên                       | Trường THPT A Nguyễn<br>Khuyến   | 01/9/2011                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Tiếng Anh                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/3/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
|      |     | 86. Trường THPT Lý<br>Nhân |                                     |            |                                 |                                  |                                 |                                               |                                                                                                           |                            |                                                                                               |                                               |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |                                                                                                                           |         |
| 2263 | 1   | Trần Thị Hương             |                                     | 02/09/1982 | Giáo viên                       | Trường THPT Lý Nhân              | 01/09/2004                      | 15.113                                        | ĐHSP; Thạc sĩ                                                                                             | Vật Li                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2264 | 2   | Dương Thị Hằng             |                                     | 02/09/1983 | Giáo viên                       | Trường THPT Lý Nhân              | 01/09/2006                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Lịch sử                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2265 | 3   | Lê Thị Thanh Xuân          |                                     | 01/11/1980 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Lý Nhân              | 29/08/2003                      | 15.113                                        | ĐHSP; Thạc sĩ                                                                                             | Hóa học                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/07/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2266 | 4   | Nguyễn Thị Hằng            |                                     | 03/09/1982 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Lý Nhân              | 01/09/2006                      | 15.113                                        | ĐHSPTDTT                                                                                                  | GDTC                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/12/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2267 | 5   | Ngô Thị Toan               |                                     | 24/11/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT Lý Nhân              | 01/09/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP; Thạc sĩ                                                                                             | Hóa học                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/06/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2268 | 6   | Trần Thị Ngân              |                                     | 04/09/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT Lý Nhân              | 01/09/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP;<br>Thạc sĩ                                                                                          | Hóa học                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/06/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2269 | 7   | Đỗ Văn Cường               | 04/05/1985                          |            | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Lý Nhân              | 01/09/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán                       |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/06/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2270 | 8   | Nguyễn Thị Huyền Trang     |                                     | 05/09/1987 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Lý Nhân              | 01/09/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Tin học                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/06/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2271 | 9   | Nguyễn Thị Hiền            |                                     | 04/01/1978 | Giáo viên                       | Trường THPT Lý Nhân              | 01/09/2001                      | 15.113                                        | ĐH SPTDTT                                                                                                 | GDTC                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/12/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2272 | 10  | Nguyễn Thị Diệp            |                                     | 28/09/1984 | Giáo viên                       | Trường THPT Lý Nhân              | 01/09/2006                      | 15.113                                        | ĐHSP; Thạc sĩ                                                                                             | Lịch sử                    |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2273 | 11  | Là Thị Hương               |                                     | 22/02/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT Lý Nhân              | 01/09/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Vật lý                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/06/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2274 | 12  | Hà Thị Thắm                |                                     | 04/11/1986 | Giáo viên                       | Trường THPT Lý Nhân              | 01/09/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Vật li                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/06/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT  | STT | Họ và tên            | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                      |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|----------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                      | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sĩ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sĩ) | Chuyên ngành đào tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 2275 | 13  | Nguyễn Xuân Tuấn     | 03/03/1988                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Lý Nhân           | 01/09/2011                | 15.113                                  | DHSP; Thạc sỹ                                                                              | Vật li               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/06/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2276 | 14  | Nguyễn Thị Thiếp     |                                     | 28/07/1988 | Giáo viên              | Trường THPT Lý Nhân           | 01/09/2011                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Tin học              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2277 | 15  | Đỗ Thị Nga           |                                     | 20/09/1984 | Giáo viên              | Trường THPT Lý Nhân           | 01/09/2008                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Lịch sử              |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/06/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2278 | 16  | Nguyễn Ngọc Ánh      |                                     | 20/11/1988 | Giáo viên              | Trường THPT Lý Nhân           | 20/08/2010                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2279 | 17  | Trần Thị Kim Ngân    |                                     | 14/04/1980 | Giáo viên              | Trường THPT Lý Nhân           | 29/08/2003                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | GDCT                 |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2280 | 18  | Nguyễn Thị Hồng Liễu |                                     | 05/08/1979 | Giáo viên              | Trường THPT Lý Nhân           | 01/09/2004                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Kĩ thuật công nghiệp |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2281 | 19  | Hoàng Thị Thủy Vân   |                                     | 18/10/1985 | Giáo viên              | Trường THPT Lý Nhân           | 01/09/2011                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Toán                 |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2282 | 20  | Vũ Thị Huyền         |                                     | 19/08/1981 | Giáo viên              | Trường THPT Lý Nhân           | 29/08/2003                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2283 | 21  | Trần Thị Loan        |                                     | 09/05/1988 | Giáo viên              | Trường THPT Lý Nhân           | 01/09/2011                | 15.113                                  | DHSP; Thạc sĩ                                                                              | Sinh học             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2284 | 22  | Trần Xuân Tùng       | 21/03/1989                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Lý Nhân           | 01/09/2011                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | TDĐT-GDQP            |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/02/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2285 | 23  | Trần Thị Huệ         |                                     | 20/05/1986 | Giáo viên              | Trường THPT Lý Nhân           | 01/09/2011                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Tiếng Anh            |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/11/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2286 | 24  | Nguyễn Phương Loan   |                                     | 17/12/1990 | Giáo viên              | Trường THPT Lý Nhân           | 01/11/2016                | V.07.05.15                              | DHSP                                                                                       | GDTC                 |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/11/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2287 | 25  | Bùi Thị Hương Lan    |                                     | 20/04/1978 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Lý Nhân           | 01/09/2001                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/06/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2288 | 26  | Lê Thị Thu Hà        |                                     | 01/10/1978 | Giáo viên              | Trường THPT Lý Nhân           | 29/08/2003                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Địa Li               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/07/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2289 | 27  | Phạm Văn Khánh       | 11/11/1981                          |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Lý Nhân           | 01/09/2008                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Ngữ văn              |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/09/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2290 | 28  | Nguyễn Thị Nguyệt    |                                     | 02/01/1986 | Giáo viên              | Trường THPT Lý Nhân           | 01/09/2011                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Tiếng Anh            |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2291 | 29  | Lương Thị Ánh Dương  |                                     | 14/05/1984 | Giáo viên              | Trường THPT Lý Nhân           | 01/09/2008                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Địa Li               |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT  | STT | Họ và tên              | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                      |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                        | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sĩ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sĩ) | Chuyên ngành đào tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 2292 | 30  | Trần Thị Hằng Nga      |                                     | 07/01/1990 | Giáo viên              | Trường THPT Lý Nhân           | 01/11/2016                | V.07.05.15                              | ĐHSP                                                                                       | Tiếng Anh            |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/05/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2293 | 31  | Trần Thị Minh Trang    |                                     | 17/02/1981 | Giáo viên              | Trường THPT Lý Nhân           | 04/09/2003                | 15.113                                  | ĐHSP; Thạc sĩ                                                                              | Tiếng Anh            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2294 | 32  | Nguyễn Thu Thủy        |                                     | 01/04/1982 | Giáo viên              | Trường THPT Lý Nhân           | 14/01/2020                | V.07.05.15                              | ĐHSP                                                                                       | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/07/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
|      |     | 87. Trường THPT Bắc Lý |                                     |            |                        |                               |                           |                                         |                                                                                            |                      |                                                                                   |                                         |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |                                                                                                               |         |
| 2295 | 1   | Cao Văn Kiên           | 19/07/1984                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Bắc Lý            | 01/09/2008                | 15.113                                  | ĐHSP, Thạc sĩ                                                                              | Toán                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2296 | 2   | Nguyễn Văn Đạt         | 23/10/1988                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Bắc Lý            | 01/09/2011                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Lịch sử              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/06/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2297 | 3   | Nguyễn Thị Tươi        |                                     | 18/04/1993 | Giáo viên              | Trường THPT Bắc Lý            | 01/11/2016                | V.07.05.15                              | ĐHSP                                                                                       | Giáo dục thể chất    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 4   | 3,33        |                                         | 01/05/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2298 | 4   | Phạm Trung Hiếu        | 25/01/1988                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Bắc Lý            | 01/09/2011                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Giáo dục thể chất    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/12/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2299 | 5   | Phạm Thị Thu Hà        |                                     | 10/03/1982 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Bắc Lý            | 01/09/2004                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Lịch sử              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/12/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2300 | 6   | Nguyễn Văn Hà          | 29/09/1987                          |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Bắc Lý            | 01/09/2011                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Hóa học              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/06/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2301 | 7   | Đinh Thị Thoa          |                                     | 07/7/1988  | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Bắc Lý            | 01/09/2011                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Địa lí               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2302 | 8   | Lương Thị Kim Anh      |                                     | 16/02/1988 | Giáo viên              | Trường THPT Bắc Lý            | 01/09/2011                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2303 | 9   | Lê Thị Huệ             |                                     | 04/10/1984 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Bắc Lý            | 01/09/2006                | 15.113                                  | ĐHNN                                                                                       | Tiếng Anh            | CCNVSP                                                                            | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2304 | 10  | Trần Thị Hạnh          |                                     | 05/10/1986 | Giáo viên              | Trường THPT Bắc Lý            | 01/09/2008                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sinh học             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2305 | 11  | Nguyễn Thị Thu Huyền   |                                     | 13/12/1989 | Giáo viên              | Trường THPT Bắc Lý            | 01/09/2011                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Vật lý               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2306 | 12  | Nguyễn Thị Tuyết Hoan  |                                     | 15/02/1986 | Giáo viên              | Trường THPT Bắc Lý            | 01/09/2011                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sư phạm Toán         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2307 | 13  | Trần Thị Thu           |                                     | 13/09/1989 | Giáo viên              | Trường THPT Bắc Lý            | 01/09/2011                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Tiếng Anh            |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT  | STT | Họ và tên              | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                      |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                        | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sỹ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sỹ) | Chuyên ngành đào tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 2308 | 14  | Phạm Thanh Đạo         | 18/11/1981                          |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Bắc Lý            | 01/09/2006                | 15.113                                  | ĐH Toán - Tin ứng dụng;                                                                    | Toán tin ứng dụng    | CCNVSP Toán Tin                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/09/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2309 | 15  | Nguyễn Thị Quyên       |                                     | 22/07/1990 | Giáo viên              | Trường THPT Bắc Lý            | 01/11/2016                | V.07.05.15                              | ĐHSP                                                                                       | Toán                 |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/05/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2310 | 16  | Ngô Thị Thủy Chung     |                                     | 16/06/1986 | Giáo viên              | Trường THPT Bắc Lý            | 01/09/2011                | 15.113                                  | ĐH Sinh học                                                                                | Sinh học             | CC NVSP                                                                           | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2311 | 17  | Trần Thị Lai           |                                     | 23/01/1980 | Giáo viên              | Trường THPT Bắc Lý            | 01/09/2003                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/10/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2312 | 18  | Trần Văn Tiếp          | 01/11/1979                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Bắc Lý            | 01/09/2006                | 15.113                                  | ĐH Tin học                                                                                 | Tin học              | CCNVSP                                                                            | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2313 | 19  | Phạm Thị Thu           |                                     | 25/04/1986 | Giáo viên              | Trường THPT Bắc Lý            | 01/09/2011                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Hóa học              |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2314 | 20  | Lê Thị Hồng Minh       |                                     | 06/12/1980 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Bắc Lý            | 01/09/2003                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Giáo dục chính trị   |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2315 | 21  | Trần Minh Thảo         | 09/01/1982                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Bắc Lý            | 01/09/2004                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sinh học             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2316 | 22  | Phạm Thị Hồng          |                                     | 16/06/1989 | Giáo viên              | Trường THPT Bắc Lý            | 01/11/2016                | V.07.05.15                              | ĐHSP                                                                                       | Vật lý               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/05/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2317 | 23  | Nguyễn Thị Duyên       |                                     | 11/11/1988 | Giáo viên              | Trường THPT Bắc Lý            | 01/09/2011                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Toán                 |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/12/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2318 | 24  | Bùi Thị Thuý Mai       |                                     | 01/01/1990 | Giáo viên              | Trường THPT Bắc Lý            | 01/11/2016                | V.07.05.15                              | ĐHNN ĐHQG HN                                                                               | sư phạm Tiếng Anh    |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/06/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
|      |     | 88. Trường THPT Nam Lý |                                     |            |                        |                               |                           |                                         |                                                                                            |                      |                                                                                   |                                         |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |                                                                                                               |         |
| 2319 | 1   | Trần Văn Hùng          | 12/09/1988                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Nam Lý            | 01/09/2011                | 15.113                                  | ĐHSP Toán, Thạc sỹ Toán                                                                    | Toán                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/12/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2320 | 2   | Trần Hải Yến           |                                     | 30/05/1985 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Nam Lý            | 01/09/2011                | 15.113                                  | ĐHSP Ngữ văn Thạc sĩ: Ngôn ngữ học                                                         | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2321 | 3   | Trần Thị Bích Ngà      |                                     | 01/09/1984 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Nam Lý            | 01/09/2008                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | SP Sinh-KTNN         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2322 | 4   | Đặng Thị Thu Hiền      |                                     | 24/09/1993 | Giáo viên              | Trường THPT Nam Lý            | 01/8/2017                 | V.07.05.15                              | ĐHSP                                                                                       | Vật li               |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 4   | 3,33        |                                         | 01/08/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2323 | 5   | Trần Thị Sơn           |                                     | 15/02/1988 | Giáo viên              | Trường THPT Nam Lý            | 01/09/2011                | 15.113                                  | ĐH Ngoại ngữ, ĐHQGHN                                                                       | Sư phạm Tiếng Anh    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/06/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT  | STT | Họ và tên              | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                                      |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                        | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sĩ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sĩ) | Chuyên ngành đào tạo                 | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 2324 | 6   | Trần Thị Kim Oanh      |                                     | 15/02/1986 | Giáo viên              | Trường THPT Nam Lý            | 01/09/2009                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sinh học                             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/12/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2325 | 7   | Trần Thị Hồng Gấm      |                                     | 23/08/1989 | Giáo viên              | Trường THPT Nam Lý            | 01/09/2011                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Tiếng Anh                            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2326 | 8   | Trần Văn Thịnh         | 06/04/1987                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Nam Lý            | 01/09/2011                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Hóa học                              |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2327 | 9   | Phạm Thị Diện          |                                     | 14/05/1985 | Giáo viên              | Trường THPT Nam Lý            | 01/9/2011                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Hóa học                              |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/06/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2328 | 10  | Trương Xuân Mừng       | 30/11/1984                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Nam Lý            | 01/9/2008                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Thể Dục Thể Thao                     |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/06/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2329 | 11  | Hoàng Minh Thắng       | 02/03/1976                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Nam Lý            | 31/12/2004                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Địa lí                               |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/01/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2330 | 12  | Phạm Thị Thanh         |                                     | 29/09/1978 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT Nam Lý            | 29/08/2003                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Giáo dục công dân                    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/07/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2331 | 13  | Trần Thị Luyến         |                                     | 06/12/1980 | Giáo viên              | Trường THPT Nam Lý            | 01/09/2006                | 15.113                                  | Cử Nhân                                                                                    | Tiếng Anh                            | CC NVSP                                                                           | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/06/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2332 | 14  | Trương Văn Huy         | 03/05/1989                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Nam Lý            | 01/09/2011                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Vật lí                               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2333 | 15  | Nguyễn Thị Minh Thu    |                                     | 09/11/1983 | Giáo viên              | Trường THPT Nam Lý            | 01/09/2006                | 15.113                                  | ĐHSP Ngữ văn; Thạc sĩ Ngữ văn                                                              | Ngữ văn                              |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/06/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2334 | 16  | Trần Bá Cường          | 29/07/1979                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Nam Lý            | 29/08/2003                | 15.113                                  | Đại Học Nông nghiệp I Hà nội                                                               | Cử nhân Sư phạm kỹ thuật nông nghiệp |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2335 | 17  | Nguyễn Thị Thanh Tuyền |                                     | 18/02/1985 | Giáo viên              | Trường THPT Nam Lý            | 01/09/2008                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ văn                              |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2336 | 18  | Bùi Xuân Diệu          | 24/11/1981                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Nam Lý            | 29/08/2003                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Vật Lí                               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/12/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2337 | 19  | Trần Tiến Dũng         | 14/05/1986                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT Nam Lý            | 01/09/2008                | 15.113                                  | ĐHSP Vật lí, Thạc sĩ Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Vật lí                          | Vật lí                               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2338 | 20  | Trần Thị Phương        |                                     | 10/11/1988 | Giáo viên              | Trường THPT Nam Lý            | 06/10/2015                | 15.113                                  | ĐHSP Ngữ văn, Thạc sĩ Ngữ văn                                                              | Ngữ văn                              |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 08/02/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2339 | 21  | Trần Thị Hà            |                                     | 18/11/1987 | Giáo viên              | Trường THPT Nam Lý            | 01/09/2011                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Tiếng Anh                            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2340 | 22  | Trương Thế Công        | 17/08/1988                          |            | Giáo viên              | Trường THPT Nam Lý            | 01/09/2011                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | GDTC, GD QP-AN                       |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT  | STT | Họ và tên                  | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                              |                                                      |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|----------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                            | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo                           | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 2341 | 23  | Trần Thị Lan Hằng          |                                     | 10/04/1986 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Nam Lý               | 01/09/2008                      | 15.113                                        | ĐH Ngoại ngữ,<br>ĐHQGHN                                                                                   | Sư phạm<br>Tiếng Anh                                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2342 | 24  | Bùi Văn Thái               | 25/10/1980                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Nam Lý               | 01/09/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Tin học                                              |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2343 | 25  | Đoàn Thị Thương            |                                     | 17/02/1986 | Giáo viên                       | Trường THPT Nam Lý               | 01/09/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP Giáo dục<br>thể chất, Thạc sĩ<br>Giáo dục thể chất                                                   | Giáo dục thể<br>chất                                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2344 | 26  | Nguyễn Thị Hương           |                                     | 20/04/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT Nam Lý               | 01/11/2016                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán học                                             |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/05/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2345 | 27  | Trần Thị Quỳnh Trang       |                                     | 08/01/1991 | Giáo viên                       | Trường THPT Nam Lý               | 01/11/2016                      | V.07.05.15                                    | ĐHSP                                                                                                      | Sinh học                                             |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 4   | 3,33           |                                                              | 01/05/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
|      |     | 89. Trường THPT Nam<br>Cao |                                     |            |                                 |                                  |                                 |                                               |                                                                                                           |                                                      |                                                                                               |                                               |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |                                                                                                                           |         |
| 2346 | 1   | Nguyễn Thị Thuý Linh       |                                     | 06/11/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT Nam Cao              | 01/11/2016                      | V.07.05.15                                    | Đại học;<br>Thạc sỹ Vật li                                                                                | Vật li                                               | CC NVSP                                                                                       | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/11/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2347 | 2   | Trần Thị Thu Hằng          |                                     | 20/04/1989 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT Nam Cao              | 01/09/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Vật li                                               |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/12/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2348 | 3   | Nguyễn Thi Guong           |                                     | 27/10/1988 | Giáo viên                       | Trường THPT Nam Cao              | 01/09/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                                              |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/06/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2349 | 4   | Nguyễn Thị Bích            |                                     | 14/10/1988 | Giáo viên                       | Trường THPT Nam Cao              | 01/09/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán                                                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2350 | 5   | Nguyễn Thị Bình            |                                     | 09/02/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT Nam Cao              | 01/11/2016                      | V.07.05.15                                    | ĐHSP, Thạc sỹ<br>Ngữ văn                                                                                  | Ngữ văn                                              |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2351 | 6   | Trần Thị Diễm              |                                     | 04/07/1989 | Giáo viên                       | Trường THPT Nam Cao              | 01/11/2016                      | V.07.05.15                                    | ĐHSP                                                                                                      | SP Kỹ thuật<br>nông nghiệp<br>(ghép KTCN<br>và KTGD) |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/05/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2352 | 7   | Nguyễn Thị Lan Anh         |                                     | 22/02/1984 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Nam Cao              | 01/09/2008                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Sinh học                                             | CC NVSP                                                                                       | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2353 | 8   | Đỗ Văn Dư                  | 04/08/1988                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT Nam Cao              | 01/09/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | GDTC                                                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2354 | 9   | Đỗ Thị Lý                  |                                     | 18/11/1988 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Nam Cao              | 01/09/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Lịch sử                                              |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2355 | 10  | Trần Thị Yên               |                                     | 01/08/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT Nam Cao              | 01/09/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Giáo dục thể<br>chất                                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2356 | 11  | Trương Thị Biên            |                                     | 04/04/1988 | Giáo viên                       | Trường THPT Nam Cao              | 01/9/2011                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Tin học                                              |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/01/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT  | STT | Họ và tên                   | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |             | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>đanh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                            |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|-----------------------------|-------------------------------------|-------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                             | Nam                                 | Nữ          |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 2357 | 12  | Dương Thị Huyền             |                                     | 12/01/1987  | Giáo viên                       | Trường THPT Nam Cao              | 01/09/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Địa lí                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2358 | 13  | Trần Thị Hằng               |                                     | 19/10/1987  | Giáo viên                       | Trường THPT Nam Cao              | 01/11/2016                      | V.07.05.15                                    | ĐHSP, Thạc sỹ<br>Địa lý                                                                                   | Địa lý                     |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/05/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2359 | 14  | Mai Thị Ngọc                |                                     | 21/01/1987  | Giáo viên                       | Trường THPT Nam Cao              | 01/09/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2360 | 15  | Trần Thị Nhung              |                                     | 06/05//1987 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT Nam Cao              | 01/09/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Tiếng Anh                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2361 | 16  | Phạm Thị Hải Yến            |                                     | 06/09/1988  | Giáo viên                       | Trường THPT Nam Cao              | 01/09/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Giáo dục công<br>dân       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
|      |     | 90. Trường THPT A Phù<br>Lý |                                     |             |                                 |                                  |                                 |                                               |                                                                                                           |                            |                                                                                               |                                               |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |                                                                                                                           |         |
| 2362 | 1   | Lương Thị Chính             |                                     | 14/01/1983  | Giáo viên                       | Trường THPT A Phù Lý             | 01/9/2006                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/3/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2363 | 2   | Phạm Thị Bích Hạnh          |                                     | 14/02/1984  | Giáo viên                       | Trường THPT A Phù Lý             | 01/9/2006                       | 15.111                                        | ĐH Tiếng Anh sư<br>phạm;<br>Thạc sĩ Tiếng Anh                                                             | Tiếng Anh                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/6/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2364 | 3   | Lê Thị Quyên                |                                     | 02/10/1985  | Giáo viên                       | Trường THPT A Phù Lý             | 01/09/2008                      | 15.113                                        | ĐH SP Vật lí ;<br>Thạc sĩ Vật lí                                                                          | Vật lí                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/3/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2365 | 4   | Ngô Thị Huệ                 |                                     | 22/12/1985  | Giáo viên                       | Trường THPT A Phù Lý             | 01/9/2008                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sinh học                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/3/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2366 | 5   | Đoàn Thị Hương              |                                     | 13/01/1990  | Giáo viên                       | Trường THPT A Phù Lý             | 01/11/2016                      | V.07.05.15                                    | ĐHSP Hóa học;<br>Thạc sĩ Hóa học                                                                          | Hóa học                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/5/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2367 | 6   | Nguyễn Thị Châm             |                                     | 01/5/1987   | Giáo viên                       | Trường THPT A Phù Lý             | 01/9/2011                       | 15.113                                        | ĐHSP;<br>Thạc sĩ Lịch sử<br>thế giới                                                                      | Lịch sử                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/3/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2368 | 7   | Đinh Thị Thúy               |                                     | 15/5/1988   | Giáo viên                       | Trường THPT A Phù Lý             | 01/9/2011                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/6/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2369 | 8   | Hoàng Thị Thanh Thủy        |                                     | 08/6/1977   | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT A Phù Lý             | 05/9/2003                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Lịch sử                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/10/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2370 | 9   | Nguyễn Thị Bấy              |                                     | 26/11/1979  | Giáo viên                       | Trường THPT A Phù Lý             | 01/9/2001                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Lịch sử                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/6/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2371 | 10  | Đinh Thị Mây                |                                     | 20/01/1980  | Giáo viên                       | Trường THPT A Phù Lý             | 29/08/2003                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/01/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2372 | 11  | Lê Thị Thu Thủy             |                                     | 24/04/1979  | Giáo viên                       | Trường THPT A Phù Lý             | 01/9/2001                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/12/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT  | STT | Họ và tên            | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                      |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|----------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                      | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sĩ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sĩ) | Chuyên ngành đào tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 2373 | 12  | Hà Thị Vân Anh       |                                     | 02/6/1983  | Giáo viên              | Trường THPT A Phú Lý          | 05/9/2005                 | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Lịch sử              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/3/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2374 | 13  | Nguyễn Văn Phong     | 30/11/1985                          |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT A Phú Lý          | 01/9/2008                 | 15.113                                  | DHSP TDDT; Thạc sĩ GDTC                                                                    | GDTC                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/12/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2375 | 14  | Đinh Thị Bích Hạnh   |                                     | 30/10/1980 | Giáo viên              | Trường THPT A Phú Lý          | 01/9/2004                 | 15.113                                  | DH TDDT                                                                                    | SP GDTC              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/12/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2376 | 15  | Trần Ánh Tuyết       |                                     | 15/01/1978 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT A Phú Lý          | 01/9/2001                 | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/12/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2377 | 16  | Tổng Xuân Hưng       | 30/8/1989                           |            | Giáo viên              | Trường THPT A Phú Lý          | 12/9/2014                 | 15.113                                  | DH Hóa học; Thạc sĩ Hóa học;                                                               | Hóa học              | CC NVSP                                                                           | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/12/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2378 | 17  | Lê Thị Minh Thu      |                                     | 07/01/1980 | Giáo viên              | Trường THPT A Phú Lý          | 01/9/2003                 | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Vật lí               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/9/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2379 | 18  | Bùi Thị Kim Dung     |                                     | 19/4/1982  | Giáo viên              | Trường THPT A Phú Lý          | 01/9/2004                 | 15.113                                  | DH Hóa học, Thạc sĩ Hóa học                                                                | Hóa học              | CC NVSP                                                                           | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/3/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2380 | 19  | Lê Minh Thủy         |                                     | 23/9/1975  | Giáo viên              | Trường THPT A Phú Lý          | 01/9/1996                 | 15.113                                  | DHSP, Thạc sĩ                                                                              | Toán                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 6%                                      | 01/12/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2381 | 20  | Ngô Tổ Uyên          |                                     | 10/12/1978 | Giáo viên              | Trường THPT A Phú Lý          | 01/09/2001                | 15.113                                  | DH Tiếng Anh; Thạc sĩ Tiếng Anh                                                            | Tiếng Anh            | CC môn Giáo dục học; CC môn Phương pháp giảng dạy CC môn Tâm lý học               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/9/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2382 | 21  | Trương Thị Lan       |                                     | 28/03/1988 | Giáo viên              | Trường THPT A Phú Lý          | 01/9/2011                 | 15.113                                  | DHSP; Thạc sĩ Địa lí học                                                                   | Địa lí               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/3/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2383 | 22  | Lưu Phương Lan       |                                     | 02/12/1980 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT A Phú Lý          | 29/8/2003                 | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Toán - Tin           |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/3/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2384 | 23  | Nguyễn Thị Kiều Linh |                                     | 28/02/1979 | Giáo viên              | Trường THPT A Phú Lý          | 01/9/2001                 | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/3/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2385 | 24  | Nguyễn Huệ Hương     |                                     | 11/2/1974  | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT A Phú Lý          | 01/9/1996                 | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Vật lí               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 7%                                      | 01/9/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2386 | 25  | Nguyễn Thị Thủy Ngân |                                     | 16/7/1990  | Giáo viên              | Trường THPT A Phú Lý          | 01/11/2016                | 15.113                                  | DHSP                                                                                       | Địa lí               |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/5/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2387 | 26  | Lê Thị Hạnh          |                                     | 13/9/1990  | Giáo viên              | Trường THPT A Phú Lý          | 14/01/2020                | V.07.05.15                              | DHSP                                                                                       | Lịch sử-GDQP         |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/11/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2388 | 27  | Nguyễn Thị Tú Quỳnh  |                                     | 03/6/1988  | Giáo viên              | Trường THPT A Phú Lý          | 01/11/2016                | V.07.05.15                              | DHSP; Thạc sĩ Ngữ văn                                                                      | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/5/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2389 | 28  | Hoàng Kiều Vân       |                                     | 18/10/1984 | Giáo viên              | Trường THPT A Phú Lý          | 01/9/2008                 | 15.113                                  | DHSP; Thạc sĩ Ngữ văn                                                                      | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT  | STT | Họ và tên                   | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                            |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|-----------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                             | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
|      |     | 91. Trường THPT B Phú<br>Lý |                                     |            |                                 |                                  |                                 |                                               |                                                                                                           |                            |                                                                                               |                                               |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |                                                                                                                           |         |
| 2390 | 1   | Phạm Thị Vân                |                                     | 06/11/1983 | Giáo viên                       | Trường THPT B Phú Lý             | 01/09/2006                      | 15.113                                        | Đại học sư phạm                                                                                           | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/3/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2391 | 2   | Nguyễn Thị Thu Trang        |                                     | 27/08/1990 | Giáo viên                       | Trường THPT B Phú Lý             | 01/11/2016                      | V.07.05.15                                    | ĐHSP Tin học;<br>Thạc sĩ CNTT                                                                             | Sư phạm Tin                |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/11/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2392 | 3   | Phạm Ánh Quyên              |                                     | 21/07/1979 | Giáo viên                       | Trường THPT B Phú Lý             | 01/09/2001                      | 15.113                                        | ĐHSP;<br>thạc sĩ ngữ văn                                                                                  | Ngữ Văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2393 | 4   | Nguyễn Thị Thu Huyền        |                                     | 20/12/1980 | Giáo viên                       | Trường THPT B Phú Lý             | 01/9/2003                       | 15.113                                        | ĐHSP Toán - Tin;<br>Thạc sỹ Toán                                                                          | Toán - Tin                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/12/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2394 | 5   | Phạm Thị Tuyền              |                                     | 24/05/1980 | Giáo viên                       | Trường THPT B Phú Lý             | 29/8/2003                       | 15.113                                        | Đại học Sư phạm                                                                                           | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/12/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2395 | 6   | Vũ Đức Toàn                 | 01/12/1972                          |            | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT B Phú Lý             | 01/09/1996                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Vật li                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 7%                                                           | 01/09/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2396 | 7   | Nguyễn Thị Hưng             |                                     | 28/11/1977 | Giáo viên                       | Trường THPT B Phú Lý             | 01/09/1999                      | 15.113                                        | Đại học Sư phạm;<br>Thạc sĩ: Ngữ Văn                                                                      | Ngữ văn                    |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 5%                                                           | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2397 | 8   | Lai Thị Dung                |                                     | 18/06/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT B Phú Lý             | 24/08/2009                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Vật li                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2398 | 9   | Hà Thị My                   |                                     | 01/07/1988 | Giáo viên                       | Trường THPT B Phú Lý             | 01/09/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP Toán                                                                                                 | sư phạm Toán               |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/06/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2399 | 10  | Nguyễn Văn Quyền            | 05/01/1991                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT B Phú Lý             | 01/11/2016                      | V.07.05.15                                    | ĐHSP Toán                                                                                                 | Toán                       |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 4   | 3,33           |                                                              | 01/5/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2400 | 11  | Vũ Thị Mai<br>Dung          |                                     | 26/07/1978 | Giáo viên                       | Trường THPT B Phú Lý             | 01/09/2003                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Địa li                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN                    | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/01/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2401 | 12  | Nguyễn Thị Phương Tháo      |                                     | 08/05/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT B Phú Lý             | 24/08/2009                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Vật Lý                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2402 | 13  | Đinh Thị Tuyết Thoa         |                                     | 25/6/1977  | Giáo viên                       | Trường THPT B Phú Lý             | 09/3/2009                       | 15.113                                        | ĐHNN-ĐHQG<br>Hà Nội: Cử nhân,<br>Thạc sĩ<br>LL&PPGD môn<br>tiếng Anh                                      | Tiếng Pháp,<br>Tiếng Anh   | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm tiếng Anh                                                      | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/06/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2403 | 14  | Đặng Văn Quỳnh              | 07/07/1979                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT B Phú Lý             | 01/09/2001                      | 15.113                                        | ĐHSP, thạc sỹ<br>Hoá lý                                                                                   | Hoá học                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/12/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2404 | 15  | Bùi Quốc Đạt                | 03/02/1971                          |            | Giáo viên                       | Trường THPT B Phú Lý             | 01/09/1994                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Công nghệ                  | Giáo viên dạy nghệ                                                                            | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 9%                                                           | 01/12/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2405 | 16  | Lưu Thị Bích Thủy           |                                     | 14/02/1982 | Giáo viên                       | Trường THPT B Phú Lý             | 01/09/2004                      | 15.113                                        | ĐHSP Vật Lý -<br>Tin học;<br>Thạc sỹ KHGD -<br>LL&PPGD môn<br>Vật Lý                                      | Vật lý                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/06/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT  | STT | Họ và tên              | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                            |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                        | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 2406 | 17  | Vũ Diệu Huyền          |                                     | 22/7/1984  | Giáo viên                       | Trường THPT B Phù Lý             | 01/9/2006                       | 15.113                                        | ĐHNN-DHQQ<br>Hà Nội: Cử nhân,<br>Thạc sĩ                                                                  | Tiếng Anh                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/3/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2407 | 18  | Lê Thị Thuý Biển       |                                     | 08/03/1980 | Giáo viên                       | Trường THPT B Phù Lý             | 29/8/2003                       | 15.113                                        | ĐH SP                                                                                                     | Lịch sử                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/10/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2408 | 19  | Lê Thị Hồng Liễu       |                                     | 17/04/1981 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT B Phù Lý             | 01/09/2003                      | 15.113                                        | ĐH Toán - Tin                                                                                             | Toán-Tin                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2409 | 20  | Nguyễn Thị Khánh Hoan  |                                     | 29/07/1983 | Giáo viên                       | Trường THPT B Phù Lý             | 01/09/2006                      | 15.113                                        | ĐH Hóa                                                                                                    | Hóa                        | CC NVSP bậc I, Bậc II                                                                         | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2410 | 21  | Đào Diệu Thúy          |                                     | 04/4/1983  | Giáo viên                       | Trường THPT B Phù Lý             | 01/9/2006                       | 15.113                                        | Đại học ngoại ngữ                                                                                         | Tiếng Anh                  | chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm                                                                | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/3/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2411 | 22  | Nguyễn Phương Thảo     |                                     | 02/01/1983 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trường THPT B Phù Lý             | 01/9/2006                       | 15.113                                        | Cử nhân SP Sinh-<br>KTNN                                                                                  | Sinh học                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2412 | 23  | Nguyễn Thị Khánh Thuý  |                                     | 14/10/1977 | Giáo viên                       | Trường THPT B Phù Lý             | 01/9/1999                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Vật Lý                     |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/3/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2413 | 24  | Ngô Thị Thơm           |                                     | 28/03/1977 | Giáo viên                       | Trường THPT B Phù Lý             | 01/09/2001                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Lịch sử                    |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/9/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2414 | 25  | Trần Thị Lan Anh       |                                     | 03/06/1987 | Giáo viên                       | Trường THPT B Phù Lý             | 24/08/2009                      | 15.113                                        | ĐH Sư phạm Hoá<br>học;<br>Thạc sỹ Hoá học                                                                 | Hoá học                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2415 | 26  | Nguyễn Thị Nguyệt Hằng |                                     | 12/01/1979 | Giáo viên                       | Trường THPT B Phù Lý             | 01/09/2003                      | 15.113                                        | ĐHSP, Thạc sỹ<br>Địa lý                                                                                   | Địa Lý                     |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2416 | 27  | Là Thị Lương           |                                     | 17/09/1986 | Giáo viên                       | Trường THPT B Phù Lý             | 24/08/2009                      | 15.113                                        | ĐH Sư phạm<br>Toán ;<br>Thạc sỹ Toán học                                                                  | Toán học                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/12/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2417 | 28  | Dương Thị Ngọc         |                                     | 17/11/1980 | Giáo viên                       | Trường THPT B Phù Lý             | 29/08/2003                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Kỹ thuật                   |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2418 | 29  | Nguyễn Thị Kim Ngọc    |                                     | 07/08/1981 | Giáo viên                       | Trường THPT B Phù Lý             | 01/09/2003                      | 15.113                                        | ĐHSP Toán - Tin<br>Thạc sĩ Toán                                                                           | Toán-Tin                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2419 | 30  | Phạm Thị Lệ Thu        |                                     | 18/10/1982 | Giáo viên                       | Trường THPT B Phù Lý             | 01/09/2004                      | 15.113                                        | ĐHSPHN                                                                                                    | Địa lí                     |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2420 | 31  | Ngô Thị Hoa            |                                     | 15/07/1975 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT B Phù Lý             | 01/04/1998                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ Văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 6%                                                           | 01/06/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2421 | 32  | Đoàn Thị Khánh Chi     |                                     | 14/12/1979 | Giáo viên                       | Trường THPT B Phù Lý             | 01/09/2001                      | 15.113                                        | ĐHSP, Cử nhân<br>sư phạm Hoá học                                                                          | Hoá học                    |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2422 | 33  | Vũ Thị Thanh Huyền     |                                     | 11/11/1977 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trường THPT B Phù Lý             | 01/09/2001                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Hóa học                    |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT  | STT | Họ và tên                | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                          |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|--------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                          | Nam                                 | Nữ         |                        |                               | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sỹ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sỹ) | Chuyên ngành đào tạo     | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 2423 | 34  | Nhữ Thị Nhuận            |                                     | 27/09/1979 | TPCM                   | Trường THPT B Phú Lý          | 01/09/2001                | 15.113                                  | Đại học Sư phạm; Cử nhân: GDCTD                                                            | GDCTD                    |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
|      |     | 92. Trường THPT C Phú Lý |                                     |            |                        |                               |                           |                                         |                                                                                            |                          |                                                                                   |                                         |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |                                                                                                               |         |
| 2424 | 1   | Lê Thị Quyết             |                                     | 28/04/1979 | Giáo viên              | Trường THPT C Phú Lý          | 01/09/2003                | 15.113                                  | ĐH                                                                                         | SPGDTC                   |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/01/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2425 | 2   | Trịnh Thị Duyên          |                                     | 19/6/1974  | Tổ trưởng chuyên môn   | Trường THPT C Phú Lý          | 01/09/1995                | 15.113                                  | ĐHSP Ngữ văn                                                                               | Ngữ văn                  |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 9%                                      | 01/09/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2426 | 3   | Trần Đăng Khoa           | 09/6/1977                           |            | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT C Phú Lý          | 1/9/2001                  | 15.113                                  | ĐHSP Lịch sử; Thạc sĩ Lịch sử                                                              | Lịch sử                  |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/12/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2427 | 4   | Nguyễn Đức Thành         | 07/10/1986                          |            | Giáo viên              | Trường THPT C Phú Lý          | 01/9/2011                 | 15.113                                  | ĐH Hoá Học                                                                                 | Hoá Học                  | CC NVSP                                                                           | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/06/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2428 | 5   | Trần Thị Hòa             |                                     | 19/6/1985  | Giáo viên              | Trường THPT C Phú Lý          | 01/9/2011                 | 15.113                                  | ĐHSP Ngữ văn; Thạc sĩ Li luận và phương pháp dạy học môn Văn và tiếng Việt                 | Ngữ văn                  |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/06/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2429 | 6   | Nguyễn Thị Thủy Nga      |                                     | 24/10/1985 | Giáo viên              | Trường THPT C Phú Lý          | 01/9/2008                 | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | SP TĐTT-GDQP; GV GDQP-AN |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2430 | 7   | Nguyễn Thị Thu Hương     |                                     | 07/11/1986 | Tổ phó chuyên môn      | Trường THPT C Phú Lý          | 01/9/2011                 | 15.113                                  | ĐHSP Tin học; Thạc sĩ Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Tin học                        | Tin học                  |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2431 | 8   | Nguyễn Thị Kim           |                                     | 19/6/1977  | Giáo viên              | Trường THPT C Phú Lý          | 01/9/2001                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sinh-KTNN                |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2432 | 9   | Phạm Kim Văn             |                                     | 08/11/1988 | Giáo viên              | Trường THPT C Phú Lý          | 01/9/2011                 | 15.113                                  | ĐHSP Kỹ thuật nông nghiệp (ghép KTCN - KTGD)                                               | KTNN                     |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2433 | 10  | Nguyễn Thị Thủy Dung     |                                     | 24/8/1977  | Giáo viên              | Trường THPT C Phú Lý          | 01/9/2001                 | 15.113                                  | ĐHSP Sinh-KTNN                                                                             | Sinh-KTNN                |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2434 | 11  | Trần Thị Kim Oanh        |                                     | 29/10/1981 | Giáo viên              | Trường THPT C Phú Lý          | 01/9/2011                 | 15.113                                  | ĐHSP Ngữ văn;Thạc sĩ Ngữ văn chuyên ngành lý luận ngôn ngữ                                 | Ngữ văn                  |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2435 | 12  | Trần Thị Hải Yến         |                                     | 09/02/1986 | Giáo viên              | Trường THPT C Phú Lý          | 01/9/2011                 | 15.113                                  | ĐHSP Ngữ văn; Thạc sĩ Văn học Việt Nam                                                     | Ngữ văn                  |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2436 | 13  | Lương Thúy Hà            |                                     | 29/04/1985 | Giáo viên              | Trường THPT C Phú Lý          | 01/09/2011                | 15.113                                  | ĐHSP Ngữ văn; Thạc sĩ Ngữ văn                                                              | Ngữ văn                  |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2437 | 14  | Đàm Minh Hiệp            | 01/2/1984                           |            | Giáo viên              | Trường THPT C Phú Lý          | 01/9/2008                 | 15.113                                  | ĐHSP Lịch sử                                                                               | Lịch sử                  |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2438 | 15  | Nguyễn Thị Phương        |                                     | 06/01/1989 | Giáo viên              | Trường THPT C Phú Lý          | 01/9/2011                 | 15.113                                  | ĐHSP Vật lí                                                                                | Vật lí                   |                                                                                   | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT  | STT | Họ và tên                            | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc chức<br>đanh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc  | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                            |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|--------------------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------------|-----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                                      | Nam                                 | Nữ         |                              |                                   | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đổi với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sĩ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sĩ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 2439 | 16  | Phạm Thị Hồng Loan                   |                                     | 18/9/1991  | Giáo viên                    | Trường THPT C Phú Lý              | 09/8/2017                       | V.07.05.15                                    | Thạc sĩ<br>LL&PPDH BM<br>Tiếng Anh; Đại<br>học Ngôn ngữ Anh                                               | Tiếng Anh                  | CC NVSP                                                                                       | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 4   | 3,33           |                                                              | 01/11/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
|      |     | 93. Trung tâm GDNN-<br>GDTX Nam Định |                                     |            |                              |                                   |                                 |                                               |                                                                                                           |                            |                                                                                               |                                               |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |                                                                                                                           |         |
| 2440 | 1   | Ngô Sỹ Công                          | 11/11/1980                          |            | Giáo viên                    | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Nam Định | 01/10/2002                      | 15.113                                        | ĐHSP: Toán - Tin<br>học, Thạc sĩ:<br>Quản trị kinh<br>doanh                                               | Toán - Tin học             |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/02/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2441 | 2   | Nguyễn Thị Kiều Oanh                 |                                     | 16/9/1982  | Giáo viên                    | Trung tâm GDNN-GDTX<br>Nam Định   | 11/9/2008                       | 15.113                                        | ĐH                                                                                                        | Địa lí                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2442 | 3   | Nguyễn Huy Tuệ                       | 10/9/1976                           |            | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn   | Trung tâm GDNN-GDTX<br>Nam Định   | 01/11/2000                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Văn                        |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/5/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2443 | 4   | Trương Thị Phương                    |                                     | 27/8/1983  | Giáo viên                    | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Nam Định | 01/09/2007                      | 15.113                                        | Đại học Sư phạm<br>Văn, Thạc sĩ Khoa<br>học GD chuyên<br>ngành LL và PP<br>day học bộ môn                 | Ngữ Văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/12/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2444 | 5   | Vũ Thị Hoa                           |                                     | 19/05/1979 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn   | Trung tâm GDNN-GDTX<br>Nam Định   | 01/11/2000                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Vật lý                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/02/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2445 | 6   | Trần Thị Huyền Ngọc                  |                                     | 31/10/1982 | Giáo viên                    | Trung tâm GDNN-GDTX<br>Nam Định   | 01/10/2004                      | 15.113                                        | ĐH                                                                                                        | Văn học                    | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm                                                                | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/10/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2446 | 7   | Đặng Thị Bích Ngọc                   |                                     | 23/07/1985 | Giáo viên                    | Trung tâm GDNN-GDTX<br>Nam Định   | 11/09/2008                      | 15.113                                        | ĐH                                                                                                        | Toán                       | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm                                                                | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2447 | 8   | Trịnh Thị Thương                     |                                     | 16/08/1985 | Giáo viên                    | Trung tâm GDNN-GDTX<br>Nam Định   | 01/09/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | SINH - KTN                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2448 | 9   | Lương Xuân Thủy                      | 03/02/1979                          |            | Giáo viên                    | Trung tâm GDNN-GDTX<br>Nam Định   | 01/10/2003                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | SP Lịch sử                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/4/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2449 | 10  | Bùi Thị Tú                           |                                     | 02/01/1977 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn      | Trung tâm GDNN-GDTX<br>Nam Định   | 01/9/1999                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Địa Lí                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 5%                                                           | 01/3/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2450 | 11  | Trương Thị Thu Hương                 |                                     | 26/04/1977 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn      | Trung tâm GDNN-GDTX<br>Nam Định   | 01/11/2000                      | 15.113                                        | Đại học Sư phạm<br>Lịch sử                                                                                | Lịch sử                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/11/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2451 | 12  | Hoàng Thị Minh Thư                   |                                     | 02/08/1975 | Giáo viên                    | Trung tâm GDNN-GDTX<br>Nam Định   | 15/09/2001                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Văn                        |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/10/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2452 | 13  | Trương Đình Thi                      | 12/12/1968                          |            | Tổ phó<br>chuyên<br>môn      | Trung tâm GDNN-GDTX<br>Nam Định   | 01/9/1994                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Kỹ thuật công<br>nghiệp    |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 9%                                                           | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2453 | 14  | Vũ Thị Thu Hương                     |                                     | 03/10/1985 | Giáo viên                    | Trung tâm GDNN-GDTX<br>Nam Định   | 11/09/2007                      | 15.113                                        | Cử nhân đại học                                                                                           | Lịch sử                    | CCNVSP                                                                                        | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2454 | 15  | Phạm Thị Thủy                        |                                     | 26/01/1988 | Giáo viên                    | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Nam Định | 01/09/2010                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Địa Lí                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT  | STT | Họ và tên              | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc  | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                                        |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|-----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                        | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                   | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sĩ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sĩ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo             | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 2455 | 16  | Trần Thị Bích Hồng     |                                     | 30/07/1984 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN-GDTX<br>Nam Định   | 01/9/2007                       | 15.113                                        | ĐH                                                                                                        | Lịch sử                                | CCNVSP                                                                                        | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2456 | 17  | Vũ Thị Ban             |                                     | 16/10/1985 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Nam Định | 01/9/2009                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Cử nhân Giáo<br>dục công dân           |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2457 | 18  | Đoàn Thị An            |                                     | 18/10/1991 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Nam Định | 01/9/2013                       | 15.113                                        | ĐHSP: Hoá học                                                                                             | Sư phạm Hoá<br>học                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2458 | 19  | Nguyễn Thị Thủy        |                                     | 25/11/1988 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN-GDTX<br>Nam Định   | 01/09/2010                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Hóa học                                |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2459 | 20  | Trần Thị Thom          |                                     | 13/05/1991 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Nam Định | 01/09/2013                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | SP Toán                                |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2460 | 21  | Nguyễn Thị Thủy Nghiêm |                                     | 27/12/1976 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN-GDTX<br>Nam Định   | 01/3/2000                       | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Công nghệ kỹ<br>thuật điện,<br>điện tử | Chứng nhân nghiệp vụ<br>sư phạm bậc I-II hệ<br>chính quy                                      | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/11/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2461 | 22  | Phạm Văn Hiệp          | 12/06/1983                          |            | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Nam Định | 01/09/2006                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Kỹ thuật<br>Nông nghiệp                |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2462 | 23  | Chu Thị Thu Huyền      |                                     | 03/10/1984 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN-GDTX<br>Nam Định   | 01/09/2007                      | 15.113                                        | Đại học Sư Phạm<br>Ngữ Văn                                                                                | Cử nhân SP<br>Ngữ văn                  |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/07/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2463 | 24  | Hà Thị Thanh Bình      |                                     | 20/01/1973 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Nam Định | 09/10/1993                      | 01.007                                        | Đại học                                                                                                   | Tiếng Anh                              | CC NVSP(Giáo dục<br>học, Tâm lý học, PP<br>giảng dạy                                          | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 8%                                                           | 01/01/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2464 | 25  | Nguyễn Thị Mai         |                                     | 05/10/1987 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN -GDTX<br>Nam Định  | 14/9/2010                       | 15.113                                        | ĐH Tây Bắc                                                                                                | Vật lý                                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/3/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2465 | 26  | Bùi Ngọc Hoài          |                                     | 16/10/1982 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN-GDTX<br>Nam Định   | 01/09/2005                      | 15a.201                                       | ĐHSP                                                                                                      | Cử nhân Hóa<br>học                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/12/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2466 | 27  | Trần Thị Hồng Nhung    |                                     | 08/08/1992 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN-GDTX<br>Nam Định   | 01/10/2014                      | 15.113                                        | ĐH                                                                                                        | Văn học                                | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm                                                                | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 4   | 3,33           |                                                              | 01/10/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2467 | 28  | Nguyễn Thị Thu Hương   |                                     | 24/01/1978 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN-GDTX<br>Nam Định   | 01/11/2000                      | 15.113                                        | Đại học Sư Phạm<br>Ngữ Văn                                                                                | Ngữ Văn                                |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/11/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2468 | 29  | Bùi Việt Nga           |                                     | 16/10/1985 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trung tâm GDNN-GDTX<br>Nam Định   | 11/8/2008                       | 15.113                                        | Cử nhân Kinh tế -<br>Đại học Thương<br>Mại; Thạc sĩ<br>Thương mại                                         | Kinh tế                                | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm                                                                | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/02/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2469 | 30  | Phạm Thị Thu Thủy      |                                     | 20/06/1992 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Nam Định | 01/10/2014                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Vật lý                                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 4   | 3,33           |                                                              | 01/10/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2470 | 31  | Lưu Ngọc Hoàn          | 17/10/1978                          |            | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN-GDTX<br>Nam Định   | 01/9/1999                       | 15.113                                        | ĐH Toán, Thạc sĩ<br>Toán sơ cấp                                                                           | Toán                                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 5%                                                           | 01/09/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2471 | 32  | Đào Thị Ngọc Lan       |                                     | 01/12/1975 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN- GDTX<br>Nam Định  | 01/11/1997                      | 15.113                                        | Đại học Sư phạm<br>Ngữ văn                                                                                | Ngữ văn                                |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 6%                                                           | 01/6/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT  | STT | Họ và tên                                                           | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc                  | Tuyển dụng                |                                         | Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                               |                                                |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|---------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|------------------------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                                                                     | Nam                                 | Nữ         |                        |                                                | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sĩ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sĩ) | Chuyên ngành đào tạo                           | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp đối nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 2472 | 33  | Hoàng Quang Dũng                                                    | 16/7/1971                           |            | Giáo viên              | Trung tâm GDNN - GDTX Nam Định                 | 01/09/1996                | 01.007                                  | Cử nhân Đại Học                                                                            | Kế Toán                                        | CNNVSP bậc 1 và 2                                                                 | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 5%                                      | 01/05/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2473 | 34  | Vũ Văn Thi                                                          | 10/10/1983                          |            | Giáo viên              | Trung tâm GDNN - GDTX Nam Định                 | 01/10/2008                | 15c.207                                 | ĐH SPKT TP Hồ Chí Minh                                                                     | Điện Khí hoá cung cấp điện                     | Chứng nhận NVSP bậc III                                                           | CC bồi dưỡng CDNN Giáo viên THPT        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/4/2024                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
|      |     | 94. Trung tâm Giáo dục thường xuyên, Tin học và Ngoại ngữ Ninh Bình |                                     |            |                        |                                                |                           |                                         |                                                                                            |                                                |                                                                                   |                                         |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |                                                                                                               |         |
| 2474 | 1   | Phạm Thanh Lịch                                                     | 06/08/1984                          |            | Phó Trưởng phòng       | Trung tâm GDTX, Tin học và Ngoại ngữ Ninh Bình | 04/09/2006                | 15.113                                  | ĐHSP kỹ thuật Thạc sĩ LL PPDH bộ môn KTCN                                                  | Sư Phạm kĩ thuật                               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/06/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2475 | 2   | Nguyễn Thị Thuý Vân                                                 |                                     | 25/08/1979 | Phó Trưởng phòng       | Trung tâm GDTX, Tin học và Ngoại ngữ Ninh Bình | 01/09/2003                | 15.113                                  | ĐHNN Tiếng Anh Thạc sĩ QL giáo dục                                                         | Tiếng Anh                                      | CC NVSP năm 2001                                                                  | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/06/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2476 | 3   | Đào Thị Lệ Thủy                                                     |                                     | 05/11/1977 | Trưởng phòng           | Trung tâm GDTX, Tin học và Ngoại ngữ Ninh Bình | 05/12/2001                | 15.113                                  | ĐH                                                                                         | Tin học                                        | CC NVSP năm 2001                                                                  | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2477 | 4   | Đinh Thị Thu Hà                                                     |                                     | 06/09/1982 | Phó Trưởng phòng       | Trung tâm GDTX, Tin học và Ngoại ngữ Ninh Bình | 04/09/2006                | 15.113                                  | ĐH                                                                                         | Hóa học                                        | CC NVSP năm 2005                                                                  | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/07/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2478 | 5   | Nguyễn Đình Toàn                                                    | 11/11/1982                          |            | Giáo viên              | Trung tâm GDTX, Tin học và Ngoại ngữ Ninh Bình | 21/07/2014                | 15.113                                  | ĐH                                                                                         | Công nghệ Kỹ thuật điện                        | CC NVSP năm 2003                                                                  | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/07/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2479 | 6   | Trần Văn Hải                                                        | 27/09/1989                          |            | Giáo viên              | Trung tâm GDTX, Tin học và Ngoại ngữ Ninh Bình | 01/06/2021                | V.07.05.15                              | ĐH Điện tử viễn thông Thạc sĩ Khoa học máy tính                                            | Kỹ thuật Điện tử Viễn Thông; Khoa học máy tính | CC NVSP năm 2012                                                                  | GV THPT hạng III                        | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 4   | 3,33        |                                         | 01/11/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2480 | 7   | Vũ Thị Thanh Nhân                                                   |                                     | 18/01/1985 | Giáo viên              | Trung tâm GDTX, Tin học và Ngoại ngữ Ninh Bình | 01/10/2008                | 15.113                                  | ĐHSP Toán Thạc sĩ Toán                                                                     | Toán                                           |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/04/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2481 | 8   | Vũ Văn Cường                                                        | 11/01/1985                          |            | Phó Trưởng phòng       | Trung tâm GDTX, Tin học và Ngoại ngữ Ninh Bình | 01/11/2008                | 15a.201                                 | ĐH Tin học Thạc sĩ Tin học                                                                 | Tin học                                        | CC NVSP năm 2007                                                                  | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/02/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2482 | 9   | Lê Thanh Nguyệt                                                     |                                     | 12/09/1991 | Giáo viên              | Trung tâm GDTX, Tin học và Ngoại ngữ Ninh Bình | 13/04/2021                | V.07.05.15                              | ĐHSP Ngữ văn Thạc sĩ Ngữ văn                                                               | Ngữ văn                                        |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 4   | 3,33        |                                         | 01/01/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2483 | 10  | Nguyễn Thị Thủy                                                     |                                     | 28/10/1976 | Giáo viên              | Trung tâm GDTX, Tin học và Ngoại ngữ Ninh Bình | 01/10/1998                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Tiếng Anh                                      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 7%                                      | 01/4/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2484 | 11  | Lê Đức Dẫu                                                          | 27/02/1980                          |            | Phó Trưởng phòng       | Trung tâm GDTX, Tin học và Ngoại ngữ Ninh Bình | 04/11/2003                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Kĩ thuật công nghiệp                           | CC NVSP năm 2003                                                                  | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/05/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2485 | 12  | Nguyễn Thanh Kiệt                                                   | 31/07/1970                          |            | Giáo viên              | Trung tâm GDTX, Tin học và Ngoại ngữ Ninh Bình | 01/10/1997                | 15.113                                  | ĐHSPKT                                                                                     | Cơ khí chế tạo máy                             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 9%                                      | 01/12/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2486 | 13  | Phạm Văn Toàn                                                       | 15/02/1986                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trung tâm GDTX, Tin học và Ngoại ngữ Ninh Bình | 01/09/2008                | 15.113                                  | ĐH                                                                                         | Lịch sử                                        | CC NVSP năm 2008                                                                  | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2487 | 14  | Nguyễn Thị Hồng Lan                                                 |                                     | 10/05/1981 | Giáo viên              | Trung tâm GDTX, Tin học và Ngoại ngữ Ninh Bình | 01/09/2004                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Vật lý                                         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT  | STT | Họ và tên                             | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc                  | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                            |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|---------------------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|---------------------------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                                       | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                                   | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sĩ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sĩ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 2488 | 15  | Nguyễn Thị Thanh Hương                |                                     | 24/10/1980 | Giáo viên                       | Trung tâm GDTX, Tin học<br>và Ngoại ngữ Ninh Bình | 01/09/2003                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Địa lí                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2489 | 16  | Nguyễn Thị Văn Bình                   |                                     | 28/05/1976 | Giáo viên                       | Trung tâm GDTX, Tin học<br>và Ngoại ngữ Ninh Bình | 01/10/1998                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/04/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2490 | 17  | Đinh Thị Hoà                          |                                     | 09/05/1984 | Giáo viên                       | Trung tâm GDTX, Tin học<br>và Ngoại ngữ Ninh Bình | 01/10/2007                      | 13.095                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sư Phạm kĩ<br>thuật        |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/04/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2491 | 18  | Vũ Trọng Võ                           | 04/07/1986                          |            | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trung tâm GDTX, Tin học<br>và Ngoại ngữ Ninh Bình | 15/09/2010                      | 15.113                                        | ĐH                                                                                                        | Hóa học                    | CC NVSP năm 2009                                                                              | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2492 | 19  | Đào Thị Hải Yến                       |                                     | 11/11/1983 | Trưởng<br>phòng                 | Trung tâm GDTX, Tin học<br>và Ngoại ngữ Ninh Bình | 01/03/2008                      | 15a.203                                       | ĐHSP Tiếng Nga<br>ĐHNH Tiếng Anh<br>Thạc sĩ Tiếng Anh                                                     | Tiếng Anh                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2493 | 20  | Trịnh Thị Lan                         |                                     | 12/07/1986 | Giáo viên                       | Trung tâm GDTX, Tin học<br>và Ngoại ngữ Ninh Bình | 19/05/2017                      | V.07.05.15                                    | ĐHSP<br>Thạc sĩ                                                                                           | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 4   | 3,33           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2494 | 21  | Vũ Thái Hà                            |                                     | 21/10/1978 | Giáo viên                       | Trung tâm GDTX, Tin học<br>và Ngoại ngữ Ninh Bình | 15/01/2002                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/01/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2495 | 22  | Đỗ Văn Dương                          | 01/10/1981                          |            | Giáo viên                       | Trung tâm GDTX, Tin học<br>và Ngoại ngữ Ninh Bình | 01/02/2007                      | 15.113                                        | ĐH                                                                                                        | Vật lí                     | CC NVSP năm 2016                                                                              | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/08/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2496 | 23  | Là Thị Thảo                           |                                     | 26/09/1974 | Giáo viên                       | Trung tâm GDTX, Tin học<br>và Ngoại ngữ Ninh Bình | 01/10/1997                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Địa lý                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 9%                                                           | 01/06/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
|      |     | 95. Trung tâm GDTX-HN<br>Phù Lý       |                                     |            |                                 |                                                   |                                 |                                               |                                                                                                           |                            |                                                                                               |                                               |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |                                                                                                                           |         |
| 2497 | 1   | Vũ Thị Phương Hoa                     |                                     | 19/10/1976 | Giáo viên                       | Trung tâm GDTX-Hướng<br>nghiệp Phù Lý             | 29/08/2003                      | 15.113                                        | ĐH                                                                                                        | Tin học                    | NVSP                                                                                          | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/10/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2498 | 2   | Phạm Thị Duyên                        |                                     | 20/10/1979 | Giáo viên                       | Trung tâm GDTX-Hướng<br>nghiệp Phù Lý             | 01/09/2003                      | 15.113                                        | ĐH                                                                                                        | SP Ngữ văn                 |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/9/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2499 | 3   | Trịnh Xuân Cảnh                       | 10/06/1987                          |            | Phó<br>Trưởng<br>phòng          | Trung tâm GDTX-Hướng<br>nghiệp Phù Lý             | 31/08/2011                      | 15.113                                        | ĐH                                                                                                        | Toán học                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2500 | 4   | Nguyễn Thanh Dung                     |                                     | 08/06/1983 | Giáo viên                       | Trung tâm GDTX-Hướng<br>nghiệp Phù Lý             | 01/09/2008                      | 15.113                                        | ĐH                                                                                                        | SP Lịch sử                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2501 | 5   | Trịnh Thị Thu                         |                                     | 07/08/1979 | Giáo viên                       | Trung tâm GDTX-Hướng<br>nghiệp Phù Lý             | 15/08/2022                      | 15.113                                        | ĐH                                                                                                        | SP Ngữ văn                 |                                                                                               | CC bồi dưỡng<br>CDNN Giáo viên<br>THPT        | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 15/05/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
|      |     | 96. Trung tâm GDNN -<br>GDTX Nho Quan |                                     |            |                                 |                                                   |                                 |                                               |                                                                                                           |                            |                                                                                               |                                               |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |                                                                                                                           |         |
| 2502 | 1   | Bùi Thị Tuyền                         |                                     | 02/2/1984  | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Nho Quan                 | 12/9/2006                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán - Tin                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/3/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT  | STT | Họ và tên                             | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc  | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                            |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|---------------------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|-----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                                       | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                   | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 2503 | 2   | Phạm Thị Giang                        |                                     | 16/11/1985 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Nho Quan | 01/02/2008                      | 15a.201                                       | DH Lịch sử;<br>Thạc sỹ Lịch sử                                                                            | Lịch sử                    | CCNVSP                                                                                        | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/02/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2504 | 3   | Quách Thị Thánh                       |                                     | 04/02/1977 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN-GDTX<br>Nho Quan   | 01/12/2001                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sinh - Hóa                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/12/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2505 | 4   | Nguyễn Thị Bình                       |                                     | 25/10/1990 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN-GDTX<br>Nho Quan   | 10/09/2012                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 10/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
|      |     | 97. Trung tâm GDNN -<br>GDTX Gia Viễn |                                     |            |                                 |                                   |                                 |                                               |                                                                                                           |                            |                                                                                               |                                               |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |                                                                                                                           |         |
| 2506 | 1   | Nguyễn Thế Tài                        | 05/08/1984                          |            | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Gia Viễn | 01/01/2009                      | 13.096                                        | Đại học                                                                                                   | Vật lí                     | CC NVSP                                                                                       | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/01/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2507 | 2   | Nguyễn Văn Thục                       | 01/10/1985                          |            | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Gia Viễn | 01/01/2008                      | 15a.201                                       | Đại học Sư Phạm<br>Toán                                                                                   | Toán                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/01/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2508 | 3   | Đinh Thị Kim Cúc                      |                                     | 13/09/1986 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Gia Viễn | 15/09/2010                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2509 | 4   | Trần Thị Hồng Nhung                   |                                     | 23/01/1981 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Gia Viễn | 15/01/2014                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/01/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
|      |     | 98. Trung tâm GDNN -<br>GDTXKim Sơn   |                                     |            |                                 |                                   |                                 |                                               |                                                                                                           |                            |                                                                                               |                                               |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |                                                                                                                           |         |
| 2510 | 1   | Lại Văn Tài                           | 21/7/1980                           |            | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Kim Sơn  | 14/09/2010                      | 15.113                                        | Đại học sư phạm<br>Toán                                                                                   | Toán                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/06/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2511 | 2   | Nguyễn Thị Oanh                       |                                     | 28/12/1986 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Kim Sơn  | 15/10/2014                      | 15.113                                        | Đại học sư phạm<br>Lịch sử; Thạc sĩ<br>Lịch sử Việt Nam                                                   | Lịch sử                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 15/10/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2512 | 3   | Đào Thị Bằng                          |                                     | 20/01/1985 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Kim Sơn  | 16/01/2015                      | 15.113                                        | Đại học cử nhân<br>Vật lý; Thạc sĩ<br>Vật lý chất rắn.                                                    | Vật lý                     | CCNVSP                                                                                        | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 02/02/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2513 | 4   | Trương Thị Thu Thảo                   |                                     | 01/01/1987 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Kim Sơn  | 14/09/2010                      | 15.113                                        | Đại học sư phạm<br>Ngữ Văn                                                                                | Ngữ Văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2514 | 5   | Nguyễn Thị Tuyền                      |                                     | 15/6/1986  | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Kim Sơn  | 01/12/20214                     | 15.113                                        | Đại học sư phạm<br>Ngữ Văn; Thạc sỹ<br>Văn học Việt<br>Nam hiện đại                                       | Ngữ Văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 02/08/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2515 | 6   | Phạm Văn Hoàn                         | 27/7/1991                           |            | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Kim Sơn  | 15/07/2013                      | 15.113                                        | Đại học Sư phạm<br>Toán;<br>Thạc sỹ Quản lí<br>giáo dục                                                   | Toán                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 15/01/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2516 | 7   | Lê Thị Thu Bồn                        |                                     | 18/8/1991  | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Kim Sơn  | 01/03/2019                      | V.07.05.15                                    | ĐH Sư phạm Ngữ<br>Văn; Thạc Sỹ Lý<br>luận văn học                                                         | Ngữ Văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 4   | 3,33           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2517 | 8   | Bùi Thị Thu Hương                     |                                     | 11/10/1993 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Kim Sơn  | 01/03/2019                      | V.07.05.15                                    | ĐH Sư phạm Vật<br>lý; Thạc Sỹ Vật lý<br>lý thuyết và Vật lý<br>Toán                                       | Vật lý                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 4   | 3,33           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT  | STT | Họ và tên                             | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh  | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc   | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                            |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|---------------------------------------|-------------------------------------|------------|----------------------------------|------------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                                       | Nam                                 | Nữ         |                                  |                                    | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 2518 | 9   | Vũ Thị Châu Huyền                     |                                     | 01/01/1988 | Giáo viên                        | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Kim Sơn   | 02/08/2011                      | 13.096                                        | Đại học sư phạm<br>Sinh Học                                                                               | Sinh Học                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/05/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
|      |     | 99. Trung tâm GDNN-<br>GDTX Yên Khánh |                                     |            |                                  |                                    |                                 |                                               |                                                                                                           |                            |                                                                                               |                                               |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |                                                                                                                           |         |
| 2519 | 1   | Phạm Thị Tuyết Mai Mai                |                                     | 26/12/1984 | Giáo viên                        | Trung tâm GDNN-GDTX<br>Yên Khánh   | 15/11/2007                      | 15a.201                                       | ĐHSP                                                                                                      | SP Lịch sử                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/02/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2520 | 2   | Phạm Ngọc Hiệp                        | 20/3/1988                           |            | Tổ phó<br>chuyên<br>môn          | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Yên Khánh | 01/11/2013                      | 15.113                                        | ĐHSP kỹ thuật<br>Công Nghệ; Thạc<br>sĩ Kỹ thuật điện                                                      | Công nghệ tự<br>động       | NVSP theo QĐ số<br>67/QĐ-ĐHSPKTNĐ                                                             | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/02/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2521 | 3   | Nguyễn Hồng Quân                      | 30/8/1979                           |            | Tổ phó<br>chuyên<br>môn          | Trung tâm GDNN-GDTX<br>Yên Khánh   | 01/9/2013                       | 15a.201                                       | Cử Nhân Khoa<br>Học Toán, Thạc sĩ<br>toán học chuyên<br>ngành Hình học<br>và Tô pô                        | Hình học và<br>Tô pô       | NVSP2004-0108                                                                                 | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2522 | 4   | Nguyễn Thị Thảo                       |                                     | 1/7/1985   | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn       | Trung tâm GDNN-GDTX<br>Yên Khánh   | 01/10/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sư phạm sinh               |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/10/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2523 | 5   | Đinh Thị Hải                          |                                     | 8/5/1987   | Giáo viên                        | Trung tâm GDNN-GDTX<br>Yên Khánh   | 15/9/2010                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sư phạm Hoá<br>học         |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2524 | 6   | Lê Thị Thu                            |                                     | 5/11/1993  | Giáo viên                        | Trung tâm GDNN-GDTX<br>Yên Khánh   | 13/03/2017                      | V.07.05.15                                    | ĐH SP Vật Lý;<br>Thạc sỹ Vật Lý                                                                           | SP Vật Lý                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 3   | 3,00           |                                                              | 01/11/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2525 | 7   | Nguyễn Thị Tươi                       |                                     | 6/4/1986   | Giáo viên                        | Trung tâm GDNN-GDTX<br>Yên Khánh   | 01/09/2011                      | 15.113                                        | ĐH SP                                                                                                     | Sư phạm Toán               |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2526 | 8   | Lê Thị Hồng Hiền                      |                                     | 22/9/1989  | Giáo viên                        | Trung tâm GDNN-GDTX<br>Yên Khánh   | 01/12/2016                      | V.07.05.15                                    | ĐH SP Ngữ văn;<br>Thạc sỹ Lý Luận<br>văn học                                                              | SP Ngữ văn                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
|      |     | 100. Trung tâm GDNN-<br>GDTX Yên Mô   |                                     |            |                                  |                                    |                                 |                                               |                                                                                                           |                            |                                                                                               |                                               |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |                                                                                                                           |         |
| 2527 | 1   | Trần Quý Đỗ Trọng                     | 28/3/1977                           |            | Giáo viên                        | Trung tâm GDNN-GDTX<br>Yên Mô      | 04/9/1999                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/3/2024                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2528 | 2   | Phạm Quốc Huy                         | 09/10/1983                          |            | Phó bí thư<br>Đoàn,<br>Giáo viên | Trung tâm GDNN-GDTX<br>Yên Mô      | 03/01/2022                      | V.07.05.15                                    | Đại học                                                                                                   | Vật li                     | CC Nghiệp vụ sư phạm                                                                          | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/5/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2529 | 3   | Trần Thị Ngoan                        |                                     | 02/03/1988 | Giáo viên                        | Trung tâm GDNN-GDTX<br>Yên Mô      | 15/09/2010                      | 15.113                                        | Đại học sư phạm                                                                                           | Địa li                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/3/2026                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2530 | 4   | Lê Thị Loan                           |                                     | 01/9/1982  | Giáo viên                        | Trung tâm GDNN-GDTX<br>Yên Mô      | 15/04/2013                      | 15.113                                        | - Cử nhân SP Ngữ<br>Văn; Thạc sĩ<br>ngành Văn học                                                         | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/10/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2531 | 5   | Trương Vũ Hiền                        | 15/05/1986                          |            | Giáo viên                        | Trung tâm GDNN-GDTX<br>Yên Mô      | 29/9/2009                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Địa li                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/10/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2532 | 6   | Nguyễn Đức Tùng                       | 19/06/1984                          |            | Giáo viên                        | Trung tâm GDNN-GDTX<br>Yên Mô      | 06/01/2010                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Vật li                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/7/2025                                             | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT  | STT | Họ và tên                           | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                            |                                                                                               |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|-------------------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                                     | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                  | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN             | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 2533 | 7   | Phạm Thị Hoan                       |                                     | 15/7/1986  | Tổ trưởng chuyên môn            | Trung tâm GDNN-GDTX Yên Mô       | 01/09/2009                      | 15.113                                        | Đại học sư phạm                                                                                           | Hóa học                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
|      |     | 101. Trung tâm GDNN - GDTX Tam Điệp |                                     |            |                                 |                                  |                                 |                                               |                                                                                                           |                            |                                                                                               |                                         |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |                                                                                                                           |         |
| 2534 | 1   | Phạm Trọng Đại                      | 17/04/1983                          |            | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX Tam Điệp   | 01/10/2005                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | SP Toán                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/07/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2535 | 2   | Phạm Hồng Linh                      | 22/6/1984                           |            | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN-GDTX Tam Điệp     | 01/01/2008                      | 15.113                                        | ĐH Vật li                                                                                                 | Vật li                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/01/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2536 | 3   | Nguyễn Thị Thuỳ Dung                |                                     | 05/10/1986 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN-GDTX Tam Điệp     | 10/10/2008                      | 15.113                                        | ĐH Lịch sử                                                                                                | Lịch sử                    | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/10/2023                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2537 | 4   | Hứa Thị Thu Hà                      |                                     | 17/03/1981 | Tổ trưởng chuyên môn            | Trung tâm GDNN - GDTX Tam Điệp   | 03/09/2004                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | GDCT                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2538 | 5   | Trần Thị Như Trang                  |                                     | 05/01/1987 | Tổ phó chuyên môn               | Trung tâm GDNN - GDTX Tam Điệp   | 12/07/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Địa lý                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/07/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2539 | 6   | Lê Thị Thanh Thảo                   |                                     | 18/12/1987 | Tổ trưởng chuyên môn            | Trung tâm GDNN - GDTX Tam Điệp   | 14/09/2010                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | SP Vật li                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2540 | 7   | Đào Thị Thủy Linh                   |                                     | 09/11/1992 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX Tam Điệp   | 01/02/2015                      | 15.113                                        | ĐH Sư phạm Sinh; Thạc sỹ Động vật học                                                                     | SP Sinh học                |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 4   | 3,33           |                                                              | 01/08/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
|      |     | 102. Trung tâm GDNN - GDTX Mỹ Lộc   |                                     |            |                                 |                                  |                                 |                                               |                                                                                                           |                            |                                                                                               |                                         |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |                                                                                                                           |         |
| 2541 | 1   | Nguyễn Thị Huyền                    |                                     | 28/10/1979 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX Mỹ Lộc     | 01/9/2009                       | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | SP Văn học                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2542 | 2   | Nguyễn Thị Diệu                     |                                     | 25/04/1987 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX Mỹ Lộc     | 01/9/2009                       | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | SP Vật li                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2543 | 3   | Trần Thị Hà                         |                                     | 29/07/1987 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX Mỹ Lộc     | 01/9/2009                       | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | SP Hóa học                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2544 | 4   | Nguyễn Thị Thủy                     |                                     | 25/02/1985 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX Mỹ Lộc     | 11/9/2012                       | 15.113                                        | Đại học và Thạc sỹ                                                                                        | Sinh học                   | CCNVSP                                                                                        | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 11/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2545 | 5   | Nguyễn Thị Ánh                      |                                     | 01/08/1988 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX Mỹ Lộc     | 01/9/2010                       | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | SP Toán                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2546 | 6   | Trần Thị Ninh                       |                                     | 15/06/1986 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX Mỹ Lộc     | 01/9/2010                       | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | SP Hóa học                 |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2547 | 7   | Trần Thị Mến                        |                                     | 03/10/1987 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX Mỹ Lộc     | 01/9/2010                       | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | SP Địa li                  |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT  | STT | Họ và tên                              | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |             | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc  | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                                                |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|----------------------------------------|-------------------------------------|-------------|---------------------------------|-----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                                        | Nam                                 | Nữ          |                                 |                                   | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sĩ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sĩ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo                     | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 2548 | 8   | Phạm Thị Loan                          |                                     | 22/11/1993  | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Mỹ Lộc   | 06/10/2015                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | SP GD&ĐT                                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 4   | 3,33           |                                                              | 06/04/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
|      |     | 103. Trung tâm GDNN -<br>GDTX Ý Yên    |                                     |             |                                 |                                   |                                 |                                               |                                                                                                           |                                                |                                                                                               |                                               |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |                                                                                                                           |         |
| 2549 | 1   | Nguyễn Thị Kim Loan                    |                                     | 20/01/1980  | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Ý Yên    | 01/10/2003                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                                        |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/04/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2550 | 2   | Phạm Thị Phương                        |                                     | 27/05/1987  | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Ý Yên    | 01/09/2009                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Hóa học                                        |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2551 | 3   | Nguyễn Thị Hằng                        |                                     | 29/07/1980  | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Ý Yên    | 01/10/2003                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                                        |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/04/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2552 | 4   | Hà Thị Phương                          |                                     | 05/03/1986  | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Ý Yên    | 01/09/2009                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sinh - KTNN                                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2553 | 5   | Bùi Thị Lan                            |                                     | 20/10/1993  | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Ý Yên    | 06/10/2015                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Vật lý                                         |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 4   | 3,33           |                                                              | 06/04/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2554 | 6   | Trần Thị Tuyền                         |                                     | 12/06/1987  | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Ý Yên    | 01/09/2010                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Địa lý                                         |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/06/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2555 | 7   | Hoàng Thanh Đức                        | 07/04/1987                          |             | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Ý Yên    | 01/09/2010                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán                                           |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2556 | 8   | Phạm Thị Ninh                          |                                     | 23/04/1985  | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Ý Yên    | 01/9/2010                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sinh Học                                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/01/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2557 | 9   | Nguyễn Thị Thu Hương                   |                                     | 22/07/1983  | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Ý Yên    | 15/02/2007                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Ngữ văn                                        | Chứng chỉ lý luận dạy<br>học và giáo dục                                                      | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
|      |     | 104. Trung tâm GDNN -<br>GDTX Nam Trực |                                     |             |                                 |                                   |                                 |                                               |                                                                                                           |                                                |                                                                                               |                                               |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |                                                                                                                           |         |
| 2558 | 1   | Bùi Thị Huyền                          |                                     | 29/08/1980  | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Nam Trực | 01/09/2005                      | 15a.201                                       | Đại học                                                                                                   | Ngữ văn                                        |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2559 | 2   | Vũ Mạnh Hữu                            | 09/04/1984                          |             | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Nam Trực | 01/09/2009                      | 15.113                                        | ĐH Vật Lý                                                                                                 | Vật Lý                                         | CCNVSP                                                                                        | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2560 | 3   | Đoàn Thị Hoa                           |                                     | 16/10/1988. | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Nam Trực | 01/09/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Hóa học                                        |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2561 | 4   | Đỗ Thị Văn Anh                         |                                     | 21/07/1984  | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Nam Trực | 01/09/2007                      | 15.113                                        | Đại học,Thạc sĩ                                                                                           | Sư phạm<br>Toán, Phương<br>pháp Toán sơ<br>cấp |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2562 | 5   | Trần Thị Phương                        |                                     | 25/11/1983  | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Nam Trực | 01/09/2005                      | 15a.201                                       | ĐHSP                                                                                                      | Hóa học                                        |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/09/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT  | STT | Họ và tên                                    | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>đanh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc  | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                              |                                                                              |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|----------------------------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|-----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                                              | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                   | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sĩ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sĩ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo                                                   | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
| 2563 | 6   | Đỗ Thị Hạnh                                  |                                     | 10/01/1990 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Nam Trực | 06/11/2012                      | 15.113                                        | Đại học                                                                                                   | Sư phạm Vật<br>Lý                                                            |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/05/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2564 | 7   | Lê Thị Lan Phương                            |                                     | 08/06/1987 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Nam Trực | 01/09/2010                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Lịch sử                                                                      |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2565 | 8   | Phạm Thị Hoa                                 |                                     | 23/08/1987 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Nam Trực | 01/09/2009                      | 15.113                                        | Đại học Sư phạm                                                                                           | Vật lý                                                                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2566 | 9   | Thiều Thế Ánh                                | 04/02/1979                          |            | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Nam Trực | 01/10/2003                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán                                                                         |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/04/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2567 | 10  | Vũ Mạnh Thắng                                | 06/09/1984                          |            | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Nam Trực | 01/09/2009                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Vật Lý                                                                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2568 | 11  | Nguyễn Thị Dân                               |                                     | 14/07/1984 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Nam Trực | 01/09/2009                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Chính trị                                                                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2569 | 12  | Đặng Văn Cường                               | 16/12/1976                          |            | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Nam Trực | 20/12/1998                      | 15.113                                        | ĐH                                                                                                        | Tiếng Anh                                                                    | CĐSP Ngoại ngữ                                                                                | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           | 5%                                                           | 01/01/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2570 | 13  | Nguyễn Thị Hương                             |                                     | 06/08/1990 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Nam Trực | 06/10/2015                      | 15.113                                        | ĐH SP Địa lí;<br>Thạc sĩ Địa lí                                                                           | Địa lí                                                                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 06/04/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2571 | 14  | Vũ Văn Vinh                                  | 01/06/1983                          |            | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Nam Trực | 01/9/2006                       | 15a.202                                       | ĐHSP                                                                                                      | Công nghệ<br>thông tin                                                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2572 | 15  | Đặng Văn Sơn                                 | 23/02/1985                          |            | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Nam Trực | 25/09/2009                      | 15a.202                                       | Đại học Sư phạm<br>kỹ thuật                                                                               | Công nghệ<br>thông tin                                                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2573 | 16  | Chu Thị Thơm                                 |                                     | 20/01/1988 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Nam Trực | 01/09/2010                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Sư phạm Giáo<br>dục chính trị                                                |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2574 | 17  | Phạm Thị Mai Anh                             |                                     | 15/02/1989 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Nam Trực | 01/09/2013                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Địa lí                                                                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2575 | 18  | Đỗ Thị Khuyến                                |                                     | 16/01/1986 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Nam Trực | 01/09/2009                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Chính trị                                                                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2576 | 19  | Phạm Thị Huệ                                 |                                     | 02/08/1992 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Nam Trực | 01/10/2014                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Địa lí                                                                       |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 4   | 3,33           |                                                              | 01/04/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
|      |     | <b>105. Trung tâm GDNN -<br/>GDTX Vụ Bản</b> |                                     |            |                                 |                                   |                                 |                                               |                                                                                                           |                                                                              |                                                                                               |                                               |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |                                                                                                                           |         |
| 2577 | 1   | Ngô Thị Huyền                                |                                     | 13/03/1991 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Vụ Bản   | 01/09/2013                      | 15.113                                        | Cử nhân Giáo dục<br>chính trị; Thạc sĩ;<br>Triết học                                                      | Giáo dục<br>chính trị; Triết<br>học                                          |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/06/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2578 | 2   | Nguyễn Hồng Hải                              | 02/12/1990                          |            | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Vụ Bản   | 06/10/2015                      | 15.113                                        | ĐHSP Ngữ văn,<br>Thạc sĩ Ngôn ngữ<br>và văn hóa Việt<br>Nam                                               | ĐHSP;<br>chuyên ngành:<br>Sư phạm Ngữ<br>văn;<br>- Thạc sĩ,<br>chuyên ngành: |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 06/07/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT  | STT | Họ và tên                                   | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc   | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                                                                                 |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|---------------------------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|---------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                                             | Nam                                 | Nữ         |                        |                                 | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sĩ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sĩ) | Chuyên ngành đào tạo                                                            | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 2579 | 3   | Trần Thị Thu                                |                                     | 30/08/1980 | Giáo viên              | Trung tâm GDNN - GDTX Vụ Bản    | 11/09/2008                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Văn học                                                                         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2580 | 4   | Nguyễn Thị Giang                            |                                     | 16/10/1986 | Giáo viên              | Trung tâm GDNN - GDTX Vụ Bản    | 01/09/2010                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sư phạm Địa lí                                                                  |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2581 | 5   | Phạm Thị Oanh                               |                                     | 11/11/1985 | Giáo viên              | Trung tâm GDNN - GDTX Vụ Bản    | 01/9/2009                 | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sư phạm Lịch sử                                                                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/12/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2582 | 6   | Nguyễn Văn Điệp                             | 09/03/1982                          |            | Giáo viên              | Trung tâm GDNN - GDTX Vụ Bản    | 15/09/2005                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Toán                                                                            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 15/09/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2583 | 7   | Nguyễn Thị Tươi                             |                                     | 08/01/1991 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trung tâm GDNN - GDTX Vụ Bản    | 06/10/2015                | 15.113                                  | - ĐHSP Vật lý;<br>- Thạc sĩ: Vật lý thuyết và vật lý toán                                  | - DTH, chuyên ngành Sư phạm Vật lý;<br>- Thạc sĩ, chuyên ngành: Vật lý, Hóa học |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 06/04/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2584 | 8   | Trịnh Duy Phú                               | 30/12/1982                          |            | Giáo viên              | Trung tâm GDNN - GDTX Vụ Bản    | 01/09/2010                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sư phạm Toán học                                                                |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2585 | 9   | Vũ Hồng Cẩm                                 |                                     | 13/08/1980 | Giáo viên              | Trung tâm GDNN - GDTX Vụ Bản    | 01/10/2003                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Lịch sử                                                                         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/10/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2586 | 10  | Đinh Thị Dung                               |                                     | 04/06/1985 | Giáo viên              | Trung tâm GDNN - GDTX Vụ Bản    | 01/09/2009                | 15.113                                  | ĐH;<br>Thạc sĩ Sư phạm Hóa học                                                             | - ĐH, ngành: Cử nhân Hóa học;<br>- Thạc sĩ, Sư phạm Hóa học                     | CC NVSP, chuyên ngành Hóa học                                                     | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
|      |     | <b>106. Trung tâm GDNN - GDTX Trục Ninh</b> |                                     |            |                        |                                 |                           |                                         |                                                                                            |                                                                                 |                                                                                   |                                         |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |                                                                                                               |         |
| 2587 | 1   | Vũ Thị Việt Bắc                             |                                     | 20/10/1988 | Giáo viên              | Trung tâm GDNN - GDTX Trục Ninh | 01/09/2010                | 15.113                                  | ĐHSP; Thạc sĩ                                                                              | Sinh học                                                                        |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/06/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2588 | 2   | Nguyễn Thị Anh                              |                                     | 06/10/1984 | Giáo viên              | Trung tâm GDNN - GDTX Trục Ninh | 01/09/2009                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Sư phạm Giáo dục Chính trị                                                      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2589 | 3   | Đinh Thị Thu Hương                          |                                     | 17/05/1988 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trung tâm GDNN - GDTX Trục Ninh | 01/09/2011                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Hóa học                                                                         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2590 | 4   | Trần Thị Thu Hằng                           |                                     | 10/12/1986 | Giáo viên              | Trung tâm GDNN - GDTX Trục Ninh | 01/09/2009                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Hóa học                                                                         | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm                                                       | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2591 | 5   | Vũ Thị Thuý                                 |                                     | 05/01/1977 | Tổ phó chuyên môn      | Trung tâm GDNN - GDTX Trục Ninh | 01/05/1999                | 15.113                                  | Đại học                                                                                    | Công nghệ thông tin                                                             | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm                                                       | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        |                                         | 01/5/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2592 | 6   | Hoàng Thị Hằng                              |                                     | 11/09/1988 | Giáo viên              | Trung tâm GDNN - GDTX Trục Ninh | 01/09/2010                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Lịch sử                                                                         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2593 | 7   | Vũ Thị Phương                               |                                     | 06/06/1988 | Giáo viên              | Trung tâm GDNN - GDTX Trục Ninh | 01/09/2010                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Toán học                                                                        |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2594 | 8   | Trần Thị Ngọc Thúy                          |                                     | 21/10/1980 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trung tâm GDNN - GDTX Trục Ninh | 01/09/2006                | 15a.201                                 | ĐHSP                                                                                       | Văn học                                                                         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT  | STT | Họ và tên                                 | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc   | Tuyển dụng                             |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                      |                                                                                   |                                              | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|-------------------------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|---------------------------------|----------------------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                                           | Nam                                 | Nữ         |                        |                                 | Ngày tháng năm tuyển dụng              | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sĩ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sĩ) | Chuyên ngành đào tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                     | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 2595 | 9   | Nguyễn Thị Dung                           |                                     | 10/07/1986 | Giáo viên              | Trung tâm GDNN - GDTX Trục Ninh | 01/09/2013                             | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Toán học             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II      | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2596 | 10  | Vũ Văn Phúc                               | 04/06/1988                          |            | Giáo viên              | Trung tâm GDNN - GDTX Trục Ninh | 01/09/2011                             | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Hoá học              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II      | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
|      |     | <b>107. Trung tâm GDNN-GDTX Giao Thủy</b> |                                     |            |                        |                                 |                                        |                                         |                                                                                            |                      |                                                                                   |                                              |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |                                                                                                               |         |
| 2597 | 1   | Vũ Thị Mai                                |                                     | 28/03/1988 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trung tâm GDNN-GDTX Giao Thủy   | 01/9/2010                              | 15.113                                  | ĐH sư phạm, Thạc sĩ Toán                                                                   | Toán học             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN                      | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/12/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2598 | 2   | Đinh Thị Lan                              |                                     | 22/11/1986 | Giáo viên              | Trung tâm GDNN-GDTX Giao Thủy   | 01/09/2009                             | 15.113                                  | ĐH Hóa học                                                                                 | Hóa học              | CCNVSP                                                                            | BD theo tiêu chuẩn CDNN                      | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/06/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2599 | 3   | Trần Thị Ngọc Lành                        |                                     | 01/07/1985 | Giáo viên              | Trung tâm GDNN-GDTX Giao Thủy   | 01/9/2013                              | 15.113                                  | ĐH Sư phạm Ngữ văn                                                                         | Sư phạm Ngữ văn      |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN                      | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2600 | 4   | Phạm Thị Hiền                             |                                     | 12/06/1987 | Giáo viên              | Trung tâm GDNN-GDTX Giao Thủy   | 01/9/2010                              | 15.113                                  | ĐHSP Địa lí                                                                                | Sư phạm Địa lí       |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN                      | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/11/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2601 | 5   | Đặng Thị Hoan                             |                                     | 07/12/1988 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trung tâm GDNN-GDTX Giao Thủy   | 01/9/2011                              | 15.113                                  | ĐHSP GD&CD                                                                                 | Sư phạm GD&CD        |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN                      | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2602 | 6   | Mai Thị Kiều                              |                                     | 18/11/1987 | Giáo viên              | Trung tâm GDNN-GDTX Giao Thủy   | 01/9/2010                              | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sư phạm Hóa          |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN                      | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2603 | 7   | Trần Thị Hoà                              |                                     | 08/11/1988 | Giáo viên              | Trung tâm GDNN-GDTX Giao Thủy   | lần 1: 01/10/2010<br>lần 2: 01/03/2025 | 15.113                                  | ĐH Sư phạm Toán                                                                            | Toán                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN                      | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/05/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2604 | 8   | Đinh Quốc Danh                            | 15/12/1975                          |            | Giáo viên              | Trung tâm GDNN-GDTX Giao Thủy   | 1/10/2004                              | 15.113                                  | ĐH Sư Phạm                                                                                 | Lịch sử              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN                      | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/04/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2605 | 9   | Trần Thị Yên                              |                                     | 18/12/1987 | Giáo viên              | Trung tâm GDNN-GDTX Giao Thủy   | 01/9/2009                              | 15.113                                  | ĐH Sư phạm Toán                                                                            | Sư phạm Toán         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN                      | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/05/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2606 | 10  | Ngô Thị Miên                              |                                     | 08/03/1986 | Giáo viên              | Trung tâm GDNN-GDTX Giao Thủy   | 01/9/2010                              | 15.113                                  | ĐH Sư phạm Toán                                                                            | Toán                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN                      | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
|      |     | <b>108. Trung tâm GDNN - GDTX Hải Hậu</b> |                                     |            |                        |                                 |                                        |                                         |                                                                                            |                      |                                                                                   |                                              |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |                                                                                                               |         |
| 2607 | 1   | Kim Thị Thín                              |                                     | 02/03/1988 | Giáo viên              | Trung tâm GDNN - GDTX Hải Hậu   | 01/9/2010                              | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Toán                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II      | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/06/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2608 | 2   | Vũ Văn Khoát                              | 21/02/1980                          |            | Tổ trưởng chuyên môn   | Trung tâm GDNN - GDTX Hải Hậu   | 01/09/2006                             | 15a.201                                 | ĐHSP                                                                                       | Toán                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II      | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2609 | 3   | Lê Thị Châu                               |                                     | 01/05/1981 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trung tâm GDNN - GDTX Hải Hậu   | 14/03/2006                             | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II, III | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT  | STT | Họ và tên                              | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc     | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                      |                                                                                   |                                              | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|----------------------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-----------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                                        | Nam                                 | Nữ         |                        |                                   | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sĩ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sĩ) | Chuyên ngành đào tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                     | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 2610 | 4   | Hoàng Văn Cường                        | 18/10/1986                          |            | Tổ phó chuyên môn      | Trung tâm GDNN - GDTX Hải Hậu     | 01/9/2010                 | 15.113                                  | ĐHSP; Thạc sĩ Hóa học                                                                      | Hóa học              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II      | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2611 | 5   | Phạm Thị Thủy Dương                    |                                     | 25/09/1987 | Giáo viên              | Trung tâm GDNN - GDTX Hải Hậu     | 01/09/2009                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Hóa học              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II      | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2612 | 6   | Lai Thị Hiền                           |                                     | 13/05/1980 | Tổ phó chuyên môn      | Trung tâm GDNN - GDTX Hải Hậu     | 01/10/2003                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Toán                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II      | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/04/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2613 | 7   | Nguyễn Thị Thêu                        |                                     | 26/04/1986 | Giáo viên              | Trung tâm GDNN - GDTX Hải Hậu     | 01/09/2009                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II      | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2614 | 8   | Nguyễn Thị Thắm                        |                                     | 01/01/1992 | Giáo viên              | Trung tâm GDNN - GDTX Hải Hậu     | 06/10/2015                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Lịch sử              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II      | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 4   | 3,33        |                                         | 01/04/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2615 | 9   | Cao Thị Thắm                           |                                     | 03/04/1987 | Giáo viên              | Trung tâm GDNN - GDTX Hải Hậu     | 01/09/2010                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Toán                 |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II      | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2616 | 10  | Trịnh Thị Thành                        |                                     | 11/03/1984 | Giáo viên              | Trung tâm GDNN - GDTX Hải Hậu     | 15/11/2007                | 15a.201                                 | ĐHSP                                                                                       | Lịch sử              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II      | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/10/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2617 | 11  | Đỗ Thị Hòa                             |                                     | 28/12/1990 | Giáo viên              | Trung tâm GDNN - GDTX Hải Hậu     | 06/10/2015                | 15.113                                  | ĐHSP; Thạc sĩ Sinh học                                                                     | Sinh Học             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II      | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 06/10/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2618 | 12  | Nguyễn Thị Duyên                       |                                     | 05/04/1987 | Giáo viên              | Trung tâm GDNN - GDTX Hải Hậu     | 01/09/2009                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Giáo dục công dân    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II      | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2619 | 13  | Nguyễn Thị Tho                         |                                     | 22/08/1987 | Giáo viên              | Trung tâm GDNN - GDTX Hải Hậu     | 01/09/2010                | 15.113                                  | ĐHSP, Thạc sĩ Vật lí                                                                       | Vật lí               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II      | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2620 | 14  | Trần Thị Ngọc                          |                                     | 23/05/1988 | Giáo viên              | Trung tâm GDNN - GDTX Hải Hậu     | 01/09/2010                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Vật lí               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II      | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/06/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2621 | 15  | Nguyễn Thị Thu Trang                   |                                     | 17/07/1990 | Giáo viên              | Trung tâm GDNN - GDTX Hải Hậu     | 16/03/2015                | 15a.203                                 | Đại học                                                                                    | Công nghệ thông tin  | CCNVSP                                                                            | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II      | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 4   | 3,33        |                                         | 16/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2622 | 16  | Nguyễn Thị Thanh Xuân                  |                                     | 26/05/1982 | Giáo viên              | Trung tâm GDNN - GDTX Hải Hậu     | 10/09/2004                | 15.113                                  | ĐH CNTT và truyền thông Thái Nguyên                                                        | Tin học              | Chứng nhận BDSP bậc 1, 2 chứng chỉ BDNVSP cấp THPT                                | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II, III | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
|      |     | 109. Trung tâm GDNN - GDTX Xuân Trường |                                     |            |                        |                                   |                           |                                         |                                                                                            |                      |                                                                                   |                                              |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |                                                                                                               |         |
| 2623 | 1   | Trần Thị Trang                         |                                     | 24/03/1986 | Giáo viên              | Trung tâm GDNN - GDTX Xuân Trường | 01/09/2010                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Địa lí               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II      | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/7/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2624 | 2   | Bùi Thị Hồng Tháo                      |                                     | 08/05/1976 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trung tâm GDNN - GDTX Xuân Trường | 01/10/1999                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Vật lý               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II      | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 9   | 4,98        | 9%                                      | 01/4/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2625 | 3   | Trịnh Thị Nhung                        |                                     | 16/11/1979 | Tổ trưởng chuyên môn   | Trung tâm GDNN - GDTX Xuân Trường | 01/09/2009                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ văn              |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II      | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/10/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT  | STT | Họ và tên                             | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh | Cơ quan, đơn vị đang làm việc     | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                                        |                                                                                   |                                         | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|---------------------------------------|-------------------------------------|------------|------------------------|-----------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                                       | Nam                                 | Nữ         |                        |                                   | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sĩ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sĩ) | Chuyên ngành đào tạo                   | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 2626 | 4   | Đỗ Thu Huyền                          |                                     | 31/07/1980 | Giáo viên              | Trung tâm GDNN - GDTX Xuân Trường | 20/09/2002                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Toán Tin                               |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/10/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2627 | 5   | Nguyễn Thị Hà                         |                                     | 13/03/1985 | Giáo viên              | Trung tâm GDNN - GDTX Xuân Trường | 09/01/2010                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ văn                                |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/10/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2628 | 6   | Bùi Thị Dệt                           |                                     | 08/04/1985 | Giáo viên              | Trung tâm GDNN - GDTX Xuân Trường | 01/09/2009                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Lịch sử                                |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/10/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2629 | 7   | Đỗ Văn Dũng                           | 10/12/1980                          |            | Giáo viên              | Trung tâm GDNN - GDTX Xuân Trường | 29/08/2003                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Ngữ văn                                |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 8   | 4,65        |                                         | 01/04/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2630 | 8   | Đỗ Thị Lan Hương                      |                                     | 01/06/1982 | Giáo viên              | Trung tâm GDNN - GDTX Xuân Trường | 01/9/2010                 | 15.113                                  | ĐHKHXH&NV                                                                                  | Địa lí                                 | CCNVSP                                                                            | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/3/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2631 | 9   | Đặng Thị Thu Hằng                     |                                     | 11/10/1990 | Giáo viên              | Trung tâm GDNN - GDTX Xuân Trường | 01/09/2013                | 15.113                                  | DHGD                                                                                       | Sư phạm Hóa học                        |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2632 | 10  | Nguyễn Anh Tuấn                       | 10/6/1976                           |            | Giáo viên              | Trung tâm GDNN - GDTX Xuân Trường | 01/03/2000                | 15.113                                  | ĐH SPKT                                                                                    | Điện khí hóa - Cung cấp điện           | CCSP bậc II                                                                       | GV CDNN lý thuyết hạng III              | Giáo viên GDNN lý thuyết hạng III                           | V.09.02.07                  | 9   | 4,98        | 5%                                      | 01/9/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2633 | 11  | Đoàn Văn Thọ                          | 24/04/1978                          |            | Giáo viên              | Trung tâm GDNN - GDTX Xuân Trường | 01/06/2006                | 15c.207                                 | ĐH KT                                                                                      | Điện - Điện tử                         | CCSP bậc II                                                                       | GV CDNN lý thuyết hạng III              | Giáo viên GDNN lý thuyết hạng III                           | V.09.02.07                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
|      |     | 110. Trung tâm GDNN - GDTX Nghĩa Hưng |                                     |            |                        |                                   |                           |                                         |                                                                                            |                                        |                                                                                   |                                         |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |                                                                                                               |         |
| 2634 | 1   | Nguyễn Thị Loan                       |                                     | 03/08/1988 | Giáo viên              | Trung tâm GDNN - GDTX Nghĩa Hưng  | 01/09/2010                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | SP Giáo dục chính trị-Ban KT chính trị |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/09/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2635 | 2   | Ngô Thị Thảo                          |                                     | 05/11/1984 | Giáo viên              | Trung tâm GDNN - GDTX Nghĩa Hưng  | 01/09/2010                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | SP Lịch sử                             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2636 | 3   | Đỗ Thị Thêu                           |                                     | 10/03/1987 | Giáo viên              | Trung tâm GDNN - GDTX Nghĩa Hưng  | 01/09/2009                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | SP Hóa học                             |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/03/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2637 | 4   | Trần Thị Huyền                        |                                     | 02/11/1985 | Giáo viên              | Trung tâm GDNN - GDTX Nghĩa Hưng  | 01/01/2014                | V.07.05.15                              | Đại học; ThS khoa học vật chất                                                             | Hóa học                                | CC Nghiệp vụ Sư Phạm                                                              | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/04/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2638 | 5   | Ninh Thị Minh Nguyệt                  |                                     | 23/08/1983 | Giáo viên              | Trung tâm GDNN - GDTX Nghĩa Hưng  | 01/09/2006                | 15a.201                                 | Đại học                                                                                    | Ngữ văn                                | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm                                                       | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2639 | 6   | Ngô Thị Châu                          |                                     | 02/09/1990 | Giáo viên              | Trung tâm GDNN - GDTX Nghĩa Hưng  | 06/10/2015                | 15.113                                  | ĐHSP Toán Thạc sĩ Toán                                                                     | SP Toán học                            |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 06/04/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2640 | 7   | Hoàng Thị Trang                       |                                     | 03/12/1991 | Giáo viên              | Trung tâm GDNN - GDTX Nghĩa Hưng  | 15/10/2020                | V.07.05.15                              | ĐHSP; Thạc sĩ Địa lí tự nhiên                                                              | Sư phạm Địa lí                         |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 3   | 3,00        |                                         | 15/10/2023                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2641 | 8   | Trần Thị Thuý                         |                                     | 26/12/1989 | Tổ phó chuyên môn      | Trung tâm GDNN - GDTX Nghĩa Hưng  | 25/08/2014                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Sư phạm Toán                           |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/03/2026                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

| STT  | STT | Họ và tên                              | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc    | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                                   |                                                                                               |                                               | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       |             | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|----------------------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|-------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                                        | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                     | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo        | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                   | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |             |                                                                                                                           |         |
| 2642 | 9   | Nguyễn Thị Oanh                        |                                     | 20/01/1987 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Nghĩa Hưng | 01/9/2011                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | SP GD chính<br>trị-Ban<br>CNXHKKH |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/06/2024                                            | Trúng tuyển |                                                                                                                           |         |
|      |     | 111. Trung tâm GDNN -<br>GDTX Bình Lục |                                     |            |                                 |                                     |                                 |                                               |                                                                                                           |                                   |                                                                                               |                                               |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |             |                                                                                                                           |         |
| 2643 | 1   | Nguyễn Văn Long                        | 10/11/1987                          |            | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Bình Lục   | 01/09/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP; Thạc sỹ                                                                                             | Lịch sử; Lịch<br>sử Việt Nam      |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/06/2026                                            | Trúng tuyển |                                                                                                                           |         |
| 2644 | 2   | Mai Thị Hải                            |                                     | 28/11/1988 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Bình Lục   | 20/08/2010                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán                              |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển |                                                                                                                           |         |
| 2645 | 3   | Nguyễn Thị Sen                         |                                     | 01/11/1987 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Bình Lục   | 01/09/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Hoá Học                           |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển |                                                                                                                           |         |
| 2646 | 4   | Nguyễn Bích Ngọc                       |                                     | 29/12/1985 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Bình Lục   | 25/08/2010                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Địa Lí                            |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển |                                                                                                                           |         |
|      |     | 112. Trung tâm GDNN -<br>GDTX Duy Tiên |                                     |            |                                 |                                     |                                 |                                               |                                                                                                           |                                   |                                                                                               |                                               |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |             |                                                                                                                           |         |
| 2647 | 1   | Đinh Thị Huệ                           |                                     | 12/10/1983 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Duy Tiên   | 10/01/2020                      | V.07.05.15                                    | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ Văn                           |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT            | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/04/2024                                            | Trúng tuyển |                                                                                                                           |         |
| 2648 | 2   | Ngô Minh Tiến                          | 22/01/1987                          |            | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Duy Tiên   | 20/8/2009                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Vật lý                            |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/06/2024                                            | Trúng tuyển |                                                                                                                           |         |
| 2649 | 3   | Nguyễn Thị Hà Phương                   |                                     | 04/01/1978 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Duy Tiên   | 01/9/2008                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ Văn                           |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/6/2025                                             | Trúng tuyển |                                                                                                                           |         |
| 2650 | 4   | Trần Thị Thủy Hằng                     |                                     | 12/01/1983 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Duy Tiên   | 01/10/2020                      | V.07.05.15                                    | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ Văn                           |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT            | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển |                                                                                                                           |         |
| 2651 | 5   | Lại Thị Mơ                             |                                     | 28/08/1987 | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Duy Tiên   | 01/9/2011                       | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                           |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT            | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/12/2023                                            | Trúng tuyển |                                                                                                                           |         |
| 2652 | 6   | Trần Thị Thu Hương                     |                                     | 04/11/1981 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Duy Tiên   | 10/01/2010                      | V.07.05.15                                    | Cử nhân                                                                                                   | Lịch sử                           | CC nghiệp vụ SP của<br>trường ĐH Quy Nhơn                                                     | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT            | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển |                                                                                                                           |         |
| 2653 | 7   | Ngô Thị Hải Toan                       |                                     | 01/10/1986 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Duy Tiên   | 01/10/2020                      | V.07.05.15                                    | ĐHSP                                                                                                      | Sinh học                          |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT            | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/11/2025                                            | Trúng tuyển |                                                                                                                           |         |
| 2654 | 8   | Phạm Thị Thoa                          |                                     | 11/12/1989 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Duy Tiên   | 01/10/2020                      | V.07.05.15                                    | ĐHSP                                                                                                      | Sinh học                          | CC NVSP DHSP Hà<br>Nội 2                                                                      | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT            | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 4   | 3,33           |                                                              | 01/12/2023                                            | Trúng tuyển |                                                                                                                           |         |
| 2655 | 9   | Nguyễn Thị Vân                         |                                     | 31/12/1989 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Duy Tiên   | 01/09/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Địa lí                            |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT            | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển |                                                                                                                           |         |
| 2656 | 10  | Nguyễn Thị Ngoan                       |                                     | 01/01/1988 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Duy Tiên   | 01/09/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Hóa học                           | CC NVSP DHSP Hà<br>Nội                                                                        | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT            | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển |                                                                                                                           |         |

| STT  | STT | Họ và tên                              | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ<br>hoặc<br>chức<br>danh | Cơ quan, đơn vị đang làm<br>việc  | Tuyển dụng                      |                                               | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                               |                            |                                                                                               |                                                    | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                                   |     |                |                                                              |                                                       | Phê duyệt kết quả xét trúng<br>tuyển thăng hạng CDNN từ<br>hạng III lên hạng II trong<br>Kỳ xét thăng hạng của Sở<br>GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|----------------------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|-----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                                        | Nam                                 | Nữ         |                                 |                                   | Ngày tháng<br>năm tuyển<br>dụng | Mã chức danh<br>nghề nghiệp khi<br>tuyển dụng | Trình độ<br>(Đối với trường<br>hợp có trình độ<br>thạc sỹ, ghi đầy<br>đủ cả trình độ<br>Đại học, thạc sỹ) | Chuyên<br>ngành đào<br>tạo | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm (đối với<br>trường hợp tốt<br>nghiệp đại học ngoài<br>Sư phạm) | Chứng chỉ bồi<br>dưỡng CDNN                        | Hạng<br>CDNN                                                | Mã số chức<br>danh nghề<br>nghiệp | Bậc | Hệ<br>số lương | % phụ<br>cấp<br>thâm<br>niên<br>vượt<br>khung<br>(nếu<br>có) | Thời điểm tính<br>để xét nâng<br>bậc lương lần<br>sau |                                                                                                                           |         |
|      |     | 113. Trung tâm GDNN -<br>GDTX Lý Nhân  |                                     |            |                                 |                                   |                                 |                                               |                                                                                                           |                            |                                                                                               |                                                    |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |                                                                                                                           |         |
| 2657 | 1   | Trần Thị Hà                            |                                     | 12/09/1988 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Lý Nhân  | 10/09/2012                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Văn - Giáo<br>dục công dân |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II, III | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 10/09/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2658 | 2   | Cao Xuân Nghĩa                         | 19/03/1984                          |            | Tổ phó<br>chuyên<br>môn         | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Lý Nhân  | 10/11/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Hoá học                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II, III | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 10/11/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2659 | 3   | Lưu Khánh Ly                           |                                     | 15/12/1988 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Lý Nhân  | 01/09/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Toán học                   |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II      | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2660 | 4   | Nguyễn Thị Xuân                        |                                     | 01/11/1988 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Lý Nhân  | 01/09/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT                 | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2661 | 5   | Trần Thị Loan                          |                                     | 12/01/1983 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Lý Nhân  | 01/09/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Lịch sử                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT                 | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2662 | 6   | Đào Thị Thanh Tuyền                    |                                     | 06/11/1990 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Lý Nhân  | 02/01/2020                      | V.07.05.15                                    | ĐHSP;<br>Thạc sĩ Sư phạm                                                                                  | Hóa học                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT                 | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2663 | 7   | Nguyễn Thị Hạnh Lê                     |                                     | 17/09/1984 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Lý Nhân  | 02/01/2020                      | V.07.05.15                                    | ĐHSP                                                                                                      | Địa lí                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT                 | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/11/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2664 | 8   | Nguyễn Thị Thanh                       |                                     | 30/09/1987 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Lý Nhân  | 02/01/2020                      | V.07.05.15                                    | ĐH Sinh học;<br>Thạc sỹ Sinh học                                                                          | Sinh học                   | Chứng chỉ nghiệp vụ<br>sư phạm                                                                | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT                 | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2665 | 9   | Cao Thị Thu Hằng                       |                                     | 19/04/1989 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Lý Nhân  | 01/08/2022                      | V.07.05.15                                    | ĐHSP                                                                                                      | Vật Lí                     |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT                 | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 4   | 3,33           |                                                              | 01/01/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
|      |     | 114. Trung tâm GDNN -<br>GDTX Kim Bảng |                                     |            |                                 |                                   |                                 |                                               |                                                                                                           |                            |                                                                                               |                                                    |                                                             |                                   |     |                |                                                              |                                                       |                                                                                                                           |         |
| 2666 | 1   | Đinh Xuân Phú                          | 04/01/1984                          |            | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Kim Bảng | 01/09/2008                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II      | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 7   | 4,32           |                                                              | 01/03/2026                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2667 | 2   | Hoàng Minh Hòa                         |                                     | 06/10/1978 | Tổ trưởng<br>chuyên<br>môn      | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Kim Bảng | 01/09/2001                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II      | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 9   | 4,98           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2668 | 3   | Trần Thị Yến                           |                                     | 22/09/1980 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Kim Bảng | 01/09/2004                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Lịch sử                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II      | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 8   | 4,65           |                                                              | 01/09/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2669 | 4   | Nguyễn Dương Độ                        | 24/02/1987                          |            | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Kim Bảng | 01/09/2011                      | 15.113                                        | ĐHSP                                                                                                      | Hóa học                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II      | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/09/2024                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2670 | 5   | Chu Kim Huệ                            |                                     | 18/05/1990 | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Kim Bảng | 01/02/2020                      | V.07.05.15                                    | ĐHSP                                                                                                      | Ngữ văn                    |                                                                                               | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT<br>hạng II      | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 5   | 3,66           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |
| 2671 | 6   | Nguyễn Thu Nga                         |                                     | 28/8/1987  | Giáo viên                       | Trung tâm GDNN - GDTX<br>Kim Bảng | 01/01/2020                      | V.07.05.15                                    | Đại học                                                                                                   | CN Toán                    | CC NVSP đối với giáo<br>viên THPT                                                             | BD theo tiêu chuẩn<br>CDNN GV THPT                 | Giáo viên THPT<br>hạng III                                  | V.07.05.15                        | 6   | 3,99           |                                                              | 01/03/2025                                            | Trúng tuyển                                                                                                               |         |

| STT  | STT | Họ và tên                             | Ngày tháng năm sinh<br>(dd/mm/yyyy) |            | Chức vụ hoặc chức danh        | Cơ quan, đơn vị đang làm việc    | Tuyển dụng                |                                         | Văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng đề nghị thăng hạng                                |                                           |                                                                                   |                                                   | Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương<br>lương hiện hưởng |                             |     |             |                                         |                                              | Phê duyệt kết quả xét trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng của Sở GDĐT | Ghi chú |
|------|-----|---------------------------------------|-------------------------------------|------------|-------------------------------|----------------------------------|---------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|      |     |                                       | Nam                                 | Nữ         |                               |                                  | Ngày tháng năm tuyển dụng | Mã chức danh nghề nghiệp khi tuyển dụng | Trình độ (Đối với trường hợp có trình độ thạc sĩ, ghi đầy đủ cả trình độ Đại học, thạc sĩ) | Chuyên ngành đào tạo                      | Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học ngoài Sư phạm) | Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN                          | Hạng CDNN                                                   | Mã số chức danh nghề nghiệp | Bậc | Hệ số lương | % phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) | Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau |                                                                                                               |         |
| 2672 | 7   | Trần Thị Thu Hương                    |                                     | 04/09/1990 | Giáo viên                     | Trung tâm GDNN - GDTX Kim Bảng   | 01/01/2020                | V.07.05.15                              | ĐHSP                                                                                       | Sinh học                                  |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT                   | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/04/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2673 | 8   | Vũ Thị Thơ                            |                                     | 03/12/1988 | Giáo viên                     | Trung tâm GDNN - GDTX Kim Bảng   | 01/09/2011                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Lịch sử                                   |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II           | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
|      |     | 115. Trung tâm GDNN - GDTX Thanh Liêm |                                     |            |                               |                                  |                           |                                         |                                                                                            |                                           |                                                                                   |                                                   |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |                                                                                                               |         |
| 2674 | 1   | Đỗ Thế Hải                            | 27/12/1981                          |            | Tổ phó chuyên môn             | Trung tâm GDNN - GDTX Thanh Liêm | 03/02/2025                | V.07.05.15                              | ĐHSP                                                                                       | Ngữ văn                                   |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II           | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 7   | 4,32        |                                         | 04/02/2025                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2675 | 2   | Đinh Thị Thái                         |                                     | 06/07/1989 | Giáo viên                     | Trung tâm GDNN - GDTX Thanh Liêm | 01/09/2011                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Lịch sử                                   |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II           | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2676 | 3   | Trương Thị Thanh Thủy                 |                                     | 07/08/1991 | Giáo viên                     | Trung tâm GDNN - GDTX Thanh Liêm | 01/08/2014                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Hóa học                                   |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II           | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 4   | 3,33        |                                         | 01/08/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2677 | 4   | Nguyễn Thị Vinh                       |                                     | 05/01/1988 | Tổ trưởng chuyên môn          | Trung tâm GDNN - GDTX Thanh Liêm | 01/09/2011                | 15.113                                  | ĐHSP                                                                                       | Địa lý                                    |                                                                                   | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II           | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/03/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2678 | 5   | Đỗ Thị Minh Phương                    |                                     | 22/11/1986 | Giáo viên                     | Trung tâm GDNN - GDTX Thanh Liêm | 01/02/2020                | V.07.05.15                              | ĐH                                                                                         | Sinh học                                  | Có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm                                                    | BD theo tiêu chuẩn CDNN GV THPT hạng II           | Giáo viên THPT hạng III                                     | V.07.05.15                  | 5   | 3,66        |                                         | 01/09/2024                                   | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
|      |     | 116. Trường CDSP Nam Định             |                                     |            |                               |                                  |                           |                                         |                                                                                            |                                           |                                                                                   |                                                   |                                                             |                             |     |             |                                         |                                              |                                                                                                               |         |
| 2679 | 1   | Nguyễn Minh Cường                     | 22/8/1980                           |            | Trưởng bộ môn, Giảng viên     | Trường CDSP Nam Định             | 25/8/2010                 | 15,113                                  | - ĐHSP - Thạc sĩ                                                                           | Mĩ thuật; Mĩ thuật tạo hình Hội họa       |                                                                                   | Chứng chỉ BD theo tiêu chuẩn CDNN giảng viên CDSP | Giảng viên CDSP hạng III                                    | V.07.08.22                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/9/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2680 | 2   | Nguyễn Thị Lan Hương                  |                                     | 08/01/1981 | Giảng viên                    | Trường CDSP Nam Định             | 01/9/2013                 | 15,111                                  | - ĐHSP - Thạc sĩ                                                                           | Ngữ văn; LL&PPDH bộ môn Văn và Tiếng Việt |                                                                                   | Chứng chỉ BD theo tiêu chuẩn CDNN Giảng viên CDSP | Giảng viên CDSP hạng III                                    | V.07.08.22                  | 6   | 3,99        |                                         | 01/9/2025                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |
| 2681 | 3   | Bùi Thị Thủy                          |                                     | 21/09/1975 | Phó trưởng bộ môn, Giảng viên | Trường CDSP Nam Định             | 25/12/1997                | 15,111                                  | - ĐHSP - Thạc sĩ                                                                           | Giáo dục mầm non                          | Chứng chỉ NVSP dành cho giảng viên đại học                                        | Chứng chỉ BD theo tiêu chuẩn CDNN Giảng viên CDSP | Giảng viên CDSP hạng III                                    | V.07.08.22                  | 9   | 4,98        | 6%                                      | 01/7/2026                                    | Trúng tuyển                                                                                                   |         |

Danh sách có 2681 người./.